

NGUYỄN QUỲNH TRANG

NHIỀU CÁCH SỐNG

AMUN® NXB HỘI NHÀ VĂN

Mục lục

"Có nhiều cách sống, và nhiều cách chết. Nhưng quan trọng gì đâu. Điều duy nhất còn lại là sa mạc."

(Haruki Murakami)

Tặng chồng và con tôi



Cuộc sống mãi chỉ là một và nhiều cuốn tiểu thuyết ngắn, dài bất tận.

Cô nói, cô là một cô gái. Đơn thuần là một cô gái. Cô gái này có đôi mắt trong, ai nhìn cũng có thiện cảm. Nhưng ánh nhìn thì nhiều nỗi nghi ngại. Chẳng dễ tin người.

Cô như con bướm lang thang tìm đêm. Lang thang nhiều đến rã rời cánh mỏi. Lang thang trong góc tối chật hẹp, khoảng không thì mịt mờ, không thể đậu lại ở đâu, cũng không biết tựa nương chốn nào. Cả tuổi trẻ là tháng ngày tìm đêm, tìm người, tìm bản ngã... Tìm để không thể thấy. Tìm rồi thất vọng. Tìm và đau.

Giữa thiên hà bất tận nở ra một nỗi buồn truyền kiếp. Nỗi buồn chứa mọi sinh linh đang cần hít thở. Cô nằm bình yên trong vạn sinh linh ấy.

Tên cô là Lâm Lâm.

Lâm Lâm là người Việt Nam. Sinh ra, lớn lên, trưởng thành ở Việt Nam. Tên Lâm Lâm do cha mẹ đặt. Họ có cô trong một lần đi cùng nhau du hành chốn rừng sâu. Cô được tượng hình từ sự non nớt của mẹ và nỗi thiếu kinh nghiệm của cha. Khi mẹ cô có cô được sáu tháng, hai người mới hối hả làm đám cưới. Cưới chạy.

Cũng thật may là cô sinh ra có mẹ, có cha, có ông bà hai bên nội ngoại. Có cả một đại gia đình.

Cô là một đứa trẻ được thừa nhận. Cứ cho là bố mẹ không có tình yêu với nhau, thì họ có cô làm sợi xích giằng nối.

Cô là sợi xích.

Đơn giản thế thôi.

Lâm Lâm rất hay cười. Bởi có muốn khóc thì cũng chẳng thể nào khóc được. Nước mắt cùng lắm thì ư ứ ở hai khóe mắt. Rồi tan biến đi như sương mờ. Vì cười nhiều, nên có hai nếp nhăn hằn ở đuôi mắt. Mắt của Lâm Lâm cũng là đôi mắt biết cười.

Cảm xúc thay đổi bất ngờ. Dễ giận hờn vô cớ. Đây là vui. Đây là buồn. Vui buồn buồn vui hết sức phức tạp. Cô còn không biết được chính mình là ai.

*

Như một trường ca vô thanh. Đêm kéo dài và âm ỉ. Phủ lấp mọi đớn đau chẳng bao giờ cấu thành nên một cái tên. Trời đột ngột trở

lạnh. Cái lạnh ngọt ngào nhưng buộc người ta phải buốt nhói nơi ngực. Lạnh một cách đoạn tuyệt. Đêm của phố là đêm không trăng, không đèn, không ánh sáng. Đêm rất đêm. Âm hưởng tan vào đêm là tiếng còi các loại xe gắn máy. Có vẻ bất tuân luật. Từng tiếng còi xe tan loãng vào đêm như một niềm cô đơn bí ẩn muốn kêu gào mà chợt tắc ngang chừng vòm họng. Tiếng còi phá tan thinh lặng đêm, vọng từ đường phố này sang đường phố khác. Xé rách đêm chờ tia sáng đầu ngày.

*

Cô hay nói đến từ *đau*. Lúc này cô mười hai tuổi.

Hình như cô vừa bỏ nhà đi. Cô không nhớ rõ lắm. Trên tay cô là mấy bộ quần áo và một ít tiền lấy cắp của mẹ. Cũng chẳng biết là có phải ăn cắp hay không. Điều này chưa thể khẳng định rõ được. Tiền mẹ để ngay trên thành lavabo. Chắc mẹ vào đó tắm rồi để quên. Vẫn còn âm ẩm hơi nước. Tắm rồi vào phòng ngủ. Rồi bố và mẹ mải cãi nhau gì gì đó. Thấy mẹ hầm hầm đi ra, chẳng nói chẳng rằng, đẩy cô ngã dúi vào tường. Bảo: *Mày là cái nợ đời của tao*... Rồi ra ngoài, lấy xe, lao đi mất dạng. Cô vẫn giữ đúng tư thế như khi mẹ đẩy cô. Nước mắt chẳng có, cũng không thấy cảm nhận gì đặc biệt hơn lúc trước khi chuyện gì đó xảy ra. Cô ngồi rất lâu. Rồi đứng dậy, phủi quần áo cho sạch, vuốt cho thẳng. Không nhớ lắm. Có lẽ cô đã vào phòng, nhẩn nha mở tủ quần áo, chọn vài bộ cô vẫn thích. Mà cũng không biết mình sẽ dùng chúng như thế nào. Chút xíu nữa thì quên bẵng đống đồ lót. Nhét hết vào một cái túi bóng màu hồng. Đang chuẩn bị bước chân ra ngoài cửa thì thấy buồn tiểu tiện. Thấy mớ tiền trên thành lavabo. Sau khi xả nước xong thì nhét vào túi quần bò.

Cô không nhớ rõ lắm. Hình như cô vừa bỏ nhà đi.

Cô mười hai tuổi. Chưa thể có cho mình nổi một cái gì để quyết định cho chính đời mình. Chẳng thể làm chủ.

Mãi mãi không làm chủ. Cô cầm đống quần áo lẫn đồ lót mà cô ưa thích. Đi từng bước chậm chạp... rất chậm... trên lề đường. Đi và chỉ nghĩ, nếu đi hết dãy phố này, thì mình buộc lòng lại phải quẹo vào một dãy phố khác. Đến một ngã tư, phải chọn đi thẳng. Rẽ trái. Rẽ phải. Hay lui đầu quay về. Điều đó làm cô rất bực mình. Cũng không hiểu vì sao lại thấy có thể bực đến như thế.

*

Cô nhớ về buổi tối hôm ấy.

Ngày cô bước sang tuổi mười hai. Sinh nhật cô. Ừ. Ngày sinh nhật. Thì cứ cho rằng đó là ngày sinh nhật. Thì có sao.

Trời đất tĩnh mịch. Đèn đường rũ bóng đen thẫm. Những chiếc đèn luôn có thể ném vỡ dễ dàng. Cầm một viên gạch, nhắm thẳng vào chấm tròn tù mù treo lủng lẳng trên một thân cây già cỗi. Đó cũng là một trò vui vui.

Dừng lại ở một gốc cây, cô nghĩ, ngày hôm nay, cớ gì mình không mặc thật đẹp. Cô lục trong túi bóng màu hồng lấy ra một chiếc váy mỏng màu hồng. Cô xỏ cả giày, cả hai chân vào. Kéo ngang lên thắt lưng. Rồi nhanh nhẹn tụt quần. Cẩn thận vuốt quần cho thật phẳng rồi cuộn tròn cất vào túi bóng. Tháo hai bím tóc ra, thả lõa xõa. Như đám mây đen nhỏ bay lượn trên đỉnh đầu. Cô nghĩ hẳn là mình đang đẹp lên rất nhiều.

Lâm Lâm bước đi. Bước chân bắt đầu có độ nhún nhảy. Và cô huýt sáo. Cô hát. Vạt váy loạt soạt quấn vào cặp đùi dài mảnh, nghe hay hay. Cũng là một thanh âm cho đêm. Không còn tiếng xe chạy. Tiếng người lao xao trên từng dãy phố. Chỉ có hoặc tiếng huýt sáo. Hoặc tiếng hát. Và tiếng váy loạt soạt, loạt soạt.

Lâm Lâm thấy mình đứng trước lối vào một công viên. Ngoài cổng có hai trụ đèn lan tỏa thứ ánh sáng vàng ệch, hiu hắt. Cô móc túi, lấy một nghìn đồng, mua vé vào cửa. Nhiều buổi sáng cô từng vào đây. Lao nhao với đám bạn học. Có thể mua kem, hay mua vài con mực nhỏ bằng ba ngón tay chụm lại giá năm trăm đồng. Buổi sáng chỉ có ba trăm đồng một người. Sao buổi tối giá tính gấp ba. Cô hơi thắc mắc, nhưng nghĩ mình đang có tiền. Chưa khi nào thấy mình có tiền nhiều như thế này. Rất dễ. Chứ không khó khăn như mỗi lần xin tiền ăn sáng, tiền đóng học phí, đóng xây dựng trường, đóng kế hoạch nhỏ, đóng quỹ lớp, đóng đi thầy cô ngày lễ tết... Mẹ bảo sang bố mà xin. Tiền cũng chỉ dùng bao gái. Bố bảo mẹ mày lúc nào mà chẳng nhiều tiền. Tiền làm gì nếu không dùng để bao trai. Bao trai? Bao gái? Cô không hiểu! Chỉ biết rất tù mù. Rằng cả bố và mẹ đều mặc đẹp. Rằng người lúc nào cũng thơm tho mùi nước hoa. Rằng họ hay đi nhà hàng, hay đi mua sắm, hay đi nhảy đêm... Cùng bước chân ra ngoài

nhưng lại mỗi người một ngả. Để khi xin tiền cả bố lẫn mẹ đều khó khăn. Cuối cùng là viết giấy tường trình, cần những khoản gì, cụ thể vào, rồi xin chữ ký cô giáo chủ nhiệm. Mỗi lần xin chữ ký cô giáo Lâm Lâm thấy xấu hổ. Mỗi lần cầm tiền của bố mẹ đưa cho cũng có cảm giác xấu hổ. Lâm Lâm nghĩ cô là đứa tương đối nhạy cảm. Mọi điều đều lẫn vào trong cảm giác, không dùng lý trí định đoán được.

Giờ có tiền rất dễ. Không phải mở miệng xin. Hay làm giấy tường trình. Thấy và nhét vào túi và bỏ ra ngoài. Chẳng buồn đếm là bao nhiêu. Cũng không biết rõ có phải mình ăn cắp hay không. Chỉ biết lúc ấy thấy cần phải làm thế. Cần làm, rồi làm. Thế thôi. Nhiều chuyện cứ tưởng khó khăn, khi đến thì thấy rất đơn giản. Đơn giản đến phì cười.

Lâm Lâm đi vào trong công viên. Tay cầm túi bóng màu hồng. Túi quần thì đầy tiền. Chậm rãi đi dọc bên hồ. Rất nhẩn nha. Vì chưa khi nào cô thấy mình tự do đến thế. Chẳng phải quan tâm đến giờ về. Thời gian giờ là của cô. Riêng cô. Lâm Lâm lại nhún nhảy, lại hát. Ngang qua nhiều gốc cây, những bóng đen cặp đôi cũng nhún, cũng nhảy, không hát, chỉ thì thào, thì thào, rên lên khe khẽ, khe khẽ, rồi nín lặng, câm bặt. Hơi người nồng nàn. Hơi người lan tỏa. Hơi người lễnh loãng. Bản nhạc tái sinh buông buông trên mặt cỏ xanh cao đến đầu gối ướt hơi sương. Một vài thân người trườn trên mặt cỏ. Dướn người lên nghe động tĩnh bản nhạc yêu đang đến đoạn cao trào. Rồi lặng lẽ bò lui. Có ai đó kêu thảng thốt lên mất ví. Vội vã chỉnh trang lại áo quần. Nhìn quẩn nhìn quanh. Nhìn vô định. Một cặp nào đó bị mất ví, mất đồ nghĩa là cặp đó sẽ lập tức đưa nhau rời khỏi gốc cây, rời khỏi bãi cỏ, hấp tấp ra phía ngoài cổng. Chỗ đó có ánh sáng. Dù là thứ ánh sáng yếu ớt chẳng đủ soi mờ mờ dung nhan người.

Lâm Lâm đi trên đường bê tông xây sát mé nước, chạy một vòng quanh hồ. Nơi người ta lắp những cột đèn mà ánh sáng không thể phủ đường kính rộng hơn một mét. Đếm xem có khoảng bao nhiêu tiếng kêu rên khác nhau. Bao nhiêu đôi vội vã rời chỗ ẩn náu. Bao nhiêu dạng hình lưu manh giống người bò lê trên cỏ hành nghề móc túi.

Đi hết nửa vòng hồ thì Lâm Lâm thấy chán. Cô rẽ vào một lối mòn để đi ra cổng phụ. Hai bên đường thảng hoặc vài bóng đàn bà quần áo phô da thịt đi lại vật vờ. Một người đàn ông chừng sáu mươi tuổi, đi thẳng đến Lâm Lâm hỏi: "*Tàu nhanh* không cưng?" Lâm Lâm bĩu môi

trong bóng tối. Rồi đi thẳng. Trong đầu chẳng nghĩ gì như khi bước chân vào. Cổng phụ không có đèn. Tối om. Bảo vệ phải dùng đèn pin để soi mặt khách khi họ đến gửi xe và lấy xe. Lâm Lâm đi bộ. Cô lách người qua mớ xe để thiếu ngay hàng thẳng lối. Đi sau lưng ông bảo vệ già cỗi. Bước qua cổng. Để lại phía sau mình một xã hội nho nhỏ mà sống động. Sống động như ban ngày ngoài phố. Nhưng có chiều sâu hơn. Lâm Lâm gọi, đó là xã hội công viên. Xã hội công viên. Cái tên, cũng hay hay, cũng ngồ ngộ.

*

Trí nhớ... thất thường... thời tiết... đảo lộn... Khi Lâm Lâm về đến nhà, chẳng biết làm thế nào mà cô vào được phòng ngủ. Hình như cô đã bám chặt ống thoát nước bằng sắt cố sức đu người lên. Chân quờ mấy lỗ thông hơi hoặc bậu cửa hoặc thanh kim loại vít ống dẫn nước bám chặt vào tường làm điểm tựa. Cửa sổ phòng cô vẫn mở, người cô thì nhỏ, có thể chui qua chấn song sắt để trèo vào. Để lại số tiền mới tiêu được một ngàn đồng vào vị trí cũ. Trước khi nó bị người ta lấy mất. (Rất may hay không may, nạn nhân chưa kịp biết.) Cô mang máng rằng, từ giờ đi đâu phải đóng chặt cửa sổ lại, đề phòng kẻ lạ lặp lại cái việc như cô từng làm. Hoặc khép hờ, nếu cô muốn ra ngoài lang thang.

Sau khi tìm ra cho mình một lối đi cứ cho là bí mật, Lâm Lâm bắt đầu trốn ra khỏi nhà. Cứ trốn ra đã, còn làm gì thì chưa biết. Mọi việc không còn định sẵn. Cứ hồn nhiên theo cảm giác. Cảm giác bất tận và cũng rất phù du.

*

Tôi bảo. Tôi chỉ ở Sài Gòn được vài ngày như thế, là thế thôi. Nếu ở lâu hơn, tôi sẽ vỡ tung người ra mất.

Tôi đang đứng giữa nhiều người. Tiếng nhạc loạn cuồng. Dòng sáng xoay tròn đảo lộn từng mảng không gian. Ánh đèn neon phủ lấp phía bên trong những dáng hình ma mị. Trên tường là những bức graffi ti dị dạng... méo mó... vơn vao ánh sáng lân tinh. Chính giữa sàn nhảy, người ta treo lơ lửng một nam thần có cánh, đan từ những dây sắt gai. Một nam thần tình yêu bằng sắt!

Nhóm nghệ sĩ nhảy. Họ có vẻ say. Sau khi đốt phổi bằng thuốc lá.

Đốt não bộ, dạ dày và gan bằng vang anh đào, lẫn bia Ken và whisky. Nhiều cái đầu lắc lắc theo nhạc. Tay DJ đội nón nỉ, tai chụp head phone to sụ, xỏ khuyên ngang mũi, tay đeo nhiều vòng xích trộn nhạc rất khéo. Hắn làm việc tập trung. Mặt hầu như không biểu lộ gì.

Tôi cũng uống. Uống nhiều. Cụ thể là bao nhiêu thì không nhớ nổi. Khật khừ lao vào trung tâm người và người. Rồi tự hỏi mình. Đang làm gì thế này? Đây là đâu? Với đám đông này có mối tương giao nào không?... Muốn thả trôi thân thể vào cõi không thế giới... Một sợi dây vô hình giữ chặt sự thăng bằng nơi tâm não trong khoảnh khắc say. Tôi lại bực tức, bực tức mà không thể lý giải vì sao.

Trước đó, chúng tôi đến triển lãm của một nhóm trẻ chuyên về nghệ thuật đương đại. Họ gồm mười hai người. Hai người đến từ New York thuộc Mỹ. Ba người đến từ Lyon thuộc Pháp. Còn lại bảy người là con dân của thành phố. Một trong số bảy người kia là bạn của tôi. Anh chàng đầu trọc nhưng lại để mớ râu quai nón lởm xởm. Tên là Huy. Huy hơn tôi hai tuổi, tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật. Lần triển lãm này, Huy không vẽ mà làm tranh khắc gỗ với tông nền đen trắng. Khi tôi đang cố sức đẩy tấm cửa kính nặng trịch, đã thấy Huy chạy lại. Vẻ mặt vui mừng. Mấy hôm trước, khi tôi gọi điện báo sẽ đến Sài Gòn, Huy còn không tin là tôi chịu bỏ ra hơn hai triệu để mua cặp vé máy bay khứ hồi giảm giá đến ba mươi phần trăm để vào đây chung vui với Huy. Huy bế tôi lên quay một vòng, rồi cọ mớ râu ram ráp vào má tôi. Anh hớn hở nhấc bổng tôi qua khỏi bậc cửa, thả tôi xuống, đẩy vào giữa gallery.

Gallery chật chội vì nhiều người đứng chen nhau. Trên bục gỗ cách chừng mười phân so với sàn nhà, một người đàn ông ngoài bốn mươi tuổi, cao mét bảy hai, mặc bộ đồ vest màu xám kiểu cách đang đứng trịnh trọng phát biểu. Không cần micro.

- Ông ấy là chủ gallery này.

Huy thì thào vào tai tôi. Tôi gật đầu. Nhớ mang máng ông ấy nói gì đó về những trật tự trong sáng tạo. “Đề nghị các bạn trẻ, xin hãy mất trật tự, cứ làm tất cả những gì có thể chuyển tải được ý tưởng của các bạn tốt nhất. Tôi ủng hộ sự mất trật tự đó...” Sau mấy câu diễn thuyết của người đàn ông mặc vest xám, tôi vỗ tay. Vỗ tay hết sức nhiệt tình.

Một cô gái lướt qua, chiếc váy thiên thanh bó sát người thật khêu gợi. Cô cười, nụ cười chứa nắng.

- Lâm Lâm... là bạn phải không?

Tôi chưa kịp ừ hử, cô nói tiếp:

- Cái tên rất lạ... Huy có kể với tớ về bạn...

Cô nháy mắt với Huy. Sau đó. Quay sang. Nói khẽ vào tai tôi. Phả ra hơi thở nhè nhẹ:

- Nghe làm gì, trò chơi ấy mà. Bọn tớ cứ việc bày bừa mọi thứ ở đây. Sau hôm nay, cứ yên tâm là chẳng có ma nào buồn ngó tới chả nói gì đến rút ví moi tiền ra mua. Làm quen nhé? Tớ là Hiên.

Tôi chìa tay ra. Cô nắm tay tôi, cánh tay mát lạnh như bạc hà. Khi ấy, giọng người đàn ông mặc vest xám vẫn lanh lảnh:

- Tôi làm một việc lạ mà thực ra không mới, việc này người ta đã làm cách đây hơn bốn chục năm rồi. Đó là việc các bạn mang tranh của mình đến đây, treo lên, tự ra giá, tự thu tiền... tôi không liên quan gì cả. Tôi chỉ làm một việc duy nhất là mời các bạn đến. Thế thôi...

Tiếng vỗ tay nổi lên rào rào. Đèn fl ash lấp lóa. Tôi. Một tay nắm lấy tay Hiên. Tay kia giơ tấm giấy mời che mặt. Tôi không thích mình có trong bất cứ khuôn hình nào.

Hiên đứng với tôi một lúc rồi bỏ đi đâu mất. Huy đưa tôi đi một vòng gallery để xem các tác phẩm của nhóm. Mỗi người có chừng năm tác phẩm trưng bày ở đây. Đủ thể loại. Tranh sơn dầu theo trường phái lập thể hay trừu tượng hay ngây thơ. Graffi ti. Tranh khắc gỗ. Sắp đặt. Điêu khắc. Tôi đứng rất lâu trước bức tượng đổ đồng của họa sĩ N. Tạo dáng một người đàn ông cởi trần, tụt quần xuống đùi, quay cặp mông sần sùi bành bạch chổng chổng vào mặt người đang xem. Khuôn mặt nhẹ nhõm với cái môi chu lên như thể vừa thở phào. Rất sinh động. Bức tượng người đàn ông đang làm cái việc rất bản năng người ấy có tên "*Relax*". Với vẻ tò mò thích thú không giấu giếm, tôi xoay xoay cái tượng theo vòng tròn để ngắm nhìn. Huy bảo:

- Cậu ta giỏi nhất ở đây. N. rất giỏi. Bọn anh chỉ là lũ ăn theo...

Nói xong, Huy cười, nụ cười chân thật, ngô ngố. Kiểu *naif*.

Tôi có ý định muốn biết mặt N. Huy lắc đầu, N. bận nên không có mặt ở đây. Lấy làm lạ vì ngày triển lãm mà vắng tác giả. Huy thầm thì, hắn vẫn thế. Tính nết khá lạ lùng. Một người yêu công việc, đã làm là hết mình. Tranh anh ta vẽ nhiều vô số. Vẽ như thể không cần nghĩ. Thích vẽ mặt người hoặc nữ khỏa thân, cũng thú vị với các bức tranh gợi tính dục. Mê đắm yêu đương. Hễ yêu và được yêu thì tinh thần thăng hoa, chắc chắn sáng tác như điên loạn. Nhìn chung là người thâm trầm, không ưa giao tiếp, đám đông. Muốn làm triển lãm cá nhân hơn là nhóm. Nhưng vì nể bạn và người yêu mà tham gia. Người yêu của N. là Hiên đấy.

Tôi hơi tiếc vì không gặp N. Nhưng nếu N. có mặt, tôi cũng sẽ từ xa mà quan sát khuôn mặt, dáng vẻ. Chắc chắn là không đến gần hỏi han. Tôi là vậy.

Khi chúng tôi, những người cuối cùng ở lại gallery, uống hết mấy bình rượu, mỗi bình chứa khoảng năm lít chất men, thấy vẫn chưa thỏa... thì rủ nhau tìm một quán bar.

Tôi thấy mình đứng đây. Giữa nhiều người. Những cánh tay vung lên. Những tiếng hò reo. Tiếng chửi ậm ào... Những cái đầu giật giật lắc lắc. Hiên nhảy cùng tay họa sĩ người Pháp. Hai người đứng áp sát vào nhau cùng đẩy hông chạm ngực. Thi thoảng, thấy tôi, Hiên tiến lại, hét lên câu gì đó. Có gã thanh niên lạ mặt ôm chặt hông tôi từ phía sau rồi vòng ra phía trước. Miệng hắn chạm mặt tôi. Tôi giáng cho gã hai cái cùi chỏ vào ngực. Mặt hắn đần ra, trông rất thộn. Một cô gái có thân hình bé nhỏ của lứa tuổi mười bốn chưa kịp phát triển hết, cởi chiếc áo dây, phơi ra tấm lưng trần. Cô mặc váy xòe kiểu digan dài chấm gót chân. Giật tung người như viên đạn thoát ra khỏi nòng súng. Rất nóng bỏng nhưng bay lạc. Một cậu trai đứng gần bế bổng cô gái lên, để cặp chân trần của cô quấn lấy hông, giật giật thúc thúc từng nhịp. Tiếng hét khản giọng của người đàn bà tuổi mười bốn làm tôi thấy mọi cảm giác đột nhiên tụt thấp xuống phía dưới hai gót giày, rồi lặn xuống nền nhà lát gỗ. Tôi lảo đảo gạt đám đông tìm lối trở về chỗ ngồi.

Sát chiếc bàn kính dài và bộ ghế xô pha màu vàng xám, mấy tay

nhân viên nở nụ cười đúng kiểu đang cần mẫn gắp từng viên đá, thả thêm lát chanh vào mỗi cốc rượu. Tôi cầm cốc, uống một hơi dài. Ngả mình lên ghế. Kề đầu sát vai Huy. Huy đang ngồi uốn lưng, vung tay theo điệu nhạc. Cười ngơ ngẩn vì say. Tôi bảo. Tôi chỉ ở Sài Gòn được vài ngày như thế, là thế thôi. Nếu ở lâu hơn, tôi sẽ vỡ tung người ra mất.

*

Một tuần sau khi về Hà Nội. Tôi gọi điện cho Huy. Huy bảo, đang ở Vũng Tàu.

- Vì sao?

- Đám ma cô bạn thân...

- Chuyện gì cơ?

- Nhớ Hiên không, hôm triển lãm... gallery Kao ấy. Hiên bị thằng N. đâm chết. Mất một lúc hai đứa bạn. Một chết. Một chắc bị tử hình... Anh đến quỵ mất thôi.

- Sao lại thế?

- Alo... Alo... anh Huy... Huy...!!!

Tít tít tít tít...

*

Tôi nhớ lần tôi và Hiên đi chung một taxi ra sân bay. Tôi bảo. Tớ sẽ đưa đằng ấy vào tiểu thuyết của tớ. Hiên nói, thật á. Và cười ngặt nghẽo có vẻ rất thú. Tôi cũng cười theo.

Bây giờ thì Hiên chết rồi. Cái chết nhanh quá và cũng thiếu thanh thản - điều cô hằng mong muốn. Rất lạ là tôi chẳng lấy làm lo lắng. Cũng không đau buồn. Đầu óc trống trơn khái niệm. Thử giả đò gọi điện cho Huy với giọng buồn thương an ủi xem sao. Nhưng chịu. Cái khoản kịch cọt nói những gì mình không hề cảm thấy đâu phải là điểm mạnh của tôi. Hiên chết, N. - bạn trai của Hiên, kẻ giết người - chết, rồi tôi chết, Huy cũng chết. Ai mà chẳng chết. Nên có khóc lóc

đau buồn thì có để làm gì. Rồi người ta cũng quên. Trí nhớ luôn làm đúng phận sự của nó. Quên cứ như Hiên - N. - tôi - Huy và muôn người khác chưa bao giờ tồn tại trong cõi đời này.

*

Hiên nói:

- Đằng ấy muốn qua studio của tớ không? Thú lắm đấy!

Tôi bảo:

- Ừ, đi thì đi.

Tôi không đến studio của Hiên một mình. Hai đứa con gái mò mẫm đến chỗ đó thì chẳng có gì là vui. Chúng tôi hò hét kéo thêm khoảng hơn hai mươi người, chất đủ lên mười cái xe máy. Vừa gầm vừa rú vừa gào vừa thét vừa cười vừa đi nhanh vừa đi chậm vừa phóng qua vừa chờ nhau. Hôm ấy cũng vừa xong buổi tối khai trương triển lãm của hai chàng họa sĩ bảnh trai. Một chàng vẽ bản năng, một chàng vẽ bằng lý tính. Sự tỉnh táo của anh chàng lý tính mang đến một loạt những bức tranh cứng ngắc, màu dùng đại khái, bố cục hời hợt, ý tưởng lộ liễu, nói tóm lại chẳng-ra-gì. Còn anh chàng bản năng thì mỗi bức tranh là một tâm trạng trái ngược. Các gam màu mạnh và gợi cảm, nội dung tràn trề, nhưng anh ta chẳng nắm bắt được thực ra mình đang vẽ gì. Cứ đỏ mặt lúng túng khi người khác hỏi. Tôi xui, tốt nhất là đừng phát biểu, nói với họ, cảm nhận thế nào là tùy đằng ấy. Anh ta cho rằng đúng, nghe theo lời tôi. Khi chúng tôi kéo nhau đi, anh-bản-năng bỏ luôn phòng tranh còn sót lại vài người kề cà bàn ngắm, dắt cái xe Dream Tàu cũ rích (yên nát bét, trơ cả bộ máy han gỉ, khởi động đến hơn ba mươi phút không thèm nổ) đòi đi theo. Tôi nhìn rồi đoán:

- Chắc cái xe này vứt ngoài đường chẳng ai dám nhặt.

Anh-bản-năng (cứ như) ngô nghê hỏi:

- Ủa! Sao cậu biết?

(Để tôi được khoái chí ít nhất ba mươi giây vì tài quan sát của mình.)

Không hiểu sao tôi chọn ngồi sau xe anh-bảnnăng. (Có thể vì vẻ thật thà hồn nhiên của anh ta.) Để rồi cố không ngáp vặt khi nghe anh chàng than phiền về việc phải triển lãm chung với gã-lý-tính kia.

- Đúng ra là người khác hợp gu với tớ hơn. Nhưng chỉ vì tên láu cá đó là bạn thân với bà chủ gallery. Nên tớ chịu!

- Ừ!

- Tháng Ba tới, tớ sẽ làm triển lãm một mình, hát solo cho sướng!

- Ừ!...

- Tớ vẽ rất nhanh. Một tuần là xong hai bức tranh! Một... tuầ...n... l...à... x...o... n...g...

- ...

- M...ộ...t... t...u...ầ...n... l...à... x...o...n...g...

- ...

(Lúc này thì tôi đã ngủ gật.)

Đến một ngõ nhỏ héo hắt ánh đèn vàng, chúng tôi dừng xe lại đợi tốp đi trước - đã biết nhà - quay lại đón và chờ tốp sau - chậm như sên - đang lừ đừ í ới mobile. Chúng tôi đứng ở đúng ngã ba đường. Bên phải, bên trái, đằng sau. Còn trước mặt là một cổng chùa u tịch. Trời tối quá nên tôi không thể biết chùa to hay nhỏ. Cái cổng nặng trịch mùi gỗ đóng im ỉm. Bên trong thiếu le lói ánh đèn. Lờn vờn phía bên kia bức tường loang màu gạch chực nghiêng đổ là những cành cây sứ giống hệt cẳng tay người mất trọn bàn tay.

Nhận ra phía bên tay phải là một vườn hoa. Hoa cúc chi màu vàng. Tôi đứng bần thần sát bờ rào, rất muốn thò tay để ngắt trộm một bông. Huy đứng cạnh bên từ khi nào. Khẽ cài một bông hoa lên tóc tôi.

Tiếng còi xe ríu rít kéo chúng tôi quay trở lại. Cả hội đã tề tựu gần như đông đủ. Chỉ thiếu Hiên.

Hiên đón cả lũ bằng những ngọn nến sáng lung linh từ cổng vào đến cửa studio. Gọi đúng hơn là một nhà kho rộng chừng bốn mươi mét vuông. Mái lợp tôn nẹp sắt. Tranh treo trên tường hoặc để dưới đất. Tượng đắp thạch cao đủ loại bừa bãi trên những chiếc kệ sắt ôxy hóa. Có một cái bàn to đặt đủ bộ vi tính kềnh càng. Một cái đệm mét hai kê trên chiếc phản đóng bằng gỗ tạp ngổn ngang chăn màn. Hai cái quạt sắt cổ sơn đen giờ này lẽ ra phải chạy hết công suất nhưng đã tạm thời đứng im vì sợ làm tắt hết những ngọn nến rải rác quanh nhà. Chiếc Vespa màu đồng trang trí nhiều đường nét kỳ quái chẳng rõ hình thù dựng một góc, dầu loang từng vệt đen thẫm trên mặt sàn không lát bằng bất cứ thứ gì. Hiên đang lúi húi bật nhạc. Thấy tôi, cô lẩm bẩm, sẽ là bữa tiệc ra trò đấy! Tôi nhìn quanh quất, đồ ăn đồ uống chưa thấy, chỉ có nến và nhạc. Không rõ tiệc mà Hiên nói đến là gì.

Phía ngoài sân, ai đó đã chất lên một đống lửa. Củi là những thanh gỗ tạp nhưng cháy rất đượm.

Hóa ra hôm đó là sinh nhật Hiên. Cô làm vẻ vô tình kéo mọi người đến, rồi đẩy họ vào cuộc vui không báo trước. Đồ ăn nguội không rõ lấy từ đâu ra bày lên chiếc bàn gỗ mộc kê ngoài trời. Rượu cũng được chuẩn bị chu đáo. Chúng tôi ăn uống tùy ý, nói năng tùy thích, nhảy nhót nếu cần. Cuộc sống lúc này sao mà rợn ngợp nhiều niềm vui tươi trẻ.

Tôi nhớ trong lúc say say tôi đã đi tìm Huy. Huy ngồi một mình. Lấy một nắm (giống như những nụ hoa xinh nhỏ xíu lẫn cọng lá phơi khô màu nâu) trong chiếc hộp sắt nhỏ trổ hoa văn rất đẹp cho vào mảnh giấy trắng mỏng. Mê mải quấn một điếu B. Cách nửa mét, hai nam họa sĩ đang nằm gối đầu lên chân nhau trên băng ghế rộng với dáng điệu kỳ quặc. Nước bọt nhểu ra từ miệng họ cùng tiếng ngáy khềnh khào. Hai người vừa hút thuốc xong.

Tôi ngồi ghé xuống cạnh Huy. Sau khi nhồi kỹ điếu thuốc và lấy nước bọt giữ cho chặt vòng giấy, Huy cho tôi kéo hai hơi. Nói, lần đầu cho biết, lần sau thì cấm. Tôi rít sâu hơi thuốc rồi nhanh chóng thổi hết khói ra. Huy kêu lên, phải nuốt khói vào, nuốt vào. Tôi lại cầm điếu thuốc. Ngay sau khi khói ém vào phổi, tôi ngồi thụp xuống đất, ho sặc sụa, ngực như bị ai đó bóp chặt. Ba hơi sau có vẻ đỡ hơn. Tôi thấy mọi cử động của mình đột nhiên chậm lại, tất cả mọi vật xung quanh mờ mờ ảo ảo. Tôi thấy mình chìm ngập trong cảm giác rất lạ

mà cũng rất quen. Tôi thấy dường như nỗi cô đơn của tôi có thể chạm vào khối tròn đen đặc ấy. Tôi ngồi im lặng một lúc, mắt đăm đăm nhìn Huy. Rồi không hiểu vì sao, tôi gượng đứng lên, vứt điếu B đang cháy dở xuống đất, lấy chân di lên. Huy nhìn, cũng chẳng nói gì, dửng dưng bỏ đi.

Trong ngày sinh nhật của Hiên, Hiên chẳng để lại trong đầu tôi bất kỳ điều gì rõ ràng. Hình như Hiên có đi đi lại lại nói nói cười cười. Thi thoảng ôm một vài người bạn nào đó. Ngôn từ là những lời hay ho mà nhạt tuếch. Có lúc Hiên quấn chặt tay, thân, chân để hôn riết một cậu chàng người Mỹ mà tôi nhớ mang máng có tên Mitchell. Hôm đó N. - bạn trai chính thức của Hiên - không có mặt.

*

Mấy ngày sau, Huy điện thoại lại cho tôi. Giọng anh run rẩy, hơi mơ màng, bấn loạn. Anh say. Từ bên trong điện thoại, tiếng nhạc dữ dội, tiếng người hét, tiếng thủy tinh vỡ. Tôi gào lên, em không nghe thấy anh nói gì. Điện thoại tắt. Khoảng năm phút sau, máy tôi rung lên. Anh hỏi, đã nghe 30 Nguyễn Quỳnh Trang thấy gì chưa, tôi nói, rồi. Phía đầu bên kia im lặng. Rồi, tôi nghe thấy tiếng thổn thức. Huy khóc.

Tôi không nói gì, cầm máy áp chặt vào tai. Có lẽ Huy khóc khá lâu, đủ để tai tôi tấy nhức và tay tôi mỏi nhừ. Trấn tĩnh lại, Huy bảo, thông cảm, anh đang thất tình.

Tôi không rõ lắm về chuyện yêu đương, để hỏi rằng khi thất tình thì đàn ông có bật khóc nức nở như thế kia không. Tôi nhớ năm thứ ba đại học, một lần chứng kiến cô bạn của tôi khóc, cũng do thất tình. Tôi và cô này vốn ít khi có dịp nói chuyện cùng nhau, nhưng tôi lại chơi khá thân với bạn trai của cô ấy. Lý do hai người chia tay thật đơn giản, đơn giản đến nỗi tôi không nhớ nổi vì sao họ chia tay. Tối đó, tôi lôi cô bạn đi uống rượu. Cô này bị say. Chưa đưa cô ấy về nhà ngay được, vì bố mẹ cô ấy hình như khá nghiêm khắc, tôi chở cô lòng vòng Bờ Hồ. Cô cứ tì mặt vào lưng tôi khóc, ướt hết cả vạt áo. Tôi chưa từng thấy ai khóc lẫn rên rỉ nhiều như thế, nhưng lúc ấy tôi rất thương cô. Về sau, ra trường được một tháng, thấy cô gửi thiếp cho tôi mời dự cưới. Cô lấy một anh chàng nào đó không rõ tên tuổi mặt mũi. Nên tôi nghĩ, thất tình là chuyện hàng ngày. Đến với nhau rồi chia tay. Chia tay để tiếp tục một chuyến tình ái khác. Không có gì

thực sự quan trọng. Không có gì đau đớn đến có thể chết đi được.

Lần này không phải một cô gái khóc mà là Huy, người con trai mà tôi thương quý. Nhưng tôi không cảm động lắm, tôi nghĩ, lúc này Huy cần có người để chia sẻ cùng anh những giọt nước mắt, chứng kiến anh cũng biết đau tình. Ngày mai, khoảnh khắc yếu đuối lúc này đây vụt biến mất, Huy sẽ có khởi đầu mới.

Chờ Huy khóc xong, tôi nói với anh vài câu trấn an. Huy nghẹn lời cho một tiếng cảm ơn.

Kết thúc cuộc điện đàm, tôi quẳng điện thoại lên bàn, trong đầu không nghĩ gì cả.

*

Từ sau đêm Huy khóc, cứ vào lúc hai mươi ba giờ, điện thoại của tôi lại đổ chuông và rung lên bần bật. Huy gọi. Thường là nói chuyện bâng quơ. Bâng quơ mà cũng hết gần hai tiếng đồng hồ. Có khi Huy lạc sang chuyện của Hiên. Huy kể, Hiên là bạn học cùng trường của Huy, còn N. thì cùng lớp. Huy, Hiên, N. chơi thân cùng một nhóm. Một năm vài lần rủ nhau làm hồ sơ cùng tham gia triển lãm. Hai tác phẩm sắp đặt của Hiên và N. ở gallery Kao hôm ấy cũng là tác phẩm cuối cùng trong đời họ. Tôi bảo, những điều ấy em biết rồi, anh không nhớ em có chơi với Hiên trong thời gian ở Sài Gòn à. Huy gật gù, anh quên mất. Anh thèm có người nghe anh nói biết chừng nào. Thế còn chuyện này em biết không...

... Huy kể tiếp sang chuyện Hiên.

N. giết Hiên bằng con dao nhọn. Chiều hôm sau, trước khi đi đầu thú, N. có gọi điện cho Huy. Huy là người đầu tiên chạy đến nhà xác. Cũng là người duy nhất thấy được mặt Hiên lần cuối. Hình ảnh của Hiên lạnh ngắt nằm dưới tấm chăn trắng cứ ám ảnh Huy mãi. Đó cũng là điềm xấu linh ứng cho những lận đận về sau của Huy. Tôi nói, anh đừng thổi phồng nỗi buồn lên thế. Cứ mặc kệ, rồi tất cả sẽ qua. Huy cười, tiếng cười nhẹ tênh, ừ, anh cũng mong là thế.

*

Hiên bị giết trên chiếc đệm mét hai. Không rõ khi đó hai chiếc

quạt sắt cổ có bật hết công suất không. Báo chí đăng rầm rĩ về vụ việc của Hiên nhưng tôi chẳng buồn đọc. Chỉ ghé nửa mắt nhìn bức ảnh hiện trường vụ án mạng. Khó có thể giải thích vì sao trí nhớ tôi không ghi tạc cảnh tượng Hiên đang nằm trên vũng máu thắm đỏ, chỉ hiển hiện hình ảnh cái giường. Nát nhàu. Ngổn ngang gối chăn. Giấy khăn vương vãi.

Hiên chết ngay sau khi vừa hưởng sung sướng tột đỉnh của kiếp đàn bà...

Ai là người đàn ông sau cùng trong đời Hiên?

Giọng nói của Hiên văng vẳng trong trí não tôi:

- *Đằng ấy muốn qua studio của tớ không? Thú lắm đấy!*

*

Bảy ngày ở Sài Gòn, Huy bận liên miên, Hiên ngẫu nhiên là người đưa tôi đi chơi đó đây. Hiên là cô gái khá hồn nhiên, tính tình lanh chanh, hay cười. Ở bên Hiên, chưa khi nào tôi thấy cô buồn. Lúc nào cũng có việc gì đó để làm, để nói, để giễu cợt, để vui. Sau triển lãm ở gallery Kao, Hiên - ngay lập tức - trở lại công việc còn dang dở của mình. Khi ấy, cô đang làm một tác phẩm, cũng là sắp đặt, cho một triển lãm lớn hơn ở Pháp. Tác phẩm này tôi không rõ là gì, vì khi ấy, nó chưa hoàn thành, chỉ biết khá cồng kềnh, phức tạp và nhiều nguyên liệu, lại không chứa được trong studio, phải thuê mảnh đất chưa sử dụng của một gia đình ở ngoại thành, dựng rạp, làm ngoài trời. N. giúp Hiên làm

*

Bảy ngày ở Sài Gòn, Huy bận liên miên, Hiên ngẫu nhiên là người đưa tôi đi chơi đó đây. Hiên là cô gái khá hồn nhiên, tính tình lanh chanh, hay cười. Ở bên Hiên, chưa khi nào tôi thấy cô buồn. Lúc nào cũng có việc gì đó để làm, để nói, để giễu cợt, để vui. Sau triển lãm ở gallery Kao, Hiên - ngay lập tức - trở lại công việc còn dang dở của mình. Khi ấy, cô đang làm một tác phẩm, cũng là sắp đặt, cho một triển lãm lớn hơn ở Pháp. Tác phẩm này tôi không rõ là gì, vì khi ấy, nó chưa hoàn thành, chỉ biết khá cồng kềnh, phức tạp và nhiều nguyên liệu, lại không chứa được trong studio, phải thuê mảnh đất

chưa sử dụng của một gia đình ở ngoại thành, dựng rạp, làm ngoài trời. N. giúp Hiên làm tác phẩm này. Rõ ràng, anh là phụ tá đắc lực của cô. Ngày làm, đêm ngủ lại trông coi tác phẩm. Trước khi đến với Hiên, N. từng có một mối tình. Mọi người bảo, N. có một ít tính điên trong người. Hôm nghe cô người yêu (cũ) nói chuyện chia tay, N. đã mang trong người con dao quyết đi tìm cô gái đó. Cô người yêu trốn được nên không có gì nghiêm trọng xảy ra. Vì chuyện ấy mà N. trở nên nổi tiếng. Mọi người trong trường bảo, nên thận trọng, nếu muốn đặt quan hệ tình cảm với anh ta. N. không phải là người đẹp trai hay hấp dẫn. Vóc dáng nhỏ đanh cùng gương mặt lạnh ít biểu cảm làm người khác ngần ngại khi gần. Rồi Hiên xuất hiện. Hai người yêu nhau rất nhanh. Hiên nói với bạn bè rằng cô đến với N. là vì tính điên lẫn cái tài của N. Thực ra N. là một gã trai nhiều nam tính, thật thà, chu đáo và chơi rất được. Mấy năm yêu nhau, lúc giận hờn, Hiên thế nào cũng đòi chia tay. Có thời gian không gặp lại nhau đến vài tháng. Những khi ấy, N. bỏ học, đi xa, để cho quên Hiên đi. Rồi mỗi lần trở về, hai người gặp lại, yêu lại, quấn quýt như chưa từng có chuyện gì. Bạn bè ban đầu cũng quan tâm, khuyên can hoặc góp ý. Sau thì chán, mặc kệ họ muốn làm gì thì làm, thế nào thì thế.

Thời gian ở Sài Gòn, tôi chưa từng gặp N. Hoàn toàn biết qua lời kể của Hiên. Nên N. xuất hiện trong tôi là một người không hình hài. Như một cái bóng mơ hồ mà thôi.

*

Đêm hôm tôi quay về Hà Nội, tôi và Hiên ngồi chung taxi. Lý do khá đơn giản. Hiên tiễn anh bạn người Mỹ ra sân bay. Mitchell đi cùng chuyến với tôi. Tôi đồng ý ngay, tiền sẽ chia đều cho ba người. Tôi chỉ mất một phần ba số tiền cho một lần chơi sang bằng taxi. Tôi ngồi trên ghế trước, phía bên phải của anh tài xế. Hiên và Mitchell ngồi sau. Qua gương chiếu hậu, tôi thi thoảng thấy hai người ấy ôm riết lấy nhau hôn cuồng say. Khi hôn, Hiên có gì đó rất hoang dại. Còn cặp môi dày của cậu thanh niên người Mỹ thì gợi tình và quyến rũ. Họ hôn. Hôn nồng nàn với hai cặp môi sinh ra để cho nhau. Một đôi trời sắp đặt. Suốt hai mươi lăm phút cùng Hiên ra sân bay, tôi chỉ nói được một câu, cũng như lời chào từ biệt, tớ sẽ đưa đằng ấy vào tiểu thuyết của tớ! Câu nói định mệnh ấy thốt ra giữa chừng hai đợt hôn của họ. Hiên cười ngặt nghẽo, trả lời vài tiếng chẳng đâu vào đâu. Tâm trí của cô lúc ấy đang bị cậu chàng Mỹ hút chặt. Họ bên nhau như thể sau khi chàng trai bước lên máy bay, vút lên đỉnh trời sẫm

tối, là không còn một chút liên quan gì. Nếu có quay lại, thì dĩ nhiên, gặp - chào hỏi - nói những câu chuyện của người quen sơ sơ. Là người quen sơ sơ của nhau! Lúc nào cũng có thể biết trước điểm kết thúc.

*

Thật lạ là chẳng có gì về cuộc đời của Lâm Lâm. Cô quá mờ nhạt trong những chuyển động rõ nét của vạn kiếp sống xung quanh. Cô đi sâu vào trong cuộc đời của từng người với những ảo giác khác nhau chẳng khi nào lặp lại. Cô không hiện hình thành một thể vật chất, cô đã tan vào tất cả những ai cô bắt gặp. Cô lẻn vào tâm trí họ qua những đôi mắt, đào tung, xới trộn, dạo chơi nhiều ngóc ngách khuất nẻo. Rồi lại điềm nhiên bước ra.

Lúc này bố cô còn đó, mẹ cô vẫn thế. Một tuần theo quy định ba người tự đặt, cô đến nhà của mẹ ăn một bữa với dượng và đứa em gái cùng mẹ khác cha, lại đến nhà của bố ăn một bữa với dì và đứa em trai cùng cha khác mẹ. Hai người đã đứng phía sau cuộc đời cô. Không điều khiển. Không thể kiểm soát. Cô trượt đi trong cái gọi là định kiếp. Cô chẳng còn là cô, ngoài cái tên. Tên dù là lạ, nhưng vẫn dễ lẫn. Thi thoảng có ai đó hỏi cô, Lâm Lâm à, cậu có phải cô nhà văn này, nhà văn khác không? (Người có cái tên giông giống đã cho ra một đống tiểu thuyết diễm tình lãng nhách hoặc kiếm hiệp nửa mùa...). Không! Tớ chẳng phải là ai, tớ chưa có bất cứ cuốn sách nào của riêng tớ. Chỉ là những cuốn chọn lọc với list tên dài thườn thượt của muôn người nổi tiếng - trừ tớ. (Có ai đọc truyện của tớ khi thấy cái tên đâu???)

Trượt trượt và trượt!!!...

*

Tôi nói, cậu đã ngủ với rất nhiều đàn bà trước đó. Tớ có thể cảm nhận thấy. Tớ biết!... Người Mỹ cố nhiên rất tự do. Họ tự do trong đời sống cá nhân và thoải mái những vấn đề thuộc về tính dục. Rất cẩn trọng để sau mỗi lần thỏa mãn không thể để lại hậu quả. Chuyện hôn nhân con cái nằm ngoài ý thức nghiêm túc...

Những câu đó làm mặt Mitchell nhăn nhúm vì đau khổ.

Mitchell bảo: "Người Việt Nam bọn cậu sao có cái nhìn hạn hẹp, hay phân biệt rõ ràng giữa người Việt Nam với người nước ngoài. Cũng không biết nhiều về nước Mỹ. Sao lại nghĩ ở Mỹ ai cũng giàu, rất mực tự do và không có thử thách? Cậu và Hiên giống bọn họ, hay nhìn tôi với sự phán xét và đặt ra khoảng cách. Tôi có cá tính của riêng tôi, đừng nhìn tôi với con mắt như thế!"

Sao đến giây phút này cậu vẫn nhắc đến tên Hiên? Cô ấy chết rồi!

*

Căn phòng của Mitchell nằm trên tầng áp mái của ngôi biệt thự Pháp cổ. Có năm người cùng quốc tịch Mỹ chung nhau thuê cả ngôi nhà. Một người Mỹ gốc Việt. Một người Mỹ gốc Trung Quốc. Một người Mỹ gốc Do Thái. Một người Mỹ gốc Tây Ban Nha. Mitchell là người Mỹ gốc Phi. Mỗi người một phòng riêng.

Mitchell sùng bái nghệ thuật và nhạy cảm với sự phân biệt chủng tộc. Là một nghệ sĩ chuyên làm Installation và Performance art[(1)] về vấn nạn dai dẳng đó ở Mỹ. Đến Việt Nam chỉ vì tò mò sau khi đọc những thông tin về nghệ thuật ngắn ngủn mà hết sức hấp dẫn trên mạng. Hắn sinh ra và sống ở khu Harlem thuộc New York. Harlem là một khu đặc biệt cách biệt, có bản sắc. Đó là nơi phát triển mạnh nhạc jazz, hip hop, hay graffi ti. Cư dân chủ yếu là người da màu và dĩ nhiên họ nghèo. So với bốn người bạn chung nhà, Mitchell khá chật vật trong việc trả tiền thuê nhà, tiền ăn uống, tiền đi lại, và nhiều chi phí không tên khác. Tôi là một đứa kiết xác, nhưng rõ ràng còn nhỉnh hơn Mitchell. (Cụ thể còn có thể mời hắn ăn này uống nọ, còn hắn thì thiếu khả năng để gửi cho tôi thậm chí là một cái tin nhắn.)

Hắn quyết định kết bạn với tôi sau cuộc hành trình một tiếng bốn mươi lăm phút ngồi cạnh nhau trên máy bay và năm mươi phút cùng taxi từ Nội Bài về Hà Nội. Đêm lạnh phương Bắc vô tình gắn kết con người lại với nhau. Tôi không đồng ý chia nửa số tiền mà trả luôn hộ hắn. Tất cả hết một trăm năm mươi lăm ngàn đồng chẵn. (Gã lái xe đã xin thêm mười lăm ngàn theo kiểu hồn nhiên vẫn thường thấy, gọi là tiền boa.) Mitchell vừa ngạc nhiên, vừa phấn khởi vì lần đầu có người trả tiền hộ cho phần của mình. Thế là chúng tôi trao đổi số điện thoại và địa chỉ e-mail. Rõ ràng khi đặt chân xuống sân bay, Mitchell đã quên luôn Hiên, chỉ còn nhớ đến tôi. (Quên hay nhớ là do tôi cảm thấy thế.)

Hôm biết tin Hiên chết, tôi đang cuộn tròn như con kén trong chiếc chăn bông trên giường của Mitchell. Thi thoảng trên đường làm việc mệt mỏi, tôi lại ghé vào khu biệt thự yên tĩnh này để xin... ngủ nhờ. Với cá nhân tôi, Mitchell trong sáng, đừng nghĩ oan cho hắn. Khi tôi ở trên phòng, hắn đang lúi húi làm việc ở tầng một. Hắn tỏ rõ yêu công việc của mình hơn cả tấm thân một nhà văn nữ gợi cảm. Cố nhiên! Vì thế, chúng tôi là bạn của nhau, không nhân tình nhân ngãi, thường nói nhiều chuyện phiếm (có thể nghiêm túc, rất nghiêm túc, có thể vớ vẩn, rất vớ vẩn).

Tôi nghe điện thoại xong, chẳng gọi lại cho Huy để an ủi, càng không có ý định nói với Mitchell. Đằng nào thì Mitchell cũng sẽ biết. Trong khi tôi đâu biết diễn đạt thế nào với Mitchell. Với hắn, Hiên là một mối tình thoáng qua trong mấy ngày làm việc ở Sài Gòn. Nỗi đau buồn của Mitchell hẳn chỉ dừng ở sự đãi bôi xã giao. Với Hiên, nếu có nghe tin Mitchell chết chắc cũng thế. Họ không có gì gắn kết với nhau ngoài những nụ hôn róng riết và vài trận cuồng hoan xác thịt. Mitchell không biết gì về Hiên. Hiên không biết gì về Mitchell. Tôi thì đứng giữa hai người với bộ não khi cần tư duy thì lại tỏ ra lười biếng. Nên cứ lầm lũi mà cất việc chết của Hiên vào một góc của sự quên. Tôi không muốn mình trở thành người chuyên thông báo những tin buồn.

*

Đã có thời gian dài, sau chuyến đi Sài Gòn, Mitchell vô tình là người bạn thân luôn bên cạnh tôi.

Tôi không phải là người quá khó tính để kết bạn. Kiểu cách ăn nói tự nhiên, những câu đùa có chút duyên thường gây ấn tượng với những người gặp. Trước khi chuyển sang kiếm tiền bằng nghề báo, tôi viết văn. Việc cho ra vài truyện ngắn in chung trong một số tuyển tập được tiếp thị khéo đã giúp tôi hòa nhập với giới nghệ sĩ dễ dàng hơn. Họa sĩ trẻ ít người thích đọc sách văn học, nhưng họ tỏ ra nể trọng những người viết văn, dù có tiếng hay không, dù tác phẩm tầm thường hoặc xuất sắc. Trong quá trình làm báo về văn hóa, muốn hay không, tôi luôn cần tiếp xúc với các nghệ sĩ. Họ là đối tượng cho từng bài viết của tôi, đặc biệt là họa sĩ trẻ. Nhưng có lẽ, tôi là người tự biết mình không có gì nổi bật, cũng chẳng là người thông minh, tư duy thường chậm chạp, nên ngoài những cuộc vui đông người như triển

lãm, hội thảo, tiệc tùng trong giới, tôi lại lui về góc tối của riêng tôi - một mình lầm lụi. Tôi thường xuyên xuất hiện ở đám đông, và mọi người cũng chỉ gặp tôi ở đám đông với nụ cười thường trực và sự nhí nhảnh dễ gần. Nhưng nếu ai đó muốn tìm kiếm cơ hội gần tôi hơn bằng cách tìm hiểu đời sống riêng, thì sự đáp trả chỉ là một mơ hồ không thật. Tôi nghĩ, chính bản thân tôi, sau khi rời bỏ đám đông, tôi lặng lẽ khoác lên một tấm áo đen chìm khuất. Đến tôi cũng còn không hiểu nổi, mình là ai, bản chất con người tôi thực sự như thế nào...

Mitchell gọi tôi là bạn thân, là sự ngọt ngào trong cuộc đời mà hắn may mắn có được. Tuy vậy, chưa một lần nào Mitchell biết chỗ tôi ở, tòa soạn nơi tôi làm việc, về gia đình của tôi... và tất cả những vấn đề cá nhân liên quan đến. Tôi chắc Mitchell thường xuyên tò mò muốn biết trong khi tôi luôn cố tạo ra những khoảng cách, rào cản để không một ai, kể cả hắn, xâm phạm được. Tôi và Mitchell hầu như chỉ gặp nhau tại biệt thự nơi hắn ở, thi thoảng thì đến một quán nhỏ nằm trong dãy phố cổ ngay sát đó. Trước khi đến, tôi gọi điện cho Mitchell, hỏi hắn ta có nhà hay không, nếu có thì phóng xe tới. Có đôi khi, Mitchell bận công việc, thường là đi gặp một nghệ sĩ, đến một nơi triển lãm, hay thăm một studio nào đó, giản dị hơn là cùng một người bạn tên Ngọc chơi pool - trò này Mitchell rất thích - uống bia hơi rẻ tiền ngoài đường, hắn sẽ nhắn tin cho tôi địa chỉ. Vốn tiếng Việt của Mitchell rất hạn hẹp, tiếng Anh của tôi lại quá tồi, thành ra thường có một ai đó đứng giữa phiên dịch hộ. Nếu không có người giúp phiên dịch, chúng tôi sẽ phát cáu với nhau vì Mitchell luôn ghi sai tên đường phố. Về sau, để giảm nguy cơ tranh cãi, bực bội, Mitchell học cách đánh vần tiếng Việt. Hắn đánh vần khá tốt, mặc dù không hiểu nghĩa. Chỉ đơn giản là có thể viết được tên đường chuẩn xác. Nếu tên đường nhiều ký tự khó, Mitchell chạy ra nhìn các biển hiệu và copy lại. Những việc đó làm mất của Mitchell không ít thời gian, nhưng nếu cuộc vui thiếu tôi thì chẳng có gì thú vị. Hắn bảo với tôi vậy.

- Lần đầu tiên nhìn thấy cậu, tớ đã ấn tượng lắm rồi. Khi cậu nói về công việc sáng tác, trong mắt cậu như có lửa ấy. Rất may là chúng mình lại kết bạn được với nhau...

Nghe Mitchell nói thế, tôi thường nheo mắt cười đáp trả, vẻ thờ ơ nhưng không giấu nổi nỗi cảm động. Giọng Mitchell rất ngọt ngào, khuôn mặt thông minh, lém lỉnh còn ánh mắt thì hiền. Nhìn toàn diện về hình thức, hắn ta giống một diễn viên Mỹ da màu chuyên đóng các vai chính trong phim hành động. Cao lớn, đẹp trai, đàn ông, bụi phủi.

Các họa sĩ khác thường bảo, hẳn tôi có gì đó rất hay, nên Mitchell mới thích đến thế.

- Cậu ta chẳng thực sự thích một ai cả, nhất là con gái Hà Nội. Cậu ta có vẻ không ưa con gái Hà Nội. Bảo họ kiêu kỳ, hay phân biệt đối xử về chủng tộc giống hệt tụi con gái da trắng ở New York. Con gái Hà Nội cũng không thích người gốc Phi. Con gái Hà Nội là đồ nông cạn, hời hợt.

- Là do Mitchell quá nhạy cảm thôi.

Tôi thường trả lời như thế. Mà quả thực, tôi đâu có gì đặc biệt. Chưa khi nào tôi thấy mình có gì đặc biệt cả.

*

Những khi rảnh rỗi, chúng tôi đi bộ cùng nhau quanh các hồ lớn của Hà Nội. Mitchell bảo, thật buồn cười, khi xa quê hương, đến một nơi xa lạ, dường như cách biệt trong một thế giới khác, vậy mà con người ta có thể dễ dàng chấp nhận, rồi sống thoải mái. Cũng như một số việc diễn tiến trong đời ta, tưởng là không vượt qua được, thế mà khi kết thúc, nhìn lại hóa ra đơn giản đến bất ngờ. Quan trọng là cách đánh giá của ta với từng vấn đề. Tốt hơn hết đừng cho nó là phức tạp, mặc dù, nó cực kỳ phức tạp. Nghe cậu ta nói, tôi cũng chỉ biết thế. Một cách dễ hiểu hơn, Mitchell đang tự động viên mình. Điều này đi bên cạnh Mitchell có thể thấy rõ. Bạn không cần trí tưởng tượng phong phú lắm đâu, chỉ nghĩ đến một cô gái người Việt, ăn mặc tương đối lạ kiểu, tóc rối, mặt mộc không buồn trang điểm, nụ cười u ám... đi sát cạnh một gã thanh niên người Mỹ gốc Phi, áo phông lấm chấm màu sơn dài gần đến đầu gối bên trong một áo khoác màu lông chuột đã bạc ngắn ngủn đến thắt lưng, kèm theo cái quần kaki sờn rách và đôi bốt cũ cùng cái đầu trọc thì khó ai từ chối ngoái nhìn. Thậm chí, nhiều tiếng xì xào khinh bỉ luôn bám riết sau lưng hai đứa. Họ nói với nhau, tôi là một gái điếm rẻ tiền cặp kè với một gã da đen nghèo rớt. Mitchell không hỏi tôi là những người kia đang nói gì, nhưng dường như hắn tự hiểu. Đi xa xa đám người một quãng, thế nào Mitchell cũng nhổ nước bọt xuống đường rồi chửi thề. Khi cáu, trông hắn ngồ ngộ, hay hay. Mỗi lần thế, tôi lại cười rúc rích.

*

Tôi không thể tin được rằng, sau khi chia tay, tôi lại nhớ về Mitchell nhiều đến thế. Tôi biết, Mitchell khi đã rời Việt Nam, sẽ không còn quay trở lại. Hắn cũng chắc chắn về điều đó. Mọi thứ gắn kết với nơi này hoàn toàn đóng lại như một cái kho rỗng cũ kỹ bị chôn vùi trong lòng núi sâu.

Hình ảnh của bộ bàn ghế cỡ lớn kiểu Mỹ: cái bàn rộng sơn trắng, hai phía kê ghế băng dài sơn đỏ có đặt nhiều gối dựa mềm màu đen - nơi Mitchell thường làm việc - luôn hiển hiện trong tâm trí tôi. Sau hồi chuông ting tang, Mitchell chầm chậm đi ra, mở hai lần cửa, đưa tôi vào nhà. Tôi đặt cái túi xách to nặng trịch của mình xuống nền gạch, ngồi thoải mái lên băng ghế. Nhiều lúc, nằm ngủ luôn trên đó, kê dưới lưng một đống đệm. Khi tỉnh dậy, thấy áo của Mitchell đắp trên ngực, còn Mitchell vẫn ngồi làm việc rất tập trung, quên luôn cả tôi đang bên cạnh.

Việc tôi và Mitchell - một gái, một trai - ở bên nhau hàng tiếng đồng hồ trong một căn phòng luôn đóng kín cửa luôn là câu hỏi tò mò cho những cô cậu họa sĩ khác. Khi đến tìm Mitchell, dù cố dò kiếm, họ sẽ không thấy một dấu hiệu nào chứng tỏ chúng tôi vừa có... gì đó với nhau. Nhưng tất nhiên họ sẽ thắc mắc. Người quan tâm nhất đến chúng tôi là Ngọc.

- Hôm trước Mitchell hỏi anh mua bao cao su ở đâu.

Ngọc nói, ánh mắt hướng về tôi đầy dò xét.

- Anh đưa cho nó một nắm. Có phải là dùng với em không?

Tôi không thích trả lời câu hỏi này, chỉ cười.

- Chuyện đó bình thường thôi, đúng chứ. Anh chỉ muốn hỏi là cậu ta làm tình tuyệt không? Trông thế kia, hẳn là một con thú dữ trên giường. Như thế này này...

Ngọc chồm người lên tôi, bấu chặt vào hai bầu má tôi, và cười to.

- Trông em ngơ ngơ thế kia, không rõ hiểu biết về chuyện đó thế nào. Nếu chưa có kinh nghiệm, để anh giúp.

Tôi quay sang Mitchell, nháy mắt. Hắn ta không hiểu chuyện gì,

cũng nháy mắt lại với tôi.

- Anh chán ngấy bọn gái Việt, Ngọc nói tiếp, mỗi lần xong chuyện đó, chúng cứ bám lấy mình đòi trách nhiệm. Mà cơ thể chúng, có phải duy nhất mình hưởng đâu. Anh chỉ thích những cô gái tóc vàng, mắt xanh, da trắng, người lẳn. Họ rất tuyệt. Sau một trận xả láng là xong, ai đi đường nấy...

- ... Mitchell khoái em đến phát hâm, mà em thì có gì nhỉ?

Thực ra, tôi khá thích tính của Ngọc. Hơi man dại, buông tuồng, suồng sã nhưng lại thẳng thắn. Cao chừng mét bảy. Dáng đậm. Mắt hơi xếch. Đồng tử màu nâu. Da rám nắng. Mặt thường nổi mụn. Ăn vận khá giản dị. Nhiệt độ cao thì áo sơ mi kẻ, quần kaki hộp màu cỏ úa. Nhiệt độ thấp thì áo len đen, vẫn quần kaki hộp màu cỏ úa. Ngọc là một họa sĩ Việt kiều. Anh sinh ra ở Anh, sinh sống tại Anh và lấy một người vợ cùng nghề người Anh. Vợ của Ngọc tôi cũng đã có dịp gặp. Tôi và Mitchell đôi khi có đi chơi cùng vợ chồng Ngọc. Chị tỏ ra thích tôi, mỗi lần gặp, lại mang máy ảnh ra để chụp. Để làm kỷ niệm, để không quên nhau. Chị giải thích vậy. Chị có khuôn mặt xinh xắn, dáng đẹp nhưng thuộc dạng phụ nữ hay ghen. Đi đến đâu cũng thấy vợ chồng Ngọc cãi nhau um sùm, có khi chỉ là chuyện một cô gái lạ nhìn Ngọc và Ngọc liếc mắt với cô ta. Mỗi lần giận dỗi xong, lại thấy vợ chồng họ ôm nhau khóc. Điều đó làm tôi buồn cười mà chẳng dám cười. Mitchell thì chỉ biết nhún vai rồi lảng đi chỗ khác. Tuy nhiên, chuyện vợ chồng Ngọc rất yêu nhau hoặc Ngọc có một bà vợ ghen tuông đến thế vẫn không cản việc Ngọc ngoại tình. Tìm kiếm tình nhân mới thay thế tình nhân chưa kịp cũ là vấn đề quan tâm hàng đầu của anh. Ngọc thường kể cho tôi với giọng say sưa về chuyện chăn gối. Ban đầu tôi thấy ngượng, dần cũng quen, sau tỏ ra thích thú. Ngọc ngạc nhiên vì bên tôi nhiều thế mà chưa bao giờ trong đầu anh dấy lên ham muốn tình dục.

- Lâm Lâm như một đứa em gái nhỏ đáng thương của anh, anh thấy thương nhiều hơn là thích.

Ngọc vuốt tóc tôi bảo thế.

Lần này, Ngọc về nước để chuẩn bị cho triển lãm cá nhân của mình. Anh thường xuyên đi đi về về giữa hai nước.

- Nghe từ "đi đi về về" thật hay. Nó giống sở thích của anh, mà cũng giống như tiếng nhạc vậy.

Vào ban ngày, ngôi biệt thự chìm giữa tĩnh lặng. Bốn anh bạn Mỹ của Mitchell luôn bận rộn với các hoạt động liên quan đến nghệ thuật mà khoảng thời gian lưu trú ở Việt Nam quá ngắn không cho phép họ chểnh mảng. Trong căn phòng tầng một thênh thang, tôi và Mitchell có thể nói chuyện thoải mái hầu như không có ai làm phiền. Nếu không quá bận với việc ngồi cặm cụi trước laptop tải các chương trình về nghệ thuật trên khắp thế giới dành cho các buổi thảo luận giữa các nghệ sĩ Việt Nam và nước ngoài diễn ra mỗi tuần một lần do Mitchell tự tổ chức, hắn thường tìm kiếm nhiều bản nhạc Mỹ La tinh giới thiệu cho tôi. Khi nghe nhạc, Mitchell tỏ ra rất hưng phấn. Hắn đứng lên nhảy xung quanh bàn với dáng hình uyển chuyển, mềm mại đến không ngờ, hoặc huyên thuyên về các ca sĩ mà tôi chưa từng biết mà cũng không muốn biết. Có lần, Mitchell cho tôi xem hàng trăm bức hình chụp quê hương và người thân của hắn. Năm trăm năm trước, tổ tiên hắn đã đến Mỹ với thân phận của những người nô lệ. Năm trăm năm sau, đến thời hắn vẫn không bao giờ quên. Có dịp, Mitchell lại kể chuyện này cho tôi nghe. Lo tôi không hiểu, hắn làm động tác của một người đang di chuyển hết sức khó khăn, hai tay nắm chặt trước ngực, chân lê từng bước chậm chạp như thể bị cuốn nhiều vòng xích sắt nặng.

- Tớ không hiểu vì sao cha ông tớ lại quên gốc tích của mình mà đi gây chiến ở Việt Nam? Tớ rất tiếc về điều đó.

Tôi giải thích cho Mitchell hiểu rằng, thực ra những người trẻ như tôi đây chẳng ai bị những chuyện như thế ám ảnh. Chiến tranh chỉ còn đọng lại trong trí nhớ của các cựu chiến binh thôi. Và tất nhiên, bọn tôi chẳng có lý do gì để mang nặng hối tiếc quá khứ mà người đi trước để lại cả. Nghe xong, Mitchell có vẻ yên tâm hơn. Hắn không muốn có bất cứ điều gì ngăn trở để có thể được hoạt động nghệ thuật thoải mái ở Việt Nam.

Đêm Noel năm 2006.

Tôi đưa Mitchell đến nhà sàn của một họa sĩ có tiếng trong giới. Rất cẩn thận, Mitchell đã chuẩn bị sẵn nhạc dành cho bữa tiệc trong laptop.

Mặc dầu ở Hà Nội chưa đầy nửa năm, hắn đã có mối quan hệ thân thiết với nhiều nghệ sĩ Việt Nam hoặc các nghệ sĩ lưu trú đến từ nhiều nước. Sở thích của Mitchell là đi dự tất tật các triển lãm nhóm, cá nhân ở Hà Nội nếu có thể. (Tính trung bình mỗi tuần có một triển lãm lớn và hai hoặc ba triển lãm nhỏ. Có ngày thì đến bốn triển lãm nối nhau cùng một buổi chiều.) Rảnh nữa thì theo chân các cậu bạn cô bạn đến thăm mọi studio. Ngoài ra là ngày ngày cà phê vỉa hè và ăn cùng họ những đồ ngon - bổ - rẻ. Vốn kiến thức về nghệ thuật đương đại hắn mang đến từ Mỹ làm nhiều người thích thú. Đầu óc thông minh. Tính tình tốt, ưa giúp đỡ người khác. Giọng Mitchell trầm trầm ngòn ngọt như sóng ngầm đáy biển. Khuôn mặt rắn rỏi đàn ông. Thân hình lại nở nang cân đối nhờ tập luyện thể thao thường xuyên. Nhờ thế, hắn có bạn trong giới với số lượng gấp mười lần tôi.

Vác máy trên vai, hắn huyên thuyên đủ thứ chuyện. Mitchell không tin khi tôi nói đây là lần đầu tiên tôi lái xe qua cầu Long Biên. Đến tôi, tôi cũng không tin nổi. Bên kia đường ray, dòng người đổ về phía trung tâm thành phố như thác cuốn. Chúng tôi đi bên này cầu khó thể không cảm thấy có chút đìu hiu.

Tại sao tôi lại đến nhớ đến đêm Noel đó? Hay là do bữa tiệc hao hao như ở Sài Gòn, buổi tối sinh nhật Hiên. Cũng lửa đốt giữa sân rừng rực. Mọi người đứng xung quanh ăn uống trò chuyện, mặt ngời ngời ánh sáng. Tôi nhảy nhót rất mực phấn khích với một anh chàng đồng tính nam. Tôi và anh ta cầm chặt tay nhau, chân nhún những điệu nhảy tự nghĩ ra, xoay vòng tròn bên ngọn lửa. Mitchell thi thoảng chạy ra cùng vui với tôi, hoặc loay hoay bên dàn âm thanh. Hắn nói với tôi nhiều, thật nhiều. Toàn niềm vui đã qua của hắn khi đón Noel ở Mỹ. Hoặc hạnh phúc vì lần đầu chào Noel ở Việt Nam. Không gian rất hay, nhà sàn quá đẹp, nhiều người bạn nghệ sĩ sao thân thiện... Nhưng không còn động đến tên Hiên. Chẳng còn ai nhắc đến Hiên nữa. Hiên đã tan rữa trong trí nhớ bạn bè rồi. Vậy sao còn lại tôi?

Hôm ấy, tôi bỏ về trước.

*

Huy ra Hà Nội. Hưởng cái nắng mùa đông những ngày đầu năm. Tiện thể giúp mấy người bạn mở gallery. Huy gặp lại Mitchell ở một triển lãm. Hai người nhìn nhau lạnh lẽo. Nghĩ cả hai đều quên, tôi buộc lòng giới thiệu lại tên. Gợi lại nơi đã từng biết nhau lúc trước. Nhờ thế mà nhắc đến Hiên. (Họ đã mang vẻ mặt buồn đúng ba mươi giây.) Sau cái bắt tay lỏng lẻo, Mitchell nói nhỏ vào tai tôi, hắn không thích Huy. Khi tiễn Huy ra ngoài bắt xe ôm, Huy bảo, anh không có cảm tình với Mitchell. Tôi nghe mà chẳng nghĩ gì cả. Đó là chuyện của hai người. Nó đâu có liên quan đến tôi?

Huy ở Hà Nội. Cuộc sống của tôi bị xáo trộn lên ít nhiều. Ban đầu anh đề nghị về ở cùng chỗ với tôi, nhưng vì địa điểm khuất nẻo, chẳng gần trung tâm, càng xa nơi mấy ông bạn của anh nên anh ngần ngại. Cuối cùng Huy mang ba lô đến nhà một người bạn có cổ phần trong gallery sắp thành hình đó tá túc. Do Huy không có xe máy, dùng xe ôm mãi thì quá chừng phung phí, mấy người bạn kia lại chung nhau một chiếc đang chuẩn bị gia nhập bãi phế thải thành phố, nên khi cần đi đâu, Huy nháy máy gọi tôi đến đón. Còn mang trong lòng chút ít cảm kích vì sự đón tiếp ân cần của Huy khi tôi đến Sài Gòn, tôi giúp Huy với nụ cười cởi mở.

Lúc này, mùa đông Hà Nội đang trôi vào khoảng thời gian đẹp nhất. Lạnh se se và nắng ươm ươm vàng.

*

Mitchell nhắn tin hỏi: “Có biết Coetzee không?” Tôi trả lời: “Không biết!” Hắn nói: “Đó là một nhà văn người Nam Phi. Tôi định mua cho cậu vài cuốn sách của ông ta, đã được dịch sang tiếng Việt. Đảm bảo cậu sẽ rất thích, thích hơn cả Milan Kundera...”

Đây là dấu hiệu lạ. Lần đầu tiên Mitchell có ý định tặng tôi cái gì đó. Tôi thấy thú. Tặng sách thì có thể giữ lâu, mà biết đâu, nó sẽ đẩy tôi đến vùng trời nào khác. Nhưng sao Mitchell lại ví Coetzee với Kundera...

*

Muốn gặp Huy, tôi gọi điện hỏi:

- Anh đang ở đâu?

Huy nói vắn tắt địa chỉ, thế là tôi giong xe đến. Huy là tay tháo vát. Ví dụ khi ở Sài Gòn, tôi được anh đưa đến một quán khá đẹp, khá độc. Đẹp và độc từ đồ trang trí và đặc biệt là những bộ bàn ghế. Huy thiết kế và tự tay làm ra chúng. Giúp không công cho cô bạn chủ quán dễ thương, cũng là dân họa sĩ. Có thể, anh đã phải lòng cô ấy.

Hôm tôi đến quán chơi. Nhìn cô bạn của anh bằng cặp mắt lạnh như ngày đại hàn xứ Bắc, rồi chẳng chào hỏi một câu. Điều đó quá mất lịch sự. Hiển nhiên khỏi bàn cãi. Sau hôm về, cũng có lời qua tiếng lại đồn đãi, là cô ấy không ưa tôi. Huy cứ đứng giữa lăng xăng như thằng con, gã chồng với mẹ đẻ, nàng dâu. Tôi bảo, khỏi phải giải thích, em chơi với anh, chứ có ý định kết bạn với cô nàng của anh đâu. Huy cười cười, rồi cũng thôi, chẳng nói thêm câu gì. Cứ lớ lơ đi là xong. Chuyện đàn bà, cứ để bọn đàn bà tự giải quyết.

Mấy lần qua gallery của bạn Huy, đều thấy anh đứng ngất ngưởng trên cái thang cao chót vót, lắp đèn mắt cua, ròng dây treo tranh. Lúc thì đẽo đục cưa bào vài cột gỗ trang trí góc nhà. Có khi hí hoáy làm dăm cái lọ hoa ghép bằng thủy tinh, đẹp khỏi nói. Tôi không quên ý định nhờ vả anh tặng tôi mấy lọ hoa như thế, anh gật gật ừ ừ qua quýt, nhưng thế nào cũng nhớ. Huy trả công "xe ôm" cho tôi bằng cách mời tôi đi ăn sáng hay uống cà phê, thi thoảng được thêm bữa trưa. Tiền mời ăn quá tiền xăng xe. Hết tiền, lại thấy Huy đi rút ở ngân hàng. Rút rất nhanh, tiêu cũng chóng vánh. Tiền bán tranh chẳng rõ được bao nhiêu mà tỏ ra khá hào phóng với tôi. Hầu như không tiếc tôi thứ gì, chỉ miễn là tôi thích.

Chúng tôi quen nhau vào cuối tháng Mười năm 2004. Có thể nhớ rõ vì hôm đó thành phố tổ chức một chương trình lớn về "Nghệ thuật trình diễn". Với sự góp mặt của mười tám nghệ sĩ quốc tế đến từ Nhật, Anh, Singapore, Đức. Mười hai nghệ sĩ Việt Nam. Chia đều cho ba miền. Bốn người từ Sài Gòn, bốn người dân Huế, bốn người Hà Nội. Cái-sự-cố-chia-cho-đều này về sau vẫn bị báo chí lèo xèo chê trách.

Tôi quen Huy trong buổi tối đó. Huy là một trong bốn người Sài Gòn đang mệt bã bời sau chuyến đi lắc lư hơn hai ngày trên ô tô khách mà không có thời gian nghỉ lấy lại ít hơi sức. Tác phẩm trình diễn của anh vào ngày hôm ấy đơn giản quá mức tưởng tượng. Hầu

như không cần phải làm gì, ngoài việc ban tổ chức kiếm cho anh một can rượu 65 độ ba lít. Cứ thế, anh ngồi giữa sân uống rượu một mình. Nếu cuối buổi, một curator không nói, sẽ chẳng ai biết được người ngồi ngật ngưỡng say ngoài kia đang làm performance.

Tôi rời phòng chính để ra sân, anh vẫn ngồi đó với mấy người bạn. Uống như thể chờ ngày mai chết. Trời đang chuyển mùa. Thời tiết dở ương này dễ hại người như chơi. Nhất là dân Sài Gòn không quen khí hậu Hà Nội.

- Anh đừng ngồi đây, gió máy nguy hiểm lắm!

Khi ấy, Huy không còn tỉnh táo nữa. Anh đưa cho tôi chiếc chén đầy rượu. Nhìn tôi chòng chọc:

- Uống với tôi nhé.

- Tôi sẽ uống. Có điều, anh nên vào trong nhà thì tốt hơn.

Huy gật đầu. Chúng tôi cầm chén, nhìn nhau, và uống.

Sau chén rượu đó, chúng tôi trở thành bạn của nhau.

Huy là một họa sĩ bên ngoài tưởng có sự hòa hợp với đám đông, nhưng thực ra lại ưa một mình. Hành trang là một cái ba-lô to đùng trên lưng, anh di chuyển khắp mọi nơi, từ trong nước đến các nước bạn như Mỹ, Nhật, Úc, Đài Loan, Thái Lan... Đeo ba lô nhiều đến nỗi gù cả lưng, dáng đi lúc nào cũng đổ xiên về phía trước. Với máy ảnh trên tay, anh đi đến đâu cũng chụp rất nhiều hình ở đấy. Các chuyến đi của anh thường là do được mời và hoàn toàn liên quan đến các hoạt động nghệ thuật. Huy thích làm việc hơn là nghỉ ngơi, vui chơi. Mỗi lần đi, anh luôn có sự so sánh về văn hóa giữa Việt Nam và các nước khác. Với anh, đời sống không giống nhau của từng nước sẽ cho ra những cách nghĩ cũng không giống nhau.

Huy tự cho mình là một người theo “chủ nghĩa cá nhân”. Nếu sống với tập thể, anh luôn phải cố gắng tự điều tiết. Huy không thích làm việc theo nhóm, anh thích tự thân vận động. Thường thấy anh hay đi một mình. Đến quán nước một mình, lặng lẽ đi dự tất cả triển lãm của các đồng nghiệp một mình. Anh thường chọn chỗ đứng của mình một góc nào đấy. Không ồn ào như thường thấy ở các họa sĩ

khác. Nụ cười hiền thường trực trên môi anh.

Với Huy, tình yêu luôn chứa đựng sự tồn tại của tự do cá nhân. Sự tự do ấy là sự thỏa thuận giữa hai người. Đừng để tự do của mình làm phiền đến người khác là được. Nếu một trong hai bên va vào tự do của nhau thì tự tình yêu sẽ hỏng chứ không phải vì mình đặt ra những "luật lệ" gò ép tình yêu.

Khi buồn, Huy thường giấu nỗi buồn vào trong. Không bao giờ anh thể hiện ra bên ngoài. Lúc nào cũng thấy anh tỏ ra bình thản, cũng chỉ vì suy nghĩ sẽ rất phiền khi người khác quan tâm đến mình.

Có những lúc chán chường hay cô đơn, anh gắng làm việc bình thường, làm sao cho có việc để làm. Huy thường dùng công việc để lấp chỗ trống dù biết kết quả của quá trình làm việc trong tâm trạng đó thường không đạt hiệu quả cao.

Huy hay làm việc về đêm. Thời gian đi ngủ thường là hai giờ sáng. Nhiều khi, anh thức qua đêm để làm việc vì lúc đó anh thấy mình làm việc tỉnh táo và hiệu quả nhất. Một ngày của anh bắt đầu vào buổi chiều chứ không phải là buổi sáng. Niềm vui của anh là rời ngôi nhà trọ tối tăm, ẩm ướt ngoại ô thành phố để trở về nhà dùng bữa với gia đình và nằm dài nghỉ ngơi.

Mất năm năm, Huy mới trở thành sinh viên của trường Đại học Mỹ thuật. Lần thi thứ tư, bố mẹ bắt đầu sốt ruột, anh cũng thấy nản nhưng vẫn cố gắng vì anh nghĩ: "*Mình không làm nghệ sĩ thì chẳng biết làm gì...*". Vào học trong trường mới biết chương trình đào tạo của nhà trường có gì hay và không hay. Cách dạy của nhà trường không phải tạo ra một nghệ sĩ mà chỉ tạo ra một người biết vẽ. Giáo viên không có khả năng gợi cho sinh viên có ý tưởng sáng tạo mà chỉ giúp về kỹ thuật và ít thông tin về lịch sử mỹ thuật. Mất năm năm học như thế, anh cho rằng lãng phí và thấy cần làm thêm những công việc khác. Trong quá trình học ở trường, Huy gặp một giáo viên người Đức. Hàng tuần, cô giáo đến trường chiếu cho sinh viên Mỹ thuật xem băng hình về các nghệ sĩ đương đại trên thế giới. Bản thân cô giáo cũng là nghệ sĩ nên cô có thể phân tích được cái hay, cái dở của nghệ sĩ đương đại. Biết đây là cơ hội tốt để trau dồi kiến thức về nghệ thuật của mình, Huy rất chăm chỉ đi xem, hoặc đến nhà cô tìm đọc thêm tài liệu, tích cực trao đổi suy nghĩ của mình với cô giáo, và anh học được nhiều điều. Sau khi được xem, đọc, học hỏi, Huy nảy ra trong đầu

những ý tưởng cho tác phẩm nghệ thuật đầu tiên của mình.

Để ra được một tác phẩm, Huy chắt lọc từ kinh nghiệm sống và suy nghĩ của mình để có một ý tưởng tối ưu nhất. Cái khó nhất trong nghệ thuật là làm sao tác phẩm mặc dù đơn giản nhưng lại thể hiện đầy đủ ý tưởng của mình. Là người làm việc ngẫu hứng. Chỉ hoạch định về kỹ thuật hoặc phác thảo ý tưởng, còn lại là cảm xúc dẫn dắt. Có nhiều lời mời tham gia các chương trình về nghệ thuật, anh thường từ chối khi chưa có ý tưởng và tác phẩm chưa đủ hay như đúng ý của anh. Huy chủ động và cầu toàn trong chính tác phẩm của mình. Bản thân anh cảm thấy ưng ý thì mới đưa tác phẩm ra. Thông qua các tác phẩm của mình, Huy đưa ra một loạt thông tin. Người xem sẽ chủ động tự mình quyết định có đi tiếp hay không. Anh ví công việc nghệ thuật của anh như là đi chợ mua nguyên liệu để nấu ăn. Bằng kinh nghiệm, người xem có thể đoán ra anh định nấu món gì. Càng nhiều kinh nghiệm thì càng đoán được nhiều món. Tác phẩm của anh thành công hay không phục thuộc vào kinh nghiệm sống của người xem. Anh sẽ không nói thẳng ra ý tưởng trong tác phẩm của mình. Đó là những ẩn dụ mà người xem phải tự rút ra.

Huy thích để mọi chuyện mặc theo tự nhiên. Trong tác phẩm của mình, anh luôn thể hiện bản chất của sự việc. Anh quan tâm đến những gì nằm bên trong sự việc chứ không phải là bên ngoài. Với một sự việc được coi là thật thì mọi thứ nằm bên trong. Nhưng để nói ra được cái bên trong thì lại cần vẻ bề ngoài làm phương tiện. Huy thường làm những gì mà tự anh cho là đúng. Nhưng cái đúng cái sai thì lại phụ thuộc vào kinh nghiệm sống, quá trình học hỏi, giao lưu với xã hội hay sự va chạm với các nền văn hóa khác nhau.

*

Không nhớ rõ là ngày nào, gọi là một ngày mệt cũng được. Tôi đến, ngồi bệt xuống sàn nhà. Huy đang miết lại keo cho bình hoa thủy tinh thêm chắc. Chúng tôi không nói gì với nhau. Một ngọn nắng vàng lọt qua khe cửa gỗ của gallery chiếu chênh chếch lên mặt Huy một màu buồn. Trong một góc tường ẩm tối, khói bay bay từ ba que hương trên bàn thờ ông địa làm nhòa nét mắt nét môi Huy. Tự dưng tôi choàng tay ôm lấy Huy từ phía sau. Ôm không hiểu vì sao. Cũng có lúc con người ta cần một cái ôm đâu cần giải nghĩa. Bình hoa trên tay Huy rơi xuống nền nhà. Vỡ òa thành đúng sáu mảnh ghép.

*

Bảy ngày liên tiếp chúng tôi cùng tránh gặp mặt. Chỉ nói chuyện phiếm qua điện thoại, như thể vẫn kẻ Bắc người Nam. Cho đến ngày Huy lên tàu về Sài Gòn. Huy gọi điện cho tôi, buông một câu chào nhẹ như cánh hồng.

Một cái ôm làm con người gần nhau.

Cũng có thể làm xa nhau.

*

Khi đi dạo trên bãi giữa sông Hồng, Lâm Lâm chỉ tay vào dãy cột bê tông cao trên năm mét xây dọc một đoạn triền sông, đếm chừng được bốn mươi cái cột, hẳn có thời người ta xây lên dùng đỡ đất lở, bảo với Mitchell, tớ sẽ cho nhân vật chính đứng trên đỉnh cột kia, ngã xuống cát. Nhưng liệu có chết được không nhỉ? Mitchell nói, quan trọng là, làm thế nào mà nhân vật ấy trèo lên được đó chứ?

Thì đơn giản vẫn là chết. Nhưng chọn một cái chết như ý đâu phải là dễ.

Một buổi sáng lất phất mưa phùn đầu xuân. Cây cầu sắt dựng từ năm 1903 đang thả bóng trôi trôi trên dòng sông lờ đờ rác thải. Ngay chính giữa cầu, có một lối đi làm từ sắt (đã han gỉ lắm rồi) và bê tông (cũng lở loét như mảnh da rách hở thịt) dẫn xuống bãi cát. Phía dưới bậc thang cuối cùng, có thể nhìn thấy hàng trăm kim tiêm và vỏ bao đựng vun thành đống. Men theo đường mòn nhỏ giữa bãi dâu đã tàn, còn trơ lại vài ba gốc rễ và những chiếc lá thẫm xanh, Lâm Lâm cố đi chậm rãi. Là do cẩn thận, tránh không để chiếc kim tiêm nào vô tình đâm vào chân.

Đi hết bãi dâu, hết bãi ngô, hết bãi lau là đến dãy cột chắn đất lở. Ngay phía chân cột có ba ngôi nhà xập xệ đang chảy nhão những vụn gỗ quá khứ đặt trên dăm chiếc thùng phuy cũ nát.

Quang cảnh hết sức nghèo nàn, bẩn thỉu. Hai người đàn bà một già một trẻ đứng giữa lòng sông lúc này đang cạn nước giặt giũ nói cười. Gà chạy tao tác trên bãi cát. Dăm con vịt xiêm nằm ườn há mỏ. Một con chó mực nhún nhảy, gầm gào vu vơ. Trong căn nhà nhỏ

(Lâm Lâm cố tình đi thật chậm để nhìn cho kỹ), một người đàn ông đang uống rượu suông với dáng vẻ rất lười biếng trên chiếc chiếu sờn rách. Đồ đạc không có gì, chỉ có một cái đàn ghi ta rẻ tiền cũng đã cũ lắm rồi treo hững hờ trên vách. Lâm Lâm bảo, sẽ cho nhân vật thử sống một lần ở đây xem. Mà cụ thể thế nào nữa thì chưa nghĩ được.

Hai phía đầu cầu, những tòa nhà cao chọc trời treo giữa thinh không những khung cửa kính lấp lánh sắc màu, dòng người vẫn hối hả trôi trên nhiều chiếc xe máy đắt tiền. Ba ngôi nhà rõ ràng nổi bật lên thành một bức tranh trái chiều, phản cảm.

Lâm Lâm chọn một vạt cỏ, ném túi xách ra xa, buông người nằm xuống. Mitchell vẫn đi tiến sâu hơn vào bãi, cái bóng nhỏ chênh chếch ven rặng lau lơ thơ dăm bông hoa bạc.

Lấy từ túi quần máy nghe nhạc Ipod, Lâm Lâm chọn chọn, xoay xoay, mở đóng, được mớ nhạc ABBA. Đến bài *That's me* thì đứng hẳn dậy từ bao giờ, nhảy cuồng điên trên cát.

Gió thổi. Cỏ rạp. Hoa lau bay. Sông ngập sóng. Một buổi sáng mưa như những hạt bụi đậu trên đỉnh đầu.

Lâm Lâm cứ thế nhảy. Nửa mơ. Nửa tỉnh. Mọi giác quan đã bị đóng kín. Chỉ còn tiếng nhạc ngân nga chảy xuống từ mây trời. Cơn hoan lạc của cô có lẽ sẽ kéo dài bất tận nếu không có hơn chục người đàn ông trung niên đi đến. Điềm nhiên cởi hết quần hết áo, thậm chí tụt cả chiếc quần lót quá bé so với những cặp mông và nhiều chiếc bụng độn mỡ ngay trước mắt cô. Cứ như Lâm Lâm chẳng hiện hữu ở đó. Chỉ là một lùm cây bụi mọc hoang. Đám đàn ông lựa bãi cát phẳng, chạy nhảy hò hét với nhau trên sóng nước như lũ con trai thò lò mũi xanh chưa kịp lớn. Lâm Lâm tự dưng muốn giống họ. Trở về thời nguyên thủy sơ khai của thuở hồn nhiên. Nhưng chút lề thói đạo đức về tính nam tính nữ được dạy kỹ từ lớp vỡ lòng trì níu sự ham muốn ấy lại. Không lẽ đứng ngẩn người ra nhìn đám đàn ông không quần áo? Kể cả không hề có chút gợi tính dục nào phảng phất trong suy nghĩ. Lâm Lâm đành thu máy nghe nhạc cất đi. Vớ lấy túi, bấm điện thoại gọi Mitchell quay lại. Mitchell không giấu vẻ thích thú khi nhìn thấy đám đàn ông lúc này đã ngừng bơi lội, chuyển sang tồng ngồng đá bóng trên bãi cỏ tương đối phẳng phiu ven sông. Hắn hồ hởi nói nói cười cười, kể chuyện gì đó về một bãi tắm tiên ở California. Và ước có chiếc máy ảnh ngay lúc ấy.

Khi trở về, Lâm Lâm nhìn lại, mới hay mình đứng trên một mỏm đất, phía dưới từng tảng đất to đang lở, hở ra một góc cắt sâu. Thêm khoảng thời gian nữa, rất có thể cô sẽ rơi thẳng xuống lòng sông với độ sâu sáu mét. Phù sa, cát chảy sẽ lấp cô đi.

Thì đơn giản vẫn là một cách để chết!

Trên đường về, Lâm Lâm trượt chân, ngã nhào vào một mảng đất trám xi măng. Rất may, tay chân người không việc gì, chỉ xây xát chút ít ở cườm tay. Khi được Mitchell kéo lên, phủi bụi đất bám xung quanh, Lâm Lâm mới biết mảng đất ấy là ngôi mộ của một phụ nữ trẻ. Chết trôi sông. Bốn ngày sau người ta mới tìm được xác. Bia mộ ghi:

Cô Hai

Chừng hai lăm tuổi

An táng tại: Sông Hồng

Lâm Lâm nhớ Hiên. Hiên cũng đã chết rồi!

*

Mồng một Tết, rủ Mitchell đi chùa Tảo Sách. Chẳng khấn khứa gì ngoài câu: Lạy Trời lạy Phật sao cho Hiên đừng ám ảnh vào cuộc sống của tôi nữa.

Tiếng chuông chùa binh boong như gọi hồn. Bài tụng kinh của chú tiểu bỗng nhiên ngừng nửa chừng. Không khí quấn lại thành tấm màn nhung đen. Láng váng nhiều bóng oan hồn đang bay về nấp nom phía ngoài hàng rào, nơi có thể nhìn khoảng Hồ Tây xanh xao sóng gợn.

Khi nhìn thấy những nấm mồ nhấp nhô bên một góc chùa, phía sau hàng mai vàng và hoa đào đang đua nhau nhú những nụ hoa ứa nhựa, không biết vì can cớ gì Mitchell bảo tôi:

- Cậu có biết câu nói này không? Đại loại, cái chết là sự cải chính mà bản thể của mỗi người nhận được khi đòi được hiện hữu, là biểu thị của một sự mâu thuẫn được thấy trong mọi kiếp sống cá nhân.

- Rồi câu sau là: Vì mọi cái sinh ra đều đáng chết!?

Tôi trả lời. Và nặng nề bước đi.

*

Cuộc sống của tôi trôi trôi theo vòng vô định.

Sau mỗi giây phút này, không còn biết điều gì có thể xảy ra.

Huy gọi điện bảo:

- Này em! Sao cứ khoác lên mình tấm áo choàng đen của một nữ tu như thế?

*

Ba ngày tết làm con người ta đờ đẫn trong những giấc ngủ muộn màng bởi những cuộc chơi bất tận thâu đêm.

Mitchell nhắn tin liên tục cho tôi chỉ để than phiền không khí lặng lẽ và tẻ nhạt của những ngày nghỉ tết. “Mọi thứ đều đóng kín. Người người thì đi khỏi Hà Nội hoặc ngủ như chết”, hay “Một ngày cực kỳ buồn chán vừa trôi qua. Sao mình không gặp nhau nhỉ?”. Sau câu “Sao mình không gặp nhau nhỉ?”, tôi hấp tấp chạy đến ngôi biệt thự Pháp. Kể cả lúc ấy tôi vừa rời Hà Nội, làm một cuộc hành trình bé xinh vào rừng ngắm đào. Không nói không rằng, tôi quặt xe quay trở lại. Cứ như, tôi có nợ nần tình cảm gì gì đó với Mitchell từ kiếp trước.

Cuối cùng không phải trong một căn phòng nào đó, ấm cúng nào đó giữa bốn bức tường nghiêm cẩn đạo mạo giả tạo của ngôi biệt thự cố tìm kiếm lại chút vàng son đang thoái hóa giữa thời gian, chúng tôi gặp nhau tại một quán nước ven Hồ Gươm. Hôm ấy tôi đã nói nhiều điều ngu ngốc với bạn của cậu ta. Đại loại cái kiểu chê bai sự chậm trễ của Mitchell khi học tiếng Việt (mặc dầu tôi đâu học tiếng Mỹ chăm chỉ cho cam). Làm Mitchell hết sức xấu hổ. Chúng tôi phải lôi nhau ra khỏi quán. Cãi nhau dữ dội. Nói với nhau những câu gây tổn thương. Đến khi Mitchell không biết nói gì hơn là ghì lấy tôi để hôn, thì tôi im bặt. Đó là kiểu bắt người ta phải câm miệng một cách bản năng dễ chịu nhất. Sau nụ hôn, tôi và cậu ta trở nên bình tĩnh. Và chúng tôi đi đến kết luận chung là, hai đứa tự dưng thấy ngượng ngùng khi gặp

nhau. Vì thế nên mới gây sự. Chẳng qua là trấn áp một thứ tình cảm không tên gọi đang nhen lên trong lòng.

*

Nhiều khi, Lâm Lâm căm ghét bản thân mình, tại sao cô lại chọn nghề văn? Không những thế, còn yêu nó đến mụ mị?

Sau tết, công việc cuốn cô đi như lốc xoáy. Cô đến với thế giới của họa sĩ thảng hoặc. Cô gọi Mitchell: "Đang ở đâu?" Nếu Mitchell bận thì thôi, còn nếu rảnh thì chạy đi uống nước một chút trong một quán nhỏ ở góc phố, gần nơi Mitchell ở. Quán không có gì đặc biệt, phía bên ngoài người ta trang trí một chiếc bánh xe bò rất to, ghim chặt trên tường, phía trên cửa quán. Ngay sát lối đi vào là một vũng nước luôn tù đọng trộn lẫn bùn ứ và rác thải từ cái bếp (xây trổ ra ngoài lề đường, vừa mất vệ sinh, vừa hỏng cả cảnh quan phố cổ). Tầng một của quán chỉ có thể kê hai cái bàn. Một cầu thang gỗ hẹp dẫn lên tầng hai. Tầng hai tổng cộng kê được bốn bàn. Hai bàn có thể nhìn ra ngoài đường, từ ô cửa sổ che mành rèm rộng một mét, dài mét hai. Chỗ ngồi đẹp nhất trong quán, phía sau ô cửa sổ là tầng lá bằng lăng đang túa ra những lộc non thì lại kế sát toilet vốn không được thơm tho gì cho cam. Không hiểu sao Mitchell cứ chọn quán này để ngồi. Mãi sau cô mới biết là do hắn có cảm tình với một cậu bồi bàn mười hai tuổi. Cậu ta dĩ nhiên là biết đồ uống của hắn có tên gọi là gì. Thường mang ra một ly trà đá, một nụ cười hiền khuyến mại. Tiền thu thì chưa bao giờ bị chênh lệch so với giá người Việt phải trả. Nói chung là tránh nhìn hắn tò mò, e ngại hay bàn tán như rất nhiều gã đàn ông khác lúc nào cũng rảnh việc ngồi chuyện vớ chuyện vẩn ở những quán cóc ven đường.

Hai người nói nhiều chuyện với nhau, nhưng quá một phần ba câu chuyện Lâm Lâm không thể hiểu. Vẫn là vấn đề ngoại ngữ. Mitchell chán. Nhưng vẫn không phàn nàn gì. Cười thôi, và giơ hai tay lên trời. Mà có phàn nàn thì Lâm Lâm cũng không hiểu (hay cố tình tỏ ra không hiểu). Vốn tiếng Mỹ thường giúp cô đón nhận những câu ngọt ngào như: "Cậu thật tốt bụng", "Cậu thật đặc biệt", "Hôm nay cậu xinh quá", "Trông cậu rất phong cách", "Cậu thông minh lắm"... Nói chung điều này hoàn toàn dễ chấp nhận. Vì cô mang tính nữ đậm đặc.

Với những người khác, Mitchell là một chàng trai người Mỹ điển

hình của dễ thương. (Về vốn kiến thức về nghệ thuật đương đại. Đầu óc thông minh. Tính tình tốt. Giọng trầm trầm ngòn ngọt. Khuôn mặt đàn ông. Thân hình lại nở nang...) Ai cũng thích Mitchell sau lần đầu gặp. Cũng nhiều phóng viên tìm đến, trò chuyện, nhờ Mitchell kiểm tra mấy thông tin về nghệ thuật... để lúc viết bài, họ không quên nhắc đến Mitchell như là sự tình cờ. Khi đã xuất hiện trên mặt báo, đôi khi có cả hình chụp, Mitchell càng được nhiều người trong giới nghệ sĩ và cả người ngoại giới biết. Họ tìm Mitchell với nhiều mục đích khác nhau. Những lúc có khách đến chơi, Mitchell thành người hoạt bát, nhanh nhẹn. Hắn chạy lăng xăng pha trà, (nói chung chẳng biết làm việc nhà, ngoài việc pha trà, nghĩa là bỏ một túi chè lọc vào cốc, rót nước sôi, là xong). Bật nhạc. (Dòng nhạc La tinh là sở thích thường trực, giờ thêm ít nhạc Việt trẻ.) Bật máy vi tính. Trao đổi hăng say. Mọi người về hết, còn lại Lâm Lâm, Mitchell thành người khác. Lúc thì cáu kỉnh rất vô cớ. Lúc thì buồn bã vô cớ. Lúc lại vui quá mức. Cái gì cũng thiếu điềm đạm, bất bình thường.

Trong quán, vì cũng có mấy người khách ngồi bên, nên Mitchell tỏ ra lịch sự, có than phiền gì thì gắng nói rất khẽ. Mitchell thường kể với cô đại loại về cuộc sống ở Việt Nam gặp những khó khăn gì, bạn bè ra sao, thời tiết ngày hôm đó tác động đến thần kinh của hắn thế nào... Cứ ngồi ở quán đó, Mitchell nói rất nhiều, nói không dứt làm cô mệt mỏi, chán chán. Nên cứ rảnh ra một tí lại lôi di động trong túi ra xem giờ. Cô không muốn gặp Mitchell ở cái quán đó. Nhưng Mitchell lại thích. Nên về sau nếu hẹn ra quán thì cô tìm cách tránh.

Sau khi nhét vào đầu lõm bõm nhưng câu chuyện không rõ đầu rõ cuối của Mitchell, cô sẽ hớt hải nói lời tạm biệt, lời chúc, một cái ôm, nhận một cái hôn vào má và cho đi cũng một cái hôn. Tiếp đó là chạy ra khỏi quán. Do một cú điện thoại công việc gấp. Lúc ấy, trong tâm trí của cô, không còn nhớ tới Mitchell, Huy, cả những họa sĩ từng quen tên quen mặt. Tất cả đã tiêu tao ở một góc chết nào đó không định hình được. Đến lượt cô cũng thành một khoảng không hình không mùi không gọi tên trong lòng của chính những người đó (khi họ làm việc, mà có bao giờ họ ngừng làm việc đâu cơ chứ).

Cuối cùng thì điều gì là tồn tại thật trong đời?

*

Thời gian này, giới họa sĩ hào hứng cho một festival. Mitchell

không giấu nổi sự vui sướng. Hắn nói, mỗi họa sĩ của Việt Nam quả là một tài năng. Nền nghệ thuật Việt Nam lại đa dạng, nhiều tầng, nhiều lớp, nhiều nền. Tha hồ mà tìm tòi khai thác. Mitchell thực sự có ấn tượng với các tác phẩm điêu khắc của Ngọc. Công việc kiếm tiền của Ngọc khi sống ở Việt Nam là thực hiện các hợp đồng kinh tế về dựng tượng đài ở những nơi công cộng. Đó là những khối nặng và mang tính hình học nhiều. Nhưng khi trở về là một nghệ sĩ, những sáng tác của Ngọc lại khác hẳn. Chúng mềm mại, uyển chuyển không chỉ ở hình khối, không gian mà còn có vỏ bọc, da thịt. Ý tưởng và chất liệu đi liền với nhau rất tập trung. Ngọc khác với nhiều nghệ sĩ ở Việt Nam mà Mitchell đã gặp. Họ thích thử nghiệm mọi ý tưởng trên nhiều loại chất liệu. Nhưng vì quá nhiều, quá rộng nên khó có độ tập trung. Các nghệ sĩ đó rất lúng túng khi thể hiện tác phẩm hoặc nói về tác phẩm của mình và của người khác. Còn một điều mà Mitchell cho rằng quan trọng là Ngọc có công việc kiếm tiền riêng để nuôi nghệ thuật. Vì thế, Ngọc có thể hoàn toàn làm những gì anh ta muốn trong sáng tác. Các họa sĩ trẻ thì khác. Vừa sáng tác, vừa kiếm tiền cùng một lúc nên bộ tác phẩm của họ thường tản mạn, lúc hướng theo phong cách này, lúc phong cách kia vì cốt sao có thể bán được dễ dàng.

Trong festival này, Ngọc cũng đóng góp một tác phẩm. Sáng thứ Bảy, vừa rời khỏi chăn, Mitchell đã nhắn tin rủ tôi đến studio của Ngọc để xem tác phẩm dần tượng hình, cũng là có thể giúp việc gì được cho Ngọc thì giúp.

Khi chúng tôi đến, Ngọc đang hì hụi gò giữa thanh sắt nung đỏ bên bễ lò rèn. Quần áo bảo hộ nát nhàu, lấm láp. Mồ hôi ướt đẫm thái dương, cổ và lưng áo. Hai cánh tay săn lại, nổi rõ những đường gân căng. Thấy chúng tôi, Ngọc khẽ gật đầu, chỉ tay ra phía bộ chõng tre đã cũ. Trên mặt có một ấm nước và mấy cái chén sứt miệng, sứt quai chỏng chơ.

Mitchell và tôi ngồi xuống. Cái chõng hơi chao nghiêng, mặt chõng lún xuống dưới sức nặng quá tải. Mitchell đứng bật dậy. Bảo tôi cũng đứng lên. Hắn đi xung quanh ngó chiếc chõng thật kỹ, rung rung, lắc lắc, ấn ấn. Cảm thấy yên tâm mới gật đầu ý chừng bảo tôi có thể ngồi được. Mitchell cầm ấm rót vào ba chén. Một chén đặt ra phía Ngọc. Một chén đưa tôi. Còn lại thì hắn cầm lên, uống một hơi. Bật ngón tay cái lên, bảo chè ngon. Lại rót thêm một chén, uống tiếp. Lần này uống chậm hơn một chút.

Tôi ngó quanh quất, nhìn một quyển catalô để trên chõng, hỏi Ngọc có thể đọc được không. Ngọc nói vọng ra: "Cứ tự nhiên!". Thế rồi tôi cắm cúi xem. Quyển catalô chụp những tác phẩm sắp triển lãm của Ngọc. Hóa ra ngoài làm điêu khắc Ngọc còn vẽ tranh sơn dầu. Có khoảng ba mươi bức tranh đủ kích cỡ. Chung một chủ đề. Đó là những góc khuất của các khu chung cư cũ trong thành phố. Được xây vào những năm 70 của thế kỷ XX. Cùng màu vôi vàng. Những đường nứt có thể trông thấy chạy từ chân móng lên các tầng thứ tư hoặc thứ năm. Nhiều "chuồng cọp" lắp, lấn lộn xộn. Quần áo giăng mắc trên các thành ban công. Các hình ảnh như gầm cầu thang, góc nhà vệ sinh cũ, đằng sau cánh cửa gỗ... thật tối tăm, nhếch nhác. Chẳng có gì để bàn. Vậy mà vào tranh của Ngọc lại gợi cảm kỳ lạ. Ánh sáng của các bức tranh bị không khí tác động lên màu sắc. Màu lá của mấy cây cảnh thiếu dưỡng khí trồng lay lắt trên những bậu cửa là xanh xêrulêum. Màu này làm lợt đi những phần bóng và phần đậm giữa các khoảng cách. Ngọc đã diễn tả được sự long lanh của giọt sương mai đậu trên đóa quỳnh tưởng như vừa tàn từ đêm trước. Sự han gỉ của chậu, xô - sản phẩm còn lại từ thời bao cấp được dùng làm bồn trồng cây. Mưa lất phất bay phía ngoài cánh cửa gỗ mục. Bóng người là khoảng đen rỗng phía sau cửa sổ héo úa ánh đèn vàng. Mọi sự vật Ngọc vẽ như có thể rờ thấy được. Nhận thức tác động lên thị giác. Người xem sau khi xem tranh, vẫn có thể vẽ lại bằng trí nhớ.

Tôi xúc động khi xem xong ba mươi bức tranh. Tranh của Ngọc khác những gì anh đang làm hí húi ngoài kia. Những mảnh sắt đang được ghép vào nhau tạo thành một khối khó định dạng, rất trừu tượng. Mitchell bảo, có lẽ Ngọc sẽ cho một cái đèn hắt sáng vào trung tâm khối nan sắt. Một kiểu diễn giải tư tưởng mà mỗi người xem sẽ tự rút ra cho mình. Một cách ý thức. Hoặc vô ý thức.

Có lẽ đã thấm mệt, Ngọc dừng công việc. Lặng lẽ đi đến chỗ chúng tôi. Cái chõng quá bé cho ba người. Anh kéo một chiếc ghế sắt chằng vải bạt trông rất lạ, ngồi lên. Dáng điệu thư giãn. Anh nhắm mắt lại. Điếu thuốc cháy dở trên tay vẽ vào không khí một màu ghi xám bảng lảng.

Ngọc nói, trong khi mắt vẫn nhắm:

- Quyển catalô đó ảnh chụp hỏng hết. Màu sắc thực bị mất. Tay chụp ảnh là kẻ dốt nát, vô trách nhiệm. Còn tay làm sách cũng chẳng hơn gì. In ra một đống. Để thành mớ giấy lộn âm giá trị.

Tôi mấp máy môi:

- Em vẫn thấy đẹp.

Ngọc nhếch mép. Chẳng ra một kiểu cười. Chẳng ra phản đối. Có vẻ hợp lý hơn nếu nói đó là cử chỉ bày tỏ thông cảm. Hình như anh nghĩ tôi đúng là kẻ ấu trĩ về hội họa thực thụ.

Máy của Mitchell rung lên từng nhịp ngắn. Đó là một chiếc Nokia cũ kỹ. Hắn mua ở một tiệm bán điện thoại đã dùng. Nếu tôi mua thì chừng hai trăm ngàn là cùng. Hắn mua sẽ đắt hơn. Nhưng tôi biết hắn chẳng dại dột làm thế. Chắc chắn một anh bạn họa sĩ đã chọn lựa, mặc cả. Hắn chỉ việc móc ví mà trả tiền. Thế thôi. Mitchell là người cẩn thận trong việc chi tiêu. Hắn thường hỏi tôi về giá từng đồ mà tôi mua về. Vẫn thái độ khó chịu nếu chẳng may hắn cũng đã mua đúng thứ đó mà giá lại cao hơn. Tôi phải giải thích rằng ở Việt Nam này, trừ những hàng có giá mác ở các siêu thị, thì mua gì cũng cần mặc cả. Người Việt Nam cũng thế, người nước ngoài cũng thế. Nam cũng thế. Nữ cũng thế. Già cũng thế. Trẻ cũng thế. Nên cần nhất là nắm được giá trước khi mua.

Mitchell nghe điện thoại. Giọng nói trầm ấm, ngọt ngào. Tôi đoán chắc hắn đang nói chuyện với một phụ nữ trẻ. Rồi hắn đứng dậy. Đi thẳng ra khỏi studio mà không nói với tôi lời nào. Hôm nay, câu chuyện giữa tôi và Ngọc gây ra cảm giác không thoải mái. Tôi muốn về cùng Mitchell. Hắn bảo:

- Về sau đi. Tớ bận rồi. Cậu không thể cứ nhằng nhẵng theo tớ được.

Tôi đứng lại, chưa hiểu rõ lắm câu chuyện của Mitchell. Đầu óc tôi quen phản ứng chậm. Rồi Mitchell chạy ra ngoài, ngoắc một người lái xe ôm. Mặc cả cẩn thận giá cả. Sau đó thì lên xe. Hai tay bám cứng vào yên. Chẳng buồn ngoái lại nhìn tôi một cái.

Khi tôi quay lại. Ngọc vẫn đang nhắm mắt. Mọi biến động diễn ra khách quan xung quanh cứ như chẳng tác động mảy may vào anh chàng. Điếu thuốc trên tay Ngọc đã cháy hết. Mải nghĩ, anh quên không hút. Tàn thuốc đọng lại thành mẩu dài. Nhìn loang lổ, khô khốc, trống rỗng, lỗ chỗ như xương cẳng tay người chết lâu năm vừa được cải táng. Tôi tránh nhìn vào tàn thuốc để chấm dứt ý nghĩ không

hay. Muốn chào Ngọc để về, thấy thái độ của anh thế, đành thôi. Đang lúi húi thu xếp lại chỗ chén, ấm cho ngay ngắn, thì Ngọc mở mắt. Anh nói, giọng trống không:

- Mitchell yêu em đấy.

Tôi đáp lại, chưa kịp nghĩ:

- Bọn em là bạn thôi.

- Bạn là sao? Rõ ràng Mitchell yêu em. Em thì tìm mọi cách gạt nó ra. Cớ gì em làm khổ nó thế?

Thấy không cần trả lời câu hỏi. Tôi cầm túi xách đứng dậy:

- Anh làm đi. Em về đây.

Ngọc - vẫn nửa nằm nửa ngồi trên ghế, điếu thuốc đã bị ném xuống sàn nhà, hai tay quàng sau gáy:

- Hỏi thật đấy! Nếu chưa có tình cảm với Mitchell như em cảm thấy thì sao không nói thẳng cho nó biết?

Tôi đứng tần ngần. Đầu óc một lần nữa lại hoạt động rất chậm. Cố hiểu xem Ngọc đang nói cái gì, rốt cuộc là thế nào. Tôi lặp lại:

- Em về!

Ngọc cũng lặp lại lời tôi, lần này thành một lời chào:

- Em về!

Rồi đứng lên, tiễn tôi ra cửa. Chưa kịp quay đầu xe, đã thấy anh đóng cửa lại. Tiếng khóa lách cách từ phía trong nghe rất rõ.

*

Buổi chiều, chưa nghĩ ra việc gì làm. Tôi lên mạng. Nick Huy đang sáng. Thấy tôi, anh nhào vào *chat*. Nhanh như gió.

- Sắp tới ra Hà Nội. Đã đăng ký một chỗ trong festival. Nhưng giờ

chưa biết làm gì đây.

- Anh định làm loại hình gì?

- Performance.

- Mitchell rành về cái này. Em có thể hỏi giúp.

- Em biết gì mà hỏi?

- ...

- Anh không cần gã người Mỹ đó.

- Thế, em giúp gì được không?

- Có chứ!

- Anh có ý tưởng này... Em xem giúp anh...

Huy diễn đạt ý tưởng, gắng để tôi có thể hiểu rõ. Đến lượt tôi nghĩ nhanh những chi tiết, hành động cụ thể. Sau khi ngồi với nhau bốn tiếng, Huy kết luận:

- Tốt đấy. Cảm ơn em!

Thế rồi *out*.

Ba ngày sau, Huy trình diễn tác phẩm của mình trong ngày tổng duyệt chương trình của đoàn nghệ sĩ phía Nam. Tôi không rõ chương trình của bọn Huy diễn ra thế nào. Và cũng rất hồi hộp xem kết quả của việc *chat chit* mấy ngày trước có giúp gì được Huy không.

*

Tôi vào blog của Huy. Với sự cảm động. Vậy là anh đã thực hiện đúng những gì mà chúng tôi cùng bàn bạc. Có thể nói là thành công. Anh diễn tả về những khuôn mặt khác nhau của cùng một con người. Bao toan tính, lừa mị, giả dối, chà đạp... để đổi lại những điều không-là-gì cả. Tác phẩm đã gây nên những xung động lan truyền như mong muốn. Sau trình diễn, dăm phóng viên nhờ Huy giải thích về tên tác

phẩm. Vì sao là *Performance*? Bởi lẽ chính những gì anh làm đã là trình diễn rồi cơ mà... Huy trả lời, cuộc sống này quá bon chen, ai cũng muốn vượt lên trên người khác, bằng tất cả mọi cách. Trình diễn! Anh lấy tên ấy nhằm mục đích không muốn giải thích nhiều về việc vừa rồi.

Tôi đóng cửa sổ blog của Huy lại. Tự hỏi, phía bên trong anh, phía trong tôi... thực sự là như thế nào - Anh có thể trả lời tôi? Đằng sau những mặt nạ hai ta vẫn ngày ngày vẽ ra đó?

*

Tôi muốn viết. Thậm chí là thèm khát viết. Vì tôi rất cô đơn. Viết có thể làm tôi phải suy nghĩ. Nhưng suy nghĩ theo kiểu làm việc. Hơn là ủ ê linh tinh liên tưởng chuyện này chuyện kia. Toàn là những bi kịch cả.

Trước ngày khai mạc festival một tuần. Mitchell bảo tôi, không rõ lắm tình cảm của hai đứa, tự dưng hắn thấy mệt mỏi, nên muốn chấm dứt.

Tôi không hiểu việc ấy thực sự là thế nào. Tối hôm ấy, tôi đưa Mitchell đi chơi ở Quốc Tử Giám. Có một triển lãm tân thư pháp rất hay ở đó. Mấy người bạn học cũ của tôi làm. Mitchell từng nghe nói đến thư pháp nhưng chưa được thưởng thức tận mắt, trong khi đây lại là tân thư pháp - một kiểu thư pháp rất Việt Nam vừa mới được sáng tạo. Rất Việt Nam vì viết thể chữ Nôm. Còn sáng tạo ở chỗ, phá bỏ lối viết và những quan niệm truyền thống về tính chuẩn mực, đường nét bố cục, nội dung chữ nghĩa. Tân thư pháp là sự kết hợp hài hòa giữa nội dung, hình thức. Hình thức thể hiện được hồn vía, nội dung ngữ nghĩa. Để Mitchell hiểu ý nghĩa của tân thư pháp, tôi phải nhờ một người bạn đọc thông viết thạo Anh ngữ, dịch hộ ra giấy, rồi đưa cho Mitchell. Hắn đọc chăm chú. Ánh mắt lấp lánh sáng. Môi cười rạng rỡ. Rồi hắn huyên thuyên đủ thứ về mớ kiến thức mới vừa có. Mong mỏi được đi xem càng sớm càng tốt. Ngoài ra hắn lại chưa đến Quốc Tử Giám bao giờ. Tôi sung sướng đưa Mitchell đi. Vì nghĩ chắc chắn hắn thích.

Tôi không nói được nhiều với Mitchell nhưng tôi tin mình hiểu hắn. Tôi có thể đi vào phía bên trong tư tưởng của hắn. Dạo chơi. Ngắm nghía. Khi Mitchell buồn tôi làm hắn vui. Biết bằng cách nào

thì Mitchell sẽ cảm ơn tôi trong phấn chấn hạnh phúc. Trừ những lúc tâm trạng bất ổn, tôi không để ý đến gì hết. Chỉ đắm chìm trong con người cá nhân mình. Làm người khác (cụ thể hơn là Mitchell) rất khó chịu. (Mà tôi lại thường xuyên bất ổn.)

Hôm ấy, Quốc Tử Giám thật đẹp. Đèn lồng đỏ và ruy băng kết nơ treo dọc lối đi. Từ ngoài vào trong. Những hàng bia tiến sĩ trở nên ảo diệu trong ánh sáng vàng thanh cao hắt ra từ những chiếc đèn lồng dăng dăng thả xuống từ mái ngói. Mitchell không ngớt lời cảm ơn tôi. Hắn bần thần trước hàng cây xanh tượng hình rồng, những chạm khắc trên bàn thờ, kèo, cột... các bức tượng uy nghiêm. Khi đứng trước các bức tân thư pháp thì Mitchell cảm thấy choáng váng. Những đường vung bút cả quyết, những nét đậm nhạt, kiểu giấy... Mitchell không đọc được chữ, tôi càng không thể dịch nổi cho hắn từ chữ Nôm của ta sang chữ Mỹ nhà hắn, nhưng hắn hiểu. Hắn dùng linh cảm để hiểu. Mitchell là một người am hiểu nghệ thuật bẩm sinh. Tôi gặp được mấy người bạn của tôi, nhưng không thể xin chữ cho Mitchell vì họ đang bận trả lời phỏng vấn, quay phim, chụp ảnh. Tôi hẹn với Mitchell vào dịp khác. Lúc ấy, tôi chưa nghĩ là cái dịp khác ấy sẽ chẳng bao giờ xảy ra.

Trước khi về, Mitchell đề nghị ôm tôi. Hắn ôm tôi thật lâu. Ngay ở vườn hoa Quốc Tử Giám. Rồi hắn cúi xuống hôn tôi. Khi hai bờ môi chạm vào nhau, một niềm rộn ràng nhỏ len cả vào tim hai đứa. Chúng tôi nhìn nhau, cùng cười, cùng bối rối. Tôi chỉ đường để Mitchell có thể tự về. Chúng tôi chia tay nhau ở ngã tư đường Nguyễn Thái Học. Mitchell đi rồi, tôi thấy tim mình vẫn còn đập nhanh.

Vậy mà trước thời điểm chuyển sang ngày mới, Mitchell nhắn cái tin đó cho tôi. Bảo chúng tôi phải chia tay nhau thôi. Hỏi tôi có là thánh nhân đâu mà không bàng hoàng sao được. Mà thánh nhân thì nào có vướng vào mấy chuyện rắc rối ấy để mà bàng hoàng.

Chúng tôi chia tay nhau. Nhẹ như gió vờn. Mà thật hơn gió. Vì còn cảm giác đau ở lại. Tôi thấy đau khổ. Thực sự. Cứ như là mình vừa mất một cái gì đó rất to lớn. Vết đau mỗi ngày một loang rộng. Tôi khóc mất ba ngày. Khóc mà vẫn chưa hiểu rõ chuyện gì.

*

Rất nhiều khi, ai đang tồn tại trên đời này, ít nhiều đều bị tình

phụ. Khi bị tình phụ thì tôi nên làm gì? Nhắn tin vào mấy số điện thoại quen quen. Hỏi. Nhưng không ai trả lời được. Hoặc là chung chung, hoặc những câu trả lời cho xong... Rốt cuộc là không có gì. Vì thực tế, chẳng ai có câu trả lời hợp lý. Bối rối. Người nào cũng bối rối.

Khi bị tình phụ, cái thân tôi ơi, nên làm gì?

Tốt nhất là chẳng làm gì! Ngoài việc cố mà quên. Trong mỗi chúng ta, ai mà không có một góc lớn cho sự quên cơ chứ. Đẩy nó vào đấy. Tiếp tục rong chơi trong cõi đời bất tận của sự phù phiếm này.

Một người bạn gọi điện bảo, thấy Mitchell lang thang giữa ngã tư. Một mình. Đi bộ. Mưa ướt đẫm áo. Mặt mày ngơ ngác. Trông tội lắm!

Trông tội lắm! Câu sau cuối làm tôi chỉ muốn mở cửa lao ra khỏi nhà, đi tìm Mitchell... Rồi cũng bình tĩnh lại, cố bấm tìm số máy, thử nghe giọng cậu ta qua gián tiếp điện thoại xem sao. Không thể liên lạc được. Mọi thứ đã đứt gãy rồi.

Tôi biết. Đúng là Mitchell đang một mình. Điều ấy rõ ràng sự thật. Không còn ai có thể bên cạnh. Chui vào mọi xao động trong tâm trí để hiểu rõ cậu ấy. Cũng chẳng thể ngồi bên. Cùng nói những chuyện dở hơi. Cùng cười những chuyện dở hơi. Cùng đi với nhau nhiều buổi chiều không nắng. Cùng uống cà phê khi trời còn rét. Khi có thì cho là thừa. Khi đã mất đi... Cũng là mất mãi mãi.

Mitchell của tôi! Tôi biết đã mất cậu ta vĩnh viễn rồi. Dù rất muốn gặp lại Mitchell thêm một lần. Chẳng thể nữa... Vì tôi đã đẩy tất cả vào sự quên. Quên là quên... nghĩa là không bao giờ muốn nhớ.

*

Cuối cùng thì ngày festival cũng đến. Trước một hôm, Huy đến Hà Nội. Huy bận. Suốt ngày nhong nhóng ngoài đường. Tôi không thể đặt được một cái hẹn với Huy. Tôi muốn gặp anh. Cũng có thể nói chuyện. Cười vu vơ. Tán gẫu. Khóc sụt sùi trên vai anh. Mà thôi, chẳng cần làm bất cứ chuyện gì. Miễn sao nhìn được anh. Để tôi thấy bớt đau. Để tôi nghĩ ít ra mình có ai đó bên cạnh. Là Huy thì chẳng tốt hơn rất nhiều so với những người khác sao.

Đúng buổi khai mạc, tôi mới gặp được anh. Huy gầy đi nhiều.

Mắt to ra còn má thì sâu lại. Đầu vẫn trọc. Râu để dài. Trông nhàu nhĩ. Bợt bạt. Anh không thể nhấc bổng tôi lên như trước được nữa. Anh trông yếu lắm. Như thể vừa trải qua một trận ốm nặng lâu ngày. Đôi mắt cũng mất hết thần khí.

Tôi không nói chuyện gì với Huy. Chỉ chăm chắm chạy theo anh. Anh di chuyển địa điểm liên tục. Lúc ra cổng, lúc vào sân, lúc lên tầng ba, lúc xuống tầng một. Người đi lại đông. Mà cũng quen mặt. Nên hai đứa thường xuyên phải dừng lại để chào hỏi, bắt tay. Sau mấy lần như thế thì tôi không theo kịp Huy. Đành đứng một mình ở góc sân.

Ngọc đi qua. Kéo tôi ra chỗ tác phẩm của anh. Những khung sắt vặn xoáy vào nhau như một cơn lốc. Nhiều găng tay vải nhuộm đỏ gắn xen giữa điểm ráp nối. Ngọc không dùng đèn chiếu từ tâm vòng tròn như Mitchell đoán. Anh dùng đèn chiếu hắt vào. Tạo ra những mảng khối sáng tối đậm nét. Đứng cạnh, ngỡ như chính tôi đang bị xoáy vào cơn lốc đó. Hóa ra những gì Ngọc làm mà tôi từng nhìn ở studio tưởng trừu tượng mà lại rất cụ thể. Nó va đập vào thị giác của người xem. Rồi lan nhanh qua các thành mạch máu. Chui vào trí não. Xao động trong ấy.

Nắm tay tôi, Ngọc đề nghị cùng chụp ảnh kỷ niệm với anh. Trên nền gạch, gần phía tác phẩm, rất nhiều bó hoa của bạn bè tặng xếp tăm tắp bên nhau. Tất cả những họa sĩ tham gia vào festival đều làm thế. Họ đặt hoa bên tác phẩm của mình, vừa như một cách cảm ơn, vừa thành niềm tự hào riêng. Tôi không có hoa tặng Huy, nên tôi cũng không có hoa tặng Ngọc. Tôi cầm lấy tay anh, nói vài câu chúc mừng. Ngọc cười:

- Sao em khách sáo thế? Hôm nay trông em xinh lắm. Mà hơi gầy đấy! Anh nghĩ, nếu em không mặc gì chắc sẽ đẹp hơn. Thôi em đi đi, cứ đứng đây anh lại nảy ra mấy ý nghĩ không lành mạnh gì.

Đã quen quen với kiểu ăn nói thẳng thừng của Ngọc, tôi đỡ bối rối hơn. Nắm lấy tay anh lần nữa. Rồi đi.

Trong đám đông, tôi có gặp lại Mitchell. Hắn ta cầm một quyển sổ bìa đen. Ghi chép cẩn thận và chụp hình từng tác phẩm. Nhìn thấy tôi, Mitchell vòng tay ra ôm. Thơm một cái vào má. Đó là một lời chào như mọi lời chào thân ái mà hắn dành cho tất cả mọi người. Sau đó Mitchell nhanh chóng lẫn vào muôn người qua lại. Từ lúc đó, tôi

không còn gặp lại hắn. Tự dưng muốn nói lời tạm biệt. Tạm biệt hay vĩnh biệt? Đâu cần gì cụ thể. Tôi chỉ muốn nói với Mitchell một vài câu. Rồi không bao giờ gặp lại cũng được. Nói trực tiếp còn hơn qua tin nhắn. Mà cơ hội đó cũng chẳng có nốt. Mitchell tan biến đi như sương. Chuyện gặp hắn vừa rồi, cái siết tay nhẹ nhàng đọng trên lưng, nụ hôn ẩm ướt trên má, thành một ảo giác. Vừa ngọt ngào, vừa tái tê. Tôi lấy máy gọi cho Mitchell. Điện thoại đổ chuông dài năm lần. Và ngưng bặt. Vì Mitchell đã tắt máy. Hắn không muốn trả lời tôi.

Cố tìm một chỗ nào có thể quan sát xung quanh buổi lễ, tôi muốn thấy lại Huy. Chờ mãi, sốt ruột. Tôi chạy mấy vòng quanh khu triển lãm rộng lớn. Lại chen giữa cơ man người. Đến khi thấy chân đã rộp nước vì bị ép trong đôi giày đế cao. Tôi thở dài, dừng lại. Tìm đến vị trí cũ để tiếp tục chơi trò quan sát.

Huy trình diễn xong từ bao giờ, tôi không biết. Chỉ kịp nhìn thấy Huy từ phía xa. Huy mặc chiếc áo vest nát nhàu lem nhem màu sơn. Mặt bợt bạt bẩn vì băng keo và màu tô. Một góc má bị tròn da. Đang sưng tấy lên. Có thể vì băng dính dán vào mặt quá chắc. Đang định chạy về phía anh. Đã thấy anh đang nắm tay một người con gái khác. Anh đi qua tôi. Gật đầu chào rất nhẹ. Cứ như tôi là một ai đó. Cô gái cũng nhìn tôi. Nhưng ánh mắt lạnh câm. Không gợn lên chút xao xác rằng tôi và cô đồng chủng loại.

Sau buổi trình diễn, Huy đã chọn cho mình một hướng để đi. Tất nhiên tôi nào được đi cùng, càng chẳng phải là cái đích. Nơi nào đó không tôi.

*

Trong một tuần, tôi mất đi hai người bạn thân. Từng là rất thân. Mà không có lời giải thích nào hợp lý. Cuối cùng thì tôi là ai? Huy là ai? Mitchell là ai? Tôi cần ai? Ai cần tôi?

*

Cuối cùng thì cần gì chứ? Trong khi rất-muốntin thì lại chẳng tin vào cái quái gì cả. Con người thì dễ dàng đoạt mất niềm tin gì đó còn sót lại (loài người vốn đã vô tình).

Trải qua một ngày, từ mười sáu giờ đến hai ba giờ ba mươi, sự

say lan tỏa váng vất. Rất nhiều khi không còn nhớ nổi mình là ai. Giờ lại bấm phím gõ gõ này nọ. Nghĩ này nghĩ nọ. Không thể nào ngủ được. Hoặc rất muốn ngủ. Đã là một giờ sáng của ngày hôm sau. Ngày hôm sau là ngày thứ hai mươi của tháng Ba cơ đấy!

Lúc nào cũng đếm thời gian. Hai mươi sáu tuổi? Cứ như đã quá nhiều năm để sống. Cứ như không còn thời gian. Nên làm việc nhiều không muốn nghĩ! Ham chơi nhiều không muốn nghĩ! Thèm yêu nhiều đến không muốn nghĩ!

Một kẻ tham lam đến kiệt cùng. Có những lúc, tự chán mình đến không chịu đựng nổi!

Huy từng bảo: “Cố mà yêu lấy mình! Cố mà tin lấy mình! Lâm à! Lâm ơi!” Đó là người mà mình nghĩ thực-sự-hiểu-mình. Nhưng lại là ngộ nhận. Hoặc có thể đúng, trong tích tắc nói ra câu đó.

Dự một đêm tiệc muộn. Cô đơn. Lâu lắm mới có những phút ấm như thế. Ấm từ men bia. Ấm từ ánh mắt. Ấm cả nụ cười (hưởng nhờ từ những người bàn bên dành cho nhau). Ngọn nến trắng dập dềnh trên mặt nước thả vài cánh hồng lễnh loãng. Cũng ấm. Tôi cứ tự cảm ơn tôi trong đêm. Những lời cảm ơn cũng ấm!

Từ khi rời quán. Thấy sao lạnh quá. Dẫu có một mình vẫn cố mà sưởi ấm cho mình. Bắt đầu thấy tự yêu sự một mình.

Hay nói từ ghét. Vì vốn ghét người dễ, ghét mình dễ, mà người ghét mình cũng dễ. Nên khi nói yêu, là cả sự khó khăn đến nặng nề. Đã từng muốn nói đấy. Có thể là với Mitchell, có thể với Huy. Nhưng đã ngậm miệng lại. Rồi ngắc ngứ mãi. Vì sợ. Lúc ấy nói thật. Để một quãng thời gian nữa, thì không còn chính xác.

Thật đấy! Nếu dám cạo trọc đầu, tôi thề sẽ thoát ra khỏi cái chằng néo bản ngã, để làm những điều kinh thiên động địa… (Nhưng tôi vẫn là một đứa hèn nhát đến thảm hại. Mà vẫn thương cái hèn nhát ấy. Nó là sợi dây mảnh cố giữ sự sống cho mình khi cả cơ thể đã lao xuống miệng vực…) (Nói cứ như ta đây là người phức tạp. Thực ra đơn giản đến rùng mình…)

Lúc này vẫn say!

*

Một ngày chẳng có gì dĩ nhiên là một ngày đơn điệu. Một ngày đơn điệu nghĩa là chẳng có gì. Tự dưng vào một sáng trời không đẹp lắm, tôi lẩm bẩm câu nói lặp lại như-thể-ngu-ngốc đó trên dưới năm chục lần.

Lại lên mạng chơi. Không phải là một trò giết thời gian. Mà để biết hình như vẫn còn có người nào đó không cụ thể quan tâm đến tôi. Mà tôi cụ thể là ai nhiều người không biết. Đến tôi chẳng còn biết tôi là ai.

Thời gian này... Lại cũng thời gian này... Có rất nhiều chuyện liên tiếp xảy ra. Vì quá nhiều chuyện xảy ra nên thành bình thường... thành không có gì, thành đơn điệu. Một thời gian nữa, vòng quay đơn điệu này lại chấm dứt. Để chuyển sang vòng quay đơn điệu khác.

Có ai nghĩ đến chuyện gặp lại quá khứ chưa (một kiểu ăn cắp đơn điệu theo cách thức khác). Mà quá khứ có gì đâu sao cứ tiếc mãi thế, cứ đè nặng tâm trí đến thế, cứ khơi gợi nhiều vết thương tấy đỏ đến thế. Trí nhớ cần làm đúng phận sự của nó. Đẩy quá khứ đi. Mà quá khứ là gì? Đã ngắt với hiện tại bằng một dấu chấm xuống dòng.

Vậy cần xuống dòng đi thôi.

*

Tôi quyết định chuyển nhà. Đến một nơi biết chắc không ai có thể biết và tìm thấy mình. Mặc dù ngôi nhà trước đó tôi ở cũng chưa từng có người ghé thăm, ngoài một vài người bạn biết qua loa địa chỉ. Vậy mà tôi vẫn ra đi. Cũng có thể muốn chạy trốn cái gì đó. Như váng vất một nỗi nhớ mơ hồ chẳng hạn. Số di động thì vẫn giữ. Hy vọng một ngày nào xa xa có người nào xa xa - cụ thể hơn trong tận cùng tâm thức là Mitchell hoặc Huy - sẽ gọi điện liên lạc lại. Biết đâu đấy. Phụ nữ thường muốn dứt khoát nhưng lại thiếu cương quyết.

Tránh không đến những triển lãm hay những lớp hội thảo về mỹ thuật. Tôi không muốn tự làm đau mình thêm nữa.

Ngôi nhà tôi mới thuê là căn gác nằm trong ngõ nhỏ, cạnh một khúc phố vắng vẻ. Việc chuyển đồ đạc cũng tương đối đơn giản. Gia

tài tôi vỏn vẹn một cái tủ kính căng sách và một chiếc máy vi tính cũ mèm. Ngoài ra là ít đồ dùng cá nhân như áo quần, bít tất, váy, chăn ga gối đệm, bàn chải đánh răng... hoặc giản dị hơn là một chiếc dây buộc tóc. Gắng quên hết những mối quan hệ cũ của một thuở nào đó không thiết nhớ, tôi bắt đầu cuộc sống mới với những mối quan hệ bạn bè mới của mình.

Thời tiết đang dần chuyển dịch từ xuân sang hè. Mưa phùn ẩm ướt cùng chút lạnh tàn cuối xuân giăng mắc giữa bầu trời thành phố. Nhiều con đường bấy nhầy bùn. Rác thải ngập ứ trên rãnh. Muỗi, ruồi thả sức bay lượn vi vo khắp các góc tối. Chuột chạy lờn vờn dưới chân tường. Mèo động đực ngao ngoắc trên mái nhà. Vài thanh niên tuổi mười sáu mười bảy của thành phố mắc chứng trầm cảm. Rủ nhau treo cổ tự tử. Thông tin trên báo chí chẳng có gì, ngoài nhai đi nhai lại đoạn khúc về mấy câu chuyện lãng nhách đó.

Đêm. Rất nhiều đêm nối tiếp nhau. Tôi tỉnh dậy giữa giấc ngủ. Chăm chắm nhìn khoảng đen của một cái trần nhà không rõ giới hạn về độ cao. Mồ hôi toát ra đầm đìa từ hai bên thái dương. Không còn rõ đang nằm ở đâu. Linh hồn váng vất ở chỗ nào. Còn mối quan hệ với bất-cứ-một-con-người-nào không. Tựa hồ mất đứt liên lạc với thế giới đang hiện hữu. Có khi tôi đã ôm gối khóc. Khóc nhiều lắm. Nước mắt chảy thẫm chiếc gối. Hai bàn tay co quắp trước thành ngực. Thân thể cong và nhợt nhạt như con tôm nhúng qua nước sôi. Mồ hôi nhỏ giọt nhưng gan bàn chân lại lạnh ngắt. Cái lạnh xuyên thấu mỗi mao mạch. Và còn khóc cả trong mơ.

Mỗi lần chìm trong trạng thái chạm đỉnh tuyệt vọng như thế, tôi lập cập cố đẩy mình rời khỏi chăn đệm. Quờ quạng tìm chai vodka để sẵn trên đầu giường. Dốc ngược chai lên, tôi vừa thở dốc, vừa uống từng ngụm lớn. Chất men xộc thẳng vào cổ họng, bầu mắt căng cứng trong đêm tê dại. Uống nhanh đến chưa kịp tư duy. Cảm thấy đầu óc bồng bềnh bay lên, mọi giác quan nhũn mềm. Ngừng lại. Chui sâu vào chăn. Tiếng nấc tắc nghẹn trong thanh quản.

Sáng. Ngay khi mở mắt tỉnh dậy. Tôi gắng nghĩ, ngày hôm nay mình cần làm gì. Học được cách là quần áo như Toru - nhân vật chính trong tiểu thuyết *Biên niên ký chim vặn dây cót* của Haruki Murakami. Mặc dù khi là chẳng có thứ tự gì cả, nhưng ít ra tránh được việc nghĩ linh tinh. Vì mỗi chiếc quần, chiếc áo tôi đều rất quý. Tốn khá tiền và nhiều công sức mới có thể sắm được. Hơi lơ đãng

một chút rất có thể làm hỏng chúng. Việc là quần áo giúp tôi thư thái tinh thần trong một khoảng thời gian ngắn.

Sau quần áo đến lượt chăm sóc mấy cái cây đang héo rã rượi ở ban công. Một cây ớt chỉ thiên. Một cây rau tía tô. Một cây chanh lá quắt queo. Một cây ngô non. Toàn những thứ khá kỳ quặc khi trồng thay cây cảnh. Việc tưới cây tôi làm như quán tính. Nên nước thường xuyên chảy nhỏ giọt hoặc ồ ồ xuống phía dưới sân. Thế nào một vài người đi qua cũng bị ướt. Thế nào họ cũng ngóng cổ lên phía tôi để mắng mỏ hay chửi thề. Lúc ấy tôi thụt ngay đầu vào. Nấp sau gờ tường. Không thấy tức giận mà chỉ buồn cười. Đó có thể là một đường *link* mỏng mảnh nối tôi với con-người-không-quen! Sau khi làm "màn" tưới nước, không dám xuống dưới đường ăn sáng nữa. Đành ngồi gặm xúc xích và uống sữa cacao tiệt trùng mua sẵn chất một đống trên bàn, ngay sát chiếc vi tính. Rồi bật nhạc nghe. Ví dụ như bản nhạc cũ ai-cũng-biết nhưng nghe mãi không chán: *The Four Seasons* của Vivaldi hay *Turkish March* của Mozart. Tôi nghe hai bản đó vì thấy thích. Chẳng thể giải nghĩa được gì. Cảm giác phủ xuống trước mặt hai tấm màn nhung mềm nhưng ẩm tối. Bị âm nhạc dẫn dụ đi, cũng muốn cưỡng lại. Mê mê tỉnh tỉnh. Hai bản du lãng đó luân phiên nhau. Hết bài nọ chuyển sang bài kia. Hết bài kia chuyển sang bài nọ. Chẳng còn biết khái niệm không gian, thời gian.

Buổi trưa. Uể oải xuống dưới nhà lấy xe. Lạng một cung đường ra tòa soạn. Đó là một tòa nhà ốp kính mười một tầng quét sơn xanh lá mạ. Hai mặt giáp hai trục đường lớn. Giống như một gã trai ưa làm đỏm nhưng mù mờ về mỹ cảm sắc màu. Hai cánh cửa kính tự động mở. Nuốt gọn tôi (cũng như hơn một ngàn nhân viên ở tất cả các lĩnh vực khác nhau) vào trong bụng của nó.

Tầng một không thể dùng thang máy. Tôi lê từng nhịp guốc lên tầng hai. Bấm mũi tên chỉ lên. Vào phía trong, bấm vào nút số chín. Quen đến nỗi không cần nhìn. Cứ quờ tay thế nào cũng bấm đúng số. Dựa cả người vào bức tường kính trong phòng thang máy rộng một mét hai, dài một mét hai. Bắt đầu đếm số tầng nháy đỏ. Tầng ba. Tầng bốn. Tầng năm... Tầng chín. Thi thoảng hơi bực. Đúng là bị quấy rầy khi có ai lên cùng, hoặc đứng ở một tầng nào đó, nhảy vào. Thang máy có phải của cá nhân tôi đâu. Nhưng việc đứng cùng một người khác trong thang máy làm tôi bị rơi vào trạng thái ức chế. Biết chắc họ sẽ nhìn mình soi mói. Không phải vì mặt mình đẹp đẽ đáng nhìn, mà là kiểu ăn mặc lập lòe như cánh bướm màu sắc rực rỡ nửa kín

nửa hở không giống ai. Hầu hết nhân viên ở đây đều mặc đồng phục. Trời nóng - nữ áo sơ mi vàng chanh, váy ngắn màu nâu đen, nam áo sơ mi vàng chanh, quần âu màu nâu đen. Trời lạnh - nữ, nam thêm chiếc áo vest màu nâu đen. Nhìn ai cũng gần giống như ai. Nhờ nhờ màu sắc. Nhờ nhờ những khuôn mặt. Nhờ nhờ dáng hình. Sau hai năm làm ở đó, tôi chưa kịp lưu giữ cho mình một gương mặt - hay một cái tên - quen nào. Cũng hơn mười bảy lần vô tình đi chung thang máy với một phụ nữ. Cô này thường dừng lại ở tầng tám. Vẫn không nhớ mặt, nhớ dáng, càng không nhớ tên, nhưng cô ta có mùi nước hoa tương đối đặc biệt. Và tạo cho tôi một sự khó-chịu-đặc-biệt. Cô ta luôn chọn vị trí đứng sau lưng hoặc sát cạnh tôi. Ánh mắt cô ta khoan thẳng vào tôi bỏng rát. Có lần quay ra. Thấy hai tia lửa từ mắt vẫn nhắm vào tôi. Nhìn không chớp. Không nụ cười. Khuôn mặt cũng không có sự biểu cảm nào. Cái kiểu nhìn của cô ta làm tôi buốt ngực. Về sau, cố đến chỗ làm vào cái giờ chẳng giống ai. Lúc sớm, sớm hẳn. Lúc muộn, muộn hẳn. Vừa có cơ hội đứng trong thang máy một mình nhiều hơn. Vừa thoát khỏi cái nhìn bám đuổi dai dẳng của cô-gái-mùi-nước-hoa-lạ kia.

Tòa báo mà tôi đang trú ngụ nằm tràn khắp tầng chín. Gồm hai phòng lớn rộng thênh thang dành cho phóng viên và biên tập viên. Một phòng nhỏ hơn dành cho việc hành chính. Một phòng nhỏ nữa dành cho tổng biên tập. Một phòng nhỏ hơn chút xíu là của phó tổng biên tập. Còn lại là hai toilet khá sạch sẽ. Tất nhiên một dành cho nam. Một dành cho nữ.

Cánh phóng viên bọn tôi có hơn hai chục người. Thêm bốn biên tập viên già nữa. Hai mươi hai trong số hai mươi tư người ăn mặc khá tề chỉnh, quần áo gọn gàng kiểu công sở. Cố làm sao được dáng vẻ lịch sự nhất. Mặc dù riêng hệ thống tòa soạn của bọn tôi - dù vẫn nằm trong biên chế của tập đoàn viễn thông do một tay chủ người Pháp gốc Việt cầm lái - thoát được khoản mặc đồng phục. Chủ trương tờ báo mà tôi đang làm chủ yếu là phục vụ giới quan chức chính trị và giới doanh nhân. Nên mảng chính trị xã hội và kinh tế được đẩy cao nhất. Vì thế, các phóng viên đảm đương hai mảng đó ăn mặc cẩn thận là việc tự nhiên. Vốn gốc là một người viết văn, tôi trở thành phóng viên về văn hóa làm chung với một anh chàng hơn tôi năm tuổi tên là Hoài. Hai đứa tôi một tháng làm sao chỉ cần có hai bài viết hoặc phỏng vấn là được. Mặc dầu vẫn phải gặp các quan chức, nhưng lại ở giới văn nghệ, nên kiểu ăn mặc cũng tùy nghi thích ứng. Hoài bốn mùa quần hộp kaki vằn vện hai màu xanh rêu và trắng. Tôi lập lòe đủ

kiểu đủ màu. Chẳng phải phục trang thế để nhằm nổi bật. Chúng tôi chỉ muốn thoát khỏi nỗi chịu đựng dai dẳng kiểu ăn mặc đóng kín cá nhân mình của tất cả những nhân viên trong tòa nhà này. Cũng không ai có ý kiến cụ thể về cách ăn mặc của chúng tôi. Nên tôi và Hoài cứ tha hồ chạy nhảy trong niềm vui nhỏ nhoi - khác-biệt-vẻ-bề-ngoài của chính mình.

Cuối tháng Ba.

Những cơn mưa vẫn còn bám đuổi dai dẳng từ sáng đến trưa, từ trưa sang chiều, từ chiều trộn lẫn vào đêm.

Một phần nào đó của thành phố đang mục rữa.

Thêm một thông tin về hai cô cậu học sinh lớp mười ôm nhau nhảy xuống sông Hồng tự tử. Tôi đọc mẩu tin đó rất ơ hờ. Không gợn lên dù là thoáng qua một thứ xúc cảm nào. Ra đường, đến vài bà cô chăm chỉ đọc dăm tờ báo lá cải để có chuyện ngồi tán gẫu giết thời gian cũng không thấy đả động đến vụ tự tử đó.

Tất cả trở nên đơn điệu khi mọi thứ bất bình thường nhất đã được chấp nhận hết sức giản đơn.

Mà nói chung, khi ai đó đã tự chọn cho mình cái chết, cũng là chấp nhận việc thôi-tồn-tại nữa trong thế giới vốn rất cặn bạc này.

*

Tháng ngày tháng ngày trôi trôi thật nhiều sự chán chường lặp lại. Đôi khi một vài người quen trong nhóm họa sĩ cũ gọi tôi đi chơi. Câu thường xuyên nhất vẫn là: "Uống cà phê đi!". Mặc dù đó chỉ là lý do để ngồi quán. Có lúc chán quá, chẳng biết làm gì thì cũng ghé qua. Ngồi dăm ba câu chuyện thì về. Mà thế nào cũng chạm tới cái tên Mitchell. Họ hỏi, hai đứa chia tay nhau rồi hả? Đành ừ ừ. Rồi tìm cớ đứng dậy cho nhanh. Về sau thì không nhận lời đi gặp người cũ nữa. Mặc kệ lý do gì.

Thi thoảng, tôi dành một ngày ra để chờ đợi. Chờ đợi điều gì thì không rõ. Chỉ ngồi im trên chiếc ghế dựa sờn bạt. Mắt nhìn qua ô cửa sổ bao giờ cũng thiếu sáng. Cảnh vật bên ngoài lạnh lẽo những quạnh hiu. Trí óc ngừng hoạt động. Tĩnh tại như không cảm giác. Chờ đợi. Tôi là người ghét chờ đợi! Trước thời điểm này ba tuần, nếu phải chờ (ai đó, cái gì đó), tôi đã rất cáu kỉnh. Có thể gạt phăng tất cả. Vứt bỏ đi ngay lập tức. Rồi cũng biết rằng, đôi khi cũng phải biết nhẫn nại để chờ. Kết quả của chờ đợi lắm khi là số không, nhưng nếu chệch đi, thì có lẽ sẽ được hạnh phúc.

Trong thời khắc của sự chờ đợi!

Tranh thủ lên mạng làm cái gì đó. Gửi đi một vài cái gì đó. Nhận lại một vài cái gì đó. Hình như cuộc sống luôn tiếp diễn. Trôi chảy bất tận. Cuối cùng, sự chờ đợi cũng chỉ là một dấu hỏi nhỏ nhoi trong biển đời. Thì cứ là hôm nay, sự chờ đợi cho tôi niềm ham sống.

Cảm nhận rõ mỗi ngày qua, tôi lại chìm vào những cơn mộng mị bất thường. Khi tỉnh dậy, thấy mình còn tay không!

Đang trải qua nhịp đập của chờ đợi trong bình tĩnh nghẹn thở. Thời gian là của ai?

Điều gì là thật trong đời này?

*

Trong một lần lên lên xuống xuống vòng tuần hoàn thang máy đơn điệu giữa tầng hai và tầng chín của khu nhà, tôi gặp Du.

Trước đó, chúng tôi từng biết nhau trong một cuộc nhậu chắp vá. Đường nối duy nhất của mọi người với nhau là Mitchell. Tôi là bạn của Mitchell. Du là bạn của Mitchell. Những người còn lại cũng là bạn của Mitchell. Đều không biết nhau từ trước. Mitchell có nhiều mối quan hệ. Tôi không thể nắm hết được. Hôm ấy là sinh nhật Mitchell. Khi Mitchell gọi cho tôi, cuộc nhậu đã bắt đầu được một giờ đồng hồ. Nào có đặt vấn đề về tự ái. Được gọi thì tôi đi. Cũng đang rảnh rỗi, chưa nghĩ được sẽ tiêu thời gian lúc nào cũng thừa thãi vào việc gì.

Ngay sau lời giới thiệu của Mitchell giữa tôi và Du, tôi biết chắc mình không có chút gì cảm tình với người này khi thấy sự nhạo báng dâng lên trong mắt Du lúc nhìn tôi. Nét mặt Du không có gì đặc biệt để tôi phải nhớ. Cái tên cũng không gây ấn tượng để cho tôi phải nhớ. Hai đứa nhìn nhau và ngay lập tức quay đầu sang hai phía. Chẳng hề cất nổi lời chào gọi là có chút xã giao. Chúng tôi tránh nhìn nhau suốt cả ba tiếng còn lại của cuộc vui. Nói chuyện với nhiều người, cười đùa hoặc kể những câu chuyện hài hước. Tuyệt nhiên, không dành cho nhau bất cứ một cử chỉ thái độ nào thể hiện người kia đang tồn tại. Kể cả chỗ ngồi của tôi đối diện với chỗ ngồi của Du.

Khi chia tay, mọi người chào nhau thân mật và xin số điện thoại liên lạc. Tôi và Du vẫn không nói với nhau câu nào, thậm chí cuối cùng cho một lời từ biệt.

Lúc này, cả hai bước vào thang máy. Cùng đưa tay bấm số chín. Cùng bấm phím có hai mũi tên quay đầu vào nhau (để cửa thang máy đóng thật nhanh, ý chừng không hề muốn có thêm người nào bước vào). Chúng tôi đứng lặng im. Cùng ngước mắt nhìn số tầng đang nhảy lên số ba... bốn... năm... Đến số chín, chờ cửa mở, cùng bước ra.

Tôi chạm mặt Du trong phòng họp phóng viên chiều thứ Hai hàng tuần. Vẫn chưa nhớ ra anh là ai. Giữa không khí đơn điệu, tẻ ngắt, vài người lấy tay che cái ngáp dài, phó tổng biên tập giới thiệu, đây là biên tập viên mới. Tôi nhìn lướt qua anh. Thấy hình như đã gặp đâu đó trước kia rồi. Cũng chỉ có vậy.

Cuối giờ chiều, tôi cố tình nán lại để được vào thang máy một mình. Du có vẻ cũng không vội vã gì. Anh rút một cuốn sách dày cộp trong cái cặp đen luôn mang theo bên mình. Điềm nhiên đọc. Cứ như, chẳng có nơi nào về ngoài cái phòng làm việc rộng và lạnh lẽo này.

Tôi nheo mắt nhìn trộm anh. Cố nhớ xem cái gì quen quen trên khuôn mặt đó.

Du bỏ quyển sách xuống. Đôi mắt anh u uẩn màu chiều tàn. Anh bảo:

- Nhớ Mitchell không?

Đó là cái tên mà tôi không còn muốn nhắc đến.

- Có? Anh là...?

- Du.

- Tôi biết tên anh rồi. Phó tổng đã giới thiệu. Tôi muốn nói anh là...?

- Mitchell đã giới thiệu chúng ta với nhau trong lần sinh nhật cậu ấy. Cô viết văn phải không?

Mắt anh ta nhìn tôi chăm chăm. Từ trong sâu thẳm ánh nhìn mênh mang, đôi mắt Du dâng lên sự nhạo báng không giấu giếm. Tôi đã nhớ anh ta là ai.

- Phải. Hóa ra anh vẫn nhớ tôi.

- Mitchell bây giờ thế nào rồi?

Thu lại đống giấy tờ, tôi cố nhét nhanh vào túi. Tự dưng muốn ra khỏi đây ngay lập tức. Giọng nói của tôi tan biến vào khoảng rỗng nào đó:

- Tôi không biết.

- Cô là bạn của cậu ấy cơ mà.

- Anh không phải cũng là bạn của cậu ta chắc?

Du cười, giọng chuyển sang châm chọc:

- Cái tính nóng vội rất dễ để nhận ra.

Tôi kéo khóa túi. Bước nhanh ra cửa. Trước khi kịp bước vào thang máy, đã thấy Du đi ngay sát bên. Du nói:

- Cà phê nhé?

Vậy là chúng tôi im lặng phóng xe bên nhau để tìm một quán nước.

Du vặn tay ga, đi thật nhanh. Khó khăn lắm tôi mới có thể theo kịp. Dừng xe gần một hồ nước, chỉ vào một quán cà phê vỉa hè, Du bảo mà như ra lệnh:

- Ngồi đây!

Tôi không nói gì. Tắt máy. Rút chìa khóa. Đưa xe cho nhân viên của quán. Trong đầu rỗng không. Chậm chạp từng bước theo anh.

Sau khi đặt túi vào chiếc ghế bên cạnh. Tôi nhìn Du. Du rút cuốn sách đang đọc dở khi còn ở tòa soạn ra. Đặt lên đùi. Lật từng trang. Chăm chú vào mớ chữ nghĩa. Sau đó, Du lấy bao thuốc từ túi quần ra. Không quên mời tôi một điếu. Tôi chưa động vào thuốc lá bao giờ. Thậm chí mùi thuốc lá luôn gây sự khó chịu đặc biệt cho tôi. Vậy mà, không rõ vì sao tôi lại cầm lấy. Du châm lửa cho tôi. Châm lửa cho

mình. Chúng tôi cùng rít một hơi dài. Lần đầu tiên nuốt khói vào phổi, tôi bị sặc. Rũ người xuống để ho. Du nhìn, nhìn mà như không nhìn. Ánh mắt xuyên qua tôi, mơ màng ở nơi nào đó, khó có thể nắm bắt được. Làn khói bay bay trên khuôn mặt Du như ảo ảnh.

Lúc đó, tôi chợt nhận ra.

Bên trong anh, ở một góc khuất nào đó, có điều gì đang mục nát.

*

Nơi Du ở cách chỗ tôi tạm trú một trăm mét. Chúng tôi là hàng xóm của nhau. Hiểu theo nghĩa nào đó. Sau lần ngồi cà phê vỉa hè. Chúng tôi bắt đầu những lần hẹn hò. Cũng hiểu theo nghĩa nào đó.

Nhiều buổi chiều trôi qua như buổi chiều này đây. Chúng tôi tiếp tục ngồi yên lặng bên nhau. Lần này tôi đọc sách. Còn Du viết gì đó trên laptop của anh. Bàn tay đan phím nhịp nhàng như nhạc sĩ chơi đàn. Đôi mắt sáng sau cặp kính. Khuôn mặt đậm đầy chất thông minh. Mái tóc cắt ngắn và vầng trán bướng bỉnh. Đôi môi mỏng mím chặt vẻ cương nghị. Từ anh, toát lên sự tập trung cao độ.

Tôi lấy thuốc, lơ đãng hút. Cuốn sách tôi đang đọc là một tác phẩm của Banana Yoshimoto. Nói về tình yêu đồng tính và đồng huyết. Nhân vật nữ chính tên Sui, từng làm tình với bố đẻ, có thai với anh trai ruột, yêu người bạn gái thân. Sui mang vẻ nào đó của nỗi hoang tưởng của người mắc chứng thần kinh. Sự bế tắc và cái chết treo lơ lửng trên từng trang truyện. Tôi đọc kỹ lưỡng từng từ như ma ám. Vừa cố để hiểu theo mạch truyện. Vừa để cưỡng lại ý tưởng của tác giả như xúc tu bạch tuộc, cuốn chặt mọi giác quan trong tôi. Có những lúc, cảm thấy khó thở, tôi dừng đọc. Kể vài câu chuyện không đầu không cuối với Du. Du ngừng viết. Nghe tất cả những gì tôi nói bằng thái độ tập trung. Mà không hề cất một lời nào. Chờ tôi kết thúc câu chuyện lãng đãng của mình, Du tiếp tục trở lại với công việc.

Hàng tiếng đồng hồ trôi trôi như thế.

Tôi và Du chưa bao giờ hỏi về đời tư của nhau. Đúng ra không quan tâm đến vấn đề đó. Phút giây chúng tôi ngồi lặng yên bên ly cà phê loãng đã tan hết đá, bên khói thuốc bảng lảng xám, bên những bản nhạc buồn bất tận trên nóc thượng của tòa nhà hai mươi ba tầng

giữa trung tâm thành phố thế này mới là thực. Những gì còn lại, khi không liên quan đến nhau, chỉ như những giấc mơ vụn vặt không thật mà thôi.

*

Đầu tháng Tư, tiếp tục đợt gió lạnh cuối mùa. Phía ngoài khung cửa kính mỏng của tòa soạn, dưới con đường các loại xe ồn ã qua lại không ngừng, nắng vàng rực tràn loang, mặc gió xoay chuyển vầy vò những ngọn cây xà cừ cổ thụ.

Du ngồi bên máy tính như thể cả kiếp người của anh luôn lặng lẽ như thế. Khuôn mặt bất động. Toàn thân bất động. Chỉ có bàn tay phải dịch chuyển con chuột và đôi mắt u uẩn màu buồn là còn sống. Một bức tượng chứa đầy bên trong sự đổ vỡ tạc lên từ thân hình Du.

Ở tòa soạn, tôi và Du hiếm khi nói chuyện riêng, nhất là không tỏ ra chút niềm thân mật với nhau. Du thường đến làm việc đúng giờ. Im lìm trong góc tối của riêng anh. Là người có vẻ gần gũi với đồng nghiệp, nhưng kỳ thực, không ai có thể chạm tay vào thế giới Du. Một thế giới không hình thù, không sắc màu, không niềm vui, không hy vọng, không tương lai... Một thế giới phẳng lặng của nỗi cô đơn và sự cự tuyệt.

Nếu không phải chạy ra ngoài để đi phỏng vấn người này người nọ. Tìm tin để viết bài này bài nọ. Niềm vui nho nhỏ của tôi là đứng một nơi nào đó trong phòng, kín đáo ngắm nhìn anh làm việc.

Tầng chín của tòa nhà màu xanh lá mạ trở thành nơi chốn tôi thực sự mong muốn trở về.

*

Một buổi sáng, tôi bước vào phòng làm việc. Thấy một bình loa kèn trắng muốt trên bàn của mình.

Tôi nhìn sang Du. Du đang tập trung đọc chồng bản thảo và suy nghĩ. Không tỏ ra một thái độ khác thường nào cả.

Thấy vẻ ngơ ngác của tôi, Hoài từ bàn bên ngó sang, bảo:

- Một cô gái đã mang đến đây.

Vô cùng ngạc nhiên, tôi nhìn Hoài, đầu óc xáo trộn. Đó là ai chứ? Tôi buột mồm thốt lên ý nghĩ ấy.

Hoài nhún vai:

- Anh cũng không rõ. Cô ta có nét mặt quen quen. Nhưng rõ ràng là người lạ.

Tôi nhìn từng bông hoa được cắm cẩn thận trong chiếc bình gốm màu nâu đất. Hương thơm dìu dịu buông khắp phòng.

- Tại sao lại tặng hoa cho em?

Hoài giở một tờ báo ra, để ngay ngắn trước mặt:

- Làm sao mà biết được. Cô ta mở cửa, bước vào rất tự nhiên. Ôm bình hoa đặt đúng vào bàn làm việc của em, và nói với anh, hoa của Lâm Lâm. Thế rồi đi. Lúc ấy còn sớm, chưa ai đến cả. Chỉ có mình anh ở đây thôi.

Hoài nói xong, cắm cúi vào trang báo. Đó là cách để ngừng câu chuyện một cách tế nhị của Hoài. Mặc kệ những nguyên tắc tôn trọng lẫn nhau mà chúng tôi từng thực hiện khá nghiêm túc. Tôi rướn người sang phía Hoài:

- Cô ấy trông thế nào hả anh?

- Khá đẹp. Khuôn mặt thì lạnh.

Hoài trả lời ngắn gọn. Giọng bắt đầu nhấm nhẳng. Mặt hơi cau lại. Tôi biết anh bực mình. Thì đành thôi vậy.

Không làm phiền Hoài nữa, tôi chống tay mơ màng nhìn những cánh hoa căng mướt mùi nhựa sống. Tự dưng trong đầu loãng tan hết mọi thắc mắc... Có là ai thì đâu quan trọng. Lý do gì thì đâu quan trọng. Bình hoa thơm tho nằm trên bàn đây mới là quan trọng. Nó làm bừng sáng cả căn phòng. Tôi biết, nụ cười của tôi lúc này cũng bừng sáng như thế.

Du vẫn làm việc chăm chú trước chiếc máy tính và chồng bản thảo.

Chẳng có gì chạm được đến thế giới của anh!

*

Đêm. Tôi nằm mơ. Mơ Hiên. Hiên của buổi tối trong gallery Kao. Chiếc váy thiên thanh bó sát người thật khêu gợi. Nụ cười chứa nắng. Cánh tay mát lạnh như bạc hà.

Giọng cô chập chờn như bóng đen hoang lạnh... *Đằng ấy muốn qua studio của tớ không? Thú lắm đấy!*

Tôi bồng bềnh đi theo Hiên. Studio vẹn nguyên như lần đầu tiên tôi bước chân vào. Vẫn lớp mái lợp tôn nẹp sắt. Tranh treo trên tường hoặc để dưới đất. Tượng đắp thạch cao đủ loại bừa bãi trên những chiếc kệ sắt ôxy hóa. Một cái bàn to kê đủ bộ vi tính kềnh càng. Hai cái quạt sắt cổ sơn đen. Chiếc Vespa vẫn dựng ở góc cũ, dầu loang từng vệt đen thẫm trên mặt sàn không lát bằng bất cứ thứ gì.

Không khí lãng đãng sự quạnh hiu. Và nồng nồng mùi máu. Trên chiếc đệm mét hai, Hiên đang nằm trên vũng máu thẫm đỏ. Đôi mắt vương vấn nỗi hoan lạc mơ màng...

... Từ bên trong bầu ngực, một nỗi đau đớn trào ra, phủ chụp lên trí não tôi nghẹn đặc... Tôi biết mình đang chảy nước mắt...

... Khung cảnh chuyển động. Lại thấy mình đang ở trong hộp vuông thang máy. Cô gái mùinước- hoa-lạ đang đứng sát cạnh. Ánh mắt cô ta khoan thẳng vào tôi bỏng rát. Hai tia lửa từ mắt vẫn nhắm vào tôi. Không chớp mắt. Không nụ cười. Khuôn mặt cũng không có sự biểu cảm nào... Khuôn mặt ấy thật đáng sợ. Là một khuôn mặt của người đã chết.

Có phải cô ấy không? Người đã mang loa kèn đến cho tôi? Làm thế quái nào mà cô ta biết đó là loài hoa tôi yêu thích từ nhỏ? Làm thế quái nào cô ta biết đích xác bàn làm việc của tôi? Làm thế quái nào cô ta biết tên tôi?

Khi mở mắt tỉnh dậy, tôi tự nhủ, phải tìm gặp bằng được cô gái

ấy.

*

Giữa tháng Tư. Tôi có một cuộc gọi. Cứ cho là kỳ lạ. Vì đó là việc tôi đã hết chờ mong có thể xảy ra. Đó là cuộc gọi của Huy.

Huy ra Hà Nội từ bao giờ, để làm gì, trong thời gian bao lâu, tôi không biết. Một điều rõ ràng có thể cảm giác được là anh đang ngồi đây, ngay sát tôi. Quán nước ở ngã tư Phan Bội Châu - Hai Bà Trưng rất đông người. Một cô gái cao mét bảy. Mặc đồ đầm trắng. Tóc vấn cao. Làn da tái xanh mà lạnh lẽo như sáp nhuộm. Cầm trên tay một bộ gồm ba bao thuốc lá Mild Seven. Đứng im lìm hệt pho tượng gỗ sát cây đàn piano. Cây đàn đang đóng nắp. Chưa đến giờ nhạc sĩ chơi đàn.

Huy cầm thìa, ngoáy ly cà phê nâu đá. Hất đầu nói:

- Trông xinh đấy chứ!

Tôi không bình phẩm gì. Cứ cúi gằm mặt vào cốc sinh tố bơ.

- Em trở nên ít nói từ khi nào thế?

Huy huých nhẹ vào vai tôi. Tôi ngẩng lên nhìn anh. Anh mặc một chiếc áo sơ mi kẻ và quần nhung màu rêu thẫm. Trông hình dạng Huy đã khá hơn so với hồi festival. Khuôn mặt đang dần hồng hào, bắt đầu có da có thịt. Chỉ có đôi mắt vẫn mất hết sắc khí.

Tôi hỏi vu vơ:

- Anh khỏe chứ?

Huy cười:

- Anh khỏe. Có thể làm tình điên cuồng. Với khoảng năm cô cùng một lúc...

- Thật ư?

- Thật!

- Sao anh ăn nói lạ thế, chưa thấy anh phát ngôn kiểu đấy bao giờ.

Huy dí điếu thuốc đang cháy dở vào gạt tàn. Đổ ít nước cà phê lên:

- Thế chính em không lạ sao? Cứ như Lâm Lâm của ngày xưa biến mất đâu rồi ấy.

- Thật ư?

- Thật!

Chúng tôi chìm trong im lặng. Sau bao ngày không liên lạc, tôi nghĩ, tôi và Huy có rất nhiều chuyện để nói. Tôi muốn biết cuộc sống của anh thực sự thế nào, anh đang nghĩ gì đấy, anh định làm gì. Niềm mong muốn biết một cái gì đó về Huy mỗi lúc một dâng tràn. Vậy mà tất cả chỉ nằm trong đầu của tôi thôi.

Đúng tám giờ, một cô gái hình dáng nhỏ bé, mặc bộ váy đỏ, đi tất quần da chân màu đen, xỏ một đôi giày búp bê cùng tông màu váy, ngồi trước cây đàn piano, thong thả mở nắp, dạo trên phím một vài nốt nhạc. Chúng tôi nhìn từng cử động của cô gái. Một kiểu nhìn vô thức. Cô gái bắt đầu đánh bản nhạc đầu tiên. Nghe được một đoạn, Huy mở lời, phá vỡ sự im ắng nặng nề bảng lảng quanh hai đứa:

- Biết bản nhạc này không?

Tôi nghiêng người cố tập trung nghe.

- Quen lắm, quen vô cùng, mà em không nhớ tên.

- Bản nhạc này hai đứa mình từng cùng thích mà. Lẽ nào em không nhớ. Tệ thế!

Tôi ngượng nghịu:

- Rất nhiều điều em đã quên rồi anh ạ. Trí nhớ của em luôn làm đúng bổn phận của nó.

- Câu này em từng nói rồi. Trên blog của em!

- Anh cũng vào blog của em sao?

- Tại sao không? Đó là cách duy nhất để anh có thể gần với em.

- Có nhiều cách khác mà...

Huy tránh câu chuyện tôi bắt đầu khơi gợi. Anh đốt một điếu thuốc khác. Đưa cho tôi:

- Em bắt đầu hút thuốc từ bao giờ thế? Anh đã bảo không nên cơ mà.

Tôi cầm lấy thuốc, rít một hơi thật sâu vào phổi:

- Thế sao còn đưa cho em?

Huy xoa đầu tôi. Cử chỉ thật thân tình:

- Anh không có gì cho em cả, ngoài sự thoải mái. Em có thể làm những gì em muốn khi bên cạnh anh. Thật đấy!

- Anh rất hay mâu thuẫn với chính mình.

Tôi vừa nói, vừa ôm ngang người Huy, thật tự nhiên. Như thể, ngày nào cũng gặp anh, để ngồi bên, uống nước, hút thuốc, tán gẫu và ôm anh. Quãng thời gian vừa qua, như đã chết ở nơi nào rồi. Tôi không còn khái niệm đã có lúc hai đứa xa nhau.

Cô gái vẫn chơi bản nhạc đó. Đã qua nửa bài.

- Em nhớ ra chưa?

- Chưa!

- Bài *If we hold on together* mà Diana Cross vẫn hát ý.

- À!... Nếu chúng ta tiếp tục cùng nhau...

- Cái này thì đúng là em. Luôn luôn tư duy chậm và hay quên!

Tôi dựa đầu vào vai Huy. Dòng nhạc từ đôi tay cô gái váy đỏ vẫn

miên man chảy.

- Giá như... chúng ta tiếp tục cùng nhau...

Huy vuốt tóc tôi, âu yếm:

- Ngốc ạ. Lẽ nào không...?!

Chẳng hiểu vì điều gì, tôi vít cổ Huy xuống. Hôn anh. Nụ hôn ướt và sâu. Từ phía ngực mình, tôi có thể cảm thấy tim anh đang đập nhanh. Tim tôi cũng thế. Không còn nhớ được khung cảnh xung quanh: nhiều bàn chật căng khách khứa, cô gái mặc váy trắng, hai cốc nước uống gần hết, gạt tàn đầy đầu mẩu thuốc lá... Chỉ có tiếng piano xa xăm và nụ hôn dài ngọt đặc.

Trong óc tôi thầm nhói lên niềm mong ước, chỉ có hai đứa tôi ở đây trong khi thời gian ngừng lại.

Cảm nhận Huy bắt đầu có gì đó bất an. Lưỡi anh thu lại, hàm răng khép dần. Huy khéo léo đẩy tôi ra. Cố chấm dứt cử chỉ thân ái quá mức độ ấy. Bỗng nhiên thấy mình bị trượt chân vào một cái hố sâu, đen lạnh, mắt tôi nhòe đi, mũi nóng ửng, tắc nghẹn.

Lần này không cần Huy châm thuốc hộ, tôi lập cập rút ra một điếu. Bật mấy lần thì lửa cũng lên. Điếu thuốc run bắn trong tay tôi.

- Em đọc tuyển tập truyện ngắn *Ngõ hẻm dưới ánh trăng* của Stefan Zweig chưa?

Huy mở lời. Mặc dầu giọng anh khàn nhưng tôi biết anh đang cố nối lại nhịp điệu tự nhiên.

- Chưa.

Tôi trả lời cộc lốc.

- Em thì bao giờ chẳng lười đọc. Mang tiếng viết văn cơ đấy!

Tôi dụi mặt vào tấm kính trên mặt bàn. Cho hơi lạnh chạm vào hai bên má. Huy tiếp tục. Có vẻ chẳng muốn quan tâm đến thái độ dỗi hờn của tôi.

- Trong đó có câu chuyện về một căn bệnh điên.

- Bệnh điên ư? - Tôi thì thào. Cảm thấy có điều gì đó mệt mỏi, lễnh loãng dâng lên từ phía trong tôi.

- Phải. Nó tên là Amok.

- Nghe tên lạ thật.

Tôi trả lời. Bắt đầu mong muốn có thể tiếp tục trò chuyện với Huy.

- Lạ chứ. Anh cũng thấy thế. *Amok hay là bệnh điên xứ Malaixia*.

- ...

- Đấy là nhan đề truyện ngắn.

- Nó thế nào hả anh?

Tôi ngẩng mặt lên. Lơ đễnh nhìn anh.

- Truyện ngắn đó thì anh thấy không có gì lắm. Ấn tượng mỗi cái bệnh điên. Zweig cho rằng, nguyên nhân chứng bệnh Amok bắt nguồn từ khí hậu của Malaixia. Bầu không khí ở nơi ấy lắm khi trở nên dày đặc và ngột ngạt. Nó đè nặng lên thần kinh con người như một cơn giông tố. Cho đến khi thần kinh buộc phải bùng nổ.

- Em chẳng hiểu? - Tôi ngắt lời anh.

- Thì em cứ tưởng tượng đơn giản thế này. Một người đàn ông Malaixia hiền hậu, như bất cứ người đàn ông tử tế nào, đang yên lành ngồi nhâm nhi một thứ đồ uống. Anh ta ngồi đó thản nhiên, uể oải. Phút này qua phút khác, giờ này qua ngày khác... Đến một lúc nào đó, anh ta bỗng nhiên nhảy chồm lên, cầm lấy con dao găm và lao ra ngoài phố. Gặp bất cứ người hay con vật nào ngang đường đi, anh ta đều cầm dao đâm chết. Máu càng làm cho anh ta trở nên hung dữ hơn. Trong khi chạy, bọt mép sùi ra, anh ta rú lên như là quỷ ám. Anh ta chạy, chạy miết, không trông thấy những gì xung quanh. Bên phải. Bên trái. Cứ chạy mãi, vừa chạy vừa kêu những tiếng xé tai. Trong cuộc chạy miết đáng sợ ấy, tay anh ta vẫn lăm lăm con dao đẫm máu.

Mọi người đều biết không sức mạnh nào trên đời có thể chặn lại con người đang bị giày vò bởi cơn điên khát máu đó. Khi thấy anh ta, mọi người hét lên: Amok! Amok!... Để rồi tất cả đều tìm mọi cách để trốn chạy hòng cứu thân. Còn anh ta không nghe thấy gì. Tiếp tục chạy. Tiếp tục đâm chém mọi thứ nhìn thấy trên đường. Cho đến khi anh ta bị đồng loại giết như một con chó dại. Hoặc ngã gục xuống đường chết, kiệt sức, miệng đầy bọt.

- Câu chuyện đó ghê quá!

- Anh cũng thấy thế.

Huy ngả cả người trên ghế. Hai tay khoanh tròn trước ngực. Mắt nhìn lên trần nhà. Cả không gian đột nhiên im lặng đến gai người.

Ngồi như thế chừng nửa tiếng, Huy đột ngột nhỏm dậy:

- Anh nhớ ra có cái hẹn. Phải đi ngay. Em về hay ngồi lại?

Tôi trả lời nhanh đến nỗi không còn nhận ra giọng nói của mình:

- Em ngồi lại...

Huy đứng lên, gọi nhân viên, thanh toán. Rồi bước ra cửa vội vàng. Quên cả chào tôi.

Tôi nằm ngả người trên ghế, lặng im. Thấy mình đang lạc trong một câu chuyện liêu trai không có kết thúc. Tôi chạm tay vào chỗ Huy vừa ngồi. Mặt gỗ lạnh ngắt. Như chưa từng có hơi ấm da thịt người trên đó. Mọi điều đã tan biến hết rồi.

Chẳng có gì trên đời là thật cả!

*

Trời bắt đầu đổ mưa. Những cơn mưa kéo theo sấm chớp. Có phải chạm mặt mùa hè rồi không?

Tôi tiếp tục thực hiện lời hứa ngày nào với Hiên. Đưa Hiên vào cuốn tiểu thuyết chưa biết khi nào kết thúc của mình. Hiên không còn nữa, còn tôi thì vẫn phải sống với món nợ giờ giờ phút phút ám ảnh

không ngừng.

Mỗi lần bước đến bên bàn làm việc tầng chín, biết sẽ ngượng ngập trước bình hoa loa kèn. Khi hoa chưa kịp tàn có ngay một bình mới thay thế. Vẫn chưa tìm được người con gái lạ ấy. Đôi khi, hương thơm của loa kèn làm tôi nghẹn thở. Mỗi lần ngắm nhìn Du, Du cũng làm tôi nghẹn thở.

*

Có một lần, tôi gặp lại cô ta, khi đi cùng thang máy. Cô gái ấy. Không thể nhầm lẫn được. Cô-gái-có-mùi-nước-hoa-lạ.

Từ khi nhìn cô ấy bước vào thang máy, từ tầng ba, toàn thân tôi bỗng nhiên trở nên cứng đờ. Lưỡi thu hẹp vào trong khoang miệng. Mắt mở to. Đồng tử giãn căng hết mức có thể. Tim không dưng đập loạn cả lên. Tôi có thể nghe thấy tiếng thình thịch thình thịch quặn tức nơi lồng ngực mình. Cô ta. Đúng là cô ta đấy.

Lúc ấy, cô ta khoác trên dáng hình thanh mảnh cao nhưng đầy đặn của mình một bộ vest văn phòng vẫn màu nâu đen. Bít tất đen. Giày cao gót đen. Chiếc túi khoác vai cũng đen. Mái tóc đen búi gọn sau gáy. Cô ta có một khuôn mặt không phải thiếu ưa nhìn. Quyến rũ là đằng khác. Đôi mắt nâu sâu thăm thẳm. Lông mi dài. Làn môi cong cong thoa nhẹ lớp son hồng. Da trắng. Hai bầu má có vài nốt tàn nhang nhưng không làm giảm những đường nét hấp dẫn trên khuôn mặt trái xoan ấy. Có điều, nó như có gì không thật, không sống, không thuộc về cô ta. Tựa thể, cô ta đang đeo một lớp mặt nạ mỏng được ngụy trang thật khéo. Cô ta nhìn thấy tôi, tôi nhìn thấy cô ta, vào thời điểm cửa thang máy mở ra, cùng lúc. Chúng tôi không ngừng nhìn thẳng vào nhau cho đến khi cửa thang máy đóng lại. Cô ta tiếp tục chọn chỗ sát tôi. Không hiểu sao khi đó thang máy lại đông đến thế người.

Tôi rất bực mình vì lúc ấy tại sao mất hết tự chủ đến như vậy. Lẽ ra phải mở lời hỏi cô ta những điều thắc mắc, nói với cô ta vài điều cần nói. Những thứ mà tôi thường nghĩ, nghĩ đến nát cả óc, cố nhẩm cho thuộc, nhẩm đến mỏi cả miệng. Định tâm gặp là phải nói ngay, hỏi ngay. Ngôn từ cứ thế mà tuôn tuôn. Ngôn từ nhiều khi cần làm đúng bổn phận của nó. Nhưng khi rơi hẫng vào một hoàn cảnh nào đó khang khác bình thường, như thế này đây, thì không hề. Tôi chẳng

điều khiển nổi bất cứ thứ gì thuộc về mình. Ví dụ như hai bàn tay. Một bàn tay nắm chặt quai túi. Một bàn tay thì xỏ vào túi quần. Chúng đang rung lên bần bật. Hai cái chân run run thì cố trụ vững trên một mặt phẳng kim loại đang ì ì tiến lên chậm chạp. Hơi thở gấp gáp, không làm cách nào điều hòa được. Nhịp tim cũng thế nốt. Quan trọng nhất là cái đầu. Tôi ghét bộ não của mình chứa trong đó. Đúng là lúc nào cần tư duy thì lại tỏ ra chậm chạp kinh khủng.

Cô gái im lặng bên tôi. Và không quên, giống hệt những lần trước, nhìn tôi chăm chăm. Mùi nước hoa của cô bảng lảng trong cái hộp thang máy. Khi đó, điều duy nhất mà tôi có thể nghĩ được là, giả như bỗng nhiên dây cáp thang máy đứt phựt, bằng ấy con người trong này sẽ có kết cục thế nào.

Đến tầng tám, cô ấy gạt mọi người, đi ra. Quá nhanh để tôi có thể nắm bắt được chuyện gì. Thang máy dừng lại ở tầng chín. Không, đó đâu phải nơi tôi muốn vào lúc này. Tôi nghĩ, tầng tám, tầng tám kia. Thế là tôi bấm tầng tám. Nhưng cái thang máy chết tiệt cần làm đúng phận sự của một cái máy. Nghĩa là rờ rẫm chạy hết một loạt các tầng phía trên theo đúng chỉ định của những người đang chen chúc trong nó. Và lại đón người ở một tầng nào đó vào. Khốn kiếp! Người đâu mà đông thế?! Đúng vào lúc này đây... Tôi quyết định khi thang máy dừng lại ở tầng nào đó. Bất kể tầng nào, sẽ nhào ra, và sử dụng cầu thang bộ.

Đến khi tôi ra được hành lang tầng tám, ngơ ngác đứng giữa mười hai cửa phòng gỗ dày đóng im ỉm, tôi biết chắc là muộn mất rồi. Không thể gõ cửa từng phòng hỏi thăm, tìm kiếm một người đến cái tên còn không biết, tôi lê từng bước chân chầm chậm lên từng bậc cầu thang, trở về tầng chín quen thuộc đến từng vệt bẩn trên những bức tường, rèm buông, dưới những tấm thảm trải sàn của tòa soạn mình.

Cô gái có mùi-nước-hoa-lạ đã biến mất. Mờ mờ như sương ảnh. Ảm đạm đúng như một cơn mơ hoang giữa nát vụn chiều tàn.

*

Những ngày giữa tháng Tư, trời đang nắng đột ngột mưa. Nhiệt độ tăng cao, rồi nhanh chóng hạ thấp. Cái lạnh trở về làm con người gần nhau hơn.

*

Chúng tôi đang ngồi nghe một nhà thơ Pháp đọc thơ ở hội trường của trung tâm L'Espace. Trong tờ giấy khổ A4 ai cũng có thể lấy tùy ý trên chiếc bàn dài kê ngay lối ra vào, người ta chú thích rõ, ông ta là tác giả của hơn hai chục tác phẩm thơ, một số nghiên cứu phê bình, chuyên luận tổng hợp về thơ. Ngoài ra còn giữ vai trò chỉ đạo một tạp chí văn học của Pháp ra hàng quý và làm chủ tịch Hiệp hội Nhà văn Paris. Về chức vụ thì có vẻ mới đảm nhận. Còn về thơ thì rõ ràng là một nhà thơ già. Già do tuổi. Tính đến năm nay, ông ta bước sang tuổi năm mươi lăm. Tôi không thích những người làm thơ mà độ tuổi vượt quá ba mươi lăm. Từ ba mươi lăm tuổi trở lên, tôi gọi, họ là những nhà thơ già.

Dưới ánh đèn sân khấu lập lòe khi vàng chóe khi đỏ lợt khi xanh da trời khi xanh lá cây..., nhà thơ Pháp với sự hỗ trợ tích cực của năm nhà thơ nữ Việt Nam vận áo dài hở ngực đi đi lại lại trên mặt sàn ốp gỗ vẩn bụi. Có cả một nhạc công Pháp chơi violin và một nhạc công Việt Nam chơi đàn đáy hỗ trợ. Các nhà thơ cầm giấy trên tay. Chăm chăm nhìn chữ để đọc. Giọng cố sức làm sao thật tê tái buồn. Đọc xong một bài, gồm một hoặc hai tờ giấy, họ thay nhau thả xuống sàn. Những tờ giấy lấp lóa như đàn bươm bướm trắng khổng lồ dị dạng mất cánh xập xòa xập xòa dưới sáu cặp chân trần.

Du bảo với tôi:

- Thơ ca có vẻ đã mất hết sức mạnh bên trong nên đến lúc cần hỗ trợ của trình diễn may chăng mới có thể thoi thóp hồi tỉnh lại hay sao ấy.

Anh nói khe khẽ vì chúng tôi ngồi ngay hàng ghế đầu. Khán phòng lại đang im phăng phắc. Chỉ có âm thanh trên sân khấu là vọng vang. Tôi đến được đây là nhờ chiếc vé mời của Du. Trước đó tôi cũng có vé. Nhưng nó đã biến mất đâu đó trong đống giấy tờ lộn xộn trên mặt bàn. Khi thấy tôi nhăn nhó lo lắng cho bài báo mà phó tổng biên tập đã trịnh trọng giao phó, Du nói, anh có đây. Vậy là chúng tôi đi cùng nhau.

Biết tôi không biết một chút gì tiếng Pháp, thỉnh thoảng, anh lại dịch giúp tôi một số câu mà anh cho là tạm được. Lúc đó, tôi mới biết anh rành thứ ngoại ngữ dịu ngọt mà không kém phần rắc rối này. Khi

tôi yêu cầu dịch thêm, anh bảo, chẳng có gì đâu, chán chết!... Rồi loay hoay với cái máy ảnh, chụp hộ vài tấm hình cho bài báo phải có sau chương trình này của tôi.

Cuối cùng thì buổi trình diễn thơ cũng kết thúc. Tiếng vỗ tay lốp bốp nổi lên. Một số người nhanh nhẹn ôm hoa tươi lên sân khấu tặng các nghệ sĩ. Những người tặng hoa và những người đọc thơ vốn là bạn hoặc người nhà của nhau.

Du đứng lên, cất máy ảnh giúp tôi và không quên cầm cho tôi chiếc áo khoác mỏng bị tôi vô tâm bỏ lại trên thành ghế. Với tôi, Du thường tỏ ra chu đáo như một người anh.

Chúng tôi nhanh chóng rời khỏi sảnh của tòa nhà, đẩy tấm cửa kính nặng nề và bước ra ngoài đường. Không khí mát lạnh ùa vào các giác quan. Tôi ngửa cổ lên trời, nhắm mắt, dang một vòng tay rộng hít thật sâu sự thoáng đãng của trời đêm. Du cũng đứng lại, nhìn lên bầu trời đen không một vì sao. Tôi xoay người lại, ngắm trộm anh.

Dường như trên môi anh thoáng qua một nụ cười.

Trong lành, hiền hòa và rất đỗi dịu dàng.

Nó khác biệt lắm. Không hề giống những nụ cười chua xót, đắng chát, đầy mai mỉa hiện thân từ anh.

Nụ cười lạ lùng đó làm khuôn mặt của Du hắt lên một quầng sáng ảo diệu. Như thể một gam màu tươi lướt qua trên bông hoa cúc sắp tàn. Bông cúc đang được một phép màu huyễn hoặc từ cõi xa xăm nào đó ban cho sự hồi sinh khoảnh khắc.

Chúng tôi đứng cùng nhau một khoảng thời gian ngắn. Khi tất cả khán giả đã kịp lấy xe xong đang thi nhau nổ máy, vặn ga, cười đùa ồn ã bên cạnh, Du nhanh chóng lôi di động trong túi ra, gọi cho chúng tôi một chiếc taxi.

Tôi ấn mình vào lớp đệm của băng ghế sau. Nhắm mắt lại. Du nói với người tài xế đến một hàng ăn nào đó. Rồi ngồi yên lặng sát bên tôi. Qua hai lớp áo mỏng, tôi có thể cảm nhận sự mềm mại từ làn da cánh tay Du đang chạm vào làn da cánh tay tôi ấm áp.

Chiếc xe chạy với tốc độ chậm. Vạn vật luân chuyển với nhiều sắc màu sáng tối đan xen phía bên ngoài cửa kính trắng. Thành phố rung lên nhè nhẹ từng nhịp thở của một người trẻ tuổi đang thèm ngủ. Hơi thở của Du cũng rung nhè nhẹ, như thành phố, như đêm. Một đêm trời thành phố thiếu vắng những vì sao.

Trong một thoáng nào đó. Tôi nghĩ đến một ngày. Có thể ngày ấy gần ngay đây thôi. Du sẽ tan loãng ra. Giữa vũ trụ mênh mang này. Thân thể Du trong suốt như nước. Mềm như mây. Bồng bềnh như gió. Chỉ còn lại một khối chứa đầy nỗi buồn đậm đặc màu đen tuyền, không có một lỗ hổng nào để chúng có thể thoát ra. Khối buồn ấy không bao giờ tan chảy ra được. Mãi mãi là thế...

Chúng tôi đến một nhà hàng mở vào ban đêm khá lịch sự nằm trong một ngõ nhỏ gần Hồ Tây. Thực khách chủ yếu là người nước ngoài. Họ ăn uống tự nhiên giữa lanh canh dao dĩa và trò chuyện lào xào nhiều thứ tiếng khác nhau.

Du đi tới một cái bàn tận trong cùng góc tối của nhà hàng. Kéo ghế cho tôi trước khi gieo mình mệt mỏi xuống một chiếc ghế khác. Trên bệ cửa sổ, những đóa hồng đỏ thắm được cắm lơi lả trong chiếc bình sứ màu đen đang run lên trong gió. Du với tay, rút ra một bông, nhẹ nhàng để trước mặt tôi. Anh nhìn tôi chăm chú. Lần đầu tiên, ánh mắt anh không còn lảng tránh. Chúng chiếu thẳng vào mắt tôi, vào gương mặt của tôi. Kiểu nhìn lạ lùng mà tôi chưa từng thấy ở bất cứ người con trai nào. Một chút cho việc ngắm nghía điều gì đó khác lạ mà thường thường vẫn rất quen. Một chút cho vấn xét, dò hỏi. Một chút gì của nỗi niềm yêu thương. Một chút là day dứt.

Mặc kệ tôi bối rối, bắt đầu lảng tránh cái nhìn của anh. Anh ngồi im, cả người dựa hẳn vào chiếc ghế. Đôi mắt sáng rực trên thân người đang dần mất hết sức sống. Đôi mắt ấy chiếu thẳng vào tôi. Rõ ràng không chỉ khuôn mặt, mà cả ngực, bụng, hai cánh tay và bắp chân của tôi, đều nóng ran cả lên dưới cái nhìn ma mị của anh.

Một cô gái xinh xắn mặc bộ váy màu xanh dương đi tới. Cô chìa thực đơn và hỏi chúng tôi muốn ăn gì. Anh thu lại cái nhìn, chuyển sang phía quyển thực đơn. Rõ ràng vừa nãy, Du thật khác lạ. Có gì đó không giống với Du của mọi lần tôi từng quen biết. Sau khi gọi hai đĩa cơm với đồ ăn kèm khác nhau, trong lúc chờ đợi người phục vụ mang đến, Du bảo: “Không nghĩ em lại là một cô gái xinh cơ đấy!”.

Đó cũng là câu duy nhất Du nói với tôi trong suốt cả bữa ăn.

Chúng tôi lại kiếm một chiếc taxi để trở về nhà. Đã gần mười một giờ đêm. Người và xe thưa thớt trên đường. Có thể nghe rõ tiếng động cơ của chiếc taxi chúng tôi đang ngồi. Người lái xe thi thoảng liếc nhìn chúng tôi qua gương chiếu hậu. Mấy lần anh ta định mở lời nói gì đó, nhưng thấy chúng tôi im lặng nên đành thôi.

- Anh định nói gì phải không? - Tôi hỏi anh ta.

Anh lái xe khẽ nghiêng đầu ra phía sau.

- Tôi chỉ muốn bảo trông anh chị đẹp đôi lắm, thật đấy!

Câu nói ấy làm tôi và Du nhoẻn miệng cười.

Chiếc xe rẽ vào một con đường nhiều cây xanh nhiều bóng tối và nhiều vắng lặng. Sắp đến nơi chúng tôi ở. Du kéo kính xuống, nhìn ra phía ngoài. Tôi nhìn theo và nghĩ, anh cùng con đường ấy có gì khác nhau đâu.

Trước khi xe kịp dừng bánh trước ngõ của căn nhà tôi đang thuê, Du nhìn tôi, nói khẽ:

- Muốn biết nhà anh không?

Tôi không trả lời. Anh nói thêm có vẻ muốn giải thích hoặc giảm bớt những lúng túng đang làm cả cơ thể anh và tôi run rẩy.

- Em chưa biết nhà anh mà...

Thấy tôi ngồi yên, không có ý định bảo người tài xế cho xe dừng lại, anh biết là tôi chẳng có ý phản đối.

*

Đó là một ngôi nhà ba tầng nằm trong ngõ sâu. Tường sơn trắng với những căn phòng rộng. Và hầu như không hề có đồ đạc gì. Phía dưới ô cửa sổ có vẻ thường xuyên đóng chặt của một phòng trên tầng hai, có thể tạm gọi đó là phòng ngủ, Du đặt một tấm đệm xộc xệch ga trải, cùng hai chiếc gối, hai chiếc chăn, một chăn bông, một chăn

mỏng. Không có bất cứ cái tủ nào. Quần áo đang dùng dở chất đống trên một cái mắc sơn đen. Quần áo sạch thì nhồi nhét trong vài chiếc túi bóng to vứt ngay phía cửa ra vào. Giá trị nhất trong ngôi nhà của anh có lẽ là sách. Rất nhiều sách. Để bừa bãi lộn xộn trên sàn nhà. Phòng nào cũng thấy sách. Nơi anh ở giống một cái kho sách khổng lồ vừa bị những thủ thư ở đó lật tung lên mà không có ý định sắp xếp cho ngăn nắp lại. Trong một góc của phòng trên tầng ba, nơi chứa nhiều sách nhất, tôi nhìn thấy một chiếc ghế dựa màu xanh nước biển. Phải hết sức cẩn thận để tìm chỗ đặt chân, làm sao cố đừng giẫm lên sách của anh, tôi mới tới được chiếc ghế đó. Du chạy đi, lúc sau trở lại với một cốc nước lọc trên tay. Anh đưa cho tôi. Rồi dựa lưng vào tường, nói gọn một câu trong tiếng thở dài:

- Nhà của anh là thế đấy!

Tôi uống nước, nước mát lạnh thấm qua cổ họng.

- Bây giờ thì em hiểu rồi...

Du nheo mắt nhìn tôi:

- Hiểu gì chứ?!

- Hiểu là cuộc sống của anh cũng chỉ cần có bằng đấy thứ. Cái laptop này, một cái cặp chứa sách lẫn quần áo này, cái xe máy này, ít tiền trong ví này. Rồi di chuyển hết quán kia sang quán nọ để uống cà phê, để ăn bữa sáng, tìm bữa trưa và kiếm bữa tối. Để suy nghĩ và làm việc khi không phải đến tòa soạn. Chẳng ai có thể tìm được anh nếu anh không muốn cho họ biết là anh ở đâu. Đường kết nối duy nhất của anh với thế giới loài người là cái di động hơi tí thì hết pin và thường xuyên quên nạp tiền. Cuộc sống của anh là thế. Trên xe và di chuyển. Đây không phải là nhà! Mà là nơi anh chạy trốn điều gì đó. Một góc ẩn náu của anh thôi.

Du lấy cốc nước từ tay tôi, uống một hơi, hết sạch.

- Thế em không đang chạy trốn chắc! Em khác gì anh nào?

Tôi không biết trả lời ra sao cho đúng. Chúng tôi chìm trong khoảng không tắc nghẹn, hết sức khó chịu và tránh nhìn nhau.

*

Vừa nằm xuống giường, tôi nhận được tin nhắn của Du: “Em thừa hiểu không tự dưng anh rủ em đến nhà. Anh thực sự muốn em...”

Tôi bấm phím trả lời: “Em biết!”

Rồi quẳng máy xuống sàn. Quấn tròn người trong chăn như con côn trùng non.

Đêm đã chìm vào hơi thở sâu. Giống như đêm nào đó trong mơ hồ xa xăm. Như một trường ca vô thanh. Phủ lấp mọi đau đớn. Và lạnh. Lạnh một cách đoạn tuyệt!

*

Entry for Arp..., 2007

Không cần sám hối!

Vì từ nhỏ chưa làm điều gì sai. Chẳng hề cưỡng bức số phận. Ai bảo gì làm nấy, ai nói gì nghe nấy. Đi đúng giờ, về đúng giờ, học đúng giờ, làm đúng giờ, ăn đúng giờ, ngủ đúng giờ... Mọi thứ thực hiện như cái máy được lập trình. Lâm Lâm ơi, có đáng thương không? Thà làm cái máy để không ai phải lo lắng cho mình. Thà làm cái máy để đừng ai buồn vì mình. Rồi đến lúc cái máy cạn kiệt năng lượng, thành một đống phế thải, chết gục giữa lạnh lẽo và hoen gỉ, có ai khóc đưa tang cái máy ấy không?

Không! Không ai hết!

Mọi người lại đi kiếm tìm cái máy mới. Một cái máy khá hiện đại. Vẫn biết yêu thương và tất nhiên cực kỳ nghe lời. Và cái máy cũ kia, câm lặng trong bãi rác thải. Lẫn lộn giữa trăm nghìn thứ rác phần nhiều bẩn thỉu và hôi thối khác.

Một cái máy! Người ta đổ năng lượng thì được sống. Cả cuộc đời lúc nào cũng lo trách nhiệm và phận sự. Cái máy tất nhiên chẳng biết đến tình yêu. Cũng thử đi tìm... nhưng vì nó không biết tư duy trong khi tâm lý thì hèn nhát nên cứ quanh quẩn trong vỏ bọc và

tưởng tượng.

Là do em tưởng tượng đấy! Trong những truyện ngắn em viết ra. Làm gì dũng cảm đến nỗi lao vào vòng xoáy của nó, đi đến tận cùng tâm điểm của nó đâu!

Tình yêu trong em lờ nhờ sắc màu của tang thương và huyệt mộ.

Cùng những con "kền kền hói đầu" thích ăn niềm hy vọng sống còn thoi thóp của linh hồn.

Em bảo: Còn chúng ta là hai con côn trùng vỏ cứng, thích ăn khoảng rỗng trong nhau.

*

Bông hồng đỏ Du tặng tôi đêm hôm trước, tàn xác xơ trong lọ pha lê nhỏ từ khi nào, tôi không biết nữa.

Đã ốm mất hai ngày. Tám giờ sáng, nằm trên giường rên hừ hừ như con mèo hoang. Cơn đau tức nghẹn trong ngực. Những ngón tay, ngón chân gắng gượng co duỗi. Cảm giác mệt len qua từng thớ thịt, tan vào mỗi khớp xương. Miệng thật khô, và tim thì suy kiệt.

Du nhắn tin bảo, ăn sáng nhé, anh chở em đi ăn. Tôi trả lời, anh làm việc của anh đi, em chẳng cần đâu. Thế là Du gọi điện, mắng cho tôi một trận vì cái tính ương bướng ngu ngốc. Sau đó thì nói, ra nhanh lên, anh đang chờ ở đầu ngõ. Chẳng biết làm thế nào, tôi đành lần lần trở dậy. Mặc lên người bộ quần áo vơ vội trong tủ. Đánh răng rửa mặt quáng quàng. Ra khỏi nhà. Chân lảo đảo. Người cũng lảo đảo.

Du gọi. Tôi đến. Chẳng phải vì đói quá thèm ăn. Mà đơn giản lắm. Lần đầu tiên tôi ốm, có ai đó ngó ngàng tới. Tôi giờ chẳng bạn chẳng bè. Không người thân bên cạnh. Bố đó. Mẹ đó. Nhưng họ đã quên tôi ở một quãng chẳng cần nhớ nào rồi. Tôi là kẻ cô đơn nhất trần đời. Cảm giác ấy trỗi dậy mạnh mẽ đặc biệt khi ốm. Cần ai đó nói chuyện. Kể cả lúc này đi giữa đường có ngất ra thì tôi cũng kệ. Khi biết chắc lúc đó tôi không phải một mình.

Du đứng chờ tôi bên cột đèn xanh đỏ. Dựa người vào chiếc xe đang dựng chân chống. Một tay cầm điếu thuốc đang cháy dở. Một tay bấm điện thoại. Dáng người cao cao đổ bóng xuống mặt đường. Thấy tôi, anh cất điện thoại vào túi quần, cùng lúc điện thoại trên tay tôi rung lên hiện ra số máy Du. Anh nhanh chóng lên xe, chạy về phía tôi. Nắng lên rực rỡ một màu trong văn vắt. Bầu trời xanh và hàng cây lá non xanh. Hôm nay đúng là ngày đẹp trời. Không ra đường thật là uổng phí.

Du hỏi:

- Đi ăn ở đâu đây?

Tôi nói:

- Đâu mà chẳng được.

Quả tình tôi chẳng thấy cần thiết nhét vào dạ dày đã rỗng không hơn hai mươi tư tiếng đồng hồ cái gì đó. Thân thể tôi nhẹ bẫng như muốn bay lên trong cơn ngây ngấy sốt.

- Phải ăn gì đó chứ! - Du nói thật nhẹ nhàng.

- Thì anh cho đi ăn đâu mà chẳng được.

Tôi lặp lại câu nói trước của mình. Rồi ngả đầu vào lưng Du. Từ người anh toát ra hương vị của những ngày chớm hè.

Đang lúc sốt và mệt thế này, được dựa vào ai đó, thật dễ chịu.

Anh chở tôi đến quán phở bò gần nhà. Gọi cho tôi một bát. Tôi hỏi:

- Anh không ăn gì à?

- Anh ăn từ sáng rồi! - Du mỉm cười.

- Thế sao còn gọi em đi ăn? - Tôi nói, giọng có vẻ giận dỗi.

Du lấy giấy lau đũa cho tôi, anh nói:

- Thì lúc đang ăn sáng, anh mới nhớ hẳn là lúc này em đang đói lắm. Ốm thế cơ mà. Lại còn sẵn tính lười nữa chứ. Thế nào em cũng nhịn đói mà nằm rên hừ hừ thôi. Đúng chưa? Nào, ăn đi... ăn đi... cứ thắc mắc mãi. Nói nhiều không mỏi mồm à.

Tôi cầm đũa từ tay Du. Khua khua bánh phở trong bát. Uể oải nhấm nháp một miếng. Vị nước phở tan trong miệng, ngon không ngờ. Cứ thế, tôi im lặng, ăn lấy ăn để. Không hiểu sao lúc ấy Du lại dùng năm đầu ngón tay mềm mại của mình xoa nhẹ lưng tôi. Như vỗ về, động viên. Tôi có thể cảm nhận sự ấm áp yêu thương từ bàn tay của anh.

Bát phở hết gọn rất nhanh.

Tiếp đó ra quán nước, tôi cũng uống cạn một hơi ly sinh tố dưa hấu.

Du nhìn tôi vui vẻ:

- Trông mặt khá hơn rồi đấy!

- Cảm ơn anh nhé! - Tôi nói.

- Chúng mình mà cảm ơn nhau thì chắc hết mất ngày. - Du cười nhẹ.

- Sao nhiều khi cười, trông mặt anh vẫn buồn đến vậy? - Tôi đột nhiên hỏi, nhanh hơn cả suy nghĩ của mình.

- Anh lúc nào mà chẳng thế. Em đừng có để ý làm gì.

Du nói. Tay búng tàn thuốc lá. Rồi anh lại nhìn tôi. Cái nhìn da diết, thăm thẳm sâu.

- Thôi đủ rồi đấy, anh đi có việc bây giờ. Em về nghỉ đi nhé! - Du đột nhiên đứng dậy.

Chưa cần tôi đồng ý, anh đã gọi phục vụ ra tính tiền. Tôi rất ghét tính này của anh. Tôi cũng ghét tính này của Huy. Huy giống Du thế. Cứ nghĩ gì là làm ngay. Chẳng cần biết thái độ của người khác ra sao.

- Nếu tối anh không bận, em muốn đến nhà anh chơi.

Tôi nói với theo Du, lúc anh chuẩn bị nổ máy sau khi chở tôi về đến đầu ngõ.

Chẳng tỏ vẻ ngạc nhiên. Cứ như việc đó là điều biết trước hay thường xuyên lặp lại hàng ngày. Du bảo:

- Anh sẽ gọi cho em. Nhưng nếu chưa khỏe thì tốt nhất là nằm nghỉ ở nhà đi!

- Em nghĩ là ổn thôi! - Tôi trả lời thật nhanh.

- Thế nhé!

Du nói và vẫy tay chào tôi.

*

Entry for Arp..., 2007

Thêm một lần chờ đợi...!

Không muốn biết... Không muốn biết nữa... Như một giấc mơ dài. Bồng bềnh bồng bềnh. Mình mơ cùng nhau nhé. Mơ đến tận cùng để hiểu ý nghĩa cuộc sống tận cùng.

Trịnh Công Sơn từng nói thế này: "Phải có một nỗi tuyệt vọng nào đó khởi đầu để tôi không ngừng dan díu với những giọt nước mắt của đời làm của cải riêng tư. Eva ăn trái cấm và sự sống thành hình. Tôi e cũng từng nuốt những giọt nước mắt để biết tận tình nói về những giọt nước mắt kia...".

*

Cô nằm trên người Du và khóc. Hai cơ thể không áo quần úp lên nhau một nỗi đớn đau không hình hài. Một vạt ngực của anh đẫm nước mắt của cô.

Anh vò mái tóc cô nhè nhẹ. Tiếng anh lúng búng:

- Thông cảm cho anh nhé! Lần sau sẽ khá hơn thôi. Anh không nghĩ lại tệ thế. Trước đây không thế này đâu, thật đấy!...

Cô bảo:

- Không sao đâu mà anh...

Nhưng nước mắt vẫn không ngừng tuôn chảy.

Thêm một lần nữa, cô có thể nhìn rõ hơn phần bên trong đã ruỗng nát của anh.

*

Du hỏi trong khi cởi áo cho cô:

- Em ngủ với bao nhiêu người rồi?

Cô nhìn vào mắt Du. Lúc này chúng đang tỏa ra một nhiệt lượng thật mạnh.

- Anh là người thứ hai. - Cô rành rọt từng tiếng.

- Xin lỗi nhé. Anh bị làm sao ấy, tự dưng lại hỏi em ngớ ngẩn thế. - Du thì thào. Tay anh đang kéo khóa quần cô.

- Không sao. - Cô mỉm cười mơ màng.

Người đàn ông đầu tiên cũng hỏi cô như vậy. Lúc đó cô không trả lời. Cô cắn chặt môi lại. Không kêu lên một tiếng khi cái đó của anh ta xoáy thẳng vào. Dù đau nhói. Cơn đau cốt tủy cô chưa từng biết tới. Chuyện ấy xảy ra thật nhanh. Cô không hiểu sao mình lại làm thế. Trong lúc nào đó chán chường, trong lúc nào đó say vì men rượu, bỗng dưng nổi hứng muốn thay đổi mình bằng cách ngủ với đàn ông. Để từ một đứa con gái vô ưu thành người đàn bà sầu muộn ư?

Cô chẳng thể nào nhớ nổi mặt anh ta. Đêm hiến sinh ấy đơn giản đến không ngờ. Cô và anh ta quấn chặt lấy nhau sau một cái hôn vội. Từ màn dạo đầu đến khi kết thúc diễn ra không đến năm phút. Sáng hôm sau, khi tỉnh ngủ, cô nghĩ, cái chuyện đó hóa ra là thế. Rồi trở dậy, mặc quần áo vào người, đánh răng rửa mặt, ra ngoài ăn sáng một

mình. Người đàn ông đến cái tên cô còn chưa nhớ nổi vẫn đang nằm ngủ. Khuôn mặt giấu sau chiếc gối. Khi cô trở về, đã thấy anh ta đi rồi. Cửa nhà thì khép hờ. Không thấy mẩu giấy nào để lại. Không đồ vật nào của anh ta để quên. Về sau cô và anh ta cũng chẳng gọi điện hay nhắn tin cho nhau. Cô xóa số điện thoại của anh ta trong máy di động để chắc chắn rằng mình không phải gặp lại người đó thêm lần nào nữa. Cứ để mọi chuyện của đêm ấy bảng lảng trong ký ức cô y hệt một giấc mơ.

Vậy là đủ biết chuyện đó chán đến mức nào, từ giờ khỏi phải mệt đầu vì tò mò về nó nữa. Cô nhớ mình đã nghĩ thế trong khi vuốt cho phẳng ga giường và trải lại chăn vào ngày hôm ấy.

- Đừng giận anh nhé! - Du nói. Anh nhẹ nhàng hôn lên cổ cô.

Cô mỉm cười. Ôm siết thân thể anh. Chẳng có gì mà giận. Cô hiểu Du hơn những gì Du có thể biết. Anh không phải là gã trai ích kỷ ham muốn trinh nguyên. Anh hỏi chỉ để muốn nghe một lời nói thật. Và cô đã nói thật. Rất thật.

Khuôn mặt của anh vào lúc này, trông thật phiêu lãng, ẩn chứa những mê đắm và u uẩn.

Đến lượt cô cởi quần áo của anh.

Da anh mịn màng trắng. Ngực rộng. Thân hình mảnh mai, thanh thoát. Đó là một cơ thể thật đẹp. Nhưng cơ thể đẹp đẽ ấy giờ đây sao yếu ớt, chẳng còn một chút sức sống. Mặc dù đã cố gắng, nhưng cô không thể làm cho giới vật của anh có thể cứng lên trong tay cô. Cô chẳng còn nghĩ được gì. Tiếng gió vần vò ngoài khung cửa kính dội thẳng vào đỉnh óc làm thân hình cô run lên từng cơn buốt nhói. Như cảm thấy được điều gì đó bất an từ cô, bàn tay trái của Du lướt từng ngón mềm nhẹ như tơ trên mái tóc cô, đan các sợi tóc giữa những ngón tay. Anh ghì lấy đầu cô, áp vào ngực anh. Cô có thể nghe thấy nhịp tim đập nhanh bất thường, tiếng máu luân chuyển trong thành mạch, luồng thở hôi hổi nóng trong khí quản của anh. Một cách rõ ràng và hết sức chậm rãi, cô nhận thấy mình đang chìm vào phía bên trong anh. Trở thành một phần cơ thể của anh. Cơn đau đột nhiên tan rã, trở nên bằng lặng đến không ngờ. Trên môi anh, thoáng qua một nụ cười, để lại một thứ ánh sáng tinh khiết màu xanh lam. Tại sao là màu xanh lam? Cô không lý giải nổi, là do cảm giác của cô vẽ

lên những khối sắc như thế. Cô se sẽ trườn người nằm lên anh. Áp chặt cô vào anh. Mong mỏi hơi ấm từ cô có thể ấp ủ được những khoảng rỗng ngập ứ nơi anh.

Du bảo:

- Ôm lấy anh đi!

Cô vòng tay ôm anh. Vừa ôm, vừa khóc.

Đêm trải dài một màu đen nhức u ám.

Chẳng có gì so sánh được một tình yêu thương mới mẻ, lạ lùng đang dâng trào tấy nhức trong cô.

*

Giữa ban mai, cô tỉnh dậy. Thoang thoảng hương hoa đại. Một tiếng chim. Một khúc gió. Và câm bặt. Và ngưng tụ.

Cô nép người vào mảng tường sơn trắng ố màu. Quấn quanh người tấm chăn màu xanh lá cây điểm hoa vàng.

Anh đứng bên cửa sổ. Hút thuốc. Khói làm mặt anh nhòe nét, không thực. Còn là đôi mắt, chứa chan những muộn phiền.

Tay gầy. Bờ ngực non. Cặp chân trần mảnh khảnh. Nhìn muốn khóc.

Cô rơi nước mắt. Cô bảo anh, có thể thử lần nữa?

Anh quay lại, nhưng không đến gần cô.

Cô xoay mặt vào tường.

Cô nhắm mắt.

Nhiều giờ nằm cạnh, Du không chạm tay vào người tôi. Anh nằm nghiêng.

Có lúc, chìm sâu vào giấc ngủ. Hơi thở lúc mạnh, yếu. Nhiều khi giật mình thảng thốt giữa cơn mơ. Mỗi khi thế, tôi vuốt tóc anh, vỗ nhẹ lên vai anh. Dường như có chút bình yên, anh tiếp tục trôi vào góc lãng quên nào đó. Vài giọt mồ hôi còn vương trên vạt tóc mai. Lấp lánh. Nhòe ướt.

Nằm chờ rất lâu. Khi tỉnh dậy, Du sẽ xoay người về phía tôi. Giọng lơ mơ:

- Thế này mãi... không được... không thể được. Rồi em cũng bỏ đi mất.

Mặc tôi có nghe thấy, hoặc không. Du lại nhắm mắt ngủ tiếp. Cho đến lúc anh tỉnh dậy. Tỉnh thực sự. Anh bước vào nhà tắm. Không buồn nhìn tôi dù một lần. Không nói với tôi dù một lời. Chỉ có tiếng nước róc rách vọng ra.

Tôi nghĩ, có thể Du đã rất thèm được khóc. Giá như, anh có thể khóc.

*

Cô nằm ngửa.

Nắng chiều chảy qua bức mành, hong lên hai bầu vú mảng sáng hoen vàng. Nét cong phập phồng, đứt gãy trong một không gian mất hết niềm sống.

Ngực. Bụng. Những nét cằn khô của hoang mạc đang phơi bày.

Cô giạng chân ra. Phía giữa sâu hun hút, khô khốc.

Cô thấy trống trải. Cô hỏi, có thể lấp đầy chiều rỗng đó giúp cô không?

Anh nhìn cô. Lặng im.

Anh đã lẫn vào bề sâu thăm thẳm không đáy của huyệt mộ.

Cô mấp máy môi. Cô hát.

Nắng vẫn loang vàng chen giữa những khoảng trống của bên kia bức tường căn phòng.

Ngôi nhà ba tầng làm cô lạnh.

*

Rất nhiều khi, tôi muốn hỏi, chuyện của tôi và Du ấy, nó có thể định nghĩa là loại tình cảm nào không?

Chúng tôi đến với nhau tự nhiên như thể lúc đói cần ăn, khi khát cần uống, khi mệt mỏi thì cần nằm dài thư giãn. Chuyện chúng tôi làm tình với nhau cũng là lẽ tự nhiên nhất của đời. Đời là thế?!

Tôi từng nghĩ, nếu như dùng chính cơ thể của mình, liệu tôi có thể giữ Du ở lại với thế giới này?

*

Khi còn bên nhau, một lần, nổi hứng lên, tôi bảo với Mitchell, "Tớ sẽ viết một bài báo về cậu nhé?". Mitchell có vẻ chẳng hứng khởi lắm. Nhưng thấy cái mặt háo hức rất trẻ con của tôi, hắn không nỡ từ chối. Hắn gọi điện cho một nữ họa sĩ Việt Nam mà hắn quen khi chị ta sang Mỹ du học. Chị họa sĩ đến, ngồi trên chiếc ghế đặt giữa hai chúng tôi, trên tầng hai của quán Bánh xe của góc phố cổ, (tôi không làm sao xóa trong trí nhớ được hình ảnh một chiếc bánh xe to găm vào tường phía trước cửa quán), bên khung cửa sổ có thể nhìn thấy nửa thân trên của cây bằng lăng, khi ấy đang trơ trọi đám cành đen đúa giữa mùa đông giá rét. Tôi hỏi bằng tiếng Việt, chị họa sĩ dịch sang tiếng Mỹ cho Mitchell, Mitchell trả lời bằng tiếng Mỹ, chị họa sĩ dịch sang tiếng Việt cho tôi. Tôi làm phỏng vấn trong khoảng hai giờ đồng hồ. Có thể sẽ kéo dài hơn nếu chị họa sĩ không bận chạy đi một nơi nào đó vì một cái hẹn công việc nào đó. Mitchell hút thuốc liên tục, mặt căng thẳng vì lo lắng, thậm chí mồ hôi rịn lấm tấm trên trán cậu ta. Những câu hỏi của tôi không có gì khó khăn để trả lời. Hoàn toàn nằm trong khả năng nhìn nhận của Mitchell. Đại loại như cậu đã đến với Việt Nam thế nào, gia nhập giới họa sĩ Việt Nam ra sao, có nhận xét gì về nghệ thuật Việt Nam và các họa sĩ trẻ Việt Nam... Mitchell hết sức cẩn thận và ý tứ khi trả lời từng câu hỏi. Tôi cũng tỏ ra cẩn

thận và ý tứ khi hỏi và ghi chép. Khi chị họa sĩ về rồi, Mitchell dụi điếu thuốc thứ hai mươi vào cái gạt đầy tràn tàn và đầu mẩu thuốc lá, hắn kêu lên: *Mệt muốn điên*!

Tối hôm đó, tôi cặm cụi bên máy ngồi viết cho xong bài báo. Sau đó thì gọi Mitchell cho hắn đọc lại và kiểm tra thông tin lần cuối. Rất may, Mitchell đang ngồi cùng một nhóm họa sĩ ở Nhà Thờ Lớn, trong đó có một người có thể đóng vai phiên dịch viên được. Mitchell chăm chú nghe người họa sĩ đọc (tất nhiên là chuyển ngữ từ chữ Việt sang tiếng Mỹ), gật gù có vẻ hài lòng.

Mấy ngày sau, tôi đưa bài cho tòa soạn. Cứ nghĩ sẽ được đăng ngay.

Vậy mà đến bây giờ, sau mấy tháng, Du gọi điện, bảo, bài của em đăng trên báo số hôm nay đấy.

Khi tôi cầm trên tay tờ báo, đọc lại bài viết của mình, nhìn lại hình Mitchell thì nhận được tin nhắn của cậu ta.

Mitchell bảo tôi: Không thể đọc được bài báo, nhưng nó rất đẹp để ngắm nhìn. Lâm Lâm thế nào?

Tôi không trả lời Mitchell. Tôi buồn. Và tự dưng, cảm thấy căm ghét Mitchell và căm ghét chính mình. Vì sao ư? Tôi cũng chẳng giải thích được vì sao...

*

Không còn nhớ lần làm tình thứ bao nhiêu, tôi bảo Du:

- Anh có thể nói yêu em được không? Chỉ cần nói vào những lúc này thôi.

Du nói nhẹ vào tai tôi:

- Anh yêu em.

Hôm đó, lần đầu tiên tôi và Du đã đạt cảm khoái cực điểm cùng lúc. Chúng tôi ôm nhau. Hai cơ thể run lên vì sung sướng. Tôi gào khóc nhưng không có nước mắt.

Lúc đó tôi nghĩ: Vậy là Du đã sống lại rồi…

*

Gom vào buổi chiều nối tiếp một buổi nào khác nhập nhòe ánh sáng và bóng tối. Giữa tiếng nhạc của những bộ phim chiến tranh như chưa từng kết thúc phát ra từ ban công nhà bên cạnh. Chúng tôi nằm dài bên nhau nói chuyện. Không rõ vì sao lúc đó có nhiều điều để nói thế. Công việc hiện tại của anh, công việc hiện tại của tôi, những người bạn cũ của anh, những người bạn cũ của tôi… (Có chuyện gia đình và quá khứ yêu đương là tránh nói. Chỉ mờ mờ biết anh có gia đình ở trong thành phố như tôi, một tuần về nhà ăn cơm cùng bố mẹ hai bữa. Tôi thì cũng giống như anh. Khác là một tuần nhà bố, một tuần nhà mẹ. Bữa nào cũng ngượng nghịu nhạt nhẽo như bữa nào).

Cứ cho là biết tất cả điều ấy, nhưng đều không thể chạm tới.

*

Tiếp tục sống và tiếp tục viết, đó là những gì còn có thể làm vào những khi như thế này. Như khi thế này là sao?

Tháng Năm đã vào những ngày cuối cùng. Quán rộng có gắn điều hòa thì chật khách. Tán gẫu nhiều, nghe nhạc nhiều, cưa cẩm nhiều, để giết nắng nóng và trưa chiều tẻ nhạt cũng rất nhiều.

Chợt nhận ra là hoàn toàn có thể ngồi một mình trong một cái quán không Du. Một mình là điều dễ chịu nhất vào lúc này. Cảm ơn đã cho em những giây phút một mình giữa đám đông người.

Sau khi ngồi đọc tất cả blog của bạn bè lẫn không-bạn-bè, thấy dễ chịu hơn rất nhiều và bắt đầu có những cảm giác tích cực về việc thế nào để có thể sống.

Tiểu thuyết về Hiên đã đi hơn nửa chặng đường. Biết ơn những lời động viên nhẹ nhàng của Du giữa chiều mùa hè một thứ Tư khi có thể ngồi cùng lúc nhìn ra sông Hồng và Hồ Tây lẫn hồ Trúc Bạch. Anh không thể biết điều đó quan trọng đến thế nào đối với tôi. Chúng có thể làm cho một người đang đầy thất vọng lại ngồi vào máy viết như thở như ăn như uống như cần sống, cảm giác về diễn tiến câu chuyện lúc nào cũng có thể bỏ ngang giữa chừng, những nhân vật nào sẽ xuất

hiện, sẽ mất đi, sẽ giá trị và không giá trị, chính, phụ.

Khi mê lộ đã có chút ánh sáng và hy vọng, tôi sẽ tự hồi sinh.

*

Sớm muộn thì một ngày nào đó Du trở thành quá khứ của những cuộc hẹn bất ngờ của định mệnh. Một kết nối không mong muốn với Mitchell. Giả như tình yêu làm người ta đắng nghẹn không muốn thở khi không còn tiếp diễn, thì với thói quen ngày ngày gặp (dù chẳng để làm gì) hình thể thân thuộc của một người bạn khi đã buộc lãng quên lại làm tôi nghĩ đến cái chết.

Cái chết xác thịt là sự mất đi vĩnh viễn.

Cái chết về những kết nối tình người là nỗi rỗng và băng hoại cho tinh thần.

Tôi từng nghĩ ít ra một lần đúng và nói ít ra một lần không sai. Du đang chạy trốn. Cũng như tôi: quá khứ. Còn không như tôi, anh chạy trốn con người từng là chính mình.

*

Khi bên Du, những nỗi vui đi qua thật dài nhưng khi nào cũng thành ra ngắn. Chỉ giản đơn một lần tích tắc buồn sẽ kéo giãn kéo giãn ra thành niềm đau không hồi hết thúc. Nếu như chúng tôi đã từng gặp nhau và tìm thấy nhau trong khoảng không chật hẹp của hành lang tầng chín và cầu thang máy cùng vẻ vô tư một ngón tay cầm thì cũng đủ để kéo dài một thứ tình cảm không cần thiết đặt tên và những giấc mơ chẳng bao giờ muốn dứt. Đó là những ngày để cho tôi thấy mọi giác quan của mình bay bốc lên bồng bềnh trong mở rộng. Vượt qua những hư hao rào cản, thế giới vạn vật mờ nhạt đi không còn rõ điều gì ngoài đôi mắt thiêu đốt cuồng si. Đắm mình vào đôi mắt ấy có thể đi sâu vào tận ngóc ngách bên trong không thể giấu giếm.

*

Buổi chiều thứ Hai hàng tuần lặp lại một nhịp đơn điệu tẻ nhạt luôn biết trước. Tôi và Du gặp nhau trong phòng họp. Thường chọn

chỗ ngồi đối diện với nhau. Nghe từng phóng viên nói về chuyên mục họ đang đảm nhận và nội dung chuẩn bị cho công việc tới. Hoài nói xong thì đến lượt tôi. Du vẫn im lặng. Anh trả lời bằng những gì anh làm. Có gì cần trao đổi với ban lãnh đạo thì anh chọn cách gửi e-mail. Khuôn mặt anh bọc kín rất nhiều xúc cảm chẳng ai nhìn thấy được. Du ngồi dựa nửa thân trên vào ghế, tay vuốt nhẹ gáy một quyển sách nào đó. Mắt nhìn thẳng, không phải hướng ánh nhìn về phía tôi mà ở đâu đó phía sau tôi. Một cô nhỏ phóng viên vốn thích Du từ trước khẽ đẩy đĩa hoa quả về phía Du, đặt cốc nước suối phía trước Du, nhưng Du sẽ chẳng chạm tay vào. Ngoài miệng cười thoáng qua và cái gật đầu hơi kiểu cách dành cho cô gái hàm ý cảm ơn. Tôi biết, sự lạnh lẽo của Du càng hâm nóng lên nỗi nhiệt thành mong chinh phục của cô nhỏ.

Trước khi bước vào thang máy, tôi nhận được tin nhắn của Du, anh rủ tôi đến triển lãm của một người bạn. Dù không muốn lắm nhưng tôi nghĩ nên đồng ý, vì Du thực sự muốn tôi đi cùng. Lý do gì thì tôi chẳng cần mệt đầu tìm hiểu. Tôi cũng đã không thắc mắc về những mối quan hệ trước nay của Du. Không hỏi lại những điều anh chưa từng kể. Anh không nói dối tôi, đó mới là quan trọng, còn những gì không nói thì nghĩa là anh tự thấy không cần thiết. Trong hiện tại, chúng tôi đã mang cảm giác cho nhau về mọi điều đang tốt dần lên.

Một triển lãm vui vẻ hồ hởi như vẫn thấy ở các triển lãm khác. Sau những lời phát biểu rụt rè hoặc tự tin, hay ho hoặc phù phiếm, ý nghĩa và nhợt nhạt, đám đông tản ra mỗi người một hướng. Quầy đựng đồ ăn nhẹ lẫn bia, rượu, nước... thường là đông người tụ tập hơn cả. Những khách mời đều ăn mặc tương đối cẩn thận. Lạch xạch tiếng chụp hình và rì rì máy quay. Các tác phẩm treo lửng lơ từ trần nhà, gá vào tường hay thậm chí đặt nghiêng dưới đất đều đang phủ lên lớp bụi quá vãng những im lìm đề nghị không tay người chạm tới.

Tôi và Du tự động tách ra hai hướng khác nhau. Anh tìm đến người bạn của mình, thế nào cũng nói những lời hay ý đẹp mà tôi có thể đoán được qua cử chỉ của anh. Tôi ngồi trên ghế băng dài trò chuyện với vài người họa sĩ quen từ trước. Hẳn nhiên sau những câu chuyện vui vẻ, sau tiếng cười rôm rả này, từng người đi về nhiều hướng khác biệt, không thể nào biết cuộc sống thường nhật thực sự về nhau. Mọi nỗi đau mỗi người mang theo ẩn phía đằng sau nào thể nhờ ai san sẻ. Không khí thoáng chùng lại khi một họa sĩ trẻ kể về cái

chết của một cậu bạn đồng nghiệp vừa mới xảy ra ngày hôm trước. Qua những cuộc hội ngộ chung về tác phẩm mà trong giới họa sĩ ở Hà Nội thường thường biết nhau. Họa sĩ trẻ thở than vì đã vô tình với lời cầu cứu tuyệt vọng tưởng có thể nhìn thấy rõ ràng của bạn mình. Cái chết đã mang cậu ta đi vĩnh viễn.

Một vài người thở dài.

Tôi cảm thấy rõ vài biểu hiện của nỗi chết vẫn váng vất đâu đây.

Sẽ có ai đó tiếp tục tự tử khi không còn thiết sống.

Sẽ một vài người chưa thể chết thở dài vì vô tình của bản thân.

Đó là bản nhạc tang bất tận chưa bao giờ chuyển sang đoạn kết.

Du đi vòng qua đám đông người để tìm tôi. Khó có thể không nhận ra anh giữa những khuôn mặt khác vì trong tôi, anh nổi bật kỳ lạ. Dáng thanh cao và đôi mắt nâu buồn phía sau cặp kính.

Nhóm họa sĩ ngừng câu chuyện để chuyển sang màn chào hỏi với Du. Đến lượt tôi ở giữa giới thiệu. Có người nhận ra anh và hỏi về cuốn sách dịch từng nhận một giải thưởng lớn trước đó hai năm. Anh nhìn tôi. Còn tôi quay mặt đi. Không ra vui, chẳng ra buồn, cũng không phải giận. Một vẻ bàng quan chẳng cần che giấu. Anh nói vài câu gì đó cho vừa đủ lịch sự rồi xin phép đi về.

Vừa bước qua cánh cửa kính khung gỗ, chúng tôi gặp Mitchell. Hắn dừng lại ngỡ ngàng nhìn tôi đi bên cạnh Du. Chẳng rõ vì sao, Du chỉ gật đầu chào Mitchell rồi đứng lui về phía sau, châm thuốc hút. Cứ như Du và Mitchell chẳng hề có mối liên kết thực sự nào. Cũng có thể là thế lắm. Tôi đứng lại trước mặt Mitchell. Lặng im vì không biết bắt đầu thế nào. Mitchell dang rộng tay ra, lầm bầm nói lời xin phép. Thấy tôi gật đầu, Mitchell vòng tay quanh người tôi, siết nhẹ hai lần, đặt lên má tôi cũng hai lần hôn nhẹ. Mitchell nói, lúc nào cũng nhớ đến tôi. Hắn đang viết cho một tờ báo. Chuẩn bị về nước khoảng hai tháng tới. Tôi gật đầu tỏ ra là hiểu những gì hắn nói mà không mấp máy môi trả lời. Không khí nghe chừng gượng gạo, tẻ nhạt đến khó chịu.

Du đi đến, vòng tay qua eo tôi, nói với Mitchell rằng chúng tôi cần

đi bây giờ. Rồi Du kéo tay tôi đi. Bỏ lại đằng sau khuôn mặt của Mitchell vừa bỡ ngỡ vừa buồn thảm.

Từ giờ phút này, trong tôi và Du, Mitchell thực sự không còn tồn tại, kể cả là điểm kết nối.

Trong lúc sang bên kia đường lấy xe, tôi vô tình quay mặt về hướng khu trưng bày triển lãm. Ngay chính giữa khung cửa rộng, cô gái lạ mặc váy đen - người mà tôi đang tìm kiếm - nhìn tôi chăm chú. Trên môi ngậm điếu thuốc. Một đoàn xe ô tô con chạy ngang, chắn ngang tầm mắt. Khi chiếc xe cuối cùng đã lăn bánh qua, ngó lại, tôi không còn thấy cô. Mitchell cũng như hóa hơi.

Cuối cùng cái gì mộng mị, là không mộng mị?

*

Đó là một ngày nóng. Chỉ cần ra ngoài đủ thấy chân tay đầu óc quay cuồng.

Khi bên trong đau đớn - không bình thường - những lặp lại của không bình thường - sẽ ngồi vào máy và gõ phím. Cực nhiều ngôn từ rỗng (kiểu này) tuôn tuôn ra từ mười đầu ngón tay mỏi mệt. Đánh được một chữ để thấy đau cuộn từ mỗi khớp. Cần viết, viết cái gì đó để tập trung vào mớ chữ nghĩa, để không bị dòng thác đau cuốn phăng đi. Nếu tiếp tục ôm mặt gục khóc giữa đêm, sẽ tự làm mình bùng nổ. Rất có thể lao thẳng ra ngoài từ phía cửa kính tầng chín, rất có thể cầm trong tay vốc thuốc chẳng rõ tên, chỉ cần chút dũng khí nữa, thêm vài sụp đổ nữa thôi.

Một ngày nào đó mở mắt, thấy cuộc đời quá đỗi chán chường. Mọi xung động ngày dài tiếp tục lặp đi lặp lại trên nền dập thời gian chẳng buồn suy dịch. Việc viết báo thành vô nghĩa, những trang văn chẳng còn cứu thoát tôi ra ngoài những trống rỗng. Thời gian nhúc nhích nhúc nhích đẩy tôi dần đến những băng hoại về tinh thần. Nuốt rất nhiều những đắng ngắt trong cổ họng vì các loại bổn phận.

Nếu có thể trốn mình vào không gian tự dệt nào đó - tình yêu anh - giấc mơ dài tiếp tục bồng bềnh để giật mình khóc trong đêm vì vài cơn ác mộng. Mang cơn đau hoang đi tìm không biết tìm ai. Đành ngồi trong góc tối tự khóc tự thở than tự giày vò huyễn hoặc.

Nắng tháng Năm vàng nhợt nhạt.

Thêm một lần đau để thêm một băng hoại tinh thần mới. Sẽ có gì với đời khi không còn những tiếng cười, niềm vui vô tư, ngọn nguồn xúc cảm tinh thần? Tay run bắn lên vì có thể nhìn thấy mọi giác quan liệt dần. Lẽ nào tự biến mình thành phế nhân?

Nếu như có gì đó tin và hy vọng phía trước có thể sẽ tiếp tục bò trên thế giới người. Nhưng đến lúc này thì ngoài nước mắt và những cơn tức ngực bắt đầu hành hạ ra, chẳng còn bất cứ cái gì nữa cả.

*

Cuối tháng Năm. Không gian thành phố chuyển sang những ngày nối tiếp nhau im gió và cái nóng lùng sục khắp mọi ngõ ngách. Mặt đường kéo dài một mặt đường tiếp nối thiêu đốt vòng xe lăn cùng rất nhiều khuôn mặt người héo hắt. Không thể trốn những đợt nắng gay gắt của mùa hè bằng cách ngồi mãi trong phòng máy lạnh trên tầng chín tòa soạn, mà cần nhong nhóng ra ngoài tìm tin tức tìm người ở vài điểm hẹn nào đó cho rất nhiều bài báo luôn cần mới. Mỗi khi xê dịch từ nơi này sang nơi khác, cảm giác cuộc sống nhàm tản những thứ lặp đi lặp lại đến phát ngấy. Đi trên đường để những cảnh vật người va đập vào giác quan không gì rõ rệt. Tư duy bị bưng kín bởi những huyễn hoặc mơ hồ.

Tiếp những đêm khuya trong căn phòng vắng hơi người, ngồi trên chiếc nệm, ôm chặt gối vào bụng, tôi gục đầu khóc vì điều gì đó chưa thể biết rõ. Bóng tối lờ nhờ kéo theo những liên tưởng vơ vẩn và nỗi đau nào đó lẩn khuất không thể tan được.

Hiên đã chết nhưng vẫn luôn dập dềnh trong sự sống của tôi.

Một ngày nào đó tất cả sẽ phá nát tôi ra.

Những âu yếm thân xác hay cái nhìn chan chứa thương yêu của tôi mãi mãi không lấp đầy hạnh phúc đã hoại tử trong Du. Rất nhiều khi muốn bày tỏ những tình cảm với Du mà tôi không thể. Tôi đã chạm tay vào sự yếu đuối bạc nhược thảm hại của Du để biết rõ rằng nếu làm thế tức khắc anh sẽ chạy trốn. Từ bao giờ anh đã quá hoảng sợ với những phù phiếm quặn thắt mang tên Tình yêu. Anh không muốn đặt niềm tin vào bất cứ người phụ nữ nào nữa. Kể cả tôi. Từ

anh, tôi bắt đầu nghi ngờ lại chính những điều tôi mang lại cho anh đang là đúng hay sai. Anh chấp nhận và kéo tuột tôi vào đời anh chỉ vì ngoài tôi ra anh không còn có khả năng chia sẻ nỗi đau với bất cứ ai khác. Không lẽ thực sự là thế sao Du?

Anh một mình.

Tôi một mình.

Mặc dầu có rất nhiều thời gian chúng tôi bên cạnh nhau.

*

Giữa nhiều khoảng trống bao bọc quanh hai chúng tôi, Du có một vài biến chuyển tích cực. Anh đi mua sắm ít đồ dùng cho ngôi nhà trắng ba tầng của anh. Tôi và Du ra siêu thị gần nhà. Tại đó, Du có thể tùy ý lựa chọn các loại bát, đĩa, đũa, thìa, ấm chén, cốc, dầu gội, sữa tắm, khăn, bánh ngọt, bình đun nước... Kê trong góc phòng tầng hai một cái thùng rác và chiếc tủ quần áo mới. Đặt trên phòng tầng ba giá sách và bàn làm việc. Nhiều chồng sách, tạp chí được cất gọn vào tủ hoặc vào các góc.

Đôi khi chúng tôi cùng nhau lau chùi cọ rửa nền nhà, hành lang, lẫn cầu thang.

Một ngày, tôi đặt một bình hoa hồng tiểu muội lên chiếc bàn mới sắm, căn phòng trở nên tươi mới bất ngờ. Những khi không phải đến cơ quan làm việc, Du dần dần thích ở nhà hơn là lang thang từ quán này sang quán nọ. Anh bắt đầu mời một vài người bạn cũ và đồng nghiệp mới đến nhà chơi. Việc gặp anh cũng trở nên dễ dàng và thường xuyên hơn đối với tôi. Nhưng chưa hẳn đó là điều tốt. Sự thường xuyên có thể sinh nhàm chán.

*

Tám giờ tối thứ Bảy, trong một quán rượu ở Bảo Khánh, Hoài gọi điện rủ tôi đến, anh đang ngồi một mình. Có chuyện gì đó không vui xảy ra giữa anh với cô vợ mới cưới.

*

Hoài lấy vợ mới được một tháng. Vợ Hoài là một phụ nữ nhỏ nhắn có dáng hình yếu đuối, đôi môi mỏng cùng đuôi mắt xếch làm cô có chút gì vừa tinh ranh, vừa nghiệt ngã. Hai người quen nhau được bảy tháng thì rủ nhau đi đăng ký kết hôn. Tiệc cưới diễn ra khá suôn sẻ. Họ hàng hai bên đều tỏ ý vui mừng. Bạn bè hai bên cùng nâng ly nói những lời chúc tụng. Chiếc váy cưới khéo che đi khoảng bụng lùm lùm cái thai gần bốn tháng của cô dâu. Chuyện có thai trước hôn nhân từ bao giờ là điều chẳng có gì phải nói đến, thậm chí điều đó còn tạo ra nhiều hồ hởi hân hoan không giấu giếm. Hoài cùng vợ đến từng bàn chạm cốc với từng người. Không như nhiều chú rể khác uống rượu cầm cự, Hoài uống quá nhiệt tình. Đến nỗi nôn thốc tháo rồi nằm gục luôn trên chiếc bàn ăn ở phòng bên cạnh. Cô dâu mới không giấu được vẻ bực bội vì một vạt váy vừa hứng đống thực phẩm lẫn thức uống vừa thải ra từ chồng. Còn tôi lăng xăng bên cạnh lau nước lạnh vào mặt Hoài hay cố dựng miệng anh lên để đổ nước chanh vào, mồm không ngớt lời động viên để cô dâu bình tĩnh hơn.

Ba tuần trước, sau chuyến đi trăng mật từ Thái Lan về, Hoài mời mình tôi (tuyệt không thêm bất cứ bạn đồng nghiệp nào) đi ăn bữa tối cùng hai vợ chồng. Tôi rủ Du đi cùng. Hoài là người đàn ông dịu dàng và tế nhị. Anh nhìn chúng tôi ngồi sát cạnh nhau, uống chung một cốc bia hay một ly trà mà không tỏ ra một thoáng nào ngạc nhiên hay thắc mắc. Đó như là việc rất bình thường, đã lặp lại nhiều lần. Suốt tối, Du và Hoài nói với nhau khá nhiều câu chuyện. Từ điện ảnh chuyển sang âm nhạc đến chính trị rồi quay trở về văn chương báo chí. Hai người mỗi lúc thêm hứng thú về nhau. Tôi và vợ Hoài ngồi cắm cúi ăn, thi thoảng có thêm vào vài câu lấy lệ. Vợ Hoài ít nói, còn tôi thì không có gì để nói với Du, với Hoài và cả vợ của Hoài. Cảm giác ngồi cạnh đôi vợ chồng (bất kỳ nào đó) mới cưới thường làm tôi bối rối và khó để thoải mái. Sự lạc lõng từ đâu xuất hiện choán ngợp lấy khắp cơ thể tôi.

Đêm đó, sau khi tạm biệt vợ chồng Hoài, tôi bước vào phòng ngủ của Du với cái đầu mụ mị do men bia và cái bụng hỗn độn thức ăn cùng một dòng chảy nóng. Để xóa những xúc cảm tồi tệ mỗi lúc trào dâng, tôi vắt kiệt hút thẫm đến từng giọt tinh dịch cuối cùng của Du.

*

Hoài uống khá nhiều rượu. Mặt nhợt nhạt, trán lấm tấm mồ hôi. Anh mấp máy môi nói những điều tôi không thể hiểu cũng như anh

còn chẳng hiểu. Loanh quanh vấn đề sai lầm hay lừa dối. Tôi ngồi bên anh, im lặng nhấm nháp từng ngụm Johnnie nhãn vàng, cho vị ngọt của mật ong thấm vào đầu lưỡi. Những khi uống rượu, cảm giác ấm nóng của bụng dưới cùng sự lạnh lẽo thản nhiên của cái đầu giúp tôi có thể nhìn thấy rõ những phấn khích đang dâng lên bên trong mình. Chợt tưởng tượng về khuôn mặt của Du, tim tôi đột nhiên quặn thắt. Những đường nứt mờ đang hiện dần lên trong mối quan hệ không-rõ-kiểu-gì của chúng tôi. Mỗi ngày, sự tồn tại của chúng tôi bên đời nhau là điều thực nhất nhưng cũng mơ hồ nhất. Tôi những muốn chạy đi tìm Du nhưng hai chân đã ríu lại, không thể bước nổi nữa. Hoài gối đầu lên mặt đá lạnh của quầy bar, một tay khoanh vòng làm chỗ dựa đầu, một tay xoay tròn ly rượu một cách vô thức. Tôi lôi di động nhắn tin cho Du. Không thấy anh trả lời.

Chẳng rõ thế nào mà tôi và Hoài có thể tự về đến nhà tương đối yên ổn. Tôi không ngủ được, liên tục dậy uống nước rồi đi vệ sinh. Suốt một đêm dài, tôi đã rất nhớ Du.

*

Thời gian này, thật buồn cho Hoài, anh luôn trong tình trạng chấp chới lằn ranh giới những mộng mị say sưa và đôi chút tỉnh táo cần thiết. Tôi thương Hoài nhưng không thể nói chuyện được với anh nữa. Mỗi lần cảm thấy tôi định nói điều gì, anh lại giương đôi mắt mất hết sức sống nhìn tôi (nửa khiêu khích, nửa bối rối). Vừa là bạn thân, vừa là đồng nghiệp trong hai năm, chúng tôi đủ hiểu và tránh né những điều không muốn nghe từ nhau. Mỗi lần thấy tôi tiến lại (với vẻ mặt lo lắng), anh sẽ đứng dậy kéo mạnh tay tôi ra phía cửa kính, chỉ một người nào đó, một vật nào đó (phía dưới, khó thể nhìn rõ được vì khoảng cách quá xa) và kể... và nói... Toàn những thứ lãng đãng chẳng đâu vào đâu. Tôi chán nản nhìn Hoài. Còn Hoài sau khi kết thúc hàng tràng ngôn ngữ (rỗng không), anh đứng im, không giấu nổi tiếng thở dài. Và rồi kiểu gì cũng xách máy ảnh (cũng là một kiểu nói rằng, đang bận việc, đừng làm phiền nữa), đi từng bước nhanh ra khỏi cửa. Nóng nảy bấm mũi tên chỉ xuống bên phải cầu thang máy. Sốt ruột chờ cửa thang máy mở là chui tọt vào, không quên vẫy tay chào cái mặt đang ngẩn ngơ của tôi. Mà tôi biết thừa, nếu có lục lọi đống ảnh trong máy của Hoài sau khi ở ngoài về, thứ nhất sẽ chẳng có thêm kiểu nào mới, thứ hai nếu có thì chẳng ra được cái hồn gì (toàn hình lăng nhăng anh chụp trên đường đi).

Từ bao giờ, Hoài biến thành kẻ lười nhác, bất cần. Bài vở chậm, không còn kịp tiến độ. Hơn hai lần trống trang vì bài báo Hoài đăng ký viết chưa xong, buộc ban biên tập phải chạy đôn chạy đáo kiếm bài khác từ các cộng tác viên để bù vào. Thế nào Du cũng kéo Hoài ra mà động viên, mà nói... thế nào Hoài cũng vùng vằng không muốn nghe, thế nào Du cũng cười để che đi nỗi bực bội. (Được cái, sau khi rời tòa soạn, tôi chẳng bao giờ phải nghe về bất cứ thứ gì liên quan đến cái nơi tôi đang làm việc. Tôi và Du chưa từng động chạm đến công việc chung, đồng nghiệp chung khi hai đứa đã rời xa khỏi tòa nhà màu xanh lá mạ ấy. Thành ra cũng ít người biết chúng tôi là đồng nghiệp của nhau.)

Mặc dầu công việc của Hoài đang suy giảm với tốc độ nhanh không ngờ, anh vẫn nhiệt tình đáp ứng rất nhiều lời nhờ vả của đồng nghiệp. Đi lấy tin, đi chụp hình, ngồi bóc băng, thậm chí viết dàn ý... dù chẳng có gì liên quan đến anh, tên ký cuối bài chẳng phải của anh. Nếu có được lời cảm ơn thì anh sẽ cười, nếu người nào đó quên cảm ơn thì anh cũng vẫn cười. Cứ như được giúp ai đó là niềm vui (hay trò giải trí) kéo anh ra khỏi những dằn vặt riêng tư. Một vài lần, tôi hỏi, tôi có thể giúp gì được không. Anh lắc đầu, úp mặt lên bàn, một lúc sau, trả lời đúng một câu. Chỉ cần em đừng từ chối lời mời đi uống rượu với anh là tốt lắm rồi.

Tôi vuốt nhẹ tóc Hoài. Để nhận thấy anh vẫn tồn tại. Chứ chưa phải đã trượt vào một thế giới không tên hỗn độn nào khác.

*

Lo ngại nhất là sau một ngày (không còn nhớ nổi mình đã làm những gì), phải trở về căn phòng trên gác tối. Không còn thân hình Du, không còn nỗi sầu thảm bức bí của Hoài, không điện thoại tìm gọi, không còn công việc, không còn người thân, chẳng thể có ai... tôi gặm nhấm nỗi buồn một mình. Biết đang ăn một thứ độc dược cấy tạo từ khoảng rỗng khôn cùng buộc phải ăn, không ngừng ăn, ăn đến bội thực.

Vài loại cây nhì nhằng tôi trồng trên ban công đã chết khô từ bao giờ. Một cây ớt chỉ thiên không quả. Một cây rau tía tô. Một cây chanh. Một cây ngô chưa kịp trổ bắp. Chẳng còn thời gian cho buổi sáng làm trò vui tưới nước nữa, thời gian không còn nằm trong vòng kiểm soát của tôi. Trái ngược lại với nhịp sống mỗi ngày thêm vận

động nhanh đầy tích cực của Du, tôi đang trượt dốc. Có lẽ, sau khi hút hết buồn đau thầm kín của Du, đến lúc tâm hồn tôi trương phềnh những ký ức ảm đạm ấy.

Tại sao, tại sao, tôi luôn để từng vết thương đen u tối như thế làm đau tấy mình mỗi đêm.

Lâm Lâm còn là Lâm Lâm, hay biến thành hình nhân nhập nhòe nhiều dáng người hòa trộn?

Không thể giấu có lúc nào đó, trong cơn điên sâu thẳm của linh hồn mỏi mệt, tôi nghĩ về bình loa kèn tháng Tư - một kết nối của điểm sáng trắng khoảnh khắc thời gian biết tỏa hương thơm tinh khiết không dối lừa. Đủ để biết có người nào đó đằng sau tấm màn mộng mị đang dõi theo từng bước tôi đi. Lẩn khuất trong vạn điều không cất thành lời để dành một chút gì đó của quan tâm tình người hay khởi đầu cho một cơn đau dài dằn vặt? Bóng hình của cô cùng mùi nước hoa lạ níu sát từ trong những giấc mơ của tôi đến những khoảng trống thời gian không biết làm gì không biết nghĩ gì như thời điểm cuối ngày như thế này. Lượn lờ như chiếc bóng trên nền tường nhập nhòe đèn vàng, ám ảnh như ảnh hình Hiên, cô trêu đùa, cấu xiết làm cuộn trào mọi bức bối trong tôi. Với tôi, cô là một niềm thân tình hay nỗi căm giận?

Một bông lily, một cành thạch thảo, một nhánh cỏ lau, một đĩa nhạc của ca sĩ ưa thích, một vé mời xem hòa nhạc… trên bàn làm việc, sát bình hoa không còn hoa trong căn phòng trống trên tầng chín vừa đủ để tôi hiểu cô ấy chẳng chịu rời bỏ trò lờn vờn tôi.

Có thể cho đến khi tôi cứng tim vì hoảng loạn.

Hoặc vỡ tan ra.

Đã quá đủ những thứ rắc rối đầy chán ngán đè nặng tôi quá rồi.

Những hy vọng vào một ngày mai tươi sáng hơn thực sự suy kiệt.

*

Huy chuyển tranh từ Sài Gòn ra Hà Nội. Anh muốn làm một triển lãm cá nhân ở thành phố đang oi nồng lên vì nắng, vì nóng này.

Trước ngày khai mạc, anh gọi điện cho tôi đến nhà trưng bày. Chúng tôi gặp nhau. Ngoài một nụ cười giấu trong chiếc mũ rộng vành che gần kín mặt, tôi hầu như không biểu lộ thêm thái độ thân thiết nào. Huy giữ gìn vẻ lịch sự mỗi khi nói chuyện với tôi. Anh đặt túi xách và cặp tài liệu dày nặng của tôi lên bàn. Lấy nước cho tôi. Hỏi han tôi vài câu chuyện mà không cần câu trả lời. Sau đó đưa tôi ra nhà hàng gần đó ăn sáng trong khi chờ chiếc ô tô tải nhỏ chở tranh của anh đến.

Hôm ấy, tôi không giúp được gì anh nhiều. Chỉ có thể đỡ vài bức tranh từ ô tô chuyển vào gian triển lãm và góp một ít ý kiến về sắp xếp tranh, sau đó đứng ngồi ngó nghiêng ngắm nghía.

Những bức tranh mới này của Huy thật lạ. Màu sắc không có gì phàn nàn, bố cục tranh cân đối hài hòa. Huy vẫn luôn khẳng định bản thân là một họa sĩ có nghề. Nội dung tranh thống nhất cùng một chủ đề. Cơ thể khỏa thân của chính anh lạc lõng giữa thành phố chất ngất nhà cao tầng. Những cành cây to đen đúa không lá chặn ngang bức tranh khổ lớn tầm nhìn khuất lấp. Trên mỗi tầng tưởng chừng mờ mờ phía xa vẫn có thể nhìn rõ cả trăm tiểu tinh trùng phóng đại lượn qua lượn lại dật dờ giữa không trung. Tất cả các bức tranh cùng chung một tên *Mầm sống*.

Chiều hôm sau, tôi đến muộn. Sau tấm cửa kính dài rộng, cơ man người là người đứng chen nhau. Rất nhiều lẵng hoa chúc mừng được mang tới. Đài truyền hình Trung ương đến đưa tin. Những tay phóng viên quen mặt từ các báo khác đến bên tôi bắt tay nồng nhiệt chào hỏi. Huy đứng tận góc trong cùng của căn phòng rộng. Tay cầm ly rượu vang. Gật đầu với tôi, ý muốn nói chờ anh một lát. Đứng cạnh Huy là ba khách du lịch nước ngoài, có vẻ như là người Đức. Họ đang ngỏ ý muốn mua tranh của anh. Huy bảo họ quay lại vào ngày mai, sau đó trao đổi số điện thoại và e-mail. Trong việc mua bán tranh, Huy tỏ ra khá thành thạo.

Huy quay trở lại phía tôi sau khi bắt tay chào tạm biệt lẫn hẹn gặp lại đầy khách khí hòa ít thân tình với mấy gã du lịch và vài người bạn họa sĩ đang chuẩn bị ra về. Anh nhận bó hoa từ tay tôi, ôm tôi nồng nhiệt, không quên cúi xuống hôn lên hai bầu má đang ửng hồng vì nắng của tôi. Anh khen tôi xinh và thật nhiệt tình vì đã đến. Tôi khẽ đẩy anh ra vì thấy bực mình. Chẳng lẽ chúng tôi chưa từng là hai người bạn thân của nhau?

Khi tôi cầm ly rượu của một người quen mặt đưa cho, mới nhận ra một chiếc máy quay đang chĩa thẳng vào hai đứa tôi. Anh bạn mà Huy từng giúp mở gallery lần trước bật ngón tay, nháy mắt với Huy. Huy giải thích với tôi rằng muốn nhờ anh bạn ấy ghi lại hình ảnh của tôi làm kỷ niệm.

- Có thể rất lâu sau anh mới quay trở lại Hà Nội.

Huy nói với vẻ mặt thoáng chút buồn bã.

- Nhưng không có nghĩa anh cần đóng vai thân mật đến thế để có những thước phim đẹp. Đẹp chẳng có ý nghĩa gì khi là đồ giả.

Tôi uống ực hết nhẫn rượu vang trong ly, chua chát nói. Huy vuốt vai tôi:

- Này, sao em cứ cương cứng mọi thứ lên thế? Nhìn tích cực đi nào.

- Tích cực à? Tích cực là sao chứ? Anh thử giải thích xem anh đang đối với em thế nào? Còn là bạn với nhau nữa không đây. Cái đời này đã tràn ngập giả dối rồi.

Nói với Huy xong những câu nặng nề đó, tôi thấy sống mũi cay nồng lên, có thể khóc òa ngay lập tức được.

Huy hiểu tôi, vốn không biết giấu mọi xúc cảm thật trước mặt người khác, hẳn nhiên sẽ gây ảnh hưởng không tốt đến buổi khai trương này. Anh mang thêm cho tôi ly rượu vang, xoa má tôi để cơn xúc động giảm xuống, rồi giới thiệu tôi với vài người quen của anh. Tôi đi bên cạnh Huy, mang theo khóe môi gượng gạo vài nụ cười (khó che mờ đi khuôn mặt mỗi lúc thêm ủ dột).

Chờ dịp Huy mải chuyện say sưa với một cô bạn gái (tôi đã gặp ở festival cách đó mấy tháng), vẫn ấn tượng cái kiểu nhìn như thể tôi không đồng chủng với cô ta, tôi lặng lẽ bỏ đi, lẩn đằng sau lưng mấy cô gái tiếp tân mặc áo dài. Kề ngay sát thùng rượu vang năm lít, tôi tự lấy hết ly này đến ly khác cho mình, cho đến khi không còn vắt ra trong thùng một giọt rượu nào. Loạng choạng ra chỗ gửi xe, tôi biết mình đã say lắm rồi. Giá như có thể ngồi xoãi chân xuống đất, ngay bên những chiếc xe máy nối hàng dài lạnh ngắt, để bưng mặt khóc.

Cảm nhận rõ Huy vẫn đang từ đằng sau nhìn theo, tôi gắng hít một hơi thở sâu, tự vuốt ngực cho bình tâm lại. Ngật ngưỡng ngồi trên xe, trước khi nổ máy, không quên gửi về Huy một nụ cười cùng cái vẫy tay tạm biệt. Vừa vặn ga phóng vụt trên đường như một bóng ma hoang dại, dòng nước mắt cố gắng kìm nén đến lúc rơi đẫm trên khóe mắt.

Lại lần đau đớn hệt như vừa mất đi vĩnh viễn một người thân.

*

Ngồi trong quán Néo, viết lăng nhăng trên máy tính, chẳng ra chữ nghĩa gì. Hoài ngồi uống cà phê với tôi hết một buổi sáng. Gần trưa thì đứng dậy. Lẳng lặng bỏ đi. Trước khi rời quán, không quên rút ví trả tiền.

Một mình. Tôi gọi điện cho Huy. Rủ anh qua ăn trưa cùng. Quán tôi đang ngồi chỉ cách chỗ anh ở vài trăm mét. Huy có nhà. Huy đi bộ đến. Trời lả rả mưa. Chẳng có gì để vui. Mà không có gì để buồn. Nhớ lại việc tôi gọi cho Huy không kịp nghĩ. Tự cho đó mới là tôi - với tư duy theo lối mặc cảm hứng đương nhiên.

Huy ngồi vào đúng chỗ Hoài vừa ngồi. Lấy thuốc hút. Nhìn gạt đầy tàn, Huy gọi phục vụ ra dọn. Mang theo luôn cốc cà phê đã uống hết của Hoài. Tôi ngồi im. Cầm ống hút ngoáy vài viên đá tròn chạm lanh canh vào thành cốc.

Cũng như Hoài, Huy không nói gì. Vẩn vơ nhìn ra phía ngoài cửa kính, đằng sau tán lá chuối cảnh. Đường ướt nước. Người đi đi lại lại không ngừng vòng chuyển động quen mắt nhàm mắt. Chênh chếch trên cao, những tán cây đủ loại im ắng sát cành chen nhau. Một bụi tre ngà. Một cây bàng cổ thụ. Một cây phượng hoa đỏ. Một cây bằng lăng tím. Một cây điệp chưa trổ bông. Quãng đường dài chưa đến chục mét mà có bằng ấy loại cây. Tiếng chim ríu ran. Góc đẹp cho điểm nhìn. Ít xanh xao trên mờ nhạt xám diệu vợi thành phố. Tôi từng ngồi đúng cái ghế này, thuộc bàn này, sát khung cửa kính này, gần hàng chuối cảnh này với Hoài, giờ là Huy.

Sẽ còn ai tiếp nối thay thế vào chỗ của một người đối diện tôi?

Quanh quẩn những quan sát như nhau. Nhìn vào mặt vào mắt

vào môi vào ngón tay nhấn phím của tôi. Mà không nói gì.

Ngôn ngữ chết rồi.

Còn khoảng lặng câm thiếu hơi ấm chạm.

Lạnh.

Lạnh.

Lạnh nổi da gà hai cánh tay.

Khi cảm thấy rõ cái lạnh sực lên từ bên trong mảng da thịt mặc điều hòa giữ ở hai lăm độ, ngoài kia có thể nóng hơn dù là mưa, cũng là cái chết đâu đấy rất gần.

Tôi muốn nói với Huy.

Em lạnh.

Tôi không còn mở được lời.

Ngôn ngữ chết rồi.

*

Chúng tôi mỗi người đĩa cơm, ăn cho kỳ hết, không để thừa chút gì. Huy gọi thêm hai cốc trà, theo thói quen.

Sau bữa trưa. Huy đứng dậy. Choàng tay ôm tôi, khá chặt. Rồi bước đi. Cũng không quên gọi phục vụ trả tiền.

Tôi ngồi lại. Mang di động ra tìm tên một người quen. Ví dụ là Mitchell. Máy Mitchell ngoài vùng phủ sóng. Tôi gọi cho chị họa sĩ từng làm phiên dịch cho tôi hỏi về cậu ta. Chị bảo. Mitchell về nước rồi. Tôi xóa số điện thoại của Mitchell trong máy. Không còn muốn gọi ai. Tôi ngồi một mình. Cắm cúi gõ gõ những ký tự phù phiếm trên laptop. Cứ thế đến đêm. Tuyệt nhiên chẳng nghĩ gì. Đúng ra là không muốn nhớ mình đã nghĩ gì. Mọi ý nghĩ manh nha đều bị trí năng đẩy ra. Không thương tiếc!

*

Ba ngày sau khi gặp tôi ở quán cà phê, Huy trở lại Sài Gòn. Giống Mitchell, quên một lời chào giã biệt.

*

Để biết về Huy, tôi không còn cách nào hơn là vào blog của anh. Thi thoảng chúng tôi gửi comment cho nhau. Một vài lời chúc, lời chào, hỏi thăm, động viên... giản đơn. Người với người chưa từng gặp mặt cũng có thể nói với nhau mấy câu ấy. Vậy nhưng, mấy cái comment giúp chúng tôi gieo hạt giống không thể xóa sạch hình bóng trong mỗi người. Đồng thời, làm mọi nỗi đau thành ra bị kéo giãn, âm ẩm tức nhưng không còn buốt nhức.

Huy trở về Sài Gòn không bằng ô tô, chẳng bằng tàu hỏa, không máy bay... anh đi bằng xe gắn máy. Trên yên xe Vespa cũ rích ban đầu mua với giá ba triệu đồng, thêm cái mũ cao bồi sắm được từ vụ đi Sa Pa trước, sườn xe lủng lẳng màu xanh của ba lô đã sờn quai, Huy lên đường. Đi đến đâu, Huy chụp ảnh kèm những lời chú thích đến đó. Bạn bè Huy và tôi có thể theo dõi anh trên từng chặng đường. Hai ngày thì đến Huế. Đêm nhậu say cùng hai tay bạn họa sĩ mà tôi cũng từng quen qua tên là Thi và J. Thi và J. là cặp song sinh, thường làm chung cùng nhau mọi tác phẩm về nghệ thuật thị giác. Huy giới thiệu cho tôi làm quen cặp song sinh đó trong dịp tôi đến chơi Sài Gòn dạo trước. Thi cũng như J. đều có vẻ thích tôi ngay từ cái nhìn ban đầu. Họ khen tôi có dáng hình đẹp rồi thay nhau chụp ảnh tôi. Thi thoảng hai người không quên gửi cho tôi vài cú điện thoại và nhắn tin hỏi thăm. Từ nhà Thi - J., Huy gọi điện cho tôi.

- Em gọi cho anh à?

- Không đâu!

- Thế mà anh cứ tưởng...

- Tưởng sao...

- Em gọi.

- Em không gọi.

- Thì không. Anh gọi.

- ...

- Mitchell về nước rồi à?

- Vâng.

- Không nói với em một câu?

- Vâng. Như anh.

- Hắn đi có để lại địa chỉ, e-mail, hay điện thoại để có thể liên lạc được không?

- Không.

- Hắn không trở lại Việt Nam nữa. Thế thì khác gì đã chết. - Đúng thế, khác gì chết.

- Mitchell yêu em. Biết không?

- ...

- Vì yêu nên hắn mới cư xử thế.

- ...

- Hắn yêu em thật đấy!

- Làm sao anh biết?

- Anh biết! Biết rõ con người hắn hơn bất cứ ai ở Việt Nam này. Bọn anh là bạn thân của nhau. Bắt đầu từ khi cùng chung một chuyến bay từ New York đến Hà Nội.

- ...

- Đã xảy ra một vài sự cố... Giữa hai thằng...

- ... - Lâm Lâm. Mitchell nó rất yêu em. Vì quá yêu nên hắn sợ em

sẽ giữ chân hắn ở lại Việt Nam này. Trong khi sự nghiệp của hắn vẫn đang còn phía trước. Hắn cần trở về Mỹ làm một vài triển lãm, quay sang Pháp học thêm mấy bằng thạc sĩ. Hắn muốn trở thành một curator giỏi. Tình yêu sẽ làm hắn quẫn trí.

- ...

- Đừng giận hắn, Lâm Lâm.

- ...

- Lâm Lâm...!

- ...

- Em không muốn nói chuyện với anh à? Anh chuyển máy sang Thi nhé. Thi muốn gặp em.

- ...

Thay bằng nói chuyện với Huy, tôi nói chuyện với Thi. Qua Thi, tôi nói chuyện với J. Đến Huy...

- Nó ngủ rồi. - J. bảo.

Máy tắt!

Tôi khóc!

*

Buổi sáng. Tiếp tục vác máy tính ra quán Néo làm việc.

Nắng lên. Cô nhân viên mặc bộ đầm màu ghi xám in hoa giấy đỏ, đi giày đế bệt, trong lúc hỏi tôi uống gì, tranh thủ thả rèm xuống che nắng.

- Chị đi một mình à?

- Tôi vẫn một mình.

- Những người bạn trước của chị có đến không?

- Tôi không biết.

- Chị ngồi một mình trông thật trống trải.

- Tôi không thấy thế.

- Chị nên gọi bạn đến.

- Kệ tôi được không?

Cô gái mỉm cười, trở về phía quầy bar.

Tôi mở máy, cắm sạc pin, chuẩn bị viết.

- Tôi không để cô có thú vui một mình đâu!

Một giọng thanh thanh cất lên. Chất giọng không hề quen. Tôi ngẩng mặt lên nhìn.

Cô ta!

Cô gái có mùi nước hoa lạ đang ngồi đối diện tôi từ bao giờ. Khóe môi khẽ nhếch lên, không ra một kiểu cười, chẳng ra vẻ ngạo mạn. Cô ta bỏ túi xách xuống ghế trống bên cạnh, đặt lên bàn một bó sen lớn.

- Của cô!

- Tại sao chị lại làm thế?

- Đừng hỏi. Cứ nhận.

- Tôi không muốn...!

- Đằng nào thì cô chẳng nhận rồi. Cứ cho đó là cái gì vui vui.

- Tôi không thấy vui.

Tôi vừa nói, vừa đẩy laptop sang một bên, ý chừng muốn dễ dàng nhìn vào mặt cô ta hơn. Tự thấy lạ rằng tại sao tôi có thể bình tĩnh

đến vậy.

Cô gái nhìn những tia nắng sớm len qua khe rèm cửa, buông xuống bàn những chùm sáng vàng nhảy nhảy theo điệu hoan ca. Nói khẽ:

- Quán này đẹp không?

- Tôi thấy cũng được.

- Nó gắn khá nhiều kỷ niệm với tôi.

- Đó là chuyện của chị! Tôi chỉ cần chị giải thích hộ vì sao chị cứ theo tôi như cái bóng thế?

- Tôi thích cô.

- Thích tôi?

- Phải.

- ...

- Đúng hơn là tôi yêu cô.

- Yêu?

- Phải.

- Chị không phải là một lesbian đấy chứ. - Tôi cười phá lên.

- Tôi là một lesbian.

Tôi ngưng cười. Tròn mắt nhìn chị ta. Miệng lưỡi bắt đầu ấp úng:

- Tôi thì không...

- Có sao đâu...

Cô ta nói và lục túi lấy ra một bao thuốc.

Có thể cảm thấy run rẩy đang bò chậm từ bên trong lồng ngực. Hơi thở bắt đầu ngắt quãng. Trán ươn ướt mồ hôi. Tự dưng tôi thèm nằm ngửa sấp nghiêng thẳng co quắp cũng được. Chỉ cần được nằm. Cả thân người được lớp đệm ghế dày nâng đỡ. Nhắm nghiền mắt lại, đếm hàng nghìn chiếc lá xanh ngoài cửa kính bằng tưởng tượng. Để đừng nghĩ gì. Đừng liên tưởng gì. Đừng để điều gì xâm nhập vào trí não đang quá tải.

- Cho tôi điếu thuốc.

Tôi run run nói với cô gái.

Cô ném bao thuốc sang cho tôi. Tôi đỡ lấy. Rút ra một điếu. Châm lửa. Bập môi rít thật sâu. Nhìn làn khói bay vẩn vơ trên đầu, cô đặc khối hình kỳ dị. Tôi đứng dậy:

- Tôi cần đi vệ sinh.

Cô gái khẽ mỉm cười. Gật đầu.

Tự trấn an mình, tôi cố gắng đi thật bình thường. Từ chỗ tôi ngồi đến toilet khoảng mười mét. Vừa đi, tôi vừa nhẩm đếm bước chân của mình. Đẩy cánh cửa kính nhà vệ sinh ra, tôi gần như lao vào. Dấp nhiều nước lạnh lên mặt. Đứng nhìn mình chăm chăm trước gương. Chờ đến khi bình tĩnh quay trở về. Hít một hơi thật sâu. Tôi nhẹ nhàng mở cửa bước ra. Định tâm sẽ nói chuyện với cô ta đúng như hai người bạn lâu lâu gặp lại. Coi như không cần biết cô ta vừa nói những thứ gì kia. Tránh động chạm hết sức có thể đến chuyện tình cảm.

Tôi về đến nơi. Một lần nữa như ảo ảnh. Cô gái không còn ở đó từ bao giờ.

Trên bàn, bó sen nằm nghẹn trắng.

*

Nhiều sự kiện văn hóa quan trọng lần lượt diễn ra từ những ngày đầu hè. Không còn sự hỗ trợ nhiệt thành từ phía Hoài, một mình tôi chạy bài đến mệt. Buổi tối dần quên thói quen ngồi vào bàn viết vài dòng hay xóa đi những đoạn không ưng ý của cuốn tiểu thuyết thứ

hai, tôi bắt đầu những giận dữ vô cớ, không với ai, mà trút lên mớ đồ đạc vô tri. Có thể là quăng quật, ném, hay đập... Mỗi ngày thêm tồi tàn, thật khó để thăng bằng cảm xúc.

*

Ước sao một sáng đẹp trời thứ Ba (nào đó) có thể nói nổi cái gì đó vui vui viết nổi điều gì đó có ý nghĩa. Đêm tôi thường giật mình lê thê vì những tin nhắn muộn. Ngày lững thững dài mải mê trong phòng kín phủ rèm nhạc Trịnh u mê những lời “Đời cho ta thế!”.

Có nhiều khi vui để lúc còn lại đau quặn lòng.

Ước sao một sáng đẹp trời thứ Ba có thể san sẻ mọi tình yêu quan tâm niềm vui nỗi động viên đến người mà không làm đau người khi tôi - chỉ một cái thân - một mớ thời gian hỗn loạn những buồn mà không thể nói ra - những giấc mơ dật dờ luôn sợ mất!

Cứ trách móc đi nếu còn có thể trách nhưng nước mắt đừng rơi đừng lấy rượu lấp mờ khuôn mặt tươi cười của những ngày đâu có xa xôi.

Nếu nửa đêm thứ Ba có được một thân hình bừng sáng tâm hồn bừng sáng niềm vui phủ lấp ánh trăng đầy đặn, những nụ hôn thương yêu không bao giờ dứt để tỉnh dậy ngang chừng giấc ngủ mơ màng nói với nhau rằng có khi nào trăng đẹp thế này không?

*

Giá như là có thể, sống thêm chừng một ngày, vui thêm chừng khoảnh khắc thì nhỡ đâu tìm thấy gì đó ý nghĩa hơn. Một cái ngày chẳng thể nào nói được nó khác ngày hôm qua ra sao, thành một ngày chết trong khi chủ nhân của thời gian ngày vẫn sống. Cô gái có mùi nước hoa lạ, mà cụ thể hơn cho một cái tên là Ni, gọi điện rủ tôi đi xem một chương trình thời trang lớn. Công ty của cô cũng tham gia. Tôi nói tôi đồng ý. Ni gõ vào điện thoại ba nhịp vui vẻ, hẹn giờ, ngày, địa điểm rồi tắt máy. Tôi ngồi im trong căn phòng chập choạng tối, tự hỏi cuộc đời mình đang bước vào ngõ thẳm nào.

Ni hơn tôi sáu tuổi. Chúng tôi xưng hô với nhau là chị em. Ni không phải là người dễ biểu hiện vui hay biểu hiện buồn. Cô có khuôn

mặt bình thản đến lạ. Gần Ni lâu thì tôi đọc tâm trạng cô như thế này. Nếu là vui thì các chuyển động có tốc độ nhanh, nếu không vui thì khá chậm, nếu đang căng thẳng các câu nói sẽ bị nhầm lẫn về từ, nếu khó chịu thì thường ngồi im với thời gian khá dài và hút nhiều thuốc, nếu thanh thản thì mọi việc là bình thường. Ni yêu thích các loại hoa. Biết khá rõ cách thức trồng, chăm sóc, tỉa cắt và giữ những bông hoa trong bình tươi lâu ngày. Cô làm việc cho một công ty thiết kế thời trang dù từng theo học trường Mỹ thuật. Ngày nghỉ cuối tuần dùng để vẽ tranh sơn dầu hoặc làm tranh sơn mài với mẫu chính là các cơ thể người đủ lứa tuổi, giới tính. Thường thích vẽ nude cùng những cách thức làm tình kín đáo. Sau khi hoàn thành sẽ đem bán chúng với giá phải chăng chứ không có ý định giữ bức nào lại cho riêng mình. Thi thoảng có tham gia vài cuộc triển lãm nhóm, thường là về nghệ thuật sắp đặt. Tác phẩm hoàn thành trong khoảng thời gian sau khi đăng ký với ban tổ chức đến ngày khai mạc. Sau triển lãm, có ai hỏi mua là cô bán ngay. Nếu không như vậy, cô sẽ tặng lại cho người bạn thân nào đó. Các tác phẩm sắp đặt của cô có nhiều dáng hình lạ và độc đáo. Nếu đặt trong một góc nhà như một kiểu trang trí sẽ gây ấn tượng tốt về tính thẩm mỹ. Vì vậy, ai có được một trong những tác phẩm đó của Ni đều chung cảm giác rất mực hài lòng. Ni là một nghệ sĩ tạo hình trẻ mà giới chuyên môn trong nước đánh giá cao cũng như đặt nhiều kỳ vọng. Cô khá nổi tiếng nhưng là người ẩn hình. Chán đám đông. Lựa chọn kiểu sống âm thầm một mình. Chưa khi nào khuôn mặt cô xuất hiện trên báo. Cô từ chối mọi cuộc phỏng vấn. Nhiều người biết đến Ni thông qua các bài viết chung chung về nghệ thuật. Mà cũng dừng lại chỉ ở một cái tên.

Tôi đến nơi hẹn, Ni nhìn đồng hồ rồi nói, muộn hai phút năm mươi sáu giây nhé. Tôi bảo, có cần thêm ba mươi mốt cái tích tắc nữa không? Ni bỏ qua lời châm chọc của tôi, cô kéo tay tôi rất mạnh, vào đi, sắp đến giờ rồi đấy.

Nơi người ta lựa chọn làm chỗ diễn thời trang là lối vào phòng trung tâm của khu hội nghị quốc gia. Chuẩn theo an ninh ở đây, chúng tôi buộc phải để túi xách hoặc lấy hết đồ trong túi quần, áo ra đặt vào băng chuyền kiểm tra. Thủ tục y như ở sân bay để vào phòng kín. Khá rầy rà rắc rối. Tôi nhăn mặt, còn Ni thì tỏ ra bình thản, kể cả khi cô qua cửa an ninh, một chuỗi âm thanh tít tít réo lên ầm ĩ. Ni bảo tôi cứ vào trước, cô ở lại để nhân viên an ninh kiểm tra thêm lần nữa và có việc cần bàn thêm với giám đốc công ty về chương trình thời trang sắp diễn ra. Tôi gật đầu và bước vào phía trong cửa kính.

Ngay phía sảnh dẫn lên chỗ ngồi dành cho khách là nơi trưng bày các sản phẩm điện tử của hãng tài trợ chính. Một hãng rượu đang ra sức quảng bá cho thương hiệu của mình bằng các cô gái mặt xinh, dáng đẹp, mặc váy ngắn đồng phục khêu gợi, nụ cười tươi, giọng ngọt ngào tay nâng khay đựng những ly rượu mời tất cả khách mời. Sảnh chật cứng những quý ông quý bà nổi tiếng hoặc giàu có hoặc vừa nổi tiếng vừa giàu có ăn mặc cầu kỳ, sang trọng. Họ đứng một mình hay túm tụm thành một đám đông đông chuyện trò vui vẻ. Tôi đứng lơ ngơ với bộ đồ lạc lõng của mình. Tinh thần giảm bớt phấn chấn, thay vào đó là chút tự ti, hơi hơi ngần ngại, chút ít xấu hổ. Một cô gái đưa sát khay rượu vào tôi, tôi cầm ngay lấy một ly, uống hết sạch một hơi (rượu khá ngon và êm). Rồi nhanh chóng cầm ngay ly khác, uống tiếp. Hết ly thứ tư thì thấy chếnh choáng. Cảm giác tốt ban đầu lại ùa về. Vừa mỉm môi cười, tôi vừa vung tay vung chân đi thoải mái vào phía trong tìm chỗ ngồi đã ghi sẵn trên vé mời, thi thoảng lại nhảy chân sáo và hát vài câu vui vẻ.

Đang trong tâm trạng lâng lâng, tôi thấy Du, chính xác hơn là va thẳng vào lưng của anh. Với khuôn mặt không giấu được vẻ khó chịu, Du quay lại phía sau. Tôi nhìn Du với ánh mắt vừa ngỡ ngàng vừa sung sướng. Du nhìn tôi, thiếu mất sự bình thản hàng ngày mà thay vào đó là nỗi bối rối. Bàn tay của Du đang nắm lấy tay một cô gái đứng ngay sát bên buông rời nhanh chóng nhưng vừa đủ để tôi nhìn thấy. Không để Du có cơ hội nói thêm lời nào, mà kể cả khi tôi đứng thêm dăm phút nữa chắc hẳn Du cũng không thể mở miệng, tôi lẩn nhanh vào đám đông người nhộn nhạo. Nước mắt chảy ướt đẫm cả má môi. Nhưng xin thề không phải là tôi khóc.

Nhìn tôi lấy vạt áo lau nước mắt, Ni đứng lặng lẽ cười. Lúc sau cô bảo, tôi có vẻ mặt của một con bé xuẩn ngốc. Tốt nhất là nên chấm dứt trò sụt sịt rẻ tiền và chong mắt lên mà xem chương trình. Tôi ngồi im, người dựa vào thành ghế, cố tập trung để hiểu người ta đang diễn trò gì. Ni bảo, xem xong có tiệc ngon miễn phí đấy. Cũng không nói gì thêm cho đến hết chương trình.

Đêm đó bên Ni, tôi uống rất nhiều. Nhảy loạn xạ theo tiếng nhạc. Hai anh chàng phục vụ đẹp trai đổ hết chai rượu này đến chai rượu khác từ phía trên đỉnh tháp thủy tinh tạo ra từ hàng chục cái ly xếp chồng. Đồ ăn nhanh trông thật ngon mắt bày la liệt. Cả gian phòng rộng mênh mông chật người. Tôi cố đưa mắt kiếm tìm Du nhưng không thấy hoặc không thể thấy. Một tốp họa sĩ quen mặt đứng giữa

phòng. Họ đổ bia, rượu lên đầu. Cùng nhau tạo nên những cử động rất kỳ quái. Đám đông quây xung quanh ầm ĩ những tràng cười và vỗ tay không ngớt. Nhiều tay nhiếp ảnh không quên ghi lại những hình ảnh dễ gây scandal này. Một vài người trong đám họa sĩ vẫy tay về phía Ni, Ni khẽ gật đầu, rồi quay mặt qua nói chuyện với tôi. Tôi không rõ Ni nói gì mà vẫn phải cố gật gù làm ra hiểu. Ni nhìn kỹ vào mặt tôi nói, em say rồi, say thật rồi đấy. Tôi chửi toáng lên say cái đ... gì, chị bỏ cái kiểu soi mói tởm lợm đó đi. Một vài vị khách đứng gần đó nhìn tôi khó chịu. Ni kéo tôi ra khỏi phòng, đẩy tôi vào toilet, ấn mặt tôi vào bồn rửa rồi lấy tay bóp miệng tôi, luồn ống hút bằng nhựa vào họng tôi khua khoắng. Tôi nôn thốc nôn tháo vào tay Ni. Cô lấy nước lọc mang theo bắt tôi súc miệng. Sau khi dùng khăn giấy mềm lau mặt tôi thật kỹ, thấy tôi tỉnh lại một chút, cô nhìn thẳng vào mặt tôi. Và vung mạnh tay. Má tôi tấy lên vì đau. Mắt đỏ ngầu ngó Ni, tôi lắp bắp chị... chị. Ni xoay lưng bỏ ra ngoài. Mặc tôi chết sững vì ngạc nhiên lẫn xấu hổ.

*

Cô nằm trên đệm. Lật vài trang truyện của Murakami. Đọc thấy không hiểu gì lắm. Chỉ thấy có gì đó đau ngọt từ bên trong. Không muốn nghĩ gì mà lại thở dài. Du ngừng gõ phím. Anh hỏi:

- Sao thế?

Rồi cúi xuống, hôn lên làn da đùi đang để trần của cô.

Cô nhắm mắt:

- Anh có rất vẻ thích người con gái đi cùng hôm trước nhỉ.

- Chỉ là hơi thích.

- Không! Anh lộ vẻ hồi hộp, phấn khích...

Du không trả lời. Anh quay trở về công việc dang dở.

Không gian đột ngột trở nên yên ắng. Cô thực sự thấy bức thở. Lẫn vào một cơn điên sắp bùng nổ.

*

Sinh hoạt ngày thường của tôi. Đúng những nhàn tản lặp lại. Di chuyển từ quán này đổi thay sang quán khác. Sáng đến đêm. Ăn, uống, ngủ gật, gặp gỡ, phỏng vấn, viết bài, trò chuyện, chửi bới... đều trong mọi loại khung cảnh nhờ nhờ như nhau, âm nhạc nhờ nhờ như nhau. Nếu có thể phân biệt được, chỉ là dịch vụ wifi . Còn đâu đâu cũng thế. Khó thể thêm gia vị của thích thú.

Thứ Hai hàng tuần, tôi đến tòa soạn họp. Tránh ngồi đối diện với Du. Một góc khuất vừa đủ cho sự có mặt kiệm lời. Bài vở vẫn liên tục cập nhật, liên lạc không ngắt quãng qua điện thoại và e-mail. Đúng ngày cần trực tối ở tòa soạn thì hoàn thành nhiệm vụ. Bản thân không có gì chê trách, cũng chẳng đáng để khen ngợi. Hoài bớt vơ vẩn bên ngoài, quan tâm thêm một ít vào công việc. Vợ anh sắp đến ngày sinh nở. Trách nhiệm làm cha làm mắt Hoài có gì đó vui vui, có gì đó lo lắng. Thấy anh ngồi im lặng trước máy tính, nhiều dòng chữ hiện dần trên màn hình, tôi lặng im ngồi bên. Trên bàn làm việc của tôi, những cánh hoa khô nâu xác nằm hiền ngoan trong bình. Trông lãng đãng vẻ buồn thảm. Cô bé tạp vụ chưa nỡ vứt đi. Hẳn tưởng thêm trò nghịch vơ vẩn mới.

Giữa căn phòng ngổn ngang những bàn, những máy, những báo chí, công văn, tài liệu, giấy lộn, tôi và Du hầu như không nói chuyện riêng với nhau, thường trao đổi những ánh mắt thầm kín ít tình cảm. Điều gì đã có giữa hai người, chưa biết tên cụ thể dường như đang xuống dốc. Theo thói quen, Du giữ thái độ im lặng. Theo thói quen, tôi kiêu ngạo bên ngoài mặc nỗi đau phía trong căng phồng.

Nằm sát bên nhau. Trên chiếc giường gọn gàng đệm êm ga trắng. Cửa kính mở ra khoảng sân Nhà Thờ ngập nắng. Năm đầu ngón tay Ni lướt trên hai bên má tôi nồng nàn. Ni thì thầm:

- Cứ thế này không được đâu. Là chết đấy!

- Chết thế nào? - Tôi nhìn đám khói xám xịt bay bay từ đầu môi. Hỏi mà giống không hỏi.

- Có thể khi nào đó, chỉ muốn nằm im. Nhắm chặt mắt lại. Lửng lơ vào cuộn sóng vô hình nào đó. Kệ nó nhấn chìm. Kệ nó bốc cả thân lên lập là. Chân tay lưng bụng đầu óc tim gan mềm nhũn mất hết cảm giác. Chắc lúc đó là chết.

- Thế thì em chết quá nhiều lần. Chết dăm phút rồi tiếp tục sống.

- Nhưng cứ thế này. Rồi có lúc em nghĩ. Thôi thì cương quyết một lần cho xong. Em lết người dậy. Lao qua cửa sổ. Hay chạy ra đường đâm vào cái ô tô tốc độ cao ngược chiều... hay...

- Thế thì rất đau.

- Sợ đau thì tốt. Lo đến lúc đó lại tặc lưỡi đau buốt một tích tắc rồi thôi.

- Chết dễ.

- Đúng đấy. Chết dễ lắm.

Ni thở dài lật chăn đứng dậy. Mở cửa ra ngoài ban công, đứng im, nhìn ra bên ngoài. Một câu lạc bộ mê xe Vespa tụ tập chật cứng trong khoảng sân hẹp. Mấy chục chiếc xe đồng dạng đủ màu xếp tăm tắp cạnh nhau trông khá vui mắt. Ni bước nhanh vào phòng, lôi ra chiếc máy ảnh trong hộc tủ, hướng ống kính về dãy xe, bấm lách tách. Tôi đi sau, khẽ choàng tay ôm sau lưng Ni.

Ni lẩm bẩm:

- Đừng âu yếm kiểu thế. Không chịu được là chị quẳng em lên giường đấy.

Tôi cười ré lên:

- Em đàn bà trăm phần trăm đấy. Ngoài vòng đam mê của bà chị.

- Em rất ngốc. Thế càng hấp dẫn. Nào, buông tay ra!

Tôi siết chặt tay hơn.

Tiếng Ni rít trong gầm miệng:

- Buông!

Giật mình. Tôi bỏ tay. Lui về sau vài bước. Quay ra mắc quần áo, lấy áo sơ mi mặc vào người, thay cho cái hai dây hở nửa ngực đang

mặc. Tôi cầm túi, mở cửa phòng, đi xuống cầu thang. Nghĩ thế nào lại ngồi lại ở bậc cuối cùng. Chờ thêm lúc nữa, không thấy Ni mở cửa gọi lên, tôi chặc lưỡi kéo cửa sắt rọt rẹt. Phóng xe lao thẳng ra ngoài đường. Tâm trạng bức bối.

*

Huy gọi điện bảo, tháng Chín anh ra. Tôi ngồi chờ tháng Chín.

Tháng Chín, bắt đầu bằng những cơn nắng trong sau đó là mưa ngút ngát. Thành phố sầm sập nước và hơi lạnh. Ngang qua những nóc nhà cao tầng là khoảng trời xám xịt. Người và người đi qua nhau không thể nhìn vào đôi mắt. Bởi sợi mưa đan dày.

Vẫn áo phông đen, váy ngắn tận đùi kèm tất quần ống ngắn ngang đầu gối cũng màu đen. Đi đi lại lại trên phòng rộng tầng chín. Ngó người kia chút. Cười với người này chút. Ngơ ngơ như thể thiếu cảm giác. Có nhiều thứ trôi tuột khỏi cuộc sống tôi như cát trượt kẽ tay. Có thể nắm mà không còn muốn giữ.

Lang thang qua các nẻo phố ướt, người bọc kín trong áo mưa xanh. Cái áo Du từng đưa cho tôi sau khi rời nhà Du trong một tối cũng mưa cách đây nửa năm. Ngày trước, mỗi khi trời chuyển mưa, bão, tôi tấp tểnh gọi điện, đến nhà, mong mỏi ôm Du trong tay để cho qua những mênh mang tăm tối. Du nép sâu trong vòng tay tôi, cuộn mình thành mảng thân người bé nhỏ, hơi thở lẫn đứt quãng lẫn dập dồn. Tôi xòa năm ngón tay mảnh xoa nhẹ làn tóc mềm của Du. Xoa đều đều đến khi nhịp tim và nhịp thở của Du điều hòa. Trong vòng tay tôi, Du thường ngủ ngon giấc.

Mỗi khi mưa, tôi thường nhớ đến Du.

Và Du hẳn đã quên tôi trong những điều không cần nhớ.

*

Mỗi lần ngồi vào bàn viết, cần thứ gì đó hỗ trợ cảm xúc, ví như một bản nhạc hay, một cuốn sách biết kể tâm trạng, hoa tươi, cửa sổ, ít không khí thanh sạch của sương mai hay bóng đêm. Cảm xúc không tự sinh ra nhưng ta có thể tạo nên nó.

Kéo ngang tầm nhìn từ ban công cảm giác giả tạo của bình lặng và yên tĩnh, cây điệp đổ xuống những lọn hoa vàng. Thoang thoảng gió đưa về nồng nồng hương sữa nở sớm. Lúc này thời gian đang chuyển dịch vào giữa tháng Chín. Nắng mưa trộn đều luân phiên chiếm hữu không gian.

Nhiều phù du cùng những lãng đãng trong cuốn tiểu thuyết thứ hai làm cô mệt mỏi. Dư âm từ cuốn thứ nhất còn rơi rớt lại trên một vài bài báo hay mấy kênh truyền hình Trung ương. Một ít tự do riêng tư bị xâm hại nơi công cộng, cô buộc phải che mặt theo kiểu khéo léo ngày một nhiều hơn trước các ống kính phóng viên.

Đôi khi, cần phải lập một chu trình định sẵn cho những thứ không thực, thuộc về phía tương lai chưa biết trước. Chẳng rõ tiến hành được mấy phần trăm trong số các loại việc thập cẩm tưởng tượng ấy, nhưng dẫu sao cũng cần một cái lịch, chỉ để là chờ đợi mong manh khoảnh khắc thuộc về Ngày mai.

Đang viết. Cô dừng lại. Mạch truyện bị đứt quãng. Nhưng cô không buồn ráp nối. Mớ hồi tưởng quá khứ làm đầu cô trở nên lùng bùng như thể cô đang vận một tấm váy vừa thô ráp, vừa nhàu nhò lại quá rộng. Rất muốn nhớ lại xem tháng Chín năm ngoái mình đã làm gì. Đếm bao nhiêu lỗi sai giống nhau cứ tuần tự lặp lại. Khi ấy, tự hỏi Huy, Mitchell, Hiên, Du, Ni... cùng nhiều khuôn mặt khác đã xuất hiện chưa, có tín hiệu gì cho những gặp gỡ khởi nguồn chia ly chắc chắn đó không.

Khi một màn sương không màu nhờ nhờ len vào tâm trí cô, đôi mắt mờ mờ dấp díu, cô thấy một bóng người nữ nằm xập xòa trên tấm đệm không ga trải kê sát góc phòng. Người nữ mặc chiếc váy màu đen, viền bằng những dải ruy băng đỏ thẫm. Hai quai áo trễ tràng để hở khoảng ngực trắng cùng rãnh xẻ sâu. Mớ tóc đen rủ xuống nửa khuôn mặt và rơi vãi trên nệm không che được cặp mắt to tròn chứa đồng tử nở giãn đến thất thần. Cô ngồi yên trên ghế, những đợt run rẩy lạo xạo kéo từ đầu ngón chân trồi lên đỉnh óc. Mọi giác quan tê cứng. Cô rất muốn thoát khỏi cơn du mộng bất thường này. Có ai đó lay cô đi, gọi tên cô đi, hay tát cô một vài cái... Có ai không? Ai không?

Người nữ đăm đăm nhìn về phía ban công, xéo qua người Lâm Lâm - lúc này hết còn tồn tại dưới dạng vật chất - mơ màng đánh đu ánh mắt lên chùm hoa vàng nhợt nhạt dưới ánh đèn cao áp. Gió la đà

đẩy khẽ cánh cửa gỗ mọt kêu cọt kẹt. Một vùng liêu trai chế ngự trong căn phòng. Khi ấy, Lâm Lâm chỉ kịp nghĩ, sẽ thôi ở căn gác này, nhanh chóng chuyển đi đâu đó...

Người nữ xoay mình ngồi dậy. Cái bóng rõ ràng là ma đi về phía Lâm Lâm, mắt vẫn không thôi gắn chặt lên đám hoa vàng. Lâm Lâm nhói lên, phải phá nát mớ hoa ấy thôi. Người nữ đi ngang qua Lâm Lâm, tà váy sượt qua. Năm đầu ngón tay vuốt nhẹ trên vai cô. Lâm Lâm rùng mình khi da cô chạm phải những tia lạnh mát như bạc hà.

- Lâm Lâm... là bạn phải không?... Cái tên rất lạ... Huy có kể với tớ về bạn... Lâm Lâm đổ nhào từ trên ghế xuống sàn nhà. Bóng nữ biến mất.

Đang ở trong một nơi nào đó thật sâu và đen, không rõ thuộc về đâu, những nỗi trầm cảm u uẩn bám riết dưới đáy lỗ chân tóc. Tôi là ai trong hằng hà thân người này?

Nếu có thể choàng ngực tì sát lưng Du, vuốt ve bờ ngực mỏng chực vỡ nát của Du, tôi sẽ hỏi một câu không thể mở lời mà cũng không có câu trả lời. Câu hỏi ấy quặn vào trí não tôi, sôi ùng ục bên trong tế bào hồng cầu di chuyển từ đầu đến gót chân: Thế nào là tận cùng hoan lạc và cái chết?

Du ngồi im trước cuốn sách dày, chăm chú với hàng vạn con chữ không ai ngoài Du có thể hiểu. Tôi cũng đang nhìn vào màn hình máy tính, thi thoảng mắt dù cố gắng lắm cũng khó điều khiển để không liếc về phía Du. Không khí trong phòng làm việc trở nên bức bối từ bao giờ, thật dễ thở hơn nếu tôi không phải mặc gì trên người, cứ thế trần truồng vơ vẩn trước Du như những ngày nào trong căn phòng ngủ chiều ngang bốn mét chiều dài năm mét kê duy nhất chiếc nệm trải mảnh ga nâu nát nhàu xộc xệch bởi khoảng thời gian giãn cách sấn đè cố nén nhiều tiếng rỉ rên. Nhưng đây đang là tầng chín, tiếng lách cách bàn phím vang đều đều, tiếng bước chân, tiếng húng hắng và thi thoảng tiếng chuông điện thoại gắt gỏng réo đủ để tôi trấn tĩnh rằng còn nhiều người khác không phải tôi, không phải Du quanh đây. Tốt hơn cả là lạch xạch kéo ghế ra, đứng dậy, quàng túi lên vai, lặng lẽ mở cửa phòng, ra hành lang, ấn nút cầu thang máy - nghĩa là biến nhanh ra khỏi đây. Tình yêu của tôi (có thể gọi là yêu không...?) rất nhiều khi rơi vào khoảng rỗng, vô nghĩa, vô lý như thế đấy.

Trước khi đóng cửa phòng, mắt tôi lại liếc về phía Du. Du vẫn không ngẩng đầu lên. Trong Du, tôi đã chết?

Mười hai giờ, ngồi cùng Ni trước sảnh Nhà Thờ, trong một quán nước, bàn - những tấm xi măng loang lổ, ghế - những viên gạch lót bìa các tông. Hai chị em tôi vừa tham dự một tác phẩm performance ngay trước tượng Đức Mẹ. Chúng tôi đều biết tác phẩm này nằm trong dự án nghệ thuật do Đan Mạch tài trợ, mong muốn đưa performance len lỏi vào đời sống của toàn cộng đồng. Tay họa sĩ trình diễn đã kịp thời nhắn tin cho bạn bè hẹn ngày, giờ, địa điểm. Điều này là sai với quy cách làm việc. Đúng ra cần phải giữ kín việc khi nào thì trình diễn. Người họa sĩ chỉ có một trợ lý duy nhất để quay phim hoặc chụp hình quá trình tiến hành tác phẩm của mình để làm tư liệu. Anh ta buộc phải làm nơi công cộng, sao cho tự nhiên nhất. Nhưng

tay họa sĩ này thì không. Anh ta có vẻ thích làm theo kiểu ồn ào. Hai chị em đến, mang theo chiếc máy ảnh. Đến nơi, thấy Hoài đang đứng sau một gốc cây, giơ ống kính chụp lạch xạch. Tôi đứng len vào đám người, nhìn tay họa sĩ đang viết những con chữ về mưa gió sấm chớp kèm theo nhiều hình vẽ kỳ quặc - mực là thứ sữa bò đặc có đường - trên một tấm bạt trắng, dài lượt thượt. Khoảng mười phút, ngã tư trước cửa Nhà Thờ tắc nghẽn. Lát sau, thấy công an ra dẹp trật tự. Đám đông tan rã nhanh chóng. Chúng tôi không còn gì để làm, kéo nhau ra quán nước vỉa hè sát đó giết thời gian. Hoài ngồi cùng một lúc rồi về tòa soạn để làm bài cho số ra ngay hôm sau.

Tôi ngồi co ro trên ghế, tay ôm chặt túi xách, nhìn Ni uống từng ngụm chè xanh từ cái cốc thủy tinh nhỏ ố vàng. Chị ngoảnh mặt ra phía lòng đường đông đặc dòng chảy xe cộ, không rõ là nhìn gì. Nắng chảy dọc hè phố, xua đi hơi lạnh còn vương vẩn từ buổi sáng. Áo khoác mỏng buộc quanh vòng eo nhỏ nhắn của Ni. Bờ vai tròn cùng bầu ngực đầy lấm tấm mồ hôi giữa hai rãnh xẻ lấp loáng trong màu nắng trưa hút chặt ánh mắt của người người xung quanh mà mảnh áo quây bất lực không giấu giếm nổi. Tôi thở dài bảo:

- Chị đẹp lắm!

Khóe miệng Ni hơi nhếch, tạo nên một cách cười nửa kiêu ngạo, nửa bất cần lại có chút gì đó hài lòng.

- Mặc thế này trông dễ chịu hơn nhiều với mấy đồ công sở cứng ngắc... Tôi lại lẩm bẩm.

Ni uống thêm một ngụm nước chè.

- Ni này, khi làm tình với một người nữ khác, trông chị thế nào nhỉ?

Ni buột cười to, tiếng cười trong vắt, sảng khoái mà cũng đầy tính nữ, tiếng cười tôi chưa từng nghe bao giờ. Ni đứng dậy, thong thả ra phía bà chủ quán tóc bạc phơ trả tiền. Tôi đi theo Ni. Hiểu rằng đến lúc cần rời chỗ này để đi đến nơi nào đó khác chưa biết trước. Một luồng run sợ chạy vụt qua ngực tôi khi tôi nhìn đăm đăm vào mảng da trắng hồng trên vai Ni. Dưng đâu tôi lại thèm vuốt ve cơ thể ấy đến thế?!

Chuông điện thoại reo... Tôi giảm chạy xe chậm lại. Đi sát lề đường. Rút máy từ túi quần ra.

Huy nói:

- Tạ Hiện ngồi đi, quán bia ngã tư.

Tôi nhát gừng:

- Ra khi nào?

- Hồi đêm! Đến không?

- Đến!

Tôi vặn ga đuổi theo xe Ni:

- Em phải đi.

Ni gật đầu. Tôi vòng qua Hàng Bông, chạy thẳng ra phía Hồ Gươm. Chưa hiểu vì sao vì một cú điện thoại mà bỏ Ni ngang chừng. Nhưng nếu cứ thế theo Ni, thì...?

Huy ngồi uống bia trên vỉa hè chật hẹp. Nắng rọi thẳng vào nửa chiếc ghế nhựa Huy ngồi, thôi để đầu trọc, vạt tóc dài từ khi nào xấp xõa trên lưng gầy ươn ướt vệt mồ hôi. Vẫn áo phông trắng, quần hộp kaki từ lần ra trước, tôi nhìn Huy thân quen như chưa từng có nhiều ngày xa. Ngồi sát cạnh Huy là một cô gái quen mặt nhưng chưa biết tên, thấy tôi, cô vồn vã đứng dậy, tìm thêm ghế, đặt vào chỗ bóng râm ít ỏi. Tôi gật đầu chiếu lệ, rồi quay sang Huy.

Huy gọi:

- Thêm ba bia.

Tôi ấn đống bia vào cổ. Cạn sạch.

Huy hỏi:

- Ăn gì chưa?

Tôi lắc đầu.

Cô gái nhanh nhẹn chạy sang bên kia đường, mua cho tôi một sandwich. Vừa nhai bánh, vừa mút ngón tay, tôi ngó bâng quơ mấy người khách nước ngoài đang thong thả uống bia quanh đó. Họ trò chuyện bằng tiếng Anh, tôi nghe, tôi không còn hiểu nữa bất cứ từ nào nữa. Quá khứ nào đó đã chảy tuột vào lòng mồ sâu rồi.

Huy lại gọi:

- Thêm ba bia!

Tôi tiếp tục uống một hơi.

Huy vươn người ra phía sau, lôi từ balô mấy cái túi gấm thêu hoa đủ màu, ấn vào người tôi:

- Quà Huế đấy. Từ lần chạy Vespa xuyên tỉnh trước.

Cô gái ngồi bên cười nói theo:

- Và tranh thủ nhặt được mấy cô ngang đường làm vợ vài đêm.

Huy nhếch miệng:

- Chả béo bở gì...

Thấy tôi nhấp nhổm, Huy nói:

- Toilet hả?

Tôi gật.

Huy ghé vào tai tôi:

- Trong kia kinh lắm.

Tôi đứng dậy.

Huy với theo:

- Kiếm chỗ giải quyết hả? Có quay lại đây không?

Tôi lắc đầu.

Vù xe ngang qua chỗ Huy và cô gái, tôi nhớ ra chưa nói một tiếng nào với Huy. Quên luôn việc hỏi tên cô gái. Ra phía Cầu Gỗ, tôi gọi lại cho Huy:

- Anh đang ở đâu?

- Quán bia...

- Không, anh ngủ nghỉ chỗ nào?

- Khách sạn gần đây.

- Về chỗ anh đi!

- ...

- Gửi bạn gái anh ở đâu đó!

- ...

- Em cần anh, ngay lúc này!

- Em lạ quá. Sao thế?

- ...

- Thôi... khi khác... bọn anh có việc rồi...

Tôi tắt máy. Cố nén tiếng thở dài. Giá như... có thể... sẽ xóa mờ bóng dáng Ni được chút nào. Tiếng của chính tôi vang lên giữa thinh không:

- *Ni này, khi làm tình với một người nữ khác, trông chị thế nào nhỉ?*

*

Tháng Mười một. Mưa. Trời trở lạnh.

Đám bạn họa sĩ cũ của Mitchell làm một bữa tiệc nhỏ nhân dịp Halloween, tại biệt thự Pháp cổ mà Mitchell từng ở - giờ đã trở thành một trung tâm nghệ thuật tư nhân. Nhiều tin nhắn được gửi đến, nối dài trong máy. Không lẽ những người ấy còn nhớ đến tôi, trong khi tôi không còn nhớ họ còn tồn tại, hay chính tôi vẫn đang tồn tại. Cầm tách cà phê nóng, dựa người vào ban công, nhìn làn mưa chảy đẫm xuống từ trên mái. Như là có, như không còn gì thực.

Trong hội thảo của nhóm nghệ sĩ Thụy Điển tại viện G. cách đây mấy hôm, tôi tình cờ gặp lại Ngọc. Ẩn trong góc khuất của tòa nhà, ngay lối ra vào, anh chạm nhẹ vào vai tôi. Chúng tôi lặng lẽ nhìn nhau thay cho lời chào hỏi. Ngọc vừa về sau chuyến đi Pháp dài ngày. Ngón tay áp út phía bên trái lấp lánh chiếc nhẫn bạch kim mỏng. Anh bảo:

- Lấy vợ mới rồi. Lần này là một cô gái Pháp. Cũng họa sĩ.

Tôi cười:

- Vậy tốt rồi.

- Tốt gì?

Tôi nhìn Ngọc... Có nhiều thứ nói ra như có chuyện để nói, hoàn toàn vô nghĩa. Ừ, chuyện anh đổi vợ thì tốt ở điều gì, không tốt điều gì, làm sao mà tôi biết được.

- Anh gặp Mitchell ở Pháp. Cu cậu chật vật lắm mới chi trả mọi khoản cho việc ăn ở học hành.

- Mitchell khỏe không?

- Khỏe chứ. Nó đang cặp bồ với một con bé cùng lớp, cũng người Mỹ gốc Phi...

- Vậy tốt rồi!

- Tốt gì?

- Tốt cho cậu ấy.

- Có lẽ.

- ...

- Mitchell hỏi thăm em. Anh chịu, không rõ trả lời ra sao nữa. Anh đâu gặp em sau festival tháng Ba. Có hơn gì hắn. Sau khi Mitchell đi Pháp thì anh cũng sang đó. Anh bảo hắn thế, hắn có vẻ buồn...

- Em ngạc nhiên vì Mitchell còn nhớ mà hỏi thăm đến em.

- Chẳng có gì, khi hắn từng yêu em đến thế.

- Yêu?

- Ừ, yêu!

- ...

- Mitchell nói với anh, em là cô gái tuyệt vời đến kỳ lạ. Hắn rất may mắn khi gặp được em.

- ...

- Thôi, mình vào đi, khéo hội thảo sắp tan đến nơi rồi.

- Anh vào trước, em chưa muốn.

Trước khi quay lưng đi, Ngọc để lại ánh mắt phần nghi ngại, phần dò hỏi.

Tôi nhìn theo Ngọc. Một khối nặng phía bên trong cơ thể như đang tan rữa ra. Cho đến lúc này, tôi không còn nắm được bất cứ điều gì xảy ra xung quanh tôi, hay thuộc về tôi nữa.

*

Tôi quyết định quay trở lại chốn cũ. Nhìn lên căn phòng - nơi tôi từng cuộn tròn như kén trong mảnh chăn ấm áp - nơi tôi và Mitchell từng bàn luận những vấn đề vơ vẩn - nơi chúng tôi chưa từng chạm vào vùng sâu da thịt nhau bao giờ. Một thứ tình cảm chín nẫu không mùi thân xác, không đủ độ tinh trong thuần khiết, cũng không đam

mê, như một thói quen cố hữu có thể bỏ nhưng không làm sao quên được.

Một năm? Chỉ mới một năm thôi, mà có quá nhiều điều chạy qua đời sống của hai chúng tôi. Tôi nhớ những ngày ngồi bên nhau trong quán Xe cổ, nhìn đường phố qua tán lá bàng xanh xao, chúng tôi đã nói về một chuyến đi. Khi Mitchell trở lại, (liệu có còn trở lại?), tôi đã thành bà mẹ của khoảng năm đứa con bên một gã chồng cỗi cằn. Còn cậu khi đó là một curator giỏi, cậu làm lại những việc mà cậu chưa thể làm được ở Việt Nam. Cậu không cần nhiều tiền, chẳng màng nổi tiếng, chỉ hy vọng được giới họa sĩ tin cậy, nếu có thể, cậu cũng sẵn lòng giúp đỡ tôi nếu tôi cần. Tôi nhớ mình đã nói: "Tớ thì cần gì ở cậu chứ? Mà ngày đó quá xa!". Mitchell mở bao thuốc Vinataba, lấy ra một điếu rồi châm lửa, bập môi từng hơi dài. Tôi biết mình sẽ không quên ánh mắt của Mitchell sau làn khói xám, cũng không quên cách cậu nhả khói từ miệng, dáng ngồi, điếu thuốc kẹp giữa hai ngón tay thuôn. Tôi biết chắc chúng tôi không còn gặp nhau nữa. Căn phòng áp mái xưa hẳn sẽ mang dáng vẻ khác từ việc sắp đặt nội thất theo ý của người chủ mới. Nơi đó vĩnh viễn tôi không thể đặt chân vào. Người ra đi thường nhẹ nhàng hơn người ở lại. Tiếp tục nhìn ngắm quá khứ luôn là hiện thực trước mắt. Còn tấy nhức vết đau.

*

Khi tôi đến Biệt thự, trời đã nhá nhem tối. Làn hơi nước từ cơn mưa dai dẳng kéo dài suốt ba ngày còn dấp dính mặt phố. Khách mời đã tề tựu khá đông, lao xao tiếng nói trên mảnh sân con con phất phơ mấy nhành hoa dạ lan ủ dột. Tiếng nhạc - không phải những giai điệu êm êm mà bạn từng biết - là một kiểu gì đó pha trộn hỗn hợp âm thanh inh tai xe cộ đường phố, tiếng bước chân rõ ràng từng nhịp, tiếng rao hàng lặp đi lặp lại, tiếng trẻ con cười khúc khích, thậm chí có cả tiếng đàn bầu nhưng chỉ phát ra đều đều một nốt có trường độ cao độ giống nhau... Nếu nghe chừng năm phút đồng hồ, bạn dễ có cảm giác lạc vào một nơi sản xuất có những cái máy công nghiệp khổng lồ không ngừng đập chát chúa, dội vào óc bạn vài điều quái gở. Thời gian trở nên giãn ra đến vô tưởng, như có thể đứt phựt. Và người ta gọi đó là âm nhạc thể nghiệm. Nhiều lúc, tôi có cảm giác sợ hãi khi nghe thứ nhạc đó, nhưng đôi khi, nếu đi kèm với một màn performance art, một video art, hay đại loại như gắn lên loại hình sân khấu (cũng thể nghiệm) thì chúng tạo ra một hiệu quả cao về sức ám ảnh thuyết phục đến không ngờ.

Len qua rất nhiều những thân người, tôi bước lên từng bậc thang để vào sảnh chính. Vẫy tay chào hai chàng nhạc sĩ quen tên khá đẹp trai đang lắc lư đầu bên bộ kích âm và laptop trong góc phòng, (một chàng gửi đến tôi nụ hôn gió và cái nháy mắt thân thiện), tôi đi tiếp vào sâu bên trong, tìm vài gương mặt có thể trò chuyện được. Nhón tay cầm cốc rượu mạnh từ chiếc khay trên tay một cô gái khá xinh chìa ra trước mặt, tôi uống một hơi, thấy tâm trạng rõ ràng đang tốt dần lên.

Nhớ là đã gặp nhiều người, nói nhiều câu vô nghĩa, liên tục cầm hết cốc rượu này đến cốc rượu khác. Khi say, cảm thấy được bay, bắt đầu cười sằng sặc không kiềm chế bởi một vài lý do vớ vẩn, tốt nhất là kiếm một góc khuất hành lang, vùi sâu người vào đấy, kiểu như tham gia chơi trò trốn tìm. Có điều bản thân thì trốn, còn rõ ràng không ai tìm mình cả.

Tôi đi men theo từng bậc thang gỗ quen, xuống dưới tầng một. Đó là căn phòng lớn. Một góc dùng làm bếp. Đồ đạc sắp xếp ngăn nắp, sạch sẽ. Giữa phòng đặt cái bàn rộng sơn trắng. Hai phía kê ghế băng dài sơn đỏ có đặt nhiều gối dựa mềm màu đen. Vẫn bộ bàn ghế kiểu Mỹ ngày trước, nơi Mitchell thường ngồi làm việc từ giờ này sang giờ khác. Giác cảm về sự quen thuộc ập vào não bộ tạo nên những bình yên và niềm ấm áp. Căn phòng lặng phắc, không có ai, chỉ có thứ ánh sáng lờ mờ hắt từ khe cửa trên tầng hai xuống. Dòng âm thanh pha tạp trở nên mờ mịt vang vọng như từ một nơi xa xôi nào đó. Tôi run rẩy rờ đầu ngón tay lên từng chiếc gối, lên cạnh ghế gỗ lạnh, áp má vào mặt bàn, lắng nghe xung động lao xao chảy về từ quá khứ. Vạn vật xung quanh chìm dần trong mùi rượu thơm vương vất trên da thịt tôi.

*

Có ai đó luồn tay vào bên trong áo khoác của cô, sờ nhẹ lên bầu ngực bên phải, rồi chuyển động về phía bên trái, vừa chập chờn, vừa mơn trớn, rất dễ chịu. Cô ngồi im không phản ứng, đầu vẫn đặt trên bàn, cho đến khi cả hai đầu vú dần dần cương cứng. Không cần mở mắt, cô cũng biết đó là ai.

Trên nền tối, nhận cảm về mùi, về làn da, về tiếng rên khe khẽ cố nén nhịp thổn thức càng trở nên rõ rệt. Cô tháo bỏ khăn quàng cổ, áo khoác. Chiếc váy lụa đen rơi xuống nền gạch không tiếng động. Quai

áo lót kéo lệch về một phía, hở hết hai khoảng ngực. Còn chiếc quần con ẩm ướt, bàn tay thân quen kia đã lùa vào bên trong, lôi tuột ra và quăng mạnh lên mặt bàn. Bóng đen chưa từng xa lạ quỳ xuống chân cô.

Bắt đầu hôn từ tóc...

... Đến mặt...

.... Nún lâu lâu ở cổ...

.... Mút hai đầu vú...

.... Xuống bụng...

.... Luồn lưỡi vào bên trong giữa hai bẹn...

Cặp đùi cô mở rộng, hai hông sườn bị kẹp chặt giữa những ngón tay ấm... Cô hết chới với tìm điểm tựa từ phía thành ghế lại níu chặt vai bóng đen. Không thể tưởng tượng nổi nỗi hoan lạc đang bừng bừng nóng riết đến thế. Áp sát miệng vào ngực người kia, cố kìm không cho tiếng thét bùng phát ra ngoài. Khi đó, vẫn còn ý thức được rằng... gần ngay đây... còn có nhiều người...

Rất muốn cùng tham gia vào nhịp điệu hoang dại kia nhưng cô khó cử động nổi. Cả thân người cô nằm trọn trong vòng ôm cứng của bóng đen. Cô đành thả lỏng người, mặc những khát khao nhục dục nhấn chìm. Như thể một cung phi mê hoang chủ nhân của bóng đêm, cô biết lúc này nên thả trôi thân xác vượt ra mọi giới hạn.

Bóng đen bế cô rất dịu dàng lên mặt bàn, không quên đặt dưới lưng cô vài chiếc gối. Cô cắn chặt bờ vai đang rịn mồ hôi từ phía trên... cắn chặt hơn nữa...

... Có gì đó bất thường...

... Mọi thứ đột nhiên... tan ra... vụn nát...

Cô gắng gượng hết sức để không thét lên đầy đau đớn khi một thứ mềm, cứng và lớn khủng khiếp luồn vào bên trong. Theo từng nhịp chuyển động, cọ xát, rõ ràng âm hộ cô dần dần trở nên sưng tấy

rồi nhức buốt. Cố đẩy bóng đen kia ra dù biết rõ là không thể. Muốn gào lên nhưng một bàn tay đã bịt chặt ngang miệng. Dưới thân người đang đè nặng, cô quẫn quại tuồn người thoát ra cho đến khi từng luồng tinh dịch trào vào bên trong. Mỗi đợt co rút, bên tai cô nghe tiếng kêu khẽ khàng, khản đặc, phát âm tiếng Việt còn ngượng nghịu: "*Hien... Hien... Hien... Hien... Hien... Hien... Hien... Hien...*". Đếm đủ tám từ...

*

Mọi vật chìm trong im ắng. Cô thấy đầu nhức buốt. Chân tay không còn điều khiển nổi, chẳng còn thuộc về cô nữa. Nước mắt chảy đẫm hai phía thái dương, cô nằm im trên bàn, nghe gió lạnh lùa qua cơ thể. Lại trôi vào một cơn ngủ. U uất. Rời rã.

*

- Tỉnh lại chưa?

Tôi thấy có vài ngón tay nào đó vuốt nhẹ trên tóc.

- Dậy nào, Lâm Lâm...

Ngón tay đó lần xuống mặt tôi, lau đi vệt ướt chảy ra từ khóe mắt.

Trong ánh vàng nhờ nhờ của ngọn đèn bàn được bật lên từ bao giờ, khuôn mặt Du đang cúi sát, không giấu nổi vẻ lo lắng. Nhờ sự giúp đỡ của anh, tôi chống hai tay ngồi dậy. Thấy rất ngượng vì nhận ra trên người mình không được che đậy bởi bất cứ thứ gì.

Như không muốn nhận ra điều khác lạ, Du tìm hết quần áo váy khăn của tôi còn vung vãi mỗi thứ một nơi, choàng lên người tôi. Vẫn vẻ âu yếm giống mọi lần, sau khi chúng tôi làm tình xong.

- Mitchell đâu?

Tôi lào thào hỏi.

- Cậu ấy không có ở đây.

Du trả lời rất nhẹ nhàng nhưng trong giọng nói gợn lên niềm cay

đắng, dù thoáng qua.

- Rõ ràng là Mitchell vừa bên em...

Tôi không quan tâm đến thái độ của Du nữa, chúng chẳng còn quan trọng với tôi. Điều mà tôi muốn biết, là Mitchell ở nơi nào rồi...

- Cậu ta ở Pháp.

Nỗi uất nghẹn trào ra từ miệng Du.

- Không...

- Sẽ rất lâu mới trở lại Việt Nam.

- ...

- Quên Mitchell đi! Hắn đâu còn tồn tại trong cuộc sống của em. Anh muốn nói là... cuộc sống thực ấy.

- Không...

- Thôi đi! Ngớ ngẩn thế là đủ rồi đấy!

Đột nhiên Du hét lên. Tim tôi co giật mạnh. Rất hiếm khi thấy anh không giữ nổi bình tĩnh.

Tôi thảng thốt ôm mặt khóc.

Nước mắt thường làm Du mềm trở lại. Khoác khăn quàng cổ cho tôi, Du chậm rãi bảo:

- Chỉ mình em ở đây thôi. Mỗi một mình...

- Không! Anh nói dối!... Nói dối!...

- Nhìn vào mắt anh đi! - Du giật mạnh vai tôi. - ... Nhìn đi! Nói xem, anh đã nói dối em bao giờ chưa?

- Làm sao tôi biết được! Tôi đâu phải là anh!

Đến lượt tôi hét lên, đầy giận dữ.

- Thôi được. Muốn nghĩ gì thì mặc. Còn giờ tốt nhất là rời khỏi đây.

- ...

- Mau!

Nước mắt vẫn lã chã rơi, toàn bộ sức lực trôi tuột đâu mất, dù không muốn, tôi vẫn phải vịn người vào Du, lê từng bước lên cầu thang. Bữa tiệc đã tàn, còn vài ba người ở lại, nửa nằm nửa ngồi trong một góc tường, trên tay họ vẫn cầm chai rượu. Yên tâm không có ai để ý đến, chúng tôi lặng lẽ rời khỏi ngôi biệt thự.

Bên ngoài, trời mưa...

*

Không hiểu sao trời thường mưa khi chúng tôi nằm bên nhau trong ngôi nhà ba tầng màu sơn trắng. Tiếng mưa hắt lạo xạo lên bức rèm nhựa màu xanh nước biển buông ngoài cửa sổ đẹp như những khúc nhạc êm về những ngày đầu tôi và Du gặp nhau. Tiếng mưa dễ sinh ra liên tiếp cơn cực khoái.

Tôi quàng hai tay quấn quanh cổ Du, kéo riết đầu anh về phía ngực tôi. Chưa khi nào thấy đầy đủ dư vị thỏa mãn đến vậy. Người Du ướt mồ hôi. Khi nào cũng thế, dù thời tiết nóng hay lạnh. Xung quanh hai đứa, quần áo, khăn bông cỡ lớn, giấy mềm quăng vương vãi.

Du cắn nhẹ lên vành tai tôi:

- Rất lâu rồi...

- Vâng, rất lâu rồi.

*

Năm giờ sáng, tôi trở mình dậy. Gỡ tay Du đang đặt trên ngực tôi. Du vẫn ngủ say.

Mặc quần áo, khều nhẹ chùm chìa khóa vứt dưới chân tấm đệm, tôi nhón gót trên từng bậc cầu thang đi xuống dưới tầng một. Dắt xe ra, khóa cửa từ phía ngoài, tôi quẳng chùm chìa khóa vào trong nhà qua khe cửa, thong thả dắt xe ra đến ngoài đường mới nổ máy. Ánh sáng mờ mờ của nền trời chưa kịp bình minh vừa đủ làm tan biến cơn ngái ngủ còn sót lại. Đi chầm chậm qua nhiều dãy phố, tôi tự hỏi mình đang đi đâu, để làm gì?

*

Cũng thật nhẹ nhàng, hệt một đứa trẻ đang làm điều khuất tất, cô mở khóa cổng, rồi đến khóa cửa bằng một cái chùm rất nhiều chìa khóa. Ít nhất có thể vào được ba ngôi nhà.

Phòng khách vắng lặng, hẳn mọi người còn đang ngủ say trên gác. Cô đến bên giá sách, nhìn vào tấm ảnh cỡ to đặt trong một chiếc khung trang trí khá cầu kỳ. Rờ rẫm ngón tay lên má người đàn bà trong ảnh. Trông bà thật đẹp với làn da trắng mịn, đôi môi đầy, ánh mắt long lanh. Bầu ngực no tròn nấp sau chiếc váy lụa màu hồng tím. Không thể nhớ nổi, cô đã từng bặm môi, nún lưỡi, mút hai bầu vú của bà như thế nào. Bà còn trẻ lắm, chỉ có cô, cô già từ bao giờ mất rồi. Bên cạnh bà, người chồng thứ hai và cô con gái thứ hai đang cười rạng rỡ.

Đặt khung ảnh vào nguyên chỗ cũ. Cô bước ra ngoài, sau khi đã đóng lại cánh cửa. Cần trả lại cho ngôi nhà vẻ yên tĩnh cố hữu của nó.

*

Chạy xe sát lề hè phố, tôi thấy trong đầu mình không có bất cứ một luồng suy nghĩ nào. Trống vắng và rỗng đến tận đáy.

Sài Gòn nếu có nắng đẹp thì xin gửi lời chào yêu thương đến Huy. Những lần gặp nhau vội vàng, những cuộc hẹn vội vàng và lời chào không kịp chào không muốn chào và tốt nhất đừng bao giờ chào sẽ là nỗi vui vui trong những ngày không còn để gặp.

Khi gặp đã khác nhiều rồi.

*

Một số điện thoại lạ gọi đến. Bảo tôi qua một gallery quen. Khi đến, nhìn thấy năm bình hoa vuông vắn làm từ những mảnh ghép thủy tinh còn đặt dưới chân những cột gỗ sơn trắng, lại nhớ đến ngày nào tôi đã ôm Huy từ phía sau. Một cái ôm làm người ta gần mà cũng có thể xa nhau. Nhiều khi tôi quên, để khi nhớ lại, thấy tưng tức từng nhịp thở.

Anh bạn của Huy đưa tôi một chiếc hộp khá lớn, bảo, Huy gửi lại trước khi vào Sài Gòn. Đã đi rồi? Đi là đi, thế thôi... hành trình giản đơn xoay vòng nối tiếp, có có, không không, vô hình, hiện hữu. Tất cả đều giăng bẫy tâm não con người.

Tôi mở hộp, lấy từ bên trong một bó hướng dương lớn, gói buộc thắt nơ cẩn thận. Từng cánh hoa tươi non, vàng rỡ... in vào mắt tôi thoáng nét cười. Anh bạn nói, còn nữa. Rồi mang máy ảnh kỹ thuật số đã cũ ra, đề nghị tôi ôm đóa hướng dương, cứ thế nhé, rồi chụp. Chụp rất nhiều, với các cảnh, góc độ khác nhau. Thấy đã đủ, anh bạn xem lại các hình cẩn thận và cất máy ảnh đi.

- Anh sẽ gửi qua e-mail cho em nhé. Đưa anh địa chỉ.

- Anh chụp nhiều thế làm gì?

- Huy dặn vậy.

Huy dặn vậy. Khỏi cần thắc mắc thêm. Tôi cầm bó hoa về, khó khăn lắm mới lái xe đi được. Phố hây hây nắng. Nhiều người đi đường liếc nhìn tôi cùng bó hoa. Hướng dương dập dềnh trên phố, thêm màu nắng, đẹp vô tả. Tôi thấy vui. Vui đến độ không thể nghĩ được điều gì. Chỉ muốn mang hoa về, rải đầy nhà, từ bậc thang đến bậu cửa, từ nền nhà đến chiếc giường gỗ bạc màu. Có thể nằm trên cánh hoa vàng, mặc sức tơ tưởng. Thôi nghĩ về Huy để cho một tin nhắn cảm ơn, tôi ngỡ như bó hoa là quà của tự nhiên, có thể, từ trên trời rơi xuống.

Du vào phòng. Trượt chân vì giẫm lên một cành hoa, anh thoáng cau mày. Tôi xuôi tay bất động trên giường, nhìn Du. Tất cả chìm trong yên lặng, cứ như, chẳng còn bất cứ điều gì trên đời có thể nói thành lời. Du ngồi bên cạnh, hàng trăm sợi tóc ngắn sượt giữa năm ngón tay dài mảnh của Du. Tôi muốn áp năm ngón tay ấy vào má, vào môi, rồi cắn nát chúng ra. Nhưng tôi không làm gì cả. Chỉ bất động

nhìn khuôn mặt Du. Một khuôn mặt khô khốc, lâu lắm thiếu hẳn nếp cười. Du đứng lên, ghi gì đó vào tờ giấy trắng, xé cẩn thận từ cuốn sổ tay của anh, đặt lên bàn. Tôi nhắm mắt, nghe tiếng cánh cửa khép, tiếng bước chân Du xa dần. Từ từ, bình yên, chìm vào giấc ngủ sâu. Giấc ngủ êm đến nỗi, không còn thấy sợ hãi nếu biết mình sẽ chẳng còn tỉnh lại.

Khi tôi dậy, thấy một màu tối bao quanh. Cả căn phòng chìm trong trạng thái lửng lơ, sâu thăm thẳm. Rờ rẫm ven bức tường lạnh, tôi tìm công tắc. Căn phòng sáng trở lại, thấy tờ giấy vẫn nằm im trên bàn, tôi cầm lên đọc. Chữ Du rắn chắc, gọn và thanh: "Thương em nhiều lắm, biết không?".

Tôi đặt xuống, cầm lên, đọc lại, đặt xuống... cầm lên... chẳng rõ bao nhiêu lần. Cũng không nghĩ gì cả. Lát sau, thấy đói cồn cào, tôi dắt xe ra phố.

Phố gần hay phố xa?

*

Đêm qua trời mưa. Tỉnh dậy thấy nước lấp xấp bình thạch thảo trắng. Nếu có Du, anh sẽ dặn, đi nhẹ thôi, không ngã. Bởi tính khí cô hậu đậu biết trước.

Đêm qua trời mưa, cửa sổ mở he hé để nghe tiếng mưa lạo xạo qua bức mành màu xanh nước biển. Vài câu trách cứ, cáu gắt, bực bội, an ủi, nước mắt... sẽ tan mất mùi thơm lạnh của nước mưa ngoài kia, sẽ tan mất những khát khao của ngày tháng trước... Du thường nhẹ nhàng xoa lên vai cô, bảo dụi đầu vào anh rồi ngủ đi nào. Cái gì đó gọi là bình yên, cái gì đó mang tên tin tưởng.

Đêm qua trời mưa. Sáng nay trời mưa. Trưa nay chưa mưa. Tối có thể mưa.

Những đứa trẻ chưa tượng hình cũng có thể mang bố mẹ chúng từ thế giới này qua thế giới khác...

*

Tôi nằm im, nhìn ra khoảng ban công rộng, dướn người cao hơn

chút nữa, đưa tầm mắt xa xa, thấy được cả mảng sân Nhà Thờ chứa nắng. Ni đang lúi húi bên tấm toan với những mảng màu vẽ dở. Không thể hình dung khuôn mặt, cơ thể tôi rồi hiện lên trong bức tranh như thế nào?

Tôi nói:

- Em muốn có một đứa con.

Ni thôi vẽ, ngẩng lên nhìn dò hỏi.

- Em muốn có một đứa con, thật đấy!

- Sao lại nghĩ thế?

Ni vừa hỏi, vừa tiếp tục công việc của mình.

- Khi bắt đầu cảm thấy rằng em đang chẳng còn bất cứ thứ gì cả, em muốn có cái của riêng em.

- Bằng một đứa con?

- Vâng.

- Như thế có đúng không?

- Biết thế nào là đúng?

- Đó chẳng phải là chuyện đơn giản.

- Em biết.

- Biết?

- Vâng. Nhưng còn hơn là tiếp tục sống thế này.

Ni yên lặng một lát, mắt đăm đăm vào bức tranh, tay đưa từng nhát bay nhẹ nhàng mà chắc chắn.

- Em ngủ với bao nhiêu đàn ông rồi?

- Hai…

Nghĩ thêm chút nữa, tôi trả lời tiếp:

- Nhưng thực ra là một, người đầu tiên không tính đến.

- Người thứ hai thì sao?

- Người thứ hai làm cho em biết thế nào là khoái cảm. Em thích làm tình với anh ấy, thích nhiều.

- Em có yêu anh ấy không?

- Em không biết!

- Có thể người đó sẽ mang đến cho em một đứa con?

- Hình như vậy. Em chưa nghĩ ra sẽ có người nào khác.

- Vậy mà chị nghĩ, phụ nữ khi đã muốn có con với ai thì…

- Cũng không biết nữa. Có thể là yêu, hoặc không. Nhưng chưa khi nào em thôi nghĩ đến anh ấy.

Ni chấm dứt câu chuyện của chúng tôi bằng một tiếng thở dài. Chị nghiêng vai, dõi theo vài hạt nắng nhảy nhót trên tường. Dáng hình Ni đổ bóng xuống nền nhà thành vệt tối loang buồn dìu dịu.

Tôi xoay người, trườn ra khỏi giường, mặc quần áo vào.

- Chừng nào em có bầu, chị vẽ em nhé?

Ni không trả lời. Chị đưa tay vén lại vạt tóc rơi xòa xuống mặt. Tôi đến bên, ôm nhẹ lưng chị:

- Hôm nay vậy thôi, mai em qua, mình vẽ tiếp.

Ni gật đầu, lui cui dọn dẹp bay, màu. Kéo bức tranh xoay vào tường, không để tôi vì tò mò mà ngó nghiêng.

- Chị ra ngoài với em đi, ở nhiều trong này, mệt quá.

Ni không nói gì, với tay lấy thêm áo khoác, choàng thêm khăn, không quên đóng cẩn thận cửa ban công, cửa sổ. Mùi sơn dầu bay bay khắp phòng.

*

Biết tôi thích ăn kem, Ni chở tôi ra Paris Deli. Vào bên trong quán, chợt nhớ ra, tôi nói:

- Không ăn ở đây nữa đâu, em chán vị chua chua lắm rồi.

Ni thoáng cười, quay ra dắt xe, chở tôi đến quán khác. Quán này yên tĩnh, ít khách, nằm ở đúng ngã tư phố, có nhiều cây bàng cổ thụ. Khi lên sân thượng, ngồi ngay sát gờ tường gió lồng lộng, tôi nghĩ đến Huy. Tôi và Huy đã từng đến đây, ngồi đúng chỗ này. Phố quá chật, nên đến đâu cũng gặp những ký ức cũ.

Tôi gọi liền một lúc hai ly kem dừa phủ chocolate chíp và rượu rum. Ni gọi tách cappuccino nóng. Chúng tôi người uống, kẻ ăn, không ai nói với nhau lời nào. Dưới đường vẳng lên nhiều âm thanh hỗn tạp, nhưng càng làm tăng thêm không gian tĩnh mịch bao quanh hai đứa tôi.

*

Buổi sáng đến cơ quan, tôi nhận được bó sen hồng, quấn kín trong trang khổ A3 của một tờ báo ngày. Ni nhắn tin: “Đây là hoa sen bạn chị gửi từ SG, cắm ngay đi không héo”. Tôi mang hoa và lọ vào phòng vệ sinh, lúi húi trong đó một lúc. Quay ra, khệ nệ mang lọ hoa trên tay, Hoài chạy ra đỡ hộ. Du vừa đến, đặt laptop lên bàn, nhìn thoáng qua, cắm sạc pin, bật máy, rồi lạch xạch lôi mớ sách trong cặp ra, như không có gì làm anh quan tâm hơn ngoài công việc.

Tôi nhắn tin cảm ơn Ni, tin nhắn Ni trả lời ngay lập tức: “Em dự định gì, cũng nên làm ngay, không muộn”.

Tôi liếc xéo về phía Du, thấy ánh mắt Du trong mắt tôi, vội mỉm cười. Du cũng cười, nhưng chỉ là một vệt thoáng qua. Quá nhẹ.

Buổi trưa đi ăn cơm với Hoài, gặp Ngọc. Hoài và Ngọc bắt tay nhau, tỏ ý đã quen từ lâu. Tôi mời Ngọc ngồi ăn cùng. Rồi nghe hai

người đàn ông trò chuyện sôi nổi về cuộc triển lãm vừa diễn ra hai ngày trước. Ăn xong, tôi tranh phần trả tiền. Ngọc và Hoài thấy vậy, mắng tôi vài câu. Tôi cười. Hoài dí ngón tay vào trán tôi, bảo:

- Lâm vẫn còn trẻ con lắm!

Buổi chiều, Hoài chở tôi qua bảo tàng Mỹ thuật, xem qua hai triển lãm, một ảnh nghệ thuật, một sắt mỹ thuật, tiện thể gửi tiền nhuận bút cho một cộng tác viên của báo. Gửi xe xong, anh gọi liền hai cuộc điện thoại, một cho cộng tác viên, một cho người phụ nữ nào đó. Vào khu trưng bày sắt mỹ thuật trước, Hoài sà vào đám bảo vệ ngồi quây quanh chiếc bàn gỗ dài ở hành lang, tán phét đủ thứ, mặc tôi vào xem một mình. Khoảng nửa tiếng sau, Hoài chạy vào, dặn tôi chờ anh, anh ra ngoài cổng đưa tiền cho cộng tác viên xong sẽ vào ngay. Nhìn ngó chán chê, tôi ngồi xoãi xuống nền gạch mát lạnh của gian phòng trưng bày, dựa lưng vào tường, ngắm nhìn ánh sáng nhân tạo nhảy múa trên tác phẩm biểu đạt về những ngôi mộ hoang của một thành phố chết. Khi tôi gần như ngà ngật giữa không gian nửa mê nửa tỉnh đó, Hoài bước vào cùng một cô gái. Có lẽ là nhân vật của cuộc điện thoại thứ hai. Cô này dáng mũm mĩm, mặt đẫy đà, mắt to, tóc buông dài, thắt một dải ruy băng màu chì ngang trán, cổ tay tròn đeo nhiều vòng da, trên ngón trỏ là chiếc nhẫn vàng mặt ngọc.

Tôi hỏi:

- Chị là họa sĩ à?

Cô gái bảo:

- Còn đang là sinh viên mỹ thuật.

Tôi hỏi tiếp:

- Chị học ngành nào?

Cô gái nói:

- Điêu khắc.

- Con gái học điêu khắc cũng vất vả.

Cô gật.

Hoài chấm dứt cuộc chuyện tẻ ngắt, đơn điệu bằng cách kéo hai đứa đi xuyên qua vườn, lên tầng hai của tòa nhà kế bên. Ba người chia nhau ra ba góc nhìn từng bức ảnh một. Xem kỹ từng bức xong, thấy mỏi chân mà cũng buồn tiểu tiện, tôi hỏi thăm nữ nhân viên ngồi ngoài cửa lối ra toilet. Đường đi khá rắc rối, phải rẽ hai trái, quẹo ba phải mới tới nơi. Vừa mở cửa, có hai phụ nữ tóc vàng mắt xanh ập vào. Thấy tôi, họ líu ríu xin lỗi bằng tiếng Anh. Dăm phút sau tôi mới tìm được lối về phòng triển lãm ảnh, ngang qua góc quẹo cầu thang, thấy Hoài đang ôm cô gái. Hai người hôn nhau róng riết. Tôi nhẹ chân quay lưng, tìm lối khác để xuống vườn. Hai mươi mấy phút trôi qua, Hoài và cô gái xuống. Bảo đi với nhau có việc. Tôi gọi xe ôm về cơ quan trước. Trên đường mới nhớ ra quên lấy mấy tờ "thông cáo báo chí" để lấy tư liệu viết bài. Gọi lại cho Hoài, di động tắt máy. Đành thở dài bảo bác xe ôm đưa quay trở lại bảo tàng.

Làm xong cái tin thì trời cũng nhá nhem tối. Du đã về từ bao giờ.

*

Giá như còn đủ sức mạnh như xưa để đến với những tin nhắn, những cuộc điện thoại thực sự cần thì tôi không đến nỗi giờ đây phải này nọ chối từ hoặc im lặng. Có thể nhìn sự chờ đợi một tiếng đồng hồ cho một cái hẹn không xảy ra hay một cái hẹn chỉ diễn ra chưa đầy năm phút.

Tôi thích nhìn thấy Du ngồi một mình trong cái quán đông người với nỗi buồn vắng lặng khi tất cả đàn bà trên đời đã bỏ anh ra đi, khi anh buộc trở thành người của bổn phận, trách nhiệm.

Nhiều khi tôi tự hỏi tại sao Du cứ giam mình giữa nhiều phù phiếm của cảm giác ảo về cái thứ được gọi là tình yêu quá khứ?

Khi Du cần biết anh sống để làm gì, cũng là lúc Du đang tìm lại thứ đã mất.

Hình như tôi biết điều gì đó đã làm anh khác đi nhiều rồi!

*

Ni nhắn tin, dặn tôi sáng Chủ nhật qua chỗ chị sớm.

- Cần nhanh nhanh hoàn thành bức tranh.

- Sáng ngày nghỉ phải để người ta ngủ bù nữa chứ.

- Sang sớm đi, chị bắt đầu chờ từ tám giờ.

Nhắn đến tin đó thì không thêm bất cứ từ gì, kệ cho tôi kêu ca này nọ hay gọi điện phân trần. Như thế nghĩa là, kiểu gì cũng phải đến như lời Ni bảo.

Đặt chuông báo thức lúc bảy giờ, tôi gượng dậy, lồm cồm gấp xếp lại chăn gối cho gọn gàng. Ra ban công, thấy trời âm u dấu hiệu mưa, tôi nhắn tin bảo Ni, mưa thế này thì vẽ gì nữa. Không thấy hồi âm.

Khoảng tám giờ, dắt xe ra đường, đi được nửa chặng thì chợt trời sáng bừng, lấp loáng nắng, thời tiết thay đổi đột ngột, thêm phải dậy sớm khi đêm qua ngủ quá muộn, tôi thấy nôn nao mệt, chỉ chực nôn khan.

Đến nơi, Ni đang ngồi hút thuốc trong phòng khách. Gạt tàn đầy tràn, trông Ni mệt mỏi như thể cả đêm không chợp mắt. Đẩy qua cho tôi miếng bánh ngọt, thêm cốc sữa nóng sẵn trên bàn, Ni ngồi trầm tư, hệt một pho tượng đẹp nhưng sớm ố rêu mốc thời gian.

Tôi tiếp tục làm mẫu. Ni vẽ. Mùi nước hoa của Ni thoang thoảng quanh phòng. Cái nhìn từ Ni vẫn làm tôi thi thoảng giật mình. Cứ như thể khi đối diện thẳng với ánh mắt sáng, trong, sắc ấy, Ni sẽ nhìn thấy hết tường tận con người bên trong cùng những suy nghĩ u ám của tôi.

Trưa, chúng tôi đến một quán nhỏ ven Hồ Tây. Ở đó có nhiều đồ ăn và rượu. Tôi ăn xong rồi mới uống. Rượu ngâm hoa cúc nhẹ hương mà nặng độ. Ni uống bình rượu khác, thứ rượu đắng ngắt, vào trong cổ họng rồi chỉ chực tháo ra vì rát bỏng. Chúng tôi ngồi cùng nhau, mỗi người theo đuổi suy nghĩ riêng. Tôi ngồi dựa vào phên liếp, nghe tiếng chim ngoài vườn líu ríu, tiếng gió vờn lá trong nắng, tiếng người bàn bên lào xào. Những yên tĩnh dễ dàng ru người vào trạng thái bay bốc. Khi rượu đã ngấm vào từng thớ máu, tôi bắt đầu trở thành cái tôi cười nói khóc không thể ngừng. Ni chệnh choạng uống, khói thuốc vơ vẩn bay thiếu định hướng, đường nét trên mặt Ni, từ

sống mũi thanh cao đến làn môi mỏng nhòe dần đi.

*

Khi con người bị nhốt trong bốn bức tường mỗi ngày một tiến áp dần áp dần vào nhau có thể đó là cái mồ chôn đứng. Và không hề có cửa sổ hay thông gió, thì sự tưởng tượng là điều tối thiểu để có thể sống. Thế nên, nhân vật nữ chính trong cuốn tiểu thuyết mà Lâm Lâm đang viết dở, lúc nào cũng phải lang thang một mình tự lo mạng sống, không gia đình, người thân, cô đơn trong vỏ trầm uất, lấy vài người bạn làm của riêng - bạn thì cũng bế tắc - nhưng chắc chắn cái chết không xảy ra vì dù thế nào cũng bắt mình phải tiếp tục hít thở dù chẳng biết để làm gì.

Lâm Lâm biết rõ cô là con tàu đắm. Tàu đắm mà vẫn cố đi tìm một bến mục mơ.

*

Lờ mờ tỉnh, cô thấy mình nằm trên đệm quen. Mùi rượu hăng hăng còn đọng trên khóe môi. Gối vung vãi dưới chân. Chăn nửa đắp nửa rơi buông xuống sàn. Biết rõ trên người không mặc gì. Một cánh tay vắt chéo qua đầu, hai chân xoãi rộng buông tuồng. Phía ban công, gió lách qua tấm rèm che màu vàng điểm hoa nâu nhạt mang khí thoáng và hơi lạnh vào. Cảm giác gần như tê liệt, chân tay rã rời cố mà chưa thể nhấc lên. Cô thấy mình đang rơi vào một chốn xa xăm nào đó. Nơi tận cùng không có niềm đau, nỗi hận, sự sợ hãi giữa sống chết. Tất cả nằm yên. Nằm yên trong hố sâu tiềm thức. Giống cơn tử thương mơ hồ.

Người con gái tóc dài đi nhẹ đến bên cô. Ngón tay mảnh mềm mại lướt qua vùng đau rát cháy. Từng ngọn lông mu run lên trong chiều nắng quái. Lại cơn ẩm ướt từ đâu ùa ra, thấm đẫm hai sườn đùi.

Cặp môi mỏng chạm vào bầu ngực cô. Cánh tay bên trái của cô từ từ đưa lên, đẩy khuôn mặt đẫm nước mắt phía trên ra, gắng chặn ngang luồng nóng dần dâng lên cương cứng núm nhũ hồng nằm bên trong làn lưỡi ướt níu chặt. Còn cánh tay phải. (Cánh tay phải đã thôi thuộc về cô.) Đang ghì giữ gáy người con gái tóc dài, áp chặt xuống.

Cô nghe thấy tiếng mình rên.

Cô đang rên rỉ.

(Không rõ vì đau đớn hay cảm khoái).

Người con gái tóc dài trườn nhẹ lên người cô...

Cô lại rơi, rơi vô trọng lượng trên đỉnh không sương lạnh.

*

Tôi trở lại những cơn mơ. Rất không lành.

Luôn lặp lại, trong suốt một thời gian dài, là hình ảnh của Ni.

Không hiểu sao, Ni xuất hiện, cùng với một hành động duy nhất là đẩy tôi vào một cái khuôn, sau đó đổ sáp nóng chảy lên. Ni muốn đúc tượng tôi với một cơ thể sống. Khi ấy, tôi biết mình rất hoảng loạn mà không thể làm được điều gì để chống lại. Điều duy nhất tôi nghĩ ra là cần thoát khỏi nơi đây thật nhanh bằng cách mở to mắt ra, và trấn tĩnh rằng tôi đang mơ, không là thật. Tỉnh dậy, tôi thấy cả cơ thể mình nóng rẫy, mồ hôi ướt đầm đìa vạt lưng.

- Em nằm mơ thấy chị muốn đúc tượng em!

Tôi nói với Ni như vậy trong một lần gặp chị. Hôm ấy, trời có nắng, phố sáng bừng lên, đẹp đến bất thường. Chúng tôi ngồi sát vai nhau trong một bar ở phố cổ, nghe nhạc jazz, uống vang chát. Ngoài hai đứa tôi, còn lại là khách nước ngoài. Những cậu trai cao lớn, da ngăm đen, mắt xanh, tóc vàng, những cô gái ngực nở, dáng đẫy, áo xẻ cổ sâu cười nói trêu đùa tán tỉnh nhau rất tự nhiên.

- Lạ thật. Chị cũng có ý định đó đấy. Nếu có thể, chị không chỉ đổ một cái tượng, mà là vài chục, hoặc vài trăm cái cùng bằng đấy tư thế. Tô vẽ đủ loại màu, bày biện cẩn thận hoặc vứt chỏng chơ. Cái nằm ngửa đầy khơi gợi, cái đóng đinh treo trên tường, cái lủng lẳng giữa trần nhà... Chắc đó sẽ là một triển lãm thú vị.

Ni nhìn tôi cười. Dù thế nào thì tôi vẫn thích nụ cười của Ni. Nụ cười lan tỏa sức hút kỳ lạ không thể nào tả nổi. Một vài cậu trai bàn bên nhìn sang, khó giấu giếm được nỗi thèm khát đầy dục vọng ứ lên trong mắt.

- Em không thấy có gì thú vị. Rất kinh khủng. Mà vì sao chị lại có ý nghĩ kỳ quặc như thế?

- Chị không biết, hay đó là một kiểu chiếm hữu nhỉ? Chị luôn muốn em là của riêng chị. Mình chị thôi.

- Em chẳng là của bất cứ ai cả. Em là của em, thuộc về em.

Tôi nhếch miệng cười, uống cạn ly rượu. Mỗi ngày qua, tôi thấy tửu lượng mình thêm khá. Đến lúc uống rượu mãi mà không còn thấy say, có lẽ tôi sẽ điên vì khủng hoảng mất.

- Em có thấy chị là đứa ích kỷ không?

- Có thể lắm!

- Em có nghĩ chị hư hỏng không?

- Điều này chưa rõ.

- Chị là đứa hư hỏng. Chị có thể ngủ với bất cứ ai, không cần phân biệt nam nữ, không biết ít hay nhiều tuổi, không tìm hiểu thế là đúng hay sai. Cứ là muốn thì làm. Làm ngay tức khắc.

- Vậy tại sao chị lại muốn giữ em là của riêng?

- Đơn giản lắm, vì đó là lòng tham, tính ích kỷ, lẫn cả đố kỵ. Dù gì chị cũng là đàn bà.

- Chị chưa từng tiếc nuối những tổn hại chị gây ra với người - cả là chị yêu, cả là người yêu chị?

- Trước khi gặp em, chị chưa thực sự yêu ai cả. Chị yêu bản thân mình đến không thể yêu nổi người khác.

Ni lại cười. Chị gọi thêm một chai rượu. Mọi điều chị nói ra, tưởng rất khó khăn mà ngược lại, thật dễ dàng để chấp nhận. Tôi cười theo chị với sự đồng tình thực sự. Trong cuộc sống này, đâu thể nói cái gì là đúng, là sai, quan trọng là nhìn chúng ở góc độ nào. Với tôi, cũng không có xấu hay tốt, chỉ đơn giản là con người có nói ra được hay không.

- Khi gặp em thì mọi điều dường khác đi.

Ni nói sau khi rót rượu vào chiếc ly rỗng của tôi.

- Cứ để chị nói nhé, hôm nay tự dưng có hứng nói.

Ni nhìn vào mắt tôi. Hình ảnh tôi hiện rõ trên bề mặt cặp đồng tử của Ni. Còn tận sâu trong đó là khoảng trống không màu sắc và hết sức phẳng lặng.

- Chị yêu em không phải vì bản thân em làm chị yêu, mà do người khác mang đến.

- Người khác mang đến? Là sao cơ? Không thể hiểu nổi!

- Làm sao mà em hiểu được trong khi chính chị còn đang bận đi tìm cách giải thích cho mình.

- Hôm nay chị muốn cùng em đi tìm lời giải đáp phải không?

- Tất nhiên đó là điều thật khó. Nhưng hình như càng nói chuyện với em, chị càng cảm thấy rõ là sắp chạm đến điểm hạn thực sự của câu chuyện này.

- Đó là gì?

- Là do người khác, không phải em, không phải xuất phát từ chị, thế thôi.

Ni rút thuốc ra. Tôi cầm bật lửa châm cho chị. Bàn tay Ni thật thanh mảnh với những ngón dài thuôn trắng, làn da mỏng nhìn rõ đường gân xanh. Ôm hờ cổ tay là chiếc dây da to bản màu nâu được tết rất tinh tế. Tôi thích bàn tay của Ni, trông chúng vừa mỏng manh, vừa đậm sắc tính, có thể ngắm mãi không chán mắt.

- Như thế này tốt hơn... có lẽ mình sẽ thôi gặp nhau.

Ni nói sau mười mấy phút lặng im. Dường như đó là một câu bột phát, nhưng với Ni, tôi biết, Ni đã nghĩ kỹ.

- Tất nhiên là buồn...

Ni thở dài.

- ... nhưng là do em ngốc nghếch lẫn trong sáng quá. Càng tiếp xúc với em, người ta càng khó khăn để nghĩ điều xấu hoặc thực hiện một việc xấu. Chị không thể tiếp tục được.

- Việc gì mà chị gọi là xấu?

- Gây tổn thương cho em. Chị cho rằng chị đã phạm một sai lầm không thể tha thứ với người từng rất yêu chị. Anh ta sống mà như không còn tồn tại. Giờ, không nên lặp lại. Cuộc chơi nên kết thúc. Rồi em sẽ hiểu.

Mặc tôi ngồi lặng với khuôn mặt còn ngơ ngác, Ni đứng dậy, ra quầy thanh toán, lấy túi, nhanh chóng ra khỏi quán, lẫn vào dòng người đông đặc ngoài phố.

Lần này Ni đã ra đi, hẳn sẽ không còn quay trở lại.

Thêm đợt gió mùa. Đã sang ngày thứ ba. Lạnh thì có làm cho con người ta gần nhau hơn được không? Hình như là có, hình như là không... Thực ra thì, chẳng gì để biết đích xác được.

Hoa vẫn nở. Còn bên trong thì có gì đã chảy rữa rồi. Hy vọng gì vào ngày mai? Trông mong gì nơi quá khứ?... Không còn gì đâu. Chỉ chất men thấm đầy vào nỗi đau ngày mỗi thêm uất nghẹn.

Thứ Hai... thứ Ba... thứ Tư... thứ Năm... thứ Sáu... thứ Bảy... Chủ nhật... lại thứ Hai... trôi đều trôi đều. Sao luôn là thế này, qua một ngày, không thể nhớ nổi ngày hôm qua chuyện gì đã xảy ra. Đêm. Quá mệt mỏi vì nghĩ. Nhưng nếu không nghĩ thì tưởng tôi không được sống thực sự ở những ngày đó. Đúng như... Một giấc mơ dài...

... Một giấc mơ dài cùng muôn mảnh vụn ghép nối. Ghép xong thảnh bản nhạc tuyệt vọng buồn.

Thực sự, có phải tôi đang sống không?

*

Sang ngày đầu tiên của tuần đầu tiên thuộc về tháng tiếp theo, mọi thứ trở nên rã rời không gì chắp nối khi cuộc đời thực ra cũng nhẹ tênh lẫn buồn chán đến thế. Cái thứ gọi là cơ thể sống mong manh đến sợ, cứ như ra đường xe tông hoặc tông xe, người đâm hay đâm người, sa chân trượt hố... thế là chết. Còn thứ tình cảm thì chỉ vì một cái ôm đặt không đúng thời điểm, ít bàng quan ơ hờ thì cũng đủ để tiêu hủy. Với cô, lắm khi cần bình tĩnh lại để biết có thể cứ trượt trong vài giây không hạnh phúc sẽ làm mất nhiều thứ khó còn có lại được. Hoặc vĩnh viễn không có lại được.

Mang cơn đau hoang đi tìm không biết tìm ai. Đành ngồi trong góc tối tự khóc tự thở than tự giày vò huyễn hoặc.

Nắng mùa đông vàng nhợt nhạt.

*

Cố nhìn vào một điểm sâu duy nhất trong nỗi sợ hãi ngày một dâng lên, ứ quặn trong suy nghĩ miên man, để nắm bắt điều gì đang xảy ra, hoặc ít nhất, hiểu được bản thân đang muốn gì. Nhưng, thực

sự, không có bất cứ điểm nào. Toàn bộ biến cố đang diễn tiến thật như các cấp sắc độ màu hiển hiện trước mắt, mà cũng mơ hồ như chính sắc độ màu.

Chưa khi nào tôi dám nghĩ là tôi đã yêu Ni. Đôi khi là chút ám ảnh về chuyện thân xác. Tôi ngờ rằng bất cứ người nào đặt vào chính cuộc đời tôi đều vướng vào cảm giác như thế. Giờ đây, một thoáng chạm, dù vô tình, vào người đồng giới nào cũng làm tôi bất an. Nếu có dịp, đi vào tìm hiểu sâu hơn điều này, tôi biết chắc mình không thể. Vẫn trung thành với niềm tin tuyệt đối thân xác tôi dành cho Du, và tôi luôn có cảm hứng cao nhất nếu tập trung hết sức chuyện đó với chỉ một người, tôi không cho phép mình vượt qua bất cứ giới hạn nào đã tự vạch ra trước đó. Chút phiêu lưu sẽ là cú trượt chân không ngừng lại được. Tôi lại không phải là người thích phiêu lưu. Tính suốt từ quãng đời tôi sinh ra cho đến nay, tôi chắc rằng tôi là một người tẻ nhạt đến không ngờ. Vì điều tẻ nhạt đó, tôi chưa thực sự làm được điều có ý nghĩa nào, cũng không mang lại được cho người khác điều gì có ý nghĩa. Mải quẩn quanh giữa mọi tác động từ bên ngoài và phản ứng từ phía trong bản thân, tôi mất hết khả năng chú ý đến người khác, lẫn biết cách phân tích diễn tiến của một tình huống cụ thể. Rất nhiều khi tôi tự hỏi mình, sống theo cách này, có nên tiếp tục?

*

Ốm. Sốt. Đau. Rã rời.

Mở mắt dậy. Thấy Du ngồi đó.

Cả người tôi phủ làn nước nhẹ, vì vừa được ngồi trong mấy lớp chăn, ôm cái nồi xông hơi nóng bỏng chứa đầy lá thơm. Bát cháo để trên bàn chưa kịp ăn. Cổ họng nghèn nghẹn trước khuôn mặt lo âu của Du. Tôi gượng ngóc đầu dậy chỉ để cười khẽ. Rồi nằm xuống, tiếp tục thiêm thiếp.

Cả tuần trôi qua giữa im lìm. Chỉ những động chạm thật khẽ khi Du dìu tôi vào nhà vệ sinh, lúc Du lau khăn ấm trên người tôi, chườm lạnh nơi trán tôi.

Sang ngày ốm thứ sáu, chờ Du mua thuốc về, tôi bảo:

- Mình có con nhé?

Du nhìn tôi, lặng lẽ đưa cốc nước để tôi uống thuốc. Anh ra ban công đứng. Hút xong điếu thuốc, anh nằm xuống bên cạnh, vuốt má tôi và gật đầu.

*

Noel năm 2007.

Ngày mới. Mở đầu cho tiếp nối những ngày mới thuộc về tương lai.

Sáng dậy sớm, chờ những khoảnh khắc của yêu tin. Những khoảnh khắc chỉ mình tôi biết được.

Bốn giờ, trời đổ mưa. Chẳng có gì trong lành, mơ màng hơn một cơn mưa mùa đông khi sắp sửa bình minh. Đứng trên cao, nhìn thấy những khoảng trống không có nhà cao tầng, những tán lá non thẫm tối nhập nhòe dưới ánh đèn cao áp. Có thể là một trống trải mơ hồ len vào. Không nghĩ gì, chẳng muốn nghĩ gì. Thời gian của ngọt nhạt của cô đơn lê thê của trống vắng của những đêm mất ngủ đã mất. Nghĩa là người lấp đầy những rỗng là rỗng ấy cũng sắp sửa cần bị đào thải ra khỏi trách nhiệm tự mang không cần trả lương không cần điều kiện... Cuộc sống mới bắt đầu là gạch nối mờ nhạt của quá khứ và hiện tại, giữa lằn ranh mỏng mảnh của ngày hôm qua và hôm nay.

...

Chín giờ, tôi gặp một đạo diễn trẻ sinh năm 1976 để viết bài.

Với nhiều cuộc điện thoại hẹn gặp, sau buổi trình chiếu bốn bộ phim ngắn tại một câu lạc bộ phim ảnh cuối phố Hai Bà Trưng, cùng hơn năm tiếng chờ đợi, tôi mới có thể ngồi riêng cùng anh ta trong một quán nhỏ trên đường Phan Bội Châu. Trong khi chúng tôi nói chuyện, di động của anh ta không ngừng đổ chuông cùng những cuộc gọi "nóng" vì công việc. Anh đạo diễn này có dáng người nhỏ con, khuôn mặt tươi, áo phông, quần bò bụi phủi, ba lô to đùng, nặng trịch đặt dưới đất... nhìn giống một chàng sinh viên hai mươi tuổi vừa bước ra khỏi giảng đường. Anh ta làm tôi nhớ đến Hoài. Nụ cười rạng rỡ không làm loãng được một chùm u uất chấp chếnh trong đáy

mắt. Mấy ngày vừa rồi, Hoài đến tòa soạn với dáng điệu vội vàng, ra về cũng nhanh chóng. Lúc nào cũng cười với tôi, lúc nào cũng không nhận được chút gì vui vui từ tôi đáp lại. Thi thoảng lướt qua chỗ tôi ngồi, anh vuốt nhẹ tóc hay chạm tay vào má tôi. Tôi ngẩng đầu nhìn anh, cũng là lúc anh ra khỏi phòng, cánh cửa ngang chừng khép lại. Hoài là bạn tôi trước khi tôi làm báo. Vì anh mà tôi gia nhập giới nghệ sĩ sau một thời gian dài trong bóng tối cô độc trước các trang viết của mình. Theo lời giới thiệu của Hoài, tôi đến tầng chín này làm việc. Bắt đầu một cung tròn những diễn tiến đời tôi không biết trước. Vậy mà đã hơn hai năm. Hai năm cho những lăn lộn vui buồn riêng nghề phóng viên và một năm xuyên giữa hai mùa Noel bao nhiêu biến động...

Phỏng vấn xong thì trời vừa sẩm tối. Đạo diễn mời tôi đi ăn cùng, vì hôm nay là ngày sinh nhật của anh ta. Tôi đang ngần ngừ thì có hơn chục người trẻ tuổi bước vào. Trong số họ, tôi nhận ra hai cô đồng nghiệp đến từ báo khác. Ba đứa tôi chào nhau với vẻ lịch sự nhất, trao đổi card vì chúng tôi chưa có số điện thoại của nhau. Một cô hẹn phỏng vấn về cuốn tiểu thuyết của tôi đang viết dở, tôi từ chối.

Tôi theo đạo diễn đến một nhà hàng tương đối lịch sự. Một biệt thự xây từ thời Pháp thuộc với khoảng sân rộng trồng nhiều cây lộc vừng và những bồn hoa cúc vàng ươm. Chúng tôi chọn một bàn cạnh hồ nước có đài phun nhỏ. Trên thảm cỏ được cắt tỉa kỹ ven bờ là một cây thông Noel nhân tạo trang trí rất nhiều cành trạng nguyên bằng lụa đỏ, các hộp quà đủ màu óng ánh tí hon, một ngôi sao tráng kim đặt trên đỉnh, đèn nháy màu trắng lạnh, xanh da trời phủ quanh. Các bản nhạc giáng sinh liên tục chảy ra từ bộ dàn đồ sộ. Khúc vui tươi thường gây phấn khích lòng người. Mọi người ngồi quây quanh bàn tiệc cố hát thật to bài *Happy Birthday* mừng đạo diễn hòng át tiếng nhạc dội vào. Đang ăn giữa chừng, bỗng dưng điện tắt phụt. Bóng tối bao phủ kèm theo vài giây lặng ngắt để rồi sau đó trào lên những âm thanh xôn xao lộn xộn. Nhiều cây nến được nhân viên nhà hàng nhanh chóng đưa ra, thắp lên xung quanh bàn tiệc lẫn các bàn khác trong vườn. Tôi thấy mình đang chăm chăm nhìn vào ánh sáng vàng hắt hiu từ đầu ngọn nến cùng luồng khói mỏng lờn vờn bay lên. Những khuôn mặt nửa lạ nửa quen nhòe nhoẹt đi, thay vào đó, hiển hiện ra cái nháy mắt bỡn cợt của chàng đồng tính nam từng nhảy cùng tôi quanh đống lửa giữa Noel lạnh giá năm ngoái, cái cười sầu thảm nửa miệng của Huy, ánh mắt mệt mỏi của Mitchell, cánh tay xanh xao, lạnh ngắt của Hiên, mái tóc dài mê quái của Ni, đốm đỏ

điếu thuốc giữa hai bờ môi mềm của Du... Giữa vài tích tắc nào đó, tôi thấy tất cả những gì trước đó tôi trải qua trở nên trống rỗng, giản đơn đến vô nghĩa. Tuột xuống dưới vũng đen không còn dưỡng khí, tôi trôi vào nỗi băng hoại xa xôi. Đánh mất luôn cảm giác, tôi là không tôi.

Thêm một lần nửa chừng cuộc vui, tôi lập cập bỏ về.

Cũng như sau cái chết của Hiên, khi tôi rời đám đông này, sẽ chẳng có ai buồn nhắc đến tôi nữa.

Chênh vênh giữa đã không tồn tại và đang như thể tồn tại, là khoảng trống mỏng tang.

*

Tôi hỏi Du:

- Làm thế nào để không còn nhớ những chuyện buồn?

Du bảo:

- Anh cũng đang tìm câu trả lời.

*

Ngày cuối năm thường là bận rộn. Tòa soạn náo nức cho số báo cuối năm và tờ Xuân mừng Tết. Các biên tập viên phụ trách văn học nghệ thuật của báo bạn gọi điện tới tấp đặt bài. Cuốn tiểu thuyết thứ nhất, dù gì cũng cho tôi một chút tiếng tăm, đủ để không nhầm giữa tôi và một tác giả khác trùng tên trùng năm sinh mà ngày trước nhiều người thường thắc mắc.

Sau cơn mưa rào đúng nửa đêm (đã được báo trước từ bản tin thời sự ban tối), trời lạnh. Lạnh đúng nghĩa của mùa đông. Không u buồn, nửa nóng lạnh, ngột ngạt như những ngày qua. Tôi phấn chấn mặc thêm chiếc áo len dài màu đỏ, quấn mình trong áo dạ đen, không quên thắt mấy vòng khăn, đội mũ ra phố. Đón thời tiết mới, bao giờ cũng làm tôi vui vui.

Thời tiết Hà Nội thay đổi, làm lòng người cũng đổi thay theo. Nếu

cuộc sống thường nhật nhàm chán chẳng còn điều gì chờ mong, thì sự tráo đổi mùa đủ thành một thứ được tôi trông ngóng.

Huy gửi một tin nhắn, tin nhắn chung cho rất nhiều người, thông báo một triển lãm sắp tới của anh, làm tại Sài Gòn. Từng đạt nhiều giải thưởng mỹ thuật trong nước lẫn quốc tế, được giới chuyên môn đánh giá cao, triển lãm của Huy ắt là một quan tâm tới đây của báo chí.

Ngồi uống cà phê ở một quán vỉa hè, tôi có thể nhìn thấy chuyển động của phố mùa đông. Dòng người vội vã. Tiếng gió rít phía trên tán lá bằng lăng xanh nâu. Mặt hồ sóng gợn. Ngồi chừng nửa tiếng, tôi sang bên kia đường lấy xe. Thấy bóng chiếc xe màu trắng quen thuộc lướt qua. Sau Ni là một cô gái tóc ngắn. Họ cầm tay nhau. Đọng lại trong đầu tôi là gương mặt của cả hai. Phẳng lặng. Không cảm xúc.

*

Tôi nói với Du, có việc, cần vào Sài Gòn khoảng một tuần. Du không hỏi đó là việc gì. Anh chỉ khẽ ôm tôi từ phía sau, thở dài.

Cùng tôi mua sắm một ít đồ dùng cho sinh hoạt cá nhân, thêm mấy chiếc váy ngắn cho những ngày ở Sài Gòn nóng nực. Du đưa tôi ra sân bay, anh dặn nhớ cẩn thận về sức khỏe, đến nơi thì gọi điện cho anh yên tâm. Tôi vâng vâng dạ dạ khi bước chân vào phòng kín. Hơn một năm trôi qua, từ ngày tôi ngồi trong quán bar mà gào lên với Huy, tôi phải rời Sài Gòn thôi, nếu không, tôi vỡ tung người ra mất. Mà thật thế, sự lặp đi lặp lại với nhiệt độ, không gian của Sài Gòn, dễ liên tưởng đến câu chuyện về bệnh điên xứ Malaixia có tên là Amok mà Huy đã kể... Bầu không khí lắm khi trở nên dày đặc và ngột ngạt... Đè nặng lên thần kinh con người như một cơn giông tố... Cho đến khi thần kinh buộc phải bùng nổ...

Giờ tôi trở lại với cơn lo sợ mơ hồ và những ký ức tàn héo ngày nào.

Nửa nằm nửa ngồi trên ghế trong phòng chờ, tôi nhắn tin cho Huy, không thấy anh trả lời. Gọi điện, không nghe máy. Thầm nghĩ, khi đến khách sạn cũ, còn đặt được phòng không. Chẳng có ai quen thân nhiều như Huy đủ để nhờ vả, hy vọng khi vào thành phố lúc nửa đêm, vẫn còn phòng trống cho tôi.

Mỗi lần máy bay cất cánh, tôi vẫn cứng người vì những lo lắng. Chưa khi nào tôi có cảm giác yên tâm khi ngồi trên bất cứ phương tiện giao thông nào. Cứ cho là tôi sợ chết. Mà tôi thực sự sợ điều ấy. Đang nói cười đi lại đây, thoáng chốc, đã thấy mình lơ ngơ ở một nơi nào đó không phải là quen thuộc, hoặc có thể mất hết cảm giác, lao vào giấc ngủ vô mộng, khi chưa làm được gì, khi chưa trải qua hết những thống khổ của kiếp làm người, sao không sợ hãi, hoang mang? Vì thế, tôi thường tự nhủ sẽ gắng sống có ý nghĩa hơn, nếu sau từng cuộc hành trình, tôi an toàn trở về.

Máy bay đang ở độ cao hơn mười ngàn mét, tôi ngồi ghế phía trong cùng, ngoài trời đen kịt, thi thoảng khi máy bay chao nghiêng, mới thấy một vệt sáng từ cánh máy bay. Một mình, mới ước giá như có Du đi cùng. Tôi đã muốn Du bên tôi, nhưng không hiểu sao, tôi lại không nói điều đó ra. Nếu biết ý tôi thế, thế nào Du cũng nhanh chóng thu xếp công việc. Nhiều khi, tôi thầm ước mình có thể định nghĩa được tình cảm giữa Du và tôi là gì. Có thể là tất cả... nhưng cũng là không.

Hơn năm trước, khi trở về Hà Nội, ngồi cạnh Mitchell, tôi không nhớ nổi tôi và cậu ta đã nói những gì với nhau. Mang máng là không nhắc đến Hiên, cũng thôi kể về thời gian ở Sài Gòn như thế nào. Đại loại, các câu chuyện đều hết sức vô nghĩa, đủ để không lưu lại gì trong trí nhớ. Uống hết lon bia, cậu ta rời chỗ đi toilet. Gần hai tiếng trên máy bay, cậu ta rời chỗ không biết bao nhiêu lần. Giữa lưng chừng hai giấc ngủ, mở mắt, cảm thấy chỗ Mitchell trống hoác, tôi dáo dác nhìn quanh, thấy cậu ta đang nói chuyện gì đó rất say sưa với đám họa sĩ quen mặt ngồi phía cuối. Lúc ấy, tôi mới để ý thấy chuyến bay này sao nhiều họa sĩ thế. Toàn những người tôi đã gặp qua các triển lãm ở Sài Gòn. Mitchell không về chỗ cho đến khi máy bay hạ cánh. Khi ngồi trên máy bay, tàu hỏa hay ô tô một mình, không hiểu sao, tôi thường khóc.

Giờ ngồi trên máy bay, xung quanh còn nhiều ghế trống, một bầu ảm đạm bao bọc quanh mình, vậy mà tôi không chảy nước mắt, cũng cố không nghĩ gì cả, tôi lấy tờ báo và mấy cuốn truyện ra đọc, một lát thì ngủ thiếp đi.

Xuống sân bay, phải trèo lên chiếc xe bus nồng nặc mùi xăng dầu để ra phía đại sảnh, đã thấy đầu óc choáng váng. Đến bên ngoài, thấy vài đám đông đứng ngồi chờ người thân, biết chắc chẳng có ai đón

mình, tôi vẫy một chiếc taxi, rồi chui tọt vào trong. Đi được nửa đường, mới nôn thốc nôn tháo vào mấy cái túi nylon đã phòng bị sẵn, người lái taxi cau mày nhưng không nói gì, chỉ mở cửa kính. Luồng không khí nóng sực ngột ngạt ùa vào. Tôi thấy mình như sắp ngất.

Kéo được valy đến cửa khách sạn quen, thấy lại vài khuôn mặt của nhân viên cũ, tôi thấy yên lòng hơn. Cậu tiếp tân mặt nhiều tàn nhang chào tôi với nụ cười lặp kiểu:

- Chị đi một mình?

- Vâng.

Tôi nhớ, cậu tàn nhang này là người hay chuyện.

- Chị đã đặt phòng trước chưa ạ?

- Chưa. Giờ tôi mới tới...

- Vậy khó đấy chị.

- Tôi là khách quen.

- Chị chờ tôi một chút, tôi kiểm tra lại xem, còn một phòng họ đặt từ trước từ mười hai giờ trưa, nhưng đến giờ vẫn chưa thấy tới.

Tôi vội vàng:

- Vâng, nhờ anh...

Tôi đến bên bộ salon, ngả người vào làn đệm êm ái. Cảm giác có thể trôi tuột vào giấc ngủ ngay tại đây. Nhìn từ khung cửa kính trắng xuống đường, thấy người qua lại trên phố còn đông. Đây là khu phố dành riêng cho khách du lịch nước ngoài nên quán xá quanh đây mở thâu đêm. Năm trước, khi đến Sài Gòn, Huy đã đặt trước khách sạn cho tôi. Tôi nhớ đêm đó, rời khỏi máy bay, tôi và anh gọi điện cho nhau liên tục thống nhất chỗ anh đứng chờ để tôi có thể thấy. Hôm ấy, tôi đi cùng một đoàn nhà báo vào, chờ mãi, thấy tôi chưa tìm được Huy, mọi người ý chừng sốt ruột. Bỏ mặc tôi một mình ngoài sân bay chẳng ai nỡ, đành đứng lại cùng tôi. Nửa tiếng sau, vẫn không thấy Huy, tôi không biết làm thế nào, đành lên taxi với mọi người. Đưa tôi

đến cổng khách sạn mà Huy đã ghi rõ địa chỉ, cả hội đồng nghiệp mới yên tâm tạm biệt tôi, chia nhau tự đi tìm các khách sạn khác.

Vào đến sảnh, thấy Huy đứng cạnh bàn tiếp tân từ bao giờ. Tôi thấy rất bực mình, nhớ là mắng cho anh một trận. Người Huy mềm nhũn, cả người đầy hơi rượu. Anh bảo, phải uống với nhóm họa sĩ làm chung triển lãm, nói mãi với họ mới chạy được đến sân bay.

- Anh nói ở sân bay, chỗ nào mà em tìm mãi không thấy?

- Anh ở chỗ cái cột tròn to màu đỏ ấy.

- Chỗ cửa em ra làm gì có cái cột đó?

- Thì hỏi mãi ra, người ta mới nói anh đứng nhầm cửa.

- Sao anh về được đến đây?

- Anh vứt xe ở giữa sân, bảo vệ túm được, bắt mang ra ngoài, không còn cách nào khác, anh đi về đây.

- Anh làm em mệt quá!

- Thế lên phòng đi. Nghỉ sớm nhé. Mai ra triển lãm chung vui với bọn anh.

Tôi không chào anh lời nào, quay lưng đi thẳng.

Hôm ấy, khi cửa thang máy đóng lại, còn thấy Huy tần ngần nhìn theo.

Lần này vào, chỉ còn mình tôi. Không có ai để cáu gắt, hờn dỗi như trước. Tôi nhìn cô nhân viên mặc áo dài xanh mang cốc nước mát tới, mới thấy chưa khi nào cô độc giữa nơi xa lạ như thế này...

Một lát sau, cậu tiếp tân bảo:

- Chị này, tên chị là gì nhỉ?

- Lâm Lâm...

- Lâm Lâm à?

- Sao hả anh?

- À, ra là chị. Có anh tên Huy sáng nay đã đặt phòng trước cho chị rồi. Anh đặt từ mười hai giờ trưa, chúng tôi nghĩ là chị không tới.

Tôi đưa chứng minh thư cho anh ta để làm thủ tục.

- Chị có thể lên phòng trên tầng tám... Mà tôi không chắc là đêm nay chị ngủ ngon đâu nhé!

- ...?

- Nếu có tiếng gõ cửa...

Thấy tôi vẫn ngơ ngác, anh ta nói tiếp:

- Đó là gái hoặc trai làm tiền. Mặc dù có quy định của khách sạn là cấm họ vào đây, nhưng biết đâu đấy...

- Không sao! - Tôi cười xòa.

- Không sao thật chứ? - Đến lượt cậu tàn nhang ngơ ngác.

- Thứ nhất, tôi từng ở đây rồi, mà chưa được ai quấy rầy. Thứ hai, nếu có người không mời mà tới, biết đâu tôi lại sẵn lòng mở cửa đón họ.

- Nam hay nữ đều được?

- Tôi nghĩ là được. Có gì đâu. Đôi khi cô đơn quá con người ta lại cần nhau. Có người cô đơn vì tình. Có người lại cô đơn vì tiền.

Cậu tàn nhang nheo mắt nhìn tôi:

- Ai dè, phụ nữ Bắc bạo ghê. Tôi đùa vậy vì thấy chị đi một mình, lại chịu ở trong một khách sạn nằm giữa khu phố nổi tiếng vì mại dâm. Nhưng chị yên tâm, an ninh của chúng tôi tốt lắm, sau chín giờ tối, không ai được mang khách lên phòng. Chị nhớ nhé! Còn đây là phiếu ăn sáng của chị.

Tôi cảm ơn, lấy chìa khóa phòng, phiếu ăn, mệt mỏi tiến về phía thang máy. Một người đàn ông trung niên đi theo sau, mang valy hộ.

Làm thủ tục kiểm tra phòng xong, tôi lăn ra giường, ngủ một giấc. Mười một giờ hôm sau mới dậy, nhớ ra cuộc gọi cho Du, cầm di động lên, mới nhớ từ khi rời sân bay, vẫn chưa mở lại máy. Vội vàng bấm số của Du, máy của Du ngoài vùng phủ sóng.

Tắm qua loa, choàng lên mình chiếc váy ngắn mỏng màu trắng thêu đường dây tơ hồng bằng chỉ vàng dưới gấu mà Du đã mua hôm qua, tôi xuống phố. Ngoài đường rất nắng, nhưng tôi không đội mũ, phơi hai bờ vai trần, đi dọc hè phố, tìm một quán vắng có máy lạnh, tôi vào, gọi đồ ăn trưa kèm chai bia, tôi ở lì trong quán đó đến chiều tối. Khoảng mười tám giờ, triển lãm của Huy mới khai mạc.

*

Cô cho rằng, không phải cô đang sống. Điều gì đó rất khác, chẳng còn thuộc về sở hữu cô, đã ươm giống độc để nảy mầm, sinh tồn trong cơ thể nhèm nhẹp mùi đầm lầy.

Hiên là vết nối tai ác giữa những điều đã quên trong quá khứ và buộc phải nhớ đến ở hiện tại.

Rất rõ ràng. Từ cái chạm tay vô tình hay hữu ý, Hiên cấy hạt sống vào cô.

Hiên chết.

Còn cô là kế tiếp.

*

Bắt taxi đến chỗ Huy. Phòng triển lãm tôi đã biết, ở gallery Kao. Cách khách sạn tôi hơn bốn ngàn mét. Vẫn khung cửa kính cùng bậc cửa gỗ, nơi Huy từng nhào ra đón, nhấc bổng tôi trên cánh tay rắn chắc của anh, cọ mớ râu cứng vào má tôi, cười cười nói nói như một đứa trẻ vừa kịp lớn. Chạm tay vào cửa, hơi lạnh từ lớp kính tỏa ra làm tôi rùng mình. Nhịp đập tim trở nên gấp gáp. Lồng ngực nóng ran. Tôi nuốt nước bọt mấy lần mà không chặn được cơn khô cháy dâng lên trong cổ. Tôi biết, biết rõ là tôi đang sợ. Sợ nhìn thấy lại

những người quen, sợ khung cảnh của một phòng quen đến mức ám ảnh, sợ gặp lại cô gái, cô gái có bàn tay mát lạnh vị bạc hà.

*

Một căn phòng ngập tràn bươm bướm phơi khô đủ sắc màu, thả từng chuỗi nối trần với sàn nhà buộc những người lại qua dù muốn dù không cũng phải chạm một phần cơ thể vào những cái xác đẹp vô hồn ấy. Hàng chục song sắt quây tròn thành cái lồng treo lơ lửng chính giữa khán phòng, bên trong là tượng người đàn ông khỏa thân đắp bằng thạch cao úp mặt xuống cặp đùi gầy rạc, trên cơ thể vẽ điểm nhiều cánh hoa vàng. Những đóa hướng dương trào xuống từ các khung tranh treo rải rác quanh phòng. Một cánh cửa giấu bí mật về một địa đàng hoa cỏ lạ. Hai dãy hộp vuông in ảnh chụp những vết thương còn đỏ đắn màu thịt lấp lánh sáng chạy dọc phía dưới đàn bươm bướm rực rỡ ghim chặt vào mảng tường trung tâm tạo điểm nhấn nổi bật. Góc trái khán phòng, hình nhân người đàn ông nằm chết giữa sắc hoa đang chuyển màu héo rữa. Mặt, tay, chân lấp đầy xác hoa. Bên phải khán phòng là bức tranh khổ lớn vẽ những cô gái khỏa thân yêu kiều phô phang mọi tư thế gợi cảm bên hàng chục bông hoa đang hé nở. (Cũng là hoa hướng dương.)

Nhìn kỹ, các cô gái khỏa thân ấy…

… đều mang khuôn mặt của cô.

*

Nhìn Huy đứng giữa căn phòng rộng lớn, bên phải là ông chủ gallery, bên trái là một nhà phê bình mỹ thuật già nổi tiếng vì uy tín, tôi cảm giác đó là một người đàn ông xa lạ đang khoác trên mình dáng vẻ và gương mặt của Huy. Có thể, hắn ta vừa giết Huy rồi ném xuống một ống cống nào đó… Tôi vừa nghĩ, vừa đi vào giữa đám đông đứng thành vòng tròn quanh ba người trung tâm kia. Lại những mào đầu biết trước, lời giới thiệu không mới, tiếng nổ của chai vang, tiếng vỗ tay, tiếng lạch xạch máy ảnh, camera, tiếng cụng ly… đối với tôi, đã trở nên nhàm chán từ khi nào.

Thời gian trôi đi, biến rất nhiều thứ với tôi từng là say mê háo hức, giờ thành chuỗi vô vị xoay vòng xoay vòng.

Tôi nói với Huy, sau khi triển lãm kết thúc, mọi người ra về hết, chỉ còn lại hai đứa:

- Nếu cứ phải sống mãi, thì ngán thật anh nhỉ.

- ...

- Nên em mới nghĩ rằng, nhờ có cái chết, mọi thứ mới thăng bằng, có mục đích hơn.

Huy nhìn tôi, hơi nhíu mày. Anh đi vòng ra sau gallery, dắt chiếc Vespa cũ sờn ra.

- Đi một vòng thành phố không?

Tôi gật đầu, chờ anh nổ máy xong, tôi ngồi lên xe. Sau khi đặt hai chân thoải mái, sự dễ chịu, thân quen lại trở về.

Huy chở tôi chạy quanh khắp phố. Về đêm, Sài Gòn heo heo lạnh. Đường vắng người qua lại. Một vài góc phố tối sẫm lại bởi những tàng cây cao đậm lá. Thi thoảng, vài chiếc xe máy chở đội dân phòng lặng lẽ rà rà qua. Huy hỏi tôi có lạnh không, chẳng chờ tôi trả lời, anh dừng xe lại ven đường, mở cốp, lấy cho tôi chiếc áo gió. Tôi co người trong manh áo rộng, đút tay vào túi, khẽ xuýt xoa, cứ như đang lạc trong mùa đông Hà Nội. Huy trêu tôi vài câu rồi cười thành tiếng. Lâu lắm, mới thấy Huy vui vui như vậy.

Ngang giữa đường, tôi rút máy, tìm một số quen quen. Không quên hỏi Huy:

- Anh có ngại không? Em gọi thêm người đến uống bia với anh em mình nhé! Anh ta là một nhà văn em từng phỏng vấn.

Huy nói, không vấn đề gì. Tôi vừa gọi vừa hỏi Huy quán nào còn mở. Nói vắn tắt địa chỉ, người kia bảo đến ngay.

Ba đứa tôi ngồi với nhau ở một quán vỉa hè. Uống chậm rãi, cùng vài câu chuyện nhạt thếch. Đẩy đưa mấy lời, biết rõ gọi anh ta đến đây rõ là sai rồi. Không có gì để nói với anh chàng nhà văn kia, nên tôi ngồi nhìn chăm chăm vào cốc bia. Huy đành vận dụng mọi kỹ năng giao tiếp vốn không phải sở trường, gắng gượng bắt chuyện với anh

ta. Còn anh nhà văn thi thoảng liếc nhìn tôi trong khi thao thao chuyện này chuyện nọ, hầu hết liên quan đến thơ ca, người này người khác mà cả tôi và Huy đều ngơ người không rõ. Rồi anh ta bảo đọc thơ nhé, Huy khích lệ, anh đọc đi. Thế là anh ta ngồi đọc, hết bài này sang bài khác. Mặt mày rất đỗi vui mừng. Trước khi ra về, nắm tay chặt tay tôi lẫn tay Huy, bảo rằng, ngày mai có rảnh, gặp nhau tiếp nhé. Tôi vẫy chào anh ta, tự nhủ, thế là đủ, đủ lắm rồi.

Tôi và Huy tiếp tục lang thang. Cả hai đều không biết mình đi đâu, muốn làm gì. Huy chẹp miệng, chạy chừng năm sáu vòng quanh nhà thờ Đức Bà. Đến vòng thứ bảy, anh phanh gấp, lôi ra cái máy ảnh, bặm môi chụp cổng chính nhà thờ. Chụp rất nhiều, nhanh như thể không kịp nghĩ. Lát sau, thấy anh nằm xoãi ra trên thảm cỏ, dưới chân hai gốc dừa cảnh. Tôi ngồi xuống bên Huy, lướt tay qua mặt anh, nhận thấy, anh đang chảy nước mắt. Huy khóc. Khóc âm thầm.

- Về khách sạn thôi.

- Em mệt rồi à?

- Em không thích nhìn anh yếu đuối!

- Anh sắp lấy vợ đấy, em biết không?

- Tin mới quá!

- Anh cũng thấy mới. Vừa quyết định cách đây hai hôm.

- Ai thế?

- Một người, có lẽ em đã gặp hoặc chưa, mà ai cũng như ai, ai cũng là ai.

- Vậy có vội vàng không?

- Vội gì nữa. Bọn anh sắp có một đứa con.

- Đứa con của tình yêu chứ?

- Giờ này mà còn nói đến từ yêu, sến quá không?

- Thế là của cái gì?

- Của một đêm.

- Cô ấy muốn cưới à?

- Không. Cô ấy bảo anh muốn thế nào cũng được. Cưới hay không thì tùy.

- Thôi, về khách sạn, đúng là em mệt.

Huy thở dài. Anh cầm tay tôi, bảo:

- Anh hôn em, một lần này thôi, nhé.

Tôi giằng mạnh tay ra. Đi thật nhanh ra xe. Từ phía sau, nghe thấy Huy huýt sáo, và hát thầm thì, không rõ lời. Chúng tôi bên nhau. Im lặng. Phố rất đêm, rất sâu. Đến cổng khách sạn, đột nhiên Huy cười. Cười sằng sặc. Nghe thấy tiếng cười của Huy, tim tôi đập mạnh, bất an.

- Chắc chắn em sẽ từ chối, không cho anh lên phòng.

- Không được đưa khách lên phòng sau chín giờ, quy định đấy.

- Anh có thể phá vỡ mọi quy định. Em đồng ý để anh lên chứ?

Không trả lời Huy, tôi bước thẳng lên cầu thang, đẩy cửa kính, anh chàng tiếp tân đang ngủ gà gật. Huy đến bên, nói rồi đưa gì đó cho cậu ta. Lát sau, đẩy tôi đứng trước cửa thang máy, bấm số tầng. Khoảng thời gian để thang máy di chuyển từ tầng mười xuống tầng trệt, có lẽ rất lâu. Tôi ngước nhìn những con số đỏ đếm lùi, thấy bờ ngực Huy chạm vào lưng tôi ấm nóng. Cửa thang máy mở ra, tôi bước vào. Huy theo sau.

Tôi đứng trước cửa phòng, toàn thân tê dại. Huy lấy chìa khóa phòng của tôi từ túi quần, tra vào ổ. Một vòng xoay, một tiếng cách. Tim tôi ngừng đập.

Huy đẩy cửa, bước vào trong, căn phòng sáng lên dưới ánh đèn vàng nhạt. Rồi anh ra mở cửa sổ cho cơn gió mỏng mảnh từ bên

ngoài ùa vào. Điều hòa chạy ri ri, thoang thoáng hơi lạnh nhân tạo.

*

Điều gì đã xảy ra?

Có thể chỉ là ngày hôm nay có gì khác với ngày hôm qua. Có thể thời tiết bỗng dưng nhẹ hẳn đi chứ không nặng nề như luôn luôn là thế. Có thể ngày mai mình sẽ thôi gặp nhau, lại chờ thêm một chuỗi thời gian nữa. Thực ra, chẳng có gì để giải thích. Mà không phải điều gì cũng có thể giải thích.

*

Huy lặng lẽ ra ngoài. Tiện tay tắt đèn trước khi khép lại cánh cửa gỗ nặng nề (hay nhẹ tênh?) anh vừa mở ra.

Tôi ngồi lặng ngắt trong bóng tối.

Chẳng có gì trên đời là thật cả.

*

Cô chạm vào cánh cửa gỗ của ngôi chùa. Lướt qua bề mặt thô nhám, sần sùi. Cô khe khẽ nói:

- Kể lại lần nữa nào, chuyện về cây sứ, về gốc xoài... Người ta trồng trong chùa làm gì?

Người con trai đứng quay lưng về phía cô. Nghe tiếng thở dài của anh khá rõ.

- Lý do gì cần kể nhiều thế? Giải thích nhiều thế?

Từ chối trả lời, cô nhắm mắt, lắng nghe đọt lá lạo xạo từ vườn chùa. Đêm mùa đông không lạnh mà mát. Gió hiu hiu thổi. Sài Gòn không có mùa đông.

Cô lại hỏi:

- Mùa đông Hà Nội chắc là đẹp.

- Đẹp. Đẹp vì lạnh. Lạnh run rẩy...

- Trong cái lạnh vô tận ấy, người ta có cầm tay nhau không? Rất chặt, rồi vuốt ve từng ngón tay, mơn man từng góc da... như thế này này...?

Người con trai rùng mình. Anh cố gỡ bàn tay anh ra khỏi bàn tay cô.

- Đừng đùa thế chứ.

Giọng nói của anh pha chút bực bội.

Cô cười. Tiếng cười trong lanh lảnh. Đêm xao động. Và trở về vẻ yên tĩnh.

- Sao không thử một lần nhỉ?

- ...

- Một lần thôi nhé. Anh chưa từng biết đến nơi ấy phải không? Nó rất sâu, ẩm ướt. Đã rơi vào thì khó thoát ra lắm. Thoát được lại muốn rơi vào tiếp cho mà xem...

- ... một lần thôi mà, Huy của em!

Cô gái kéo người con trai quay mặt về phía cô. Rồi choàng tay ôm lấy anh, chạm môi lên cổ anh.

- Em yêu anh, Huy của em.

Người con trai lúng túng đẩy cô ra. Giọng anh đầy hoảng sợ:

- Thôi, thôi ngay nào.

Cô gái khúc khích. Giọng cười vui như thể rất hài lòng.

Hai người rời cổng chùa. Cô gái đi trước, người con trai đi sau. Ngách vắng. Đêm sâu. Hai cái bóng hắt lên tường thành hai dải đen xộc xệch, liêu xiêu.

Đến trước cửa một nhà kho cũ, họ dừng lại. Cô gái lục tìm gì đó trong túi xách khá lâu. Người con trai gõ tay lên cánh cửa, ra chiều sốt ruột. Cuối cùng, cô cũng lôi ra được chùm chìa khóa. Cô không tra được khóa vào ổ. Chùm chìa rớt xuống, cô cúi xuống nhặt lên, lại rớt xuống từ tay cô... không rõ bao nhiêu lần. Chừng khó chờ thêm lâu hơn, người con trai cầm lấy chùm chìa. Cánh cửa phòng mở ra. Bên trong là bóng tối thăm thẳm.

- Đừng bật đèn. Mình tìm nến nhé!

Cô gái thì thào.

Người con trai chiều ý cô. Hai người rờ rẫm bước vào. Cánh cửa đóng lại sau lưng. Thi thoảng, tiếng đồ đạc do vô ý quệt vào rơi khô khốc xuống nền nhà. Thi thoảng, người con trai và cô gái hét lên khe khẽ vì giật mình. Mỗi lần như vậy, lại thấy cô gái cười. Không hiểu sao, cô luôn cười được nhiều đến thế.

Ngọn nến thắp lên. Chập chờn sáng. Cô gái ngồi trên đệm. Cặp chân dài thẳng hồn nhiên duỗi ra, lấp lánh trắng dưới ánh sáng vàng chập chờn.

- Đêm nay mát thật. Đúng ra là hơi lành lạnh.

- Năm nào gần Noel chẳng thế. Có gì lạ đâu.

- Sao em vẫn thấy lạ. Đêm nay có gì đó rất lạ.

Người con trai thả người xuống chiếc ghế bạt kê cạnh tấm đệm dài mét hai. Anh rút từ túi quần một điếu thuốc đã gãy. Khoảng sáng hắt trên mặt anh không tan được vẻ mệt mỏi não nùng.

- Mitchell đi rồi, anh buồn vì thế à?

Sau câu hỏi của cô gái là khoảng trống tận cùng.

- Sao không đi cùng cậu ta ra ngoài đó?

Cô gái tiếp tục hỏi. Rất kiên nhẫn để làm vỡ những trống vắng đang dần cô đặc xung quanh.

- Không thể đi theo cậu ta được, đúng không? Và cậu ta quá nhiều mối bận tâm, ngoài anh.

Cô gái độc thoại.

- Nhiều thứ đúng là khó giải thích. Mitchell là người yêu của anh, là người tình của em. Cậu ta như con thoi chạy giữa hai phía. Với người nào cũng thấy rõ sự say đắm, điên cuồng. Vậy mà không ai trong chúng ta ghen. Cứ như tự nhiên là thế...

- ... Huy này, sao anh không thử xem, cơ thể phụ nữ khác gì đàn ông nào? Em luôn sẵn sàng làm thuốc thử cho anh.

- Anh không thể...

Người con trai rồi cũng lên tiếng.

- Anh không thể...

Người con trai lặp lại câu anh vừa nói.

- Có gì là không thể?

Cô gái đứng thẳng dậy, ưỡn ngực ra trước mặt người con trai.

- Em là người yêu của bạn thân anh. Em đã thuộc về cậu ấy.

- Em không thuộc về ai cả. Em thuộc về chính em.

- Với em, chẳng có gì là quan trọng, chưa điều gì để em lưu tâm.

- Có chứ. Là anh đấy.

Người con trai vùng dậy. Anh đến bên cửa sổ, tháo chốt, đẩy rộng cánh cửa đóng chặt. Gió từ bên ngoài lùa vào. Ngọn nến phập phù rồi tắt hẳn. Còn vệt sáng rơi xuống từ lưng chừng trời đọng nhờ nhờ xuống một góc đệm. Vệt sáng trăng.

Cô gái đi rất khẽ. Như sợ làm vỡ mất điều dịu dàng còn sót lại mà thiên nhiên vô tình mang đến. Trong khoảng tích tắc, bóng người con trai đổ lên người cô. Một thoáng chuyển động của hành động quá

quen thuộc, chiếc váy tụt xuống khỏi vai cô gái. Người con trai áp mặt lên hai bầu ngực cong ấm, tiếng nấc rấm rứt của anh bị nghẹn lại trên bề da mịn trơn. Giọng cô gái lào thào đầy ma mị:

- Lần này thôi. Một lần này thôi. Như thế này, không thể là tội lỗi...

Trong bóng tối mỏng mảnh, anh nằm trên cô đón nhận mọi cung bậc của đau đớn lẫn nỗi hoan lạc. Sau những tiếng rỉ rên trong hạnh phúc sơ khai và niềm tuyệt vọng khôn thấu, người con trai khóc nấc lên. Má môi cằm của anh cùng khoảng ngực trắng của cô hoen ướt nước mắt.

Cùng lúc ấy, phía bên ngoài cánh cửa sổ mở toang, một bóng trai vịn tay vào song cửa, từ từ quỵ xuống...

*

Tôi tỉnh dậy. Không còn thấy xúc động sau mỗi cơn mơ. Đã quá nhiều điềm báo trong khi ngủ. Hầu hết không có gì thành sự thật nên tôi cũng chẳng muốn lưu tâm hay cho thế là quan trọng. Ngày trước thì khó khăn để thấy rõ hiển nhiên là thế. Giờ, tôi lại dửng dưng. Có lẽ tôi đã thôi sống theo tuổi của mình. Tuổi chỉ là điều gì đó phù phiếm, không có thật. Giống như, mọi kỷ niệm thuộc về quá khứ, cũng không còn là thật. Qua một ngày đồng hành với việc một cánh cửa khóa chặt lại từ phía sau lưng. Tốt hơn hết là cứ thế đi tiếp. Đừng nhìn lại thêm bất cứ lần nào cánh cửa đã đóng, không bao giờ có thể mở ra. Cứ thế, bước vào một cánh cửa mới, đóng lại cánh cửa cũ. Một khắc thời gian trôi qua cũng là một khắc trong đời vừa chết. Tôi đã biết chấp nhận những chia ly cùng sự đoạn tuyệt của thứ gọi là tình cảm. Tất cả trôi tuột đi giữa mơ hồ. Tất cả đều giống nhau.

Rời giường sau giấc ngủ dài, cảm giác đầu tiên của tôi là nóng. Mồ hôi ướt đẫm vạt tóc, thái dương, cổ và sống lưng. Cửa sổ đêm qua Huy mở quên đóng lại, thành ra máy điều hòa chạy hết công suất làm lạnh là chẳng được ích gì.

Tôi vào nhà vệ sinh. Thấy trong người không còn chút sức lực nào. Hai cánh tay mỏi nhừ. Phải gắng lắm mới cầm được bàn chải đánh răng đưa lên miệng. Một cách máy móc, tôi xả nước ấm vào bồn tắm, cởi nhanh váy ngủ, đồ lót rồi ngâm mình vào. Nằm bồng bềnh

nhìn hơi nước bốc lên, tôi tập trung thư giãn từ đầu ngón chân đến đỉnh đầu. Rời bồn tắm, tôi thấy thư thái hơn rất nhiều.

Quấn quanh người với tấm khăn bông mềm, tôi vào phòng ngủ. Tiếng xe cộ, tiếng người nói lao xao từ dưới phố vẳng lên làm tôi nhớ ra mình vẫn đang ở Sài Gòn. Trong khi đóng lại cẩn thận cánh cửa sổ, tôi nghĩ, nếu ở thêm nữa, chắc chắn vỡ tung người ra mất. Rồi tôi chuyển suy nghĩ ấy bằng cách nhắn tin vào di động gửi cho Huy. Cũng thay luôn một lời chào tạm biệt. Không thấy anh trả lời.

Mặc quần áo, xếp gọn gàng đồ dùng cá nhân, kiểm tra khắp phòng xem có quên thứ gì không, tôi yên tâm rời phòng, theo thang máy xuống nhà hàng thuộc khách sạn kiếm một suất ăn sáng nhẹ. Sau đó, ra quầy tiếp tân gửi chìa khóa, nhờ gọi một chiếc taxi. Phải chờ đến mười lăm phút, taxi mới tới. Tôi bảo người tài xế đưa đến đại lý của một hãng hàng không. Nếu thuận lợi, có thể kiếm một vé về Hà Nội ngay chiều nay. Với Sài Gòn, chẳng còn gì luyến tiếc mà ở lại.

Đặt tiền, lấy vé xong, tôi gọi điện cho Du, nói vắn tắt thời gian máy bay hạ cánh, dặn anh có rảnh thì ra sân bay đón tôi, tôi không muốn ngồi một mình trên một taxi lạ với người tài xế lạ giữa đêm. Du nói chắc chắn anh sẽ ra đón tôi rồi nhanh chóng tắt máy. Hẳn anh đang bận làm dở việc nào đó. Thói quen của Du là vậy, hễ đang làm việc, bất cứ cuộc điện thoại hay mọi tác động bên ngoài luôn gây phiền nhiễu rất nhiều đến sự tập trung của anh.

Còn dư dả thời gian cũng như tiền trong túi, tôi nói với tài xế là muốn đi vài vòng quanh thành phố. Qua gương chiếu hậu, người tài xế nhìn tôi mỉm cười đầy thân thiện. Nụ cười xã giao đó cũng đủ làm tôi thoải mái hơn phần nào.

Trên xe, hướng mặt ra ngoài cửa kính, nhìn lại những tòa nhà đồ sộ, những cửa hàng bán đồ thời trang cao cấp, dòng xe đông đặc hối hả như dòng sông bụi cuộn chảy, những hàng cây im lìm khép tán lá vào nhau, những bồn hoa rũ héo dưới ánh nắng gay gắt…

Tôi nhớ ra hôm nay là sinh nhật của tôi. Giống như ngày sinh nhật tuổi mười hai, một mình lầm lũi trên phố. Mười bốn năm sau, tôi tiếp tục một mình. Tuổi hai mươi sáu của tôi vừa tới mà đã vội trôi đi, giống như từng vòng bánh xe lăn. Quay quay trong vòng tròn định kiếp.

Tôi không biết cuộc sống của tôi có gì, mất gì, còn lại gì.

Tất cả thành hư vô đến khôn tả.

*

Đi không điểm đến, không mục đích khoảng bốn mươi lăm phút, taxi đi qua một ngã tư quen. Tôi gọi tài xế cho xe dừng lại, trả anh ta tiền và xuống xe. Nhìn chiếc xe chầm chậm lăn bánh đi qua, tôi thấy người tài xế này giống Hiên, Mitchell, Ni, có thể là Huy, Du nữa, bước vào đời tôi, làm xáo trộn mọi thứ, và ra đi, không lời giải thích. Sự biến mất trở nên hiển nhiên rõ ràng, như thể, chắc chắn một điều, họ chưa từng hiện hữu trong bất cứ mối liên hệ nào với tôi.

Gần trưa, cũng thấy hơi khát, tôi muốn tìm một quán vắng để nghỉ ngơi chốc lát. Đi bộ một mình giữa thành phố này khó không có cảm tưởng sự cô đơn nhân lên khủng khiếp, nhưng tôi chẳng thấy thế làm buồn. Tôi bắt đầu biết thích gặm nhấm cô đơn. Cô đơn hóa ra lại mang lại cho con người cảm giác yên bình, thanh thản.

Mỏi nhừ chân vì chặng đường khá dài, tôi mới tìm được một quán cà phê. Quán nhỏ nhưng trang trí lịch sự. Tràn khắp không gian quán là những bản tình ca về Sài Gòn. Đúng như tôi mong muốn, quán không đông khách lắm, có nhiều góc trống với bàn còn trống. Lựa một chỗ khuất kín đáo mà vẫn có thể nhìn rõ quang cảnh đường phố, tôi ngồi xuống, gọi một trái dừa xiêm. Trong lúc cảm nhận hương nước ngọt lạnh thấm tận sâu trong cổ họng, tôi nhủ thầm, rất lâu nữa mới quay trở lại mảnh đất này. Hoặc là, sẽ không bao giờ... Bầu khí cô đặc buồn bã lẫn nhịp sống vội vàng mà đầy ẩn ức ở đây với tôi thành một thứ bệnh lạ gây cho tôi nỗi hoảng sợ. Tôi thực sự sợ nó.

Tôi nhớ rõ câu chuyện về căn bệnh điên Amok của Huy.

Nếu tôi nhiễm bệnh ấy, giả sử như thế, tôi có kịp đâm người khác không?

Hay đâm mình trước tiên?

Và bạn trai Hiên liệu có chút gì của căn bệnh điên này, khi cầm dao giết chết cô ấy?

*

Tôi tiếp tục đi bộ. Vì đến lúc này, tôi đã biết mình cần đi đâu. Đó là điểm cuối cùng tôi muốn đến trong hành trình ngược lại ký ức để vùi chôn ký ức này.

Men theo một hẻm vắng, trong khi còn chưa hết ngạc nhiên vì sao mình tìm lại được nó dễ dàng đến thế, tôi đến trước cổng chùa mở rộng. Ban ngày, sau hàng cây sứ và xoài trồng ngay hàng thẳng lối, ngôi chùa hiện ra với những mảng sơn trắng đến nhức mắt. Tôi cảm thấy thất vọng. Đã quá quen với mái ngói đỏ, cột nâu, gạch mộc giản dị ở các đình chùa ngoài Bắc, tôi không thích sự tinh tươm sạch sẽ mới mẻ quá mức đó. Không có ý định bước vào trong, tôi rẽ ngoặt vào ngách nhỏ.

Studio từng là của Hiên vẫn mang dáng vẻ cũ. Trong ánh sáng của ngày, có thể nhìn rõ nhiều cột cao làm từ thân cây, sơn đỏ, trên đỉnh treo lủng lẳng nhiều đầu người nhỏ bằng nắm tay, bọc vải xô dựng cẩn thận hai bên lối đi. Đây hẳn là một tác phẩm sắp đặt của Hiên từng làm trong một triển lãm nào đó trước khi cô chết.

- *Đằng ấy muốn qua studio của tớ không? Thú lắm đấy!*

Câu nói của Hiên và tiếng cười khúc khích còn văng vẳng. Thực sự thì, với tôi, cô ấy đâu có chết?

Tôi thấy tôi bước vào phía bên trong studio. Giữa ánh sáng nhờ nhờ từ bên ngoài chiếu vào, đồ đạc vẫn được giữ nguyên, đúng như một năm trước vẫn thế. Mái lợp tôn nẹp sắt. Tranh treo trên tường hoặc để dưới đất. Tượng đắp thạch cao đủ loại bừa bãi trên những chiếc kệ sắt ôxy hóa. Một cái bàn to kê đủ bộ vi tính kềnh càng. Một cái đệm mét hai kê trên chiếc phản đóng bằng gỗ tạp. Hai cái quạt sắt cổ sơn đen. Nhưng không còn thấy chiếc Vespa màu đồng trang trí nhiều đường nét kỳ quái. Như thể, Hiên vừa lấy xe đi dạo chơi đâu đó.

Đi thêm vài bước, khi đã quen với tranh tối tranh sáng, đứng giữa căn phòng bốn mươi mét vuông, nhìn sâu hơn vào góc tường bên tay phải, sát một cửa sổ thứ hai nằm khuất sau một tượng thiếu nữ khỏa thân bằng thạch cao lớn, nơi Hiên để giá vẽ và bày la liệt các tuýp màu, tôi thấy tấm lưng trần của Huy. Anh đang nằm sấp dưới nền

nhà, mặt ngoảnh về một bên, tay phải còn cầm bay, màu bám dính trên mỗi ngón tay. Kề sát anh, trên giá vẽ, là một bức tranh dang dở. Tôi đi rất nhẹ, sợ Huy tỉnh giấc, đến gần bức tranh. Tôi không phải là người ưa tò mò vào công việc của người khác, nhưng bức tranh ngay trước mắt tôi có gì đó rất lạ. Không kể đến các đường nét phiêu lãng, gam màu thanh nhã, bố cục như thể rất sống. Khuôn mặt của cô gái trong tranh làm tôi chú ý. Cô gái này có đôi mắt trong, ai nhìn cũng có thiện cảm. Nhưng ánh nhìn thì nhiều nỗi nghi ngại. Chẳng dễ tin người. Miệng cô gái he hé nụ cười, nhưng nước mắt lại đọng lại trên bầu má. Phía sau cô là đôi cánh bướm đêm tàn rách. Trước mắt cô là đóa hướng dương nở muộn.

Cô gái ấy là tôi.

Tôi lấy di động ra, gọi xe cấp cứu, mặc dù tôi biết, tất cả đã muộn rồi.

Quỳ xuống, ôm chặt Huy từ phía sau. Làn da lạnh ngắt, xoáy vào tim tôi một nỗi đau vô tận. Tôi nằm bên Huy rất lâu. Để nhớ lại một lần đã ôm Huy như thế. Trong ánh chiều bảng lảng của Hà Nội, trong vệt khói hương loang. Khi ấy, bình hoa trên tay Huy vỡ tan. Vỡ thành sáu mảnh ghép. Sau cái ôm, chúng tôi đã làm mất lối đi để đến được với nhau. Mất mãi mãi.

Huy rời xa cuộc đời thực, làm bạn với cái chết vĩnh hằng, cũng là một lựa chọn cho cách sống của Huy.

Huy không thể làm được gì ngoài việc ấy cho Huy.

Tôi không thể giúp Huy.

Không ai nắm được Huy mà giữ lại.

Huy không thuộc về ai.

Huy thuộc về chính Huy.

Làm chủ vận mạng của mình...

Huy được quyền quyết định.

Thêm một lần chết, lại có thể thêm một lần hồi sinh. Sống lặp lại theo một dạng thức khác mới.

Cuốn tiểu thuyết không chương và sa mạc còn lại

Lưu thủy qua đi chăng?

Bến nát mục mãi rồi...

Bình ẩn ức nằm bên ngõ cửa...[2]

Mãi đến hôm qua, tôi mới biết, trước thời điểm Huy chết một tháng, diễn ra phiên tòa xử N.

Nghe kể lại, hôm ấy, không có người nhà của N. đến dự. Đơn giản N. là con một. Bố mẹ N. đều là thương binh nặng. Họ hàng N. tránh mặt. Bạn bè N. không ai rõ ngày giờ để đến. Có một người bạn hay tin, khi đến không còn chỗ, phải đứng ở góc cuối phòng. N. có lẽ tưởng rằng, anh ta hoàn toàn một mình. Điều ấy làm N. hoàn toàn suy sụp. Viện kiểm sát đưa ra mức án là chung thân. N. mắt ráo hoảnh, mặt trân trân nhìn hết người này đến người khác trong hội đồng xét xử. Khi đối chất trước tòa, N. còn lớn tiếng cãi về số vết dao đâm. Tòa hỏi có cần luật sư không, anh ta bảo không cần. Kết thúc phiên tòa, từ án chung thân, tội trạng N. bị đẩy lên mức cao nhất, tử hình.

Ngày Huy tự tử, cũng là ngày N. ra pháp trường.

Hai cái chết song song, sao lại giản đơn đến thế?

*

Hôm nay là ngày cuối cùng của năm. Thời gian đang nhích đến những chuyển dịch từ năm cũ sang năm mới.

Rất lâu rồi, tôi mới đi chơi qua đêm như thế này.

Tôi ngồi trong một quán cà phê nhỏ trên đường TVV. Đó là một quán rất hay. Tường gạch không trát vữa sơn màu rêu, lộ rõ từng sợi dây điện. Trên mỗi mặt bàn đóng bằng gỗ mộc, người ta đặt một cái

đèn dầu nhỏ, lửa leo lét trong ống chụp thủy tinh. Ở đây, cà phê thật ngon, rượu thì thơm, chủ quán lại là nghệ sĩ, một tay chơi có tiếng trong giới, đồng thời cũng hết sức giản dị, xuê xoa.

Ngồi xung quanh tôi là một vài người bạn. Hai họa sĩ. Một nhà phê bình văn học. Một nhà thơ. Cặp vợ chồng nhà văn. Họ hơn tôi khá nhiều tuổi, đều là những tay từng trải. Một nửa trong số đó tôi mới kết bạn, nhưng kỳ thực, đã biết nhau từ lâu. Tôi im lìm ngồi uống ly sinh tố bơ trong khi các bạn tôi chuyện trò rôm rả. Họ cười nói hồn nhiên, họ trẻ trung vô cùng, ngược lại với những nếp nhăn, với mớ tóc bạc kia. Những con người quá đủ buồn nên chỉ vui. Quá đủ đau nên luôn có lòng ham sống.

Anh nhà văn tên Hải đứng lên, nhìn vào đồng hồ và bắt đầu đếm ngược.

Mười… chín… tám… bảy… sáu… năm… bốn… ba… hai… một… Chúc mừng năm mới!

Một khay rượu vang được bưng ra, chúng tôi đứng dậy nâng ly chúc phúc lẫn nhau. Bàn bên, những vị khách người Nhật, người Hàn Quốc… cũng cùng làm như vậy. Chủ quán đến từng bàn, tặng mỗi khách một đóa hồng nhung với lời chúc mừng năm mới. Tôi cũng nói: “*Chúc mừng năm mới!*” Bông hồng còn đọng sương thoang thoảng hương.

Ngồi ngay sát tôi là anh.

Anh nhìn tôi.

Tôi nhìn xuống bụng mình, lặng ngắm từng chòi đạp từ phía trong.

Đêm cuối năm. Đêm sâu và lạnh. Nhưng không còn lạnh một cách đoạn tuyệt.

Tôi cầm tay anh. Bàn tay ấm áp. Một lần nào đó, những ngón tay này, làn da này, đôi mắt này, trái tim này, tâm hồn này từng không còn cảm giác…

Cả đêm nay, thấy anh luôn miệng cười.

Tôi thấy nụ cười anh thật rạng rỡ. Những người bạn quanh tôi thật rạng rỡ. Mọi giây phút từng qua trong quá khứ dù có hình dáng của những vết thương sâu cũng rạng rỡ. Kể cả tương lai, tương lai không biết trước cũng thật rạng rỡ...

... Rạng rỡ theo cái nhìn của tôi.

*

Một đóa hoa mới nở trên cội xương rồng già cỗi. Đó là sa mạc còn lại.

Cứ cho, có nhiều cách sống và nhiều cách chết để sống.

Hà Nội, 25/03/2008

HẾT

1. Tiếng Latinh trong nguyên bản: Cuộc sống ngắn ngủi. (Mọi chú thích không có lưu ý gì thêm đều của người dịch).
2. Krebs vừa có nghĩa là cung Cự Giải, vừa có nghĩa là bệnh ung thư.
3. Một món đặc sản của Ý, giống sủi cảo, có vỏ bằng bột mì và nhân được nhồi bằng thịt, cá, pho mát hoặc rau.
1. Nhân vật nữ thư ký trong loạt phim về James Bond.
2. Tiếng Đức: Sophisten.
3. Kĩ thuật làm đẹp bằng cách chiếu tia cực tím lên cơ thể để có được làn da nâu rám nắng.
4. Từ câu thành ngữ 'Như có bướm bay trong bụng' với nghĩa là đang yêu.
1. Nhân vật chính trong phim Chiến tranh giữa các vì sao.
2. Tiếng Anh trong nguyên bản: 'Em cứ nhìn em xem! Em có thể tin là mình từng bị ung thư không? Các bạn khán giả, các bạn có tin là cô gái này từng bị ung thư không?'
1. Tiếng Hà Lan trong nguyên bản: Cứu với! Vợ tôi mang bầu!
2. Nguyên bản: Sinn fur Tumor. Chơi chữ từ Sinn fur Humor (khiếu hài hước).
Tác giả của Psycho-Geometrics, How to use Geometric Psychology to Influence People, (Nhà xuất bản Prentice-Hall, Englewood Cliffs, New Jersey, 1989)
Vì Người hình chữ nhật là một trạng thái nhất thời hơn là một tính cách, nên “tình trạng điển hình” mô tả về họ chính xác hơn là “công việc điển hình” (chú thích của người dịch)
Những từ gạch chân là biểu tượng của các cung hoàng đạo
1. Vogue là tạp chí chuyên về thời trang và phong cách ăn mặc được xuất bản hàng tháng tại 18 quốc gia trên thế giới.
2. Người pha rượu.
Thơ của họa sĩ Tiến Trọng Nghĩa.
Hai dạng nghệ thuật hiện đại, nghĩa là “sắp đặt” và “trình diễn”.